

PowerShot G1X Mark II

Hướng dẫn sử dụng máy ảnh

TIẾNG VIỆT

- Trước khi sử dụng máy ảnh, đảm bảo đọc kỹ hướng dẫn này, bao gồm cả phần “Cảnh báo an toàn” (📖8).
- Đọc hướng dẫn sẽ giúp bạn sử dụng máy ảnh đúng cách.
- Giữ kỹ hướng dẫn để có thể sử dụng sau này.
- Nhấp vào nút ở phía dưới bên phải để truy cập trang khác.
 - ▶: Trang tiếp
 - ◀: Trang trước
 - 🔍: Trang trước khi bạn nhấp vào liên kết
- Để chuyển tới đầu chương, nhấp vào tiêu đề chương ở bên phải.
Tại các trang tiêu đề chương, bạn có thể truy cập chủ đề bằng cách nhấp vào tiêu đề.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thành phần của bộ sản phẩm

Trước khi sử dụng, đảm bảo bộ sản phẩm bao gồm các vật dụng sau. Nếu thiếu bất kỳ vật dụng nào, vui lòng liên hệ cửa hàng bán lẻ máy.



Máy ảnh



Pin
NB-12L



Sạc pin
CB-2LGE



Dây đeo cổ

Ấn phẩm

- Không bao gồm thẻ nhớ (📖2).

Thẻ nhớ tương thích

Có thể sử dụng các loại thẻ nhớ sau (bán riêng), với dung lượng bất kỳ.

- Thẻ nhớ SD*1
- Thẻ nhớ SDHC*1*2
- Thẻ nhớ SDXC*1*2



*1 Các thẻ phù hợp với tiêu chuẩn SD. Tuy nhiên, không phải tất cả thẻ nhớ đều được xác nhận tương thích với máy ảnh.

*2 Thẻ nhớ UHS-I cũng được hỗ trợ.

Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý

- Trước tiên, chụp thử một số ảnh và xem lại để đảm bảo ảnh được ghi chính xác. Lưu ý rằng Canon Inc., các công ty con và chi nhánh, cũng như các nhà phân phối của Canon Inc. không chịu trách nhiệm cho bất kỳ thiệt hại nào do hậu quả phát sinh từ bất kỳ trục trặc của máy ảnh hay phụ kiện, bao gồm cả thẻ nhớ, dẫn đến hình ảnh không ghi được hoặc máy không hiển thị được ảnh ghi.
- Ảnh do máy ảnh ghi lại nhằm mục đích sử dụng cá nhân. Tránh việc ghi trái phép vi phạm luật bản quyền và lưu ý rằng ngay cả khi sử dụng cá nhân, việc chụp ảnh tại một số buổi biểu diễn, triển lãm hoặc trong một số trường hợp có tính chất thương mại có thể vi phạm bản quyền hoặc các quyền hợp pháp khác.
- Bảo hành máy ảnh chỉ có giá trị tại khu vực mua hàng. Trong trường hợp máy ảnh gặp trục trặc khi ở nước ngoài, vui lòng gửi về khu vực mua hàng trước khi liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.
- Mặc dù màn hình LCD được sản xuất trong các điều kiện có độ chính xác cực kỳ cao và hơn 99,99% điểm ảnh đáp ứng được thông số kỹ thuật thiết kế, nhưng trong một số ít trường hợp, một số điểm ảnh có thể bị khiếm khuyết hoặc có thể xuất hiện dưới dạng chấm đỏ hoặc đen. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng và không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Màn hình LCD có thể được phủ một màng phim nhựa mỏng nhằm chống trầy xước khi vận chuyển. Nếu có màng phủ, hãy bỏ màng phim này ra trước khi sử dụng máy ảnh.
- Khi sử dụng trong thời gian dài, máy ảnh có thể nóng lên. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

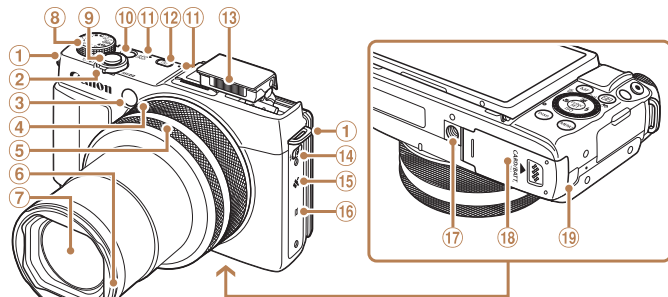
Phụ kiện

Phụ lục

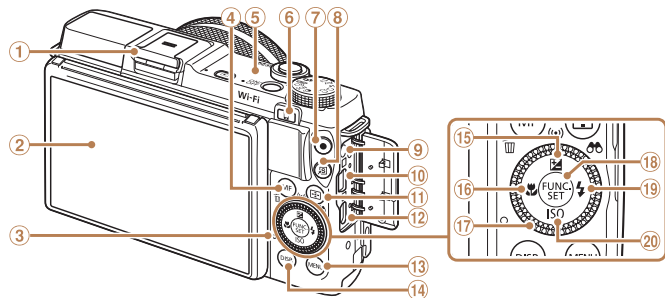
Chỉ mục



Tên bộ phận và quy ước trong hướng dẫn này



- ① Lỗ gắn dây đeo
- ② Cần gạt zoom
Chụp: <[Zoom In Icon]> (chụp xa)> / <[Zoom Out Icon]> (góc rộng)>
Xem lại: <Q> (phóng to)> / <[Checkmark Icon]> (bảng kê)>
- ③ Đèn
Vòng điều khiển kép
- ④ Vòng xoay bậc
- ⑤ Vòng xoay liền
- ⑥ Ngâm gắn loa che nắng/kính lọc
- ⑦ Ống kính
- ⑧ Nút xoay chế độ
- ⑨ Nút chụp
- ⑩ Nút nguồn
- ⑪ Micro
- ⑫ Nút <[Play Icon]> (Xem lại)>
- ⑬ Đèn flash
- ⑭ Công tắc <[Flash Icon]> (Nâng đèn flash lên)>
- ⑮ Loa
- ⑯ [N] (Dấu N)*1
- ⑰ Hốc gắn chân máy
- ⑱ Nắp thẻ nhớ/pin
- ⑲ Lỗ thông dây của bộ nối nguồn DC



- ① Ngâm gắn / Nắp ngâm gắn
- ② Màn hình (màn hình LCD)*2
- ③ Đèn báo
- ④ Nút <MF> (Lấy nét bằng tay)> / <[Reset Icon]> (Xóa từng ảnh)>
- ⑤ Khu vực ăng-ten Wi-Fi
- ⑥ Nút <[Connect Icon]> (Kết nối thiết bị di động)>
- ⑦ Nút quay phim
- ⑧ Nút <[Shutter Icon]> (Phím tắt)>
- ⑨ Cổng cắm thiết bị từ xa
- ⑩ AV OUT (Ngõ ra tiếng/video) / cổng DIGITAL
- ⑪ Nút <[Frame Icon]> (Bộ chọn khung lấy nét)> / <[Movie Icon]> (Lọc hiển thị hình ảnh)>
- ⑫ Cổng HDMI™
- ⑬ Nút <MENU>
- ⑭ Nút <DISP. (Hiển thị)>
- ⑮ Nút <[White Balance Icon]> (Bù trừ phơi sáng)> / <[Wi-Fi Icon]> (Wi-Fi)> / lên
- ⑯ Nút <[Crop Icon]> (Cận cảnh)> / sang trái
- ⑰ Nút xoay điều khiển
- ⑱ Nút FUNC./SET
- ⑲ Nút <[Flash Icon]> (Đèn flash)> / sang phải
- ⑳ Nút <ISO> (tốc độ ISO)> / xuống

*1 Được sử dụng với tính năng NFC (145).

*2 Máy ảnh có thể khó nhận biết thao tác hơn nếu bạn dán miếng bảo vệ màn hình. Trong trường hợp này, tăng độ nhạy của màn hình cảm ứng (176).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



- Trong hướng dẫn này, các biểu tượng được dùng để chỉ các nút và nút xoay tương ứng trên máy ảnh.
- Các nút điều khiển máy ảnh bên dưới được đại diện bằng biểu tượng.
 - <ⓘ> Vòng xoay liên ⑤ ở mặt trước
 - <ⓘ> Vòng xoay bậc ④ ở mặt trước
 - <▲> Nút lên ⑮ ở mặt sau
 - <◀> Nút sang trái ⑮ ở mặt sau
 - <▶> Nút sang phải ⑮ ở mặt sau
 - <▼> Nút xuống ⑮ ở mặt sau
 - <⊙> Nút xoay điều khiển ⑮ ở mặt sau
- Các chế độ chụp cũng như biểu tượng và văn bản trên màn hình được biểu thị trong ngoặc vuông.
- ①: Thông tin quan trọng bạn nên biết
- ✎: Ghi chú và gợi ý để sử dụng máy ảnh thành thạo
- ✎: Biểu thị các thao tác với màn hình cảm ứng
- 📖xx: Trang có thông tin liên quan (trong ví dụ này, “xx” đại diện cho số trang)
- Các chỉ dẫn trong hướng dẫn này áp dụng cho máy ảnh theo cài đặt mặc định.
- Để thuận tiện, tất cả các thẻ nhớ được hỗ trợ gọi đơn giản là “thẻ nhớ”.
- Các tab hiển thị phía trên tiêu đề biểu thị chức năng được dùng cho ảnh, phim hay cả hai.

Ảnh : Biểu thị chức năng được dùng khi chụp hoặc xem ảnh.

Phim : Biểu thị chức năng được dùng khi quay hoặc xem phim.



- Có thể chọn mục cài đặt, chuyển đến ảnh khác và thực hiện các thao tác khác bằng nút xoay điều khiển. Cũng có thể thực hiện hầu hết những thao tác này bằng các nút <▲><▼><◀><▶>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Mục lục

Thành phần của bộ sản phẩm	2
Thẻ nhớ tương thích	2
Lưu ý cơ bản và thông tin pháp lý	2
Tên bộ phận và quy ước trong hướng dẫn này	3
Mục lục	5
Các thao tác máy ảnh thông dụng	7
Cảnh báo an toàn	8
Hướng dẫn cơ bản	11
Chuẩn bị ban đầu	12
Thử máy ảnh	17
Hướng dẫn chuyên sâu	21
Thông tin cơ bản về máy ảnh...21	
Bật/Tắt	22
Nút chụp	23
Chế độ chụp	23
Điều chỉnh góc độ và hướng của màn hình	24
Tùy chọn hiển thị thông tin chụp	25
Sử dụng menu FUNC.	25
Sử dụng các menu	26
Bàn phím ảo	28
Hiển thị đèn báo	29
Đồng hồ	29
Chế độ tự động /	
Chế độ bán tự động	30
Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định	31
Tính năng thông thường, tiện dụng	38
Sử dụng Face ID	43
Tính năng tùy chỉnh ảnh	49
Tính năng chụp hữu ích	52
Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh	54
Chế độ chụp khác	56
Chụp ảnh đa dạng (Ảnh sáng tạo)	57
Cảnh cụ thể	58
Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)	61
Chế độ đặc biệt cho mục đích khác	67
Quay các phim khác nhau	75
Chế độ P	77
Chụp ở chế độ phơi sáng tự động (Chế độ [P])	78
Độ sáng ảnh (Phơi sáng)	78
Màu ảnh	84
Phạm vi chụp và lấy nét	87
Đèn flash	96
Chụp ảnh RAW	98

Cài đặt khác	99
Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2	101
Tốc độ màn trập cụ thể (Chế độ [Tv])	102
Giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [Av])	103
Tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [M])	103
Tùy chỉnh cho kiểu chụp	105
Tùy chỉnh menu FUNC. (Bổ trí menu FUNC.)	107
Chế độ xem lại	111
Xem	112
Duyệt và lọc ảnh	116
Chỉnh sửa thông tin Face ID	120
Tùy chọn xem ảnh	121
Chống xóa ảnh	123
Xóa ảnh	126
Xoay ảnh	128
Đánh dấu ảnh yêu thích	129
Điều khiển tiện dụng bằng cách sử dụng nút < [S] >	130
Điều khiển tiện dụng: Kiểu cảm ứng	130
Chỉnh sửa ảnh	132
Chỉnh sửa phim	136
Chức năng Wi-Fi	139
Cách sử dụng Wi-Fi	140
Đăng ký dịch vụ web	142
Cài đặt CameraWindow trên smartphone	145
Truy cập menu Wi-Fi	148
Kết nối qua điểm truy cập	149
Kết nối không có điểm truy cập	155
Kết nối với máy ảnh khác	157
Gửi ảnh	158
Lưu ảnh vào máy tính	160
Sử dụng nút < [Q] >	161
Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh)	163
Định vị ảnh trên máy ảnh	165
Chụp ảnh từ xa	165
Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi	166
Cài đặt menu	169
Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh	170
Phụ kiện	179
Sơ đồ hệ thống	180
Phụ kiện tùy chọn	181
Sử dụng phụ kiện tùy chọn	184
Sử dụng phần mềm	195
In ảnh	198

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Phụ lục.....206

Giải quyết các vấn đề trực trực ..207

Thông báo trên màn hình211

Thông tin trên màn hình.....214

Bảng chức năng và menu.....217

Những điều cần chú ý

khi thao tác228

Thông số kỹ thuật228

Chỉ mục.....233

Những điều cần chú ý về Wi-Fi

(Mạng LAN không dây).....236

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Các thao tác máy ảnh thông dụng

Chụp

- Sử dụng cài đặt do máy ảnh xác định (Chế độ tự động, Chế độ bán tự động) 31, 33
- Xem các hiệu ứng áp dụng cho từng ảnh, sử dụng cài đặt do máy ảnh xác định (Chế độ ảnh sáng tạo) 57

Phù hợp với chụp người



Chân dung
( 58)



Nền tuyết
( 58)

Phù hợp với cảnh cụ thể



Cảnh đêm
( 58)



Dưới nước
( 58)



Pháo hoa
( 59)



Bầu trời sao
( 70)

Áp dụng hiệu ứng đặc biệt



Màu sắc rực rỡ
( 61)



Hiệu ứng Poster
( 61)



Hiệu ứng "Ảnh cũ"
( 63)



Hiệu ứng mắt cá
( 63)



Hiệu ứng thu nhỏ
( 64)



Hiệu ứng máy đồ chơi
( 65)



Hậu cảnh mờ
( 65)



Nét mềm
( 66)



Đơn sắc
( 66)

- Lấy nét khuôn mặt 31, 58, 92, 93
- Không sử dụng flash (Tắt Flash) 96
- Chụp cả bạn trong ảnh (Hẹn giờ) 39, 69
- Thêm nhãn ngày 41
- Sử dụng Face ID 43, 115
- Ghi đồng thời cả clip và ảnh (Movie Digest) 33

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





Xem

- Xem ảnh (Chế độ xem lại)112
- Xem lại tự động (Trình chiếu)122
- Trên TV184
- Trên máy tính196
- Duyệt ảnh nhanh.....116
- Xóa ảnh.....126



Quay/xem phim

- Quay phim.....31, 75
- Xem phim (Chế độ xem lại).....112



In

- In ảnh198



Lưu

- Lưu ảnh vào máy tính qua cáp196



Sử dụng chức năng Wi-Fi

- Gửi ảnh đến smartphone141
- Chia sẻ ảnh trực tuyến.....142
- Gửi ảnh đến máy tính163

Cảnh báo an toàn

- Trước khi sử dụng sản phẩm, đảm bảo đọc kỹ cảnh báo an toàn dưới đây. Luôn đảm bảo sử dụng sản phẩm đúng cách.
- Cảnh báo an toàn được liệt kê dưới đây nhằm mục đích ngăn ngừa chấn thương cho bạn và những người khác, đồng thời tránh hư hỏng cho thiết bị.
- Đảm bảo tham khảo thêm các hướng dẫn đi kèm với phụ kiện bán riêng mà bạn sử dụng.



Cảnh báo

Cảnh báo có thể gây chấn thương nghiêm trọng hoặc tử vong.

- **Không kích hoạt đèn flash gần sát mắt người.**

Tiếp xúc với ánh sáng cường độ mạnh do đèn flash tạo ra có thể làm tổn thương thị lực. Đặc biệt chú ý phải duy trì khoảng cách với trẻ sơ sinh ít nhất 1 mét (3,3 ft.) khi sử dụng đèn flash.

- **Cất giữ thiết bị ngoài tầm với của trẻ em và trẻ sơ sinh.**

Dây đeo cuốn quanh cổ trẻ có thể dẫn đến ngạt thở.

Dây nguồn đi kèm sản phẩm vô tình cuốn quanh cổ trẻ có thể dẫn đến ngạt thở. Nắp ngàm gắn rất nguy hiểm nếu nuốt phải. Nếu xảy ra các sự cố trên, liên hệ ngay với bác sĩ.

- **Chỉ sử dụng nguồn điện được khuyên dùng.**
- **Không tháo rời, thay thế hoặc sử dụng nhiệt đối với sản phẩm.**
- **Tránh làm rơi hoặc tác động mạnh vào sản phẩm.**
- **Không chạm vào phần bên trong sản phẩm nếu sản phẩm bị hỏng (chẳng hạn bị rơi).**
- **Ngừng sử dụng sản phẩm ngay lập tức nếu sản phẩm phát ra khói, mùi lạ hoặc có các hiện tượng bất thường khác.**
- **Không sử dụng các dung môi hữu cơ như cồn, xăng hoặc chất pha loãng để vệ sinh sản phẩm.**
- **Không để sản phẩm tiếp xúc với chất lỏng và không để chất lỏng hoặc vật lạ rơi vào trong máy ảnh.**

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy.

Khi sản phẩm bị ướt hay chất lỏng hoặc vật lạ rơi vào trong máy ảnh, ngay lập tức tháo pin ra hoặc tắt máy.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



- **Không nhìn qua khung ngắm (nếu model máy của bạn có khung ngắm) về phía nguồn sáng chói, chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo.**

Điều này có thể gây tổn thương thị lực của bạn.

- **Không chạm vào sản phẩm đang cắm điện khi mưa bão .**

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy. Ngay lập tức ngừng sử dụng và tránh xa sản phẩm.

- **Chỉ sử dụng pin được khuyến dùng.**

- **Không đặt pin ở gần hoặc trực tiếp vào ngọn lửa.**

Pin có thể nổ hoặc rò rỉ, dẫn đến điện giật hoặc cháy. Trong trường hợp pin bị rò rỉ và chất điện phân trong pin tiếp xúc với mắt, miệng, da hoặc quần áo, ngay lập tức xối rửa với nước.

- **Nếu sản phẩm sử dụng sạc pin, lưu ý những điều sau.**

- Định kỳ rút dây nguồn ra và sử dụng vải khô lau sạch bụi và chất bẩn bám trên chân cắm, phía ngoài ổ điện và khu vực xung quanh.
- Không dùng tay ướt cắm hoặc rút chân cắm.
- Không sử dụng thiết bị vượt quá công suất định mức của ổ điện hay phụ kiện có dây điện. Không sử dụng nếu chân cắm bị hỏng hoặc không được cắm hoàn toàn vào ổ.
- Không để bụi hay vật kim loại (chẳng hạn như đinh ghim hoặc chìa khóa) tiếp xúc với các cực hoặc chân cắm.
- Không cắt, làm hư hại, thay thế hoặc đặt vật nặng lên dây nguồn, nếu sản phẩm có dây nguồn kèm theo.

Điều này có thể dẫn đến điện giật hoặc cháy.

- **Tắt máy ảnh ở những nơi cấm sử dụng.**

Sóng điện từ do máy ảnh phát ra có thể gây ảnh hưởng đến hoạt động của máy điện tử và các thiết bị khác. Đặc biệt thận trọng khi sử dụng sản phẩm ở những nơi hạn chế sử dụng thiết bị điện tử, chẳng hạn như trên máy bay hoặc tại cơ sở y tế.



Thận trọng

Cảnh báo có thể gây chấn thương.

- **Khi cầm máy ảnh bằng dây đeo, cần thận không để máy ảnh chịu tác động hoặc va chạm mạnh hay mắc vào các vật khác.**
- **Cần thận không đập mạnh hoặc đẩy mạnh ống kính.**

Điều này có thể dẫn đến chấn thương hoặc làm hỏng máy ảnh.

- **Cần thận không để màn hình chịu tác động mạnh.**

Nếu màn hình bị rạn nứt, các mảnh vỡ nhỏ có thể gây chấn thương.

- **Khi sử dụng đèn flash, cần thận không để ngón tay hoặc quần áo che đèn flash.**

Điều này có thể dẫn đến bỏng hoặc làm hỏng đèn flash.

- **Tránh sử dụng, đặt hoặc cất giữ sản phẩm ở những nơi sau:**

- Nơi có ánh sáng mặt trời trực tiếp chiếu vào
- Nơi có nhiệt độ trên 40 °C (104 °F)
- Khu vực ẩm ướt hoặc bụi bẩn

Những nơi này có thể làm rò rỉ, quá nóng hoặc nổ pin, dẫn đến điện giật, cháy, bỏng hoặc các chấn thương khác.

Máy ảnh quá nóng hoặc bị hỏng có thể dẫn đến điện giật, cháy, bỏng hoặc các chấn thương khác.

- **Hiệu ứng chuyển tiếp trình chiếu có thể gây khó chịu khi xem trong thời gian dài.**

- **Khi sử dụng ống kính, bộ lọc ống kính hoặc ngàm chuyển kính lọc (nếu có) tùy chọn, đảm bảo lắp các phụ kiện này chắc chắn.**

Nếu bị lỏng hoặc rơi ra, ống kính có thể nứt vỡ và các mảnh thủy tinh có thể làm đứt tay/chân.

- **Đối với sản phẩm có chức năng nâng và hạ đèn flash tự động, khi hạ đèn flash đảm bảo ngón tay của bạn không bị kẹt vào đèn.**

Điều này có thể dẫn đến tổn thương.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thận trọng

Cảnh báo có thể gây hư hỏng cho thiết bị.

- **Không hướng máy ảnh về phía nguồn sáng chói (chẳng hạn như mặt trời vào ngày quang mây hoặc nguồn sáng chói nhân tạo).**

Làm vậy có thể gây hỏng cảm biến của máy ảnh hoặc các bộ phận bên trong khác.

- **Khi sử dụng máy ảnh trên bãi biển hoặc ở những nơi lộng gió, cần thận trọng để bụi hoặc cát rơi vào trong máy ảnh.**
- **Khi sử dụng sản phẩm có chức năng nâng và hạ đèn flash tự động, không đẩy đèn flash xuống hoặc cạy mở đèn flash.**

Điều này có thể gây trục trặc cho sản phẩm.

- **Sử dụng tấm bông hoặc khăn vải lau sạch bụi bẩn hoặc các chất lạ khác bám trên đèn flash.**

Nhiệt tỏa ra từ đèn flash có thể làm các chất lạ bốc khói hoặc gây trục trặc cho sản phẩm.

- **Tháo và cất pin khi không sử dụng sản phẩm.**

Hiện tượng rò rỉ pin có thể làm hỏng sản phẩm.

- **Trước khi rút bỏ pin, bọc các cực bằng băng dính hoặc vật cách điện khác.**

Việc tiếp xúc với các vật kim loại khác có thể dẫn đến cháy hoặc nổ.

- **Rút sạc khỏi sản phẩm khi không sử dụng. Không dùng vải bọc hoặc đặt các vật khác đè lên sạc pin khi sử dụng.**

Cắm sạc pin vào ổ điện trong thời gian dài có thể khiến sạc quá nóng và biến dạng, dẫn đến cháy.

- **Không để pin chuyên dụng ở gần vật nuôi.**

Vật nuôi cắn pin có thể gây hiện tượng rò rỉ, quá nóng hoặc nổ, dẫn đến cháy hoặc làm hỏng sản phẩm.

- **Nếu sản phẩm sử dụng nhiều pin, không dùng chung pin có lượng điện sạc khác nhau, và không dùng chung pin cũ và pin mới. Không lắp pin với cực +/- đảo ngược.**

Điều này có thể gây trục trặc cho sản phẩm.

- **Không ngồi xuống khi đang để máy ảnh trong túi quần.**

Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc làm hỏng màn hình.

- **Khi để máy ảnh trong túi xách, đảm bảo các vật cứng không chạm vào màn hình. Ngoài ra, đóng màn hình (sao cho màn hình quay về thân máy ảnh) nếu sản phẩm có màn hình đóng được.**
- **Không gắn bất kỳ vật cứng nào vào sản phẩm.**

Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc làm hỏng màn hình.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Hướng dẫn cơ bản

Các thông tin và chỉ dẫn cơ bản, bao gồm các bước chuẩn bị ban đầu cho đến khi chụp và xem lại ảnh

Chuẩn bị ban đầu	12
Gắn dây đeo.....	12
Giữ máy ảnh	12
Sạc pin	12

Lắp pin và thẻ nhớ	13
Đặt ngày và giờ.....	15
Ngôn ngữ hiển thị.....	16

Thử máy ảnh	17
Chụp (Tự động thông minh).....	17
Xem.....	19

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

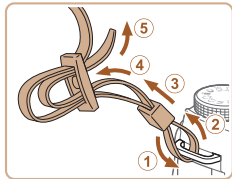
Chỉ mục



Chuẩn bị ban đầu

Chuẩn bị chụp như sau.

Gắn dây đeo



- Gắn dây đeo đi kèm vào máy ảnh như hình minh họa.
- Ở mặt kia của máy ảnh, gắn dây đeo theo cách tương tự.

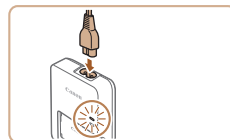
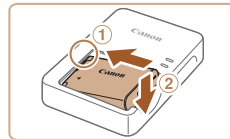
Giữ máy ảnh



- Khi chụp ảnh, để tay gần cơ thể và cầm máy ảnh chắc chắn để tránh máy di chuyển. Nếu nâng đèn flash, không đặt ngón tay lên trên đèn.

Sạc pin

Trước khi sử dụng, sạc pin bằng sạc đi kèm. Đảm bảo sạc pin trước khi sử dụng, vì máy ảnh không kèm theo pin đã sạc.



1 Lắp pin.

- Sau khi hướng pin trùng theo dấu ▲ trên bộ sạc, lắp pin bằng cách đặt pin vào (①) rồi đẩy xuống (②).

2 Sạc pin.

- Cắm dây nguồn vào sạc, sau đó cắm đầu kia vào ổ điện.
- Đèn sạc chuyển sang màu cam và quá trình sạc bắt đầu.
- Khi sạc xong, đèn chuyển sang màu xanh lá cây.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

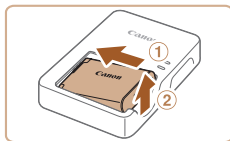
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





3 Tháo pin.

- Sau khi rút sạc pin ra, tháo pin bằng cách đẩy pin vào (①) và kéo lên (②).



- Để bảo quản pin trong điều kiện tốt nhất, không sạc pin liên tục hơn 24 giờ.
- Đối với sạc pin sử dụng dây nguồn, không gắn sạc hoặc dây nguồn vào các vật khác. Làm vậy có thể dẫn đến trục trặc hoặc gây hỏng sản phẩm.



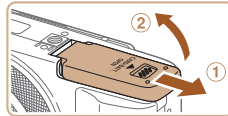
- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về thời gian sạc, cũng như số ảnh có thể chụp và thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy, tham khảo phần "Số ảnh chụp/ Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại" (1229).
- Pin đã sạc sẽ bị mất điện dần, ngay cả khi không sử dụng. Sạc pin vào (hoặc ngay trước) ngày sử dụng.
- Có thể sử dụng sạc tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz). Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện từ được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.



Lắp pin và thẻ nhớ

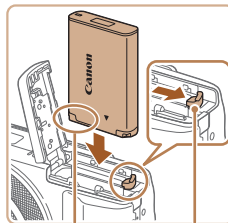
Cắm pin đi kèm và thẻ nhớ (bán riêng).

Lưu ý rằng trước khi sử dụng thẻ nhớ mới (hoặc thẻ nhớ đã được định dạng trên thiết bị khác), bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này (173).



1 Mở nắp.

- Trượt nắp (①) và mở nắp (②).



Các cực

Khóa pin

2 Lắp pin.

- Khi nhấn khóa pin theo hướng mũi tên, cắm pin như hình minh họa và đẩy pin vào cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí khóa.
- Nếu cắm pin sai hướng, pin không thể khóa đúng vị trí. Luôn đảm bảo rằng pin được cắm vào đúng hướng và khóa đúng vị trí.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

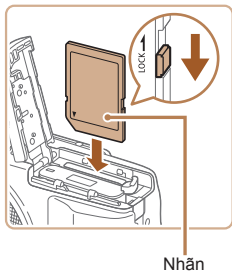
Cài đặt menu

Phụ kiện

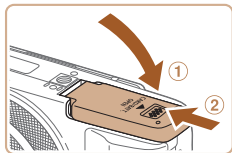
Phụ lục

Chỉ mục





Nhấn



3 Kiểm tra mấu chống ghi của thẻ và lắp thẻ nhớ.

- Bạn không thể ghi ảnh và phim trên các thẻ nhớ có mấu chống ghi đang ở vị trí khóa. Trượt mấu đến vị trí mở khóa.
- Cắm thẻ nhớ theo hướng như hình minh họa cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí khóa.
- Đảm bảo thẻ nhớ được cắm vào đúng hướng. Cắm thẻ nhớ sai hướng có thể làm hỏng máy ảnh.

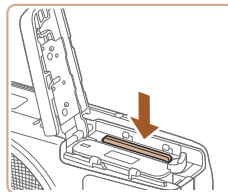
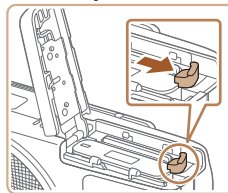
4 Đóng nắp.

- Hạ nắp xuống (①) và tiếp tục giữ nắp trong khi trượt, cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí đóng nắp (②).



- Để tìm hiểu các thông tin về số ảnh chụp hoặc thời gian ghi có thể lưu trên thẻ nhớ, tham khảo phần “Số ảnh chụp ở tỷ lệ 3:2 trên mỗi thẻ nhớ” (230).

Tháo pin và thẻ nhớ



Tháo pin ra.

- Mở nắp và quay khóa pin theo hướng mũi tên.
- Pin sẽ bật ra.

Tháo thẻ nhớ.

- Đẩy thẻ nhớ vào cho đến khi phát ra tiếng tách, rồi từ từ nhả thẻ nhớ ra.
- Thẻ nhớ sẽ bật ra.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

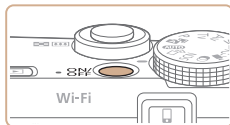
Chỉ mục



Đặt ngày và giờ

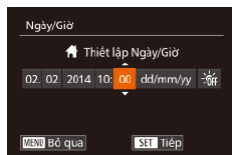
Đặt chính xác ngày giờ hiện tại như sau nếu màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị khi mở máy. Thông tin chỉ định theo cách này được ghi lại trong thuộc tính ảnh và được dùng để quản lý ảnh theo ngày chụp hoặc in ảnh có hiển thị ngày.

Bạn cũng có thể thêm nhãn ngày vào ảnh nếu muốn (41).



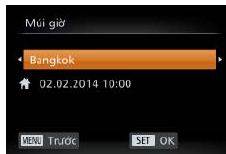
1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình [Ngày/Giờ] hiển thị.



2 Đặt ngày và giờ.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chỉ định ngày và giờ.
- Khi hoàn tất, nhấn nút <FUNC.SET>.



3 Cài đặt múi giờ địa phương.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn múi giờ địa phương.

4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <FUNC.SET> khi hoàn tất. Sau khi thông báo xác nhận xuất hiện, màn hình cài đặt sẽ không hiển thị.
- Để tắt máy ảnh, nhấn nút nguồn.

- ! Màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị mỗi lần bật máy ảnh trừ khi bạn đã đặt ngày, giờ và múi giờ địa phương. Chỉ định thông tin chính xác.

- ✎ Để đặt giờ mùa hè (trước 1 giờ), chọn [OFF] ở bước 2 rồi chọn [ON] bằng cách nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿>.

- ✎ Bạn cũng có thể đặt ngày và giờ bằng cách chạm vào tùy chọn mong muốn trên màn hình ở bước 2, rồi chạm vào các biểu tượng [▲][▼], sau đó chạm vào [SET]. Tương tự, bạn cũng có thể đặt múi giờ địa phương bằng cách chạm vào các biểu tượng [◀][▶] trên màn hình ở bước 3, rồi chạm vào [SET].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

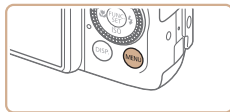
Phụ lục

Chỉ mục



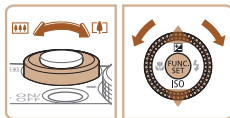
Thay đổi ngày và giờ

Điều chỉnh ngày và giờ như sau.



1 Truy cập menu máy ảnh.

- Nhấn nút <MENU>.



2 Chọn [Ngày/Giờ].

- Di chuyển cần gạt zoom để chọn tab [YT].
- Nhấn các nút <▲> <▼> hoặc xoay nút xoay <◀▶> để chọn [Ngày/Giờ], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Thay đổi ngày và giờ.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Đặt ngày và giờ” (15) để điều chỉnh cài đặt.
- Nhấn nút <MENU> để đóng menu.

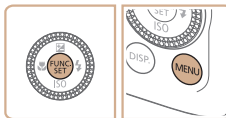
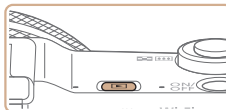


- Cài đặt ngày/giờ có thể được pin lưu trữ ngày/giờ tích hợp trong máy ảnh (pin dự phòng) lưu giữ trong khoảng 3 tuần sau khi tháo pin.
- Pin lưu trữ ngày/giờ sẽ được sạc trong khoảng 4 giờ khi bạn cắm pin đã sạc vào hoặc kết nối máy ảnh với bộ điều hợp AC (bán riêng, 181), ngay cả khi máy ảnh tắt.
- Khi pin lưu trữ ngày/giờ hết, màn hình [Ngày/Giờ] sẽ hiển thị khi bạn bật máy ảnh. Đặt ngày giờ chính xác theo hướng dẫn trong phần “Đặt ngày và giờ” (15).



Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.



1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút <▶>.

2 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn và giữ nút <FUNC SET>, rồi nhấn ngay nút <MENU>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Français	Español	العربية
Nederlands	Ελληνικά	Ελληνικά
Dansk	Русский	Русский
Português	Polski	한국어
Suomi	Čeština	한국어
Italiano	Magyar	B.Malaysia
Українська	Tiếng Việt	Indonesian



- Ở bước 2, nếu sau khi nhấn nút một lúc lâu mới nhấn nút **<MENU>**, giờ hiện tại sẽ hiển thị. Trong trường hợp này, nhấn nút để tắt hiển thị giờ và lặp lại bước 2.
- Bạn cũng có thể thay đổi ngôn ngữ hiển thị bằng cách nhấn nút **<MENU>** và chọn [Ngôn ngữ] trên tab [YT].
- Bạn cũng có thể đặt ngôn ngữ hiển thị bằng cách chạm vào ngôn ngữ trên màn hình ở bước 3 rồi chạm lại lần nữa.

3 Đặt ngôn ngữ hiển thị.

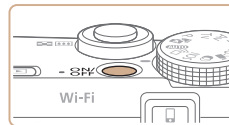
- Nhấn các nút **<▲><▼><◀><▶>** hoặc xoay nút xoay để chọn ngôn ngữ, rồi nhấn nút **<FUNC SET>**.
- Khi đã đặt ngôn ngữ hiển thị, màn hình cài đặt sẽ không hiển thị nữa.

Thử máy ảnh

Thực hiện các hướng dẫn sau để bật máy ảnh, chụp ảnh hoặc quay phim, rồi xem lại.

Chụp (Tự động thông minh)

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn cài đặt tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.



1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.

2 Vào chế độ [AUTO].

- Đặt nút xoay chế độ thành [AUTO].
- Hướng máy ảnh vào chủ thể. Máy ảnh sẽ phát ra tiếng tách nhỏ khi xác định cảnh.
- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh được hiển thị ở phía trên bên trái màn hình.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để biểu thị chủ thể đó đang được lấy nét.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

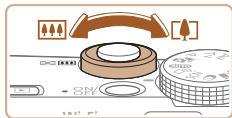
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

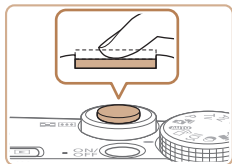
Chỉ mục





3 Bỏ cực ảnh.

- Để phóng to chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía <ZOOM IN> (chụp xa) và để thu nhỏ chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía <ZOOM OUT> (góc rộng).



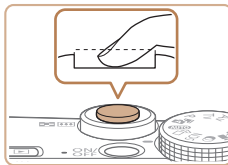
4 Chụp. Chụp ảnh

① Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp xuống. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần sau khi lấy nét và khung lấy nét hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.



- Nếu thông báo [Mở Flash] hiển thị trên màn hình máy ảnh, di chuyển công tắc <FLASH> để mở flash. Đèn flash sẽ đánh sáng khi chụp. Nếu bạn không muốn sử dụng đèn flash, dùng ngón tay hạ đèn xuống.



Thời gian đã quay



② Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng khi được nâng lên.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.
- Sau khi hiển thị ảnh chụp, máy ảnh sẽ chuyển về màn hình chụp.

Quay phim

① Bắt đầu quay phim.

- Nhấn nút quay phim. Máy ảnh phát ra tiếng bíp một lần khi bắt đầu ghi, và biểu tượng [● Quay] hiển thị với thời gian đã quay.
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to không đáng kể. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ khuôn mặt nào được phát hiện để biểu thị khuôn mặt đó đang được lấy nét.
- Nhả nút quay phim khi quá trình quay bắt đầu.

② Kết thúc quay.

- Nhấn lại nút quay phim để dừng quay. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần khi quá trình ghi dừng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

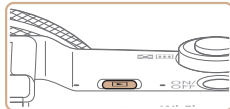
Phụ lục

Chỉ mục



Xem

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.



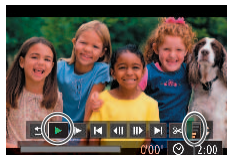
1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút .
- Ảnh cuối cùng được hiển thị.



2 Duyệt ảnh.

- Để xem ảnh trước, nhấn nút hoặc xoay nút xoay ngược chiều kim đồng hồ. Để xem ảnh kế tiếp, nhấn nút hoặc xoay nút xoay theo chiều kim đồng hồ.
- Nhấn và giữ các nút < > để duyệt nhanh ảnh.



Tiếng

- Để truy cập chế độ hiển thị cuộn, xoay nhanh nút xoay . Ở chế độ này, xoay nút xoay để duyệt ảnh.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh, nhấn nút .
- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng . Để xem phim, chuyển sang bước 3.

3 Xem phim.

- Nhấn nút để truy cập bảng điều khiển phim, chọn (nhấn các nút < > hoặc xoay nút xoay , rồi nhấn lại nút .
- Phim bắt đầu phát và biểu tượng hiển thị sau khi phim kết thúc.
- Để điều chỉnh âm lượng, nhấn các nút < >.



- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thao tác với màn hình cảm ứng



- Để xem ảnh kế tiếp, kéo sang trái ngang màn hình ở bước 2 và để xem ảnh trước, kéo sang phải.
- Để truy cập chế độ hiển thị cuộn, kéo nhanh sang trái hoặc sang phải nhiều lần.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh từ chế độ hiển thị cuộn, chạm vào ảnh ở giữa màn hình.
- Chọn phim, rồi chạm vào [▶] để bắt đầu xem lại.
- Để điều chỉnh âm lượng trong khi xem lại phim, kéo nhanh lên hoặc xuống qua màn hình.

Xóa ảnh

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh.



1 Chọn ảnh để xóa.

- Nhấn các nút <◀>> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn ảnh.

2 Xóa ảnh.

- Nhấn nút <⦿>.
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút <◀>> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Xóa], rồi nhấn nút <⦿>.
- Ảnh hiện tại đã được xóa.
- Để hủy thao tác xóa, nhấn các nút <◀>> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Hủy], rồi nhấn nút <⦿>.



- Bạn cũng có thể xóa tất cả ảnh một lần ( 126).



- Bạn cũng có thể chạm vào [Xóa] trên màn hình ở bước 2 để xóa ảnh hiện tại.
- Bạn cũng có thể xóa ảnh bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng ( 130).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Các thao tác cơ bản và các thao tác thú vị khác khi sử dụng máy ảnh, bao gồm các tùy chọn chụp và xem lại

Bật/Tắt	22	Tùy chọn hiển thị thông tin chụp	25
Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn).....	22	Sử dụng menu FUNC	25
Nút chụp	23	Sử dụng các menu	26
Chế độ chụp	23	Bàn phím ảo	28
Điều chỉnh góc độ và hướng của màn hình ...	24	Hiển thị đèn báo	29
Gập màn hình xuống.....	24	Đồng hồ	29
Lật màn hình lên.....	24		

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

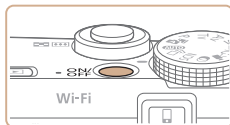
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

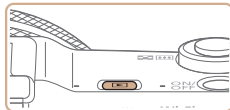


Bật/Tắt



Chế độ chụp

- Nhấn nút nguồn để bật máy ảnh và chuẩn bị chụp.
- Nhấn lại nút nguồn để tắt máy ảnh.



Chế độ xem lại

- Nhấn nút <▶> để bật máy ảnh và xem ảnh.
- Để tắt máy ảnh, nhấn lại nút <▶>.



- Để chuyển từ chế độ chụp sang chế độ xem lại, nhấn nút <▶>.
- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp (📖23).
- Ống kính sẽ thu lại sau khoảng một phút khi máy ảnh ở chế độ xem lại. Khi ống kính thu lại, bạn có thể tắt máy ảnh bằng cách nhấn nút <▶>.

Tính năng tiết kiệm pin (Tự động tắt nguồn)

Để tiết kiệm pin, máy ảnh tự động tắt màn hình (Tắt hiển thị) và sau một khoảng thời gian không hoạt động nhất định, máy ảnh tự tắt.

Tiết kiệm pin ở chế độ chụp

Màn hình tự động tắt sau khoảng 1 phút không hoạt động. Trong khoảng hơn 2 phút, ống kính được thu lại và máy ảnh tự tắt. Để bật màn hình và chuẩn bị chụp khi màn hình tắt nhưng ống kính vẫn ở ngoài, nhấn nửa chừng nút chụp (📖23).

Tiết kiệm pin ở chế độ xem lại

Máy ảnh tự động tắt sau khoảng 5 phút không hoạt động.



- Bạn có thể tắt tự động tắt và điều chỉnh thời gian tắt hiển thị nếu muốn (📖172).
- Chức năng tiết kiệm pin không hoạt động khi máy ảnh kết nối với các thiết bị khác qua Wi-Fi (📖139) hoặc khi kết nối với máy tính (📖196).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

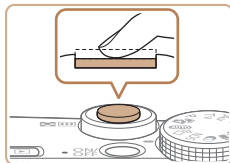
Phụ lục

Chỉ mục



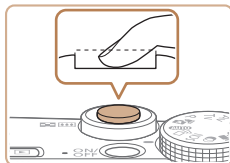
Nút chụp

Để đảm bảo ảnh được lấy nét, luôn bắt đầu với nhấn nửa chừng nút chụp. Khi chủ thể được lấy nét, nhấn hoàn toàn nút chụp để chụp. Trong hướng dẫn sử dụng này, thao tác với nút chụp được mô tả là nhấn nút *nửa chừng* hoặc *hoàn toàn*.



1 Nhấn nửa chừng. (Nhấn nhẹ để lấy nét.)

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần và khung lấy nét hiển thị xung quanh khu vực hình ảnh được lấy nét.



2 Nhấn hoàn toàn. (Từ vị trí nhấn nửa chừng, nhấn hoàn toàn để chụp.)

- Khi chụp, máy ảnh sẽ phát ra tiếng màn trập.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.



- Ảnh có thể bị mất nét nếu bạn chụp mà không nhấn nửa chừng nút chụp lúc ban đầu.
- Thời lượng phát lại tiếng màn trập khác nhau tùy thuộc vào thời gian cần để chụp ảnh. Có thể mất nhiều thời gian hơn ở một số cảnh chụp và ảnh sẽ mờ nếu bạn di chuyển máy ảnh (hoặc chủ thể di chuyển) trước khi tiếng màn trập kết thúc.

Chế độ chụp

Sử dụng nút xoay chế độ để truy cập từng chế độ chụp.

Chế độ tự động /

Chế độ bán tự động

Chụp tự động hoàn toàn với cài đặt do máy ảnh xác định (📖 17, 31, 33).

Chế độ ảnh sáng tạo

Bạn có thể chụp nhiều ảnh với hiệu ứng sử dụng cài đặt do máy ảnh xác định (📖 57).

Chế độ cảnh đặc biệt

Chụp với cài đặt tối ưu cho các cảnh cụ thể (📖 58).

Chế độ P, Tv, Av, M, C1 và C2

Cài đặt chế độ chụp ưa thích để chụp các kiểu ảnh khác nhau (📖 77, 101).

Chế độ quay phim

Để quay phim (📖 75). Bạn cũng có thể quay phim khi nút xoay chế độ không được thiết lập ở chế độ quay, đơn giản bằng cách nhấn nút quay phim.

Chế độ bộ lọc sáng tạo

Thêm nhiều hiệu ứng khác nhau vào ảnh khi chụp (📖 61).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

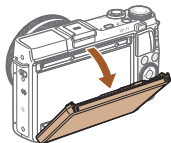
Chỉ mục



Điều chỉnh góc độ và hướng của màn hình

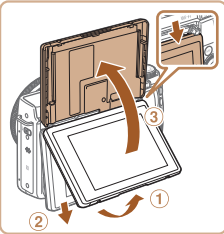
Bạn có thể điều chỉnh góc độ và hướng của màn hình cho phù hợp với cảnh hoặc cách chụp.

Gập màn hình xuống

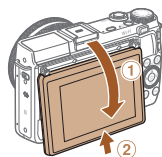


- Kéo đỉnh của màn hình xuống.
- Màn hình có thể gập xuống 45°.

Lật màn hình lên



- Lật đáy màn hình lên cho đến khi phát ra tiếng tách (①), trượt đỉnh màn hình xuống (②), rồi dựng lại đáy màn hình (③) lên.
- Màn hình có thể lật lên 180°.
- Trong chế độ chụp, khi bạn chụp cả bạn vào trong ảnh bằng cách ngả màn hình về phía mặt trước của máy ảnh, ảnh phản chiếu sẽ hiển thị với ảnh được lật theo chiều ngang. Để hủy hiển thị đảo ngược, nhấn nút <MENU>, chọn [Hiển thị sẵn] trên tab [📷], rồi nhấn các nút <◀>▶> để chọn [Tắt].



- Khi kết thúc, ngả màn hình trở lại để hạ xuống (①), rồi trượt màn hình lên cho đến khi phát ra tiếng tách (②).



- Khi không sử dụng máy ảnh, hãy đóng màn hình.
- Cần thận không mở màn hình quá mức này. Nếu không sẽ làm hỏng máy ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tùy chọn hiển thị thông tin chụp

Nhấn nút <DISP.> để xem thông tin khác trên màn hình hoặc để ẩn thông tin. Để tìm hiểu chi tiết về thông tin được hiển thị, tham khảo phần “Thông tin trên màn hình” (📖214).



Hiển thị 1



Hiển thị 2



- Khi bạn chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, chức năng xem vào ban đêm sẽ tự động tăng độ sáng màn hình để dễ dàng kiểm tra bố cục ảnh hơn. Tuy nhiên, độ sáng ảnh trên màn hình có thể không khớp với độ sáng của ảnh chụp. Lưu ý rằng chuyển động bị giật của chủ thể hoặc hiện tượng méo ảnh trên màn hình sẽ không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Để tìm hiểu về tùy chọn hiển thị xem lại, tham khảo phần “Chuyển chế độ hiển thị” (📖114).

Sử dụng menu FUNC.

Các chức năng chụp thường dùng được định cấu hình bằng menu FUNC. như sau.

Lưu ý rằng các mục và tùy chọn của menu khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp (📖219 – 221).



Tùy chọn
Mục menu



1 Truy cập menu FUNC.

- Nhấn nút <FUNC. SET>.

2 Chọn mục menu.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay vòng <⌚> để chọn mục menu.
- Tùy chọn có sẵn sẽ hiển thị ở cuối màn hình.

3 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⌚> để chọn một tùy chọn.
- Tùy chọn gắn biểu tượng [MENU] có thể được định cấu hình bằng cách nhấn nút <MENU>.
- Tùy chọn gắn biểu tượng [DISP] có thể được định cấu hình bằng cách nhấn nút <DISP.>.
- Tùy chọn gắn biểu tượng [⌚] có thể được định cấu hình bằng cách xoay vòng <⌚>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





4 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <FUNC. SET>.
- Màn hình trước khi bạn nhấn nút <FUNC. SET> ở bước 1 sẽ hiển thị lại, tùy chọn bạn đã định cấu hình cũng sẽ hiển thị.



- Để hủy mọi cài đặt vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh (📖178).



Sử dụng các thao tác với màn hình cảm ứng để định cấu hình cài đặt



Tùy chọn

Mục menu

- Nhấn nút <FUNC. SET> để truy cập menu FUNC., rồi kéo menu lên hoặc xuống để cuộn, hoặc chạm vào mục menu để chọn.
- Chạm vào tùy chọn để chọn. Chạm lại vào tùy chọn để xác nhận lựa chọn và quay trở lại màn hình hiển thị trước khi nhấn nút <FUNC. SET>.
- Bạn có thể chạm vào biểu tượng [MENU] để truy cập màn hình cho tùy chọn được gắn biểu tượng [MENU].
- Bạn có thể chạm vào biểu tượng [DISP] để truy cập màn hình cho tùy chọn được gắn biểu tượng [DISP].

Sử dụng các menu

Định cấu hình nhiều chức năng khác nhau của máy ảnh thông qua các menu khác như sau. Các mục menu được nhóm trên các tab theo mục đích, chẳng hạn như chụp [📷], xem lại [🔍], v.v... Lưu ý rằng các mục menu sẵn có sẽ khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp hay chế độ xem lại được chọn (📖219 – 221).



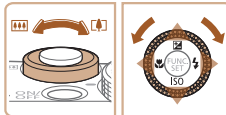
1 Truy cập menu.

- Nhấn nút <MENU>.



2 Chọn tab.

- Di chuyển cần gạt zoom để chọn tab.
- Sau khi nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn tab ban đầu, bạn có thể chuyển giữa các tab bằng cách nhấn các nút <◀><▶>.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

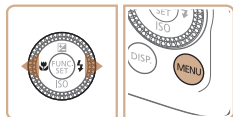
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





3 Chọn mục menu.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <FUNC SET> để chọn mục menu.
- Đối với các mục menu không hiển thị tùy chọn, đầu tiên nhấn nút <FUNC SET> hoặc <▶> để chuyển màn hình, rồi nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <FUNC SET> để chọn mục menu.
- Để quay trở lại màn hình trước, nhấn nút <MENU>.

4 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn.

5 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU> để quay lại màn hình hiển thị trước khi bạn nhấn nút <MENU> ở bước 1.



- Để hủy mọi cài đặt vô tình bị thay đổi, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh (178).



Thao tác với màn hình cảm ứng

- Để truy cập các tab, nhấn nút <MENU> để truy cập menu, rồi chạm vào tab mong muốn.
- Kéo các mục menu lên hoặc xuống để cuộn, hoặc chạm vào mục menu để chọn.
- Chạm vào tùy chọn để chọn. Bạn cũng có thể định cấu hình các tùy chọn hiển thị với các biểu tượng [<◀>] ở một trong hai bên thông qua thao tác chạm vào các biểu tượng này.
- Với các mục menu hiển thị thang đo, chạm vào vị trí mong muốn trên thang.
- Để định cấu hình mục menu cho các tùy chọn không hiển thị, trước tiên chạm vào mục menu để truy cập màn hình cài đặt. Trên màn hình cài đặt, kéo hoặc chạm để chọn mục menu, rồi chạm để chọn tùy chọn. Để quay lại màn hình trước đó, chạm vào [MENU].
- Bạn cũng có thể chạm vào các khu vực nhập (chẳng hạn như ô kiểm hoặc khung văn bản) để chọn, và cũng có thể nhập ký tự bằng cách chạm vào bàn phím trên màn hình.
- Khi biểu tượng [SET] hiển thị, bạn có thể chạm vào [SET] thay vì nhấn nút <FUNC SET>, nếu muốn.
- Khi biểu tượng [MENU] hiển thị, bạn có thể chạm vào [MENU] thay vì nhấn nút <MENU>, nếu muốn.
- Khi biểu tượng [DISP] hiển thị, bạn có thể chạm vào [DISP] thay vì nhấn nút <DISP>, nếu muốn.
- Để thoát menu, nhấn lại nút <MENU>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Bàn phím ảo

Sử dụng bàn phím trên màn hình để nhập thông tin cho Face ID (📖 44), kết nối Wi-Fi (📖 148), v.v... Lưu ý rằng độ dài và kiểu thông tin có thể nhập sẽ khác nhau tùy thuộc vào chức năng sử dụng.

Số ký tự có thể nhập



Nhập ký tự

- Chạm vào ký tự để nhập.
- Lượng thông tin có thể nhập sẽ khác nhau tùy thuộc vào chức năng mà bạn đang sử dụng.

Di chuyển con trỏ

- Chạm vào [←] hay [→] hoặc xoay vòng <🕒>.

Nhập dấu ngắt dòng

- Chạm vào biểu tượng [↵].

Chuyển chế độ nhập

- Để chuyển số hoặc ký hiệu, chạm vào biểu tượng [123].
- Chạm vào [⇧] để nhập chữ viết hoa.
- Chế độ nhập có sẵn khác nhau tùy thuộc vào chức năng mà bạn đang sử dụng.

Xóa ký tự

- Để xóa ký tự trước, chạm vào biểu tượng [✖] hoặc nhấn nút <🔙>.
- Nhấn giữ nút <🔙> sẽ xóa năm ký tự cùng lúc.

Xác nhận nội dung nhập và trở lại màn hình trước đó

- Nhấn nút <MENU>.



- Một cách khác để sử dụng bàn phím là thông qua thao tác nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🕒> để chọn ký tự hoặc biểu tượng, rồi nhấn nút <🕒>. Bạn cũng có thể xoay vòng <🕒> để di chuyển con trỏ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Hiện thị đèn báo

Đèn báo của máy ảnh (📖3) sáng lên hoặc nhấp nháy tùy thuộc vào trạng thái máy ảnh.

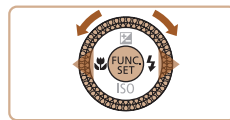
Màu sắc	Trạng thái đèn báo	Trạng thái máy ảnh
Xanh lá cây	Bật	Đã kết nối với máy tính (📖196) hoặc màn hình tắt (📖22)
	Nhấp nháy	Khởi động, ghi/đọc/truyền ảnh, chụp phơi sáng lâu (📖102, 103) hoặc kết nối/truyền qua Wi-Fi



- Khi đèn báo nhấp nháy màu xanh lá cây, tuyệt đối không tắt máy ảnh, mở nắp thẻ nhớ/pin hoặc rung lắc máy ảnh. Điều này có thể làm lỗi ảnh hay hỏng máy ảnh hoặc thẻ nhớ.

Đồng hồ

Bạn có thể kiểm tra thời gian hiện tại.



- Khi máy ảnh tắt, nhấn và giữ nút <FUNC. SET>, rồi nhấn nút nguồn để hiển thị đồng hồ.

- Nhấn và giữ nút <FUNC. SET>.
- Thời gian hiện tại xuất hiện.
- Khi sử dụng chức năng đồng hồ, nếu bạn cầm máy ảnh theo chiều dọc, đồng hồ sẽ chuyển sang hiển thị theo chiều dọc. Nhấn các nút <◀>>> hoặc xoay nút xoay <DISP> để thay đổi màu hiển thị.
- Nhấn lại nút <FUNC. SET> để hủy hiển thị đồng hồ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ tiện dụng giúp chụp ảnh và điều khiển máy ảnh dễ dàng hơn

Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định 31

Chụp (Tự động thông minh).....	31
Chụp trong chế độ bán tự động	33
Biểu tượng cảnh	35
Biểu tượng ổn định hình ảnh	37
Khung trên màn hình.....	37

Tính năng thông thường, tiện dụng..... 38

Phóng to chủ thể lại gần (Zoom số).....	38
Chụp với tiêu cự được thiết lập trước (Bước Zoom).....	39
Sử dụng hẹn giờ	39
Chụp bằng thao tác chạm màn hình (Chạm để chụp)	41
Thêm nhãn ngày	41
Chụp liên tục	42

Sử dụng Face ID..... 43

Đăng ký thông tin Face ID.....	44
Chụp.....	46
Kiểm tra và chỉnh sửa thông tin đã đăng ký.....	47

Tính năng tùy chỉnh ảnh..... 49

Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh.....	49
Thay đổi độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh)	50
Hiệu chỉnh mất độ	50
Hiệu chỉnh khu vực ảnh màu xanh lá cây nhạt do đèn thủy ngân	51
Thay đổi chất lượng ảnh phim	52

Tính năng chụp hữu ích 52

Sử dụng chức năng Cân bằng điện tử trực tiếp.....	52
Phóng to khu vực được lấy nét.....	53
Kiểm tra mắt nhắm.....	53

Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh 54

Tắt tia giúp lấy nét.....	54
Tắt đèn giảm mất độ	54
Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp	55

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



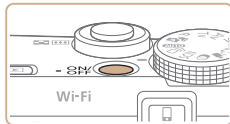
Chụp với cài đặt do máy ảnh xác định

Để có thể hoàn toàn tự động lựa chọn cài đặt tối ưu cho các cảnh cụ thể, đơn giản chỉ cần để máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp.

Chụp (Tự động thông minh)

Ảnh

Phím

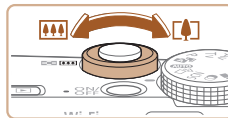


1 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút nguồn.
- Màn hình khởi động hiển thị.

2 Vào chế độ [AUTO].

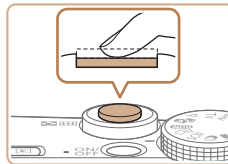
- Đặt nút xoay chế độ thành [AUTO].
- Hướng máy ảnh vào chủ thể. Máy ảnh sẽ phát ra tiếng tách nhỏ khi xác định cảnh.
- Các biểu tượng đại diện cho chế độ ổn định cảnh và ảnh sẽ hiển thị ở phía trên bên trái màn hình (📖35, 37).
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ chủ thể nào được phát hiện để biểu thị chủ thể đó đang được lấy nét.



Thanh zoom



Phạm vi lấy nét (khoảng)



3 Bỏ cục ảnh.

- Để phóng to chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía <🔍> (chụp xa) và để thu nhỏ chủ thể, di chuyển cần gạt zoom về phía <📷> (góc rộng). (Thanh zoom cho biết vị trí zoom hiển thị.)

4 Chụp. Chụp ảnh

① Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần sau khi lấy nét và khung lấy nét hiển thị để cho biết khu vực ảnh được lấy nét.
- Nhiều khung lấy nét sẽ hiển thị khi có nhiều khu vực được lấy nét.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

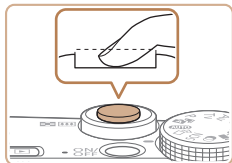
Phụ lục

Chỉ mục





- Nếu thông báo [Mở Flash] hiển thị trên màn hình máy ảnh, di chuyển công tắc <⚡> để mở flash. Đèn flash sẽ đánh sáng khi chụp. Nếu bạn không muốn sử dụng đèn flash, dùng ngón tay hạ đèn xuống.

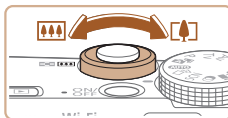


② Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Khi chụp, màn trập phát ra âm thanh và trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn flash sẽ tự động đánh sáng khi được nâng lên.
- Giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.
- Sau khi hiển thị ảnh chụp, máy ảnh sẽ chuyển về màn hình chụp.



Thời gian đã quay



Quay phim

① Bắt đầu quay phim.

- Nhấn nút quay phim. Máy ảnh phát ra tiếng bíp một lần khi bắt đầu ghi, và biểu tượng [● Quay] hiển thị với thời gian đã quay.
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to không đáng kể. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.
- Các khung hiển thị xung quanh bất kỳ khuôn mặt nào được phát hiện để biểu thị khuôn mặt đó đang được lấy nét.
- Nhả nút quay phim khi quá trình quay bắt đầu.

② Điều chỉnh lại kích thước chủ thể và bố cục lại ảnh nếu cần.

- Để điều chỉnh lại kích thước của chủ thể, lặp lại các thao tác ở bước 3 (31). Tuy nhiên, lưu ý rằng tiếng thao tác máy ảnh sẽ được ghi.
- Khi bạn bố cục lại ảnh, máy ảnh sẽ tự động điều chỉnh lấy nét, độ sáng và màu sắc.

③ Kết thúc quay.

- Nhấn lại nút quay phim để dừng quay. Máy ảnh phát ra tiếng bíp hai lần khi quá trình ghi dừng.
- Quá trình ghi sẽ tự động dừng khi thẻ nhớ đầy.



- Trong khi chụp, đèn flash đánh sáng biểu thị máy ảnh đã tự động tìm cách để đảm bảo chủ thể chính và nền có màu sắc tối ưu (Cân bằng trắng đa điểm).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp trong chế độ bán tự động

Chỉ cần chụp ảnh, bạn đã có thể làm đoạn phim ngắn về một ngày. Các clip 2 – 4 giây của mỗi cảnh được máy ảnh ghi lại trước mỗi lần chụp sẽ được kết hợp trong phim digest.



1 Vào chế độ [A/].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖31) rồi chọn [A/].

2 Bố cục ảnh.

- Thực hiện theo các bước 3 – 4 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖31) để bố cục ảnh và lấy nét.
- Để có phim digest ấn tượng hơn, hướng máy ảnh vào chủ thể khoảng 4 giây trước khi chụp ảnh.



3 Chụp.

- Thực hiện theo bước 4 trong phần “Chụp (Tự động thông minh)” (📖31) để chụp ảnh.
- Máy ảnh sẽ ghi lại cả ảnh và clip phim. Ảnh được ghi và tiếng màn trập cho biết clip đã kết thúc, đồng thời clip sẽ tạo thành một chương riêng biệt trong phim digest.



- Tuổi thọ pin trong chế độ này ngắn hơn trong chế độ [AUTO], do phim digest được ghi trong mỗi lần chụp.
- Phim digest có thể không được ghi nếu bạn chụp ảnh ngay lập tức sau khi bật máy ảnh, chọn chế độ [A/] hoặc thao tác máy ảnh theo cách khác.
- Âm thanh và rung do thao tác máy ảnh sẽ được ghi lại trong phim digest.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Chất lượng phim digest là [4K@60P] và không thể thay đổi được.
- Âm thanh sẽ không phát ra khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp hoặc kích hoạt chụp hẹn giờ (📖170).
- Trong các trường hợp sau, ngay cả khi phim digest được ghi trong chế độ [📷] ở cùng một ngày, thì vẫn được lưu thành tập tin riêng biệt.
 - Kích thước tập tin phim digest đạt khoảng 4 GB hoặc tổng thời gian ghi đạt khoảng 13 phút 20 giây.
 - Phim digest được cài đặt bảo vệ (📖123).
 - Thay đổi cài đặt giờ mùa hè (📖15) hoặc múi giờ (📖171).
 - Thư mục mới được tạo (📖175).
- Tiếng màn trập đã được ghi sẽ không thể chỉnh sửa hoặc bị xóa.
- Nếu bạn muốn ghi phim digest không ảnh, hãy điều chỉnh cài đặt trước khi quay. Chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Loại Digest] > [Không có ảnh] (📖26).
- Có thể chỉnh sửa các chương riêng lẻ (📖138).

■ Xem lại phim digest

Hiển thị ảnh đã chụp ở chế độ [📷] để xem phim digest hoặc chỉnh sửa ngày của phim digest sẽ xem (📖115).

■ Ảnh/Phim



- Nếu bật máy ảnh trong khi nhấn nút <DISP>, máy ảnh sẽ không phát ra âm thanh. Để bật lại âm thanh, nhấn nút <MENU> rồi chọn [Im lặng] trên tab [🔊], sau đó nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Tắt].



■ Ảnh



- Biểu tượng [📷] nhấp nháy cảnh báo ảnh nhiều khả năng bị mờ do máy ảnh rung. Trong trường hợp này, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.
- Nếu ảnh vẫn tối mặc dù đèn flash đánh sáng, di chuyển đến gần chủ thể hơn. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần “Phạm vi flash” (📖230).
- Nếu máy ảnh chỉ phát ra tiếng bíp một lần khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, có thể là do máy ảnh quá gần chủ thể. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét (phạm vi chụp), tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖231).
- Khi chụp trong điều kiện ánh sáng yếu, đèn có thể được bật để giảm mất đồ và hỗ trợ lấy nét.
- Khi bạn chụp thử, biểu tượng [📷] nhấp nháy xuất hiện biểu thị không thể chụp cho đến khi đèn flash được nạp lại xong. Có thể tiếp tục chụp ngay khi đèn flash đã sẵn sàng, nhấn hoàn toàn nút chụp và đợi, hoặc nhấn nút chụp rồi nhấn lại.
- Tiếng màn trập sẽ không phát khi các biểu tượng Ngủ và Em bé (Ngủ) (📖35) hiển thị.
- Mặc dù bạn có thể chụp lại trước khi màn hình chụp hiển thị, ảnh chụp trước đó có thể xác định lấy nét, độ sáng và màu sắc được sử dụng.



- Bạn có thể thay đổi thời gian ảnh hiển thị sau khi chụp (📖55).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

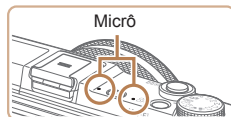
Chỉ mục



Phim



- Máy ảnh sẽ nóng lên khi quay phim liên tục trong thời gian dài. Đây không phải do máy ảnh bị hỏng.



- Tránh chạm tay vào micrô trong khi quay phim. Che micrô có thể khiến âm thanh không được ghi lại hoặc ghi lại không rõ ràng.
- Khi quay phim, tránh chạm vào điều khiển của máy ảnh trừ nút quay phim, vì âm thanh do máy ảnh tạo ra sẽ được ghi lại.
- Khi bắt đầu quay phim, vùng hiển thị ảnh thay đổi và chủ thể được phóng to để cho phép hiệu chỉnh rung máy đáng kể. Để quay phim chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay, điều chỉnh cài đặt ổn định hình ảnh (📖99).



- Âm thanh được ghi ở chế độ stereo.
- Có thể giảm bớt âm thanh bị méo do ghi khi gió to. Tuy nhiên, sử dụng tùy chọn này khi không có gió sẽ khiến âm thanh được ghi không tự nhiên. Khi điều kiện không có gió to, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Lọc gió] > [Tắt] (📖26).

Biểu tượng cảnh

Trong các chế độ [📷] và [AUTO], cảnh chụp do máy ảnh xác định hiển thị thông qua biểu tượng và máy ảnh có thể tự động lựa chọn cài đặt tương ứng để có được lấy nét, độ sáng chủ thể cũng như màu sắc tối ưu. Tùy thuộc vào cảnh, có thể chụp các ảnh liên tục (📖36).

	Nền	Bình thường	Ngược sáng	Tối*	Hoàng hôn	Đèn spotlight
Chủ thể						
Người					—	
Đang chuyển động				—	—	—
Bóng trên khuôn mặt			—	—	—	—
Cười				—	—	—
Ngủ				—	—	—
Em bé				—	—	—
Cười				—	—	—
Ngủ				—	—	—
Trẻ em (Đang chuyển động)				—	—	—
Chủ thể khác						
Đang chuyển động				—	—	—
Ở phạm vi gần				—	—	

* Sử dụng chân máy

Màu nền của biểu tượng là màu xanh da trời nhạt khi hậu cảnh là bầu trời xanh, màu xanh da trời đậm khi hậu cảnh bị tối và là màu xám cho tất cả các hậu cảnh khác.

Màu nền của biểu tượng là màu xanh da trời nhạt khi hậu cảnh là bầu trời xanh và là màu xám cho tất cả các hậu cảnh khác.

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



- Màu nền của , , , và là màu xanh da trời đậm; màu nền của là màu cam.
- Khi quay phim, màn hình chỉ hiển thị các biểu tượng Người, Chủ thể khác và Ở phạm vi gần.
- Khi chụp ở chế độ , chỉ có các biểu tượng Người, Bóng trên khuôn mặt, Chủ thể khác và Ở phạm vi gần sẽ hiển thị.
- Khi chụp với chế độ hẹn giờ, các biểu tượng Người (Đang chuyển động), Cười, Ngủ, Em bé (Cười), Em bé (Ngủ), Trẻ em, Chủ thể khác (Đang chuyển động) sẽ không hiển thị.
- Các biểu tượng sau không hiển thị trong các kiểu chụp khác ngoài ([36](#), [42](#)) và khi đặt [Chuẩn đèn Hg] thành [Bật] và cảnh được tự động hiệu chỉnh ([51](#)): Cười, Ngủ, Em bé (Cười), Em bé (Ngủ) và Trẻ em.
- Nếu đặt flash thành , biểu tượng ngược sáng cho Cười và Trẻ em sẽ không hiển thị.
- Các biểu tượng Em bé, Em bé (Cười), Em bé (Ngủ) và Trẻ em sẽ hiển thị khi đặt [Face ID] thành [Bật] và khuôn mặt của em bé đã đăng ký (dưới hai tuổi) hoặc trẻ em (từ hai đến mười hai tuổi) được nhận diện ([44](#)). Bạn cần xác nhận ngày và giờ chính xác ([15](#)).



- Thử chụp ở chế độ **[P]** ([77](#)) nếu biểu tượng cảnh không phù hợp với điều kiện chụp thực tế hoặc nếu không thể chụp với hiệu ứng, màu sắc hoặc độ sáng mong muốn.

Cảnh chụp liên tục

Nếu bạn chụp ảnh khi các biểu tượng cảnh sau hiển thị, máy ảnh sẽ chụp liên tục. Nếu bạn nhấn nửa chừng nút chụp khi một trong những biểu tượng ở bảng bên dưới hiển thị, một trong các biểu tượng sau sẽ hiển thị nhằm thông báo máy sẽ chụp ảnh liên tục: , hoặc .

Cười (bao gồm cả Em bé)	: Các ảnh được chụp liên tục và máy ảnh phân tích các chi tiết như biểu hiện trên khuôn mặt để lưu ảnh được xác định là tốt nhất.
Ngủ (bao gồm cả Em bé)	: Kết hợp các ảnh chụp liên tiếp để giảm rung máy và nhiễu ảnh tạo nên những bức ảnh đẹp chụp khuôn mặt khi ngủ. Đèn hỗ trợ lấy nét sẽ không phát sáng, đèn flash sẽ không đánh sáng và tiếng màn trập sẽ không phát ra.
Trẻ em	: Trong mỗi lần chụp, máy ảnh sẽ chụp 3 ảnh liên tiếp, giúp bạn không bỏ lỡ cơ hội chụp ảnh trẻ em khi chúng chạy nhảy xung quanh.



- Trong một số cảnh, ảnh bạn muốn có thể không được lưu và ảnh có thể không được như mong muốn.
- Lấy nét, độ sáng và màu sắc ảnh sẽ được xác định trong lần chụp đầu tiên.



- Khi bạn chỉ muốn chụp từng ảnh, nhấn nút , chọn trong menu rồi chọn .

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Biểu tượng ổn định hình ảnh

Ổn định hình ảnh tối ưu cho điều kiện chụp sẽ tự động được áp dụng (IS thông minh). Ngoài ra, các biểu tượng sau sẽ hiển thị trong các chế độ [A] và [AUTO].

	Ổn định hình ảnh cho ảnh (Bình thường)		Ổn định hình ảnh cho phim, giảm rung máy mạnh do chụp khi đi bộ (Động)
	Ổn định hình ảnh cho ảnh khi lia máy* (Lia máy)		Ổn định hình ảnh cho hiện tượng rung máy nhẹ, chẳng hạn như khi zoom xa để quay phim (Mạnh)
	Ổn định hình ảnh cho các ảnh chụp cận cảnh (IS hỗn hợp). Trong suốt quá trình quay phim, biểu tượng hiển thị, và ổn định hình ảnh cho quay phim cận cảnh được sử dụng.		Không sử dụng ổn định hình ảnh do máy ảnh được gắn lên chân máy hoặc được giữ vững bằng cách khác. Tuy nhiên, trong suốt quá trình quay phim, biểu tượng hiển thị và ổn định hình ảnh được sử dụng để chống lại tác động của gió và những tác động rung lắc khác (IS chân máy).

* Hiển thị khi bạn lia máy theo chủ thể chuyển động. Khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều ngang, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều dọc và ngừng ổn định theo chiều ngang. Tương tự, khi bạn di chuyển theo chủ thể theo chiều dọc, hệ thống ổn định ảnh chỉ giảm rung máy theo chiều ngang.



- Để hủy ổn định hình ảnh, đặt [Chống rung] thành [Tắt] (99). Trong trường hợp này, biểu tượng chống rung sẽ không hiển thị nữa.
- Trong chế độ [A], biểu tượng không hiển thị.

Khung trên màn hình

Ở chế độ [AUTO], khi máy ảnh phát hiện chủ thể, nhiều khung khác nhau sẽ được hiển thị.

- Khung màu trắng sẽ hiển thị xung quanh chủ thể (hoặc khuôn mặt người) được máy ảnh xác định là chủ thể chính và khung màu xám sẽ hiển thị xung quanh các khuôn mặt được phát hiện khác. Các khung di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định để giữ lấy nét các chủ thể này.
Tuy nhiên, nếu máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển, chỉ còn khung màu trắng hiển thị trên màn hình.
- Khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp và máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển, khung màu xanh da trời hiển thị, máy ảnh liên tục điều chỉnh lấy nét và độ sáng ảnh (Lấy nét Servo).



- Thử chụp ở chế độ [P] (77) nếu không có khung nào hiển thị hoặc khung không hiển thị xung quanh chủ thể mong muốn, hay khung hiển thị trên hậu cảnh hoặc khu vực tương tự.



- Để chọn các chủ thể cần lấy nét, chạm vào chủ thể mong muốn trên màn hình. Khung hiển thị và máy ảnh vào chế độ chạm lấy nét tự động. Nhấn nửa chừng nút chụp, khung lấy nét màu xanh sẽ hiển thị, máy ảnh sẽ tiếp tục lấy nét chủ thể và điều chỉnh độ sáng ảnh (Lấy nét Servo).

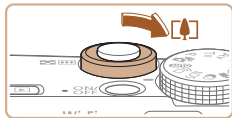
Tính năng thông thường, tiện dụng

Ảnh

Phim

Phóng to chủ thể lại gần (Zoom số)

Khi chủ thể ở quá xa mà không thể dùng zoom quang học để phóng to, hãy sử dụng zoom số để phóng to lên tới khoảng 20x.

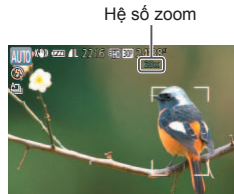


1 Di chuyển cần gạt zoom về phía <[Zoom]>.

- Giữ cần gạt cho đến khi ngừng phóng to.
- Phóng to ngừng tại hệ số zoom lớn nhất có thể (trước khi ảnh bị nhiễu hạt đáng kể). Sau đó, hệ số này sẽ hiển thị trên màn hình.

2 Di chuyển lại cần gạt zoom về phía <[Reset]>.

- Máy ảnh phóng to chủ thể lại gần hơn.



• Di chuyển cần gạt zoom sẽ hiển thị thanh zoom (cho biết vị trí zoom). Màu sắc của thanh zoom sẽ thay đổi phụ thuộc vào phạm vi zoom.

- Phạm vi màu trắng: phạm vi zoom quang học mà ảnh sẽ không xuất hiện nhiễu hạt.
- Phạm vi màu vàng: phạm vi zoom số mà ảnh không bị nhiễu hạt đáng kể (ZoomPlus).
- Phạm vi màu xanh da trời: phạm vi zoom số mà ảnh sẽ xuất hiện nhiễu hạt.

Do phạm vi màu xanh da trời sẽ không dùng được ở một số cài đặt độ phân giải (📖50), có thể đạt được hệ số zoom tối đa bằng cách thực hiện theo bước 1.

- Ảnh được zoom có thể trông nhiễu hạt trong một số cài đặt độ phân giải (📖50) và hệ số zoom. Trong trường hợp này, hệ số zoom hiển thị bằng màu xanh da trời.



- Để tắt zoom số, chọn MENU (📖26) > tab [Camera] > [Zoom số] > [Tắt] (📖26).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

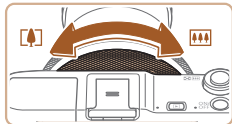
Phụ lục

Chỉ mục



Chụp với tiêu cự được thiết lập trước (Bước Zoom)

Bạn có thể chụp với tiêu cự được thiết lập trước là 24, 28, 35, 50, 85, 100 hoặc 120 mm (quy đổi theo phim 35mm). Chức năng này có hiệu quả khi bạn muốn chụp ở góc ngắm của các tiêu cự trên.



- Để thay đổi tiêu cự từ 24 đến 28 mm, xoay vòng <[L]> ngược chiều kim đồng hồ cho đến khi phát ra tiếng tách. Tiếp tục xoay vòng <[L]> để tăng tiêu cự lên 35, 50, 85, 100 và 120 mm sau mỗi tiếng tách.



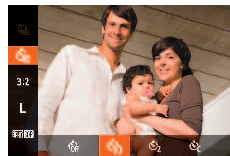
- Bước zoom không thể sử dụng khi quay phim ngay cả khi bạn xoay vòng <[L]>.



- Khi sử dụng zoom số (38), bạn không thể điều chỉnh hệ số zoom bằng cách xoay vòng <[L]> ngược chiều kim đồng hồ. Tuy nhiên, bạn có thể thiết lập tiêu cự lên đến 120 mm bằng cách xoay vòng này theo chiều kim đồng hồ.

Sử dụng hẹn giờ

Với tính năng hẹn giờ, bạn có thể chụp cả bạn trong ảnh nhóm hoặc các ảnh hẹn giờ khác. Khoảng 10 giây sau khi bạn nhấn nút chụp, máy ảnh sẽ chụp.



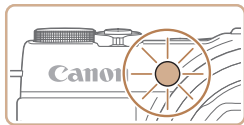
1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <[FUNC. SET]>, chọn [OFF] trong menu, rồi chọn tùy chọn [CỜ] (25).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [CỜ] hiển thị.

2 Chụp.

- Đối với ảnh: Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể, rồi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống.
- Đối với phim: Nhấn nút quay phim.





- Khi bạn bắt đầu hẹn giờ, đèn sẽ nhấp nháy và máy ảnh sẽ phát ra âm thanh hẹn giờ.
- 2 giây trước khi chụp, tốc độ nhấp nháy của đèn và âm thanh phát ra sẽ nhanh hơn. (Đèn vẫn sáng trong trường hợp đèn flash đánh sáng.)
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, nhấn nút **<MENU>**.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [C] ở bước 1.

Ảnh

Phim

Sử dụng hẹn giờ để tránh rung máy

Tùy chọn này hoãn nhà màn trập cho đến khoảng 2 giây sau khi bạn nhấn nút chụp. Máy ảnh rung trong lúc bạn nhấn nút chụp sẽ không ảnh hưởng đến ảnh.



- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (b39) rồi chọn [C].
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [C] sẽ hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (b39) để chụp.

Tùy chỉnh hẹn giờ

Bạn có thể chỉ định thời gian trì hoãn (0 – 30 giây) và số ảnh chụp (1 – 10).



1 Chọn [C].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Sử dụng tính năng hẹn giờ” (b39), chọn biểu tượng [C] và nhấn nút **<DISP.>**.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Xoay vòng <[C]> để chọn thời gian [Trì hoãn], nhấn các nút <[<]>[>]> hoặc xoay nút xoay <[C]> để chọn số lượng [Tầm], rồi nhấn nút <[C]>.
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [C] sẽ hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Sử dụng hẹn giờ” (b39) để chụp.



- Đối với phim được quay hẹn giờ, cài đặt [Trì hoãn] thể hiện thời gian trì hoãn trước khi bắt đầu ghi, nhưng cài đặt [Tầm] không có hiệu lực.



- Khi bạn chỉ định nhiều ảnh, độ sáng ảnh và cân bằng trắng được xác định theo ảnh đầu tiên. Khi đèn flash đánh sáng hoặc khi bạn chỉ định chụp nhiều ảnh, thời gian chuyển sang chụp tầm tiếp theo sẽ dài hơn. Quá trình chụp sẽ tự động ngừng khi thẻ nhớ đầy.
- Khi chỉ định thời gian trì hoãn lâu hơn 2 giây, 2 giây trước khi chụp, tốc độ nhấp nháy của đèn và âm thanh chụp hẹn giờ sẽ nhanh hơn. (Đèn vẫn sáng trong trường hợp đèn flash đánh sáng.)

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



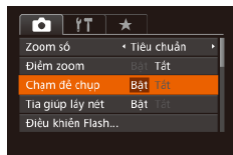
Chụp bằng thao tác chạm màn hình (Chạm để chụp)

Với tùy chọn này, thay vì nhấn nút chụp, bạn chỉ cần chạm vào màn hình và bỏ ngón tay ra để chụp. Máy ảnh sẽ tự động lấy nét chủ thể và điều chỉnh độ sáng ảnh.



1 Bật chức năng chạm để chụp.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chạm để chụp] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).



2 Chụp.

- Chạm vào chủ thể trên màn hình, rồi ngay lập tức nhấc ngón tay lên.
- Khi chụp, máy ảnh sẽ phát ra tiếng màn trập.
- Để hủy Chạm để chụp, chọn [Tắt] ở bước 1.



- Ngay cả khi ảnh hiển thị, bạn vẫn có thể chạm vào biểu tượng [📷] để chuẩn bị cho ảnh tiếp.

Thêm nhãn ngày

Máy ảnh có thể thêm ngày chụp vào góc dưới bên phải của ảnh. Tuy nhiên, lưu ý rằng không thể chỉnh sửa hoặc xóa nhãn ngày, vì vậy hãy xác nhận trước rằng ngày và giờ chính xác (📖15).



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Thêm Ngày] (📅) trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [📅] hiển thị.

2 Chụp.

- Khi bạn chụp ảnh, máy ảnh sẽ thêm ngày hoặc giờ chụp vào góc dưới bên phải của ảnh.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Tắt] ở bước 1.



- Không thể chỉnh sửa hoặc xóa nhãn ngày.



- Đối với ảnh chụp không thêm nhãn ngày, có thể in thông tin nhãn ngày bằng những cách sau.
Tuy nhiên, với ảnh đã có nhãn ngày, thêm nhãn ngày theo cách này có thể khiến thông tin được in hai lần.
 - Sử dụng chức năng máy in để in (📖198)
 - Sử dụng cài đặt in DPOF của máy ảnh (📖202) để in
 - Sử dụng phần mềm tải từ trang web của Canon (📖195) để in

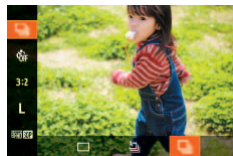
Chụp liên tục

Trong chế độ [AUTO], giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về tốc độ chụp liên tục, tham khảo phần “Tốc độ chụp liên tục” (📖231).



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <FUNC. SET>, chọn [A] trong menu, rồi chọn [📷] (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [📷] sẽ hiển thị.



2 Chụp.

- Giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.



- Trong khi chụp liên tục, máy ảnh sẽ khóa lấy nét và phơi sáng tại vị trí/mức xác định khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
- Không thể sử dụng với chụp hẹn giờ (📖39).
- Tùy thuộc vào điều kiện chụp, cài đặt máy ảnh và vị trí zoom, quá trình chụp có thể bị dừng trong giây lát hoặc tốc độ chụp liên tục bị chậm lại.
- Khi chụp nhiều ảnh hơn, tốc độ chụp có thể chậm lại.
- Tốc độ chụp có thể chậm lại nếu đèn flash đánh sáng.
- Không thể sử dụng Cân bằng trắng đa điểm (📖51). Tương tự, [Chuẩn đèn Hg] (📖51) được đặt thành [Tắt] và không thể thay đổi.
- Khi sử dụng Chạm để chụp (📖41), máy ảnh chụp liên tục khi bạn chạm vào màn hình. Lấy nét và phơi sáng trong khi chụp liên tục sẽ không thay đổi sau khi được xác định trong lần chụp đầu tiên.

Ảnh hiển thị trong khi xem lại

Từng bộ ảnh chụp liên tiếp được quản lý dưới dạng nhóm đơn và sẽ chỉ hiển thị ảnh đầu tiên trong nhóm đó. Biểu tượng [SET] hiển thị ở phía trên bên trái màn hình để biểu thị ảnh thuộc nhóm.



- Nếu bạn xóa ảnh được nhóm (📖126), tất cả ảnh trong nhóm cũng bị xóa. Hãy cẩn thận khi xóa ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Ảnh được nhóm có thể được xem lại lần lượt (📖119) hoặc hủy nhóm (📖119).
- Cài đặt chống xóa (📖123) đối với một ảnh được nhóm sẽ chống xóa tất cả các ảnh trong nhóm.
- Có thể xem riêng từng ảnh được nhóm khi xem lại bằng chức năng Tìm ảnh (📖116) hoặc Chuyển thông minh (📖122). Trong trường hợp này, ảnh tạm thời không được nhóm.
- Không thể thực hiện các thao tác sau đối với ảnh được nhóm: chỉnh sửa thông tin Face ID (📖120), phóng to (📖121), đánh dấu ảnh yêu thích (📖129), chỉnh sửa (📖132 – 137), in (📖198), cài đặt in cho ảnh riêng lẻ (📖202) hoặc thêm vào sách ảnh (📖204). Để thực hiện những thao tác này, trước tiên xem từng ảnh được nhóm (📖119) hoặc hủy nhóm (📖119).

Sử dụng Face ID

Nếu bạn đăng ký trước một người, máy ảnh sẽ nhận diện khuôn mặt và ưu tiên điều chỉnh lấy nét, độ sáng cũng như màu sắc cho người đó khi chụp. Trong chế độ [AUTO], máy ảnh có thể nhận diện em bé và trẻ em dựa trên ngày sinh được đăng ký và tối ưu hóa cài đặt cho trẻ khi chụp. Chức năng này cũng hữu ích khi dò tìm người được đăng ký cụ thể trong số lượng lớn ảnh (📖116).

Thông tin cá nhân

- Thông tin như ảnh khuôn mặt (thông tin khuôn mặt) được đăng ký với Face ID và thông tin cá nhân (tên, ngày sinh) sẽ được lưu trên máy ảnh. Ngoài ra, khi máy ảnh nhận diện người đã đăng ký, tên của người đó sẽ được ghi trên ảnh. Khi sử dụng chức năng Face ID, hãy cẩn thận khi dùng chung máy ảnh hoặc chia sẻ ảnh với người khác và khi đăng ảnh trực tuyến ở nơi có nhiều người xem.
- Sau khi sử dụng Face ID, nếu muốn vứt bỏ hoặc chuyển nhượng máy ảnh cho người khác, đảm bảo xóa tất cả thông tin (khuôn mặt, tên và ngày sinh được đăng ký) khỏi máy (📖49).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

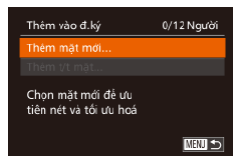
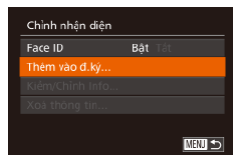
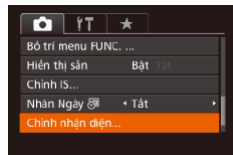
Phụ lục

Chỉ mục



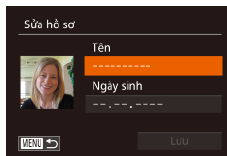
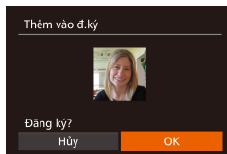
Đăng ký thông tin Face ID

Bạn có thể sử dụng chức năng Face ID để đăng ký thông tin (thông tin khuôn mặt, tên, ngày sinh) cho tối đa 12 người.



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chỉnh nhận diện] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET> (📖26).
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [Thêm vào đ.ký], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [Thêm mặt mới], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



2 Đăng ký thông tin khuôn mặt.

- Hướng máy ảnh sao cho khuôn mặt của người bạn muốn đăng ký nằm trong khung màu xám ở trung tâm màn hình.
- Khung màu trắng trên khuôn mặt biểu thị khuôn mặt đó đã được nhận diện. Đảm bảo khung màu trắng hiển thị trên khuôn mặt, rồi chụp.
- Bạn không thể đăng ký thông tin khuôn mặt khi khuôn mặt không được nhận diện.
- Sau khi thông báo [Đăng ký?] hiển thị, nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Màn hình [Sửa hồ sơ] hiển thị.

3 Đăng ký tên và ngày sinh.

- Nhấn nút <FUNC SET> để truy cập bàn phím, rồi nhập tên (📖28).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

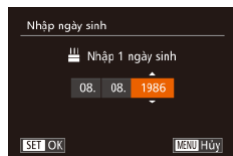
Cài đặt menu

Phụ kiện

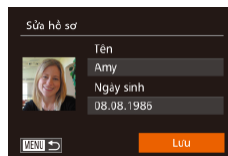
Phụ lục

Chỉ mục





- Để đăng ký ngày sinh, trên màn hình [Sửa hồ sơ], chọn [Ngày sinh] (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chỉ định ngày.
- Khi hoàn tất, nhấn nút <FUNC SET>.



4 Lưu cài đặt.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Lưu], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Sau khi một thông báo hiển thị, nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Ok], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

5 Tiếp tục đăng ký thông tin khuôn mặt.

- Để tiếp tục đăng ký tối đa 4 điểm của thông tin khuôn mặt (biểu cảm hoặc góc chụp), lặp lại bước 2.
- Khuôn mặt đã đăng ký sẽ dễ nhận diện hơn nếu bạn thêm nhiều thông tin khuôn mặt. Ngoài ảnh góc trực diện, có thể thêm các ảnh góc nghiêng, chụp khi cười hay chụp trong nhà hoặc ngoài trời.



- Đèn flash sẽ không đánh sáng khi thực hiện theo bước 2.
- Nếu bạn không đăng ký ngày sinh ở bước 3, các biểu tượng Em bé hoặc Trẻ em (📖35) sẽ không hiển thị ở chế độ [AUTO].



- Bạn có thể ghi đè thông tin khuôn mặt được đăng ký và nếu chưa điền hết tất cả 5 thông tin khuôn mặt (📖47), có thể thêm lại sau.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

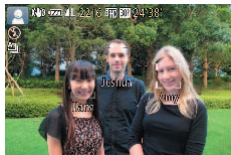
Phụ lục

Chỉ mục



Chụp

Nếu bạn đăng ký trước một người, máy ảnh sẽ ưu tiên người đó là chủ thể chính và tối ưu hóa lấy nét, độ sáng và màu sắc cho người đó khi chụp.



- Khi bạn hướng máy ảnh vào một chủ thể, màn hình sẽ hiển thị tên của tối đa 3 người đã đăng ký khi họ được nhận diện.
- Chụp.
- Tên đã hiển thị sẽ được ghi trong ảnh. Ngay cả khi người được nhận diện nhưng tên không hiển thị, tên (tối đa 5 người) vẫn sẽ được ghi trong ảnh.



- Những người có đặc điểm gương mặt tương tự như người đã đăng ký có thể bị nhận diện nhầm là người đã đăng ký.



- Máy ảnh có thể không nhận diện chính xác người đã đăng ký nếu ảnh hoặc cảnh được ghi khác nhiều so với thông tin khuôn mặt đã đăng ký.
- Nếu không thể dễ dàng nhận diện khuôn mặt được đăng ký, thông tin khuôn mặt mới sẽ ghi đè lên thông tin đã đăng ký. Đăng ký thông tin khuôn mặt ngay trước khi chụp sẽ giúp nhận diện khuôn mặt đã đăng ký dễ dàng hơn.
- Nếu máy ảnh nhận diện nhầm một người nhưng bạn vẫn chụp, bạn có thể chỉnh sửa hoặc xóa tên ghi trên ảnh khi xem lại (📖120).
- Do khuôn mặt của em bé và trẻ em thay đổi nhanh chóng khi lớn lên, bạn nên cập nhật thường xuyên thông tin khuôn mặt của trẻ (📖47).
- Tên vẫn được ghi trên ảnh, dù trước đó bạn xóa [Thông tin ảnh] trong [Hiển thị riêng] (📖107) trên tab [📷] để tên không hiển thị nữa.
- Nếu bạn không muốn ghi tên trong ảnh, chọn [Chỉnh nhận diện] trên tab [📷], rồi chọn [Face ID], sau đó chọn [Tắt].
- Bạn có thể kiểm tra tên được ghi trong ảnh trên màn hình xem lại (hiển thị thông tin đơn giản) (📖114).
- Trong chế độ [📷], tên không hiển thị trên màn hình chụp nhưng sẽ được ghi lại trong ảnh.
- Tên được ghi lại trong chế độ chụp liên tục (📖42, 95) sẽ tiếp tục được ghi lại ở cùng vị trí như trong lần chụp đầu tiên, ngay cả khi chủ thể di chuyển.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

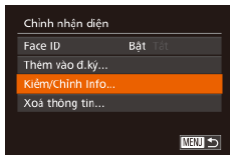
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

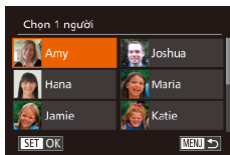


Kiểm tra và chỉnh sửa thông tin đã đăng ký



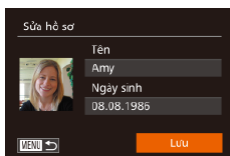
1 Truy cập màn hình [Kiểm/Chỉnh Info].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖44), chọn [Kiểm/Chỉnh Info] và nhấn nút <FUNC SET>.



2 Chọn người cần kiểm tra hoặc chỉnh sửa thông tin.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn người cần kiểm tra hoặc chỉnh sửa thông tin, rồi nhấn nút <FUNC SET>.



3 Kiểm tra hoặc chỉnh sửa thông tin nếu cần.

- Để kiểm tra tên hoặc ngày sinh, chọn [Sửa hồ sơ] (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀>), rồi nhấn nút <FUNC SET>. Trên màn hình hiển thị, bạn có thể chỉnh sửa tên hoặc ngày sinh như mô tả ở bước 3 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖44).



- Ngay cả khi bạn thay đổi tên trong [Sửa hồ sơ], tên đã ghi trong ảnh chụp trước đó vẫn giữ nguyên.

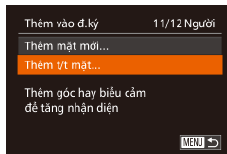


- Bạn có thể sử dụng phần mềm (📖195) để chỉnh sửa tên đã đăng ký. Một số ký tự đã nhập bằng phần mềm có thể không hiển thị trên máy ảnh, nhưng sẽ được ghi chính xác trong ảnh.



Ghi đề và thêm thông tin khuôn mặt

Bạn có thể ghi đề thông tin khuôn mặt hiện có bằng thông tin khuôn mặt mới. Bạn nên cập nhật thường xuyên thông tin khuôn mặt, đặc biệt với em bé và trẻ em, do khuôn mặt của trẻ thay đổi nhanh chóng khi lớn lên. Bạn cũng có thể thêm thông tin khuôn mặt khi chưa điền hết tất cả 5 thông tin khuôn mặt.



- Để kiểm tra thông tin khuôn mặt, chọn [Bản th/tin mặt] (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀>), rồi nhấn nút <FUNC SET>. Nhấn nút <FUNC SET> trên màn hình hiển thị, chọn thông tin mặt cần xóa bằng cách nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀>, rồi nhấn nút <FUNC SET>. Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, chọn [OK] (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.

1 Truy cập màn hình [Thêm t/t mặt].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖44), chọn [Thêm t/t mặt] và nhấn nút <FUNC SET>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

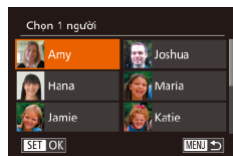
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





2 Chọn tên người để ghi đề.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn tên người có thông tin khuôn mặt bạn muốn ghi đề lên, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nếu năm mục thông tin khuôn mặt đều được đăng ký, màn hình sẽ hiển thị thông báo. Chọn [OK] (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nếu bạn đăng ký dưới 5 mục thông tin khuôn mặt, chuyển sang bước 4 để thêm thông tin khuôn mặt.

3 Chọn thông tin khuôn mặt cần ghi đề lên.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn thông tin khuôn mặt cần ghi đề lên, rồi nhấn nút <FUNC SET>.



4 Đăng ký thông tin khuôn mặt.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖44) để chụp rồi đăng ký thông tin khuôn mặt mới.
- Khuôn mặt đã đăng ký sẽ dễ nhận diện hơn nếu bạn thêm nhiều thông tin khuôn mặt. Ngoài ảnh góc trực diện, có thể thêm các ảnh góc nghiêng, chụp khi cười hay chụp trong nhà hoặc ngoài trời.



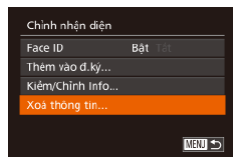
- Bạn không thể thêm thông tin khuôn mặt nếu đã điền hết tất cả 5 thông tin. Thực hiện theo các bước trên để ghi đề thông tin khuôn mặt.
- Bạn có thể thực hiện các bước trên để đăng ký thông tin mới khi vẫn còn ít nhất một chỗ trống. Tuy nhiên, bạn không thể ghi đề lên bất kỳ thông tin khuôn mặt nào. Thay vì ghi đề thông tin, trước tiên xóa những thông tin không cần thiết (📖47), rồi đăng ký thông tin khuôn mặt mới (📖44) nếu cần.

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Cài đặt menu
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục



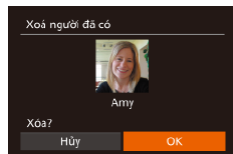
Xóa thông tin đăng ký

Bạn có thể xóa thông tin (thông tin khuôn mặt, tên, ngày sinh) đã đăng ký cho Face ID. Tuy nhiên, tên đã ghi trong ảnh chụp trước đó sẽ không bị xóa.



1 Truy cập màn hình [Xóa thông tin].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký thông tin Face ID” (📖 44) và chọn [Xóa thông tin].



2 Chọn tên người có thông tin bạn muốn xóa.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn tên người cần xóa, rồi nhấn nút <FUNC.SET>.
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC.SET>.



- Nếu bạn xóa thông tin của người đã đăng ký, tên (📖 115) sẽ không hiển thị và không thể ghi đề thông tin (📖 120) hoặc tìm kiếm ảnh của những người đó (📖 116).



- Bạn cũng có thể xóa tên trong thông tin ảnh (📖 120).

Tính năng tùy chỉnh ảnh

Ảnh

Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh

Thay đổi tỷ lệ cỡ ảnh (tỷ lệ chiều ngang so với chiều dọc) như sau. Bạn có thể tiếp tục chụp ở cùng một tiêu cự ngay cả khi chuyển tỷ lệ cỡ ảnh từ 3:2 thành 4:3 (Đa cỡ ảnh).



- Nhấn nút <FUNC.SET>, chọn biểu tượng [3:2] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖 25).
- Khi cài đặt hoàn tất, tỷ lệ cỡ ảnh của màn hình sẽ được cập nhật.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [3:2].

16:9	Sử dụng để hiển thị trên TV màn hình rộng có độ nét cao hoặc những thiết bị hiển thị tương tự.
3:2	Tỷ lệ cỡ ảnh tự nhiên của màn hình máy ảnh. Tỷ lệ cỡ ảnh tương tự như phim 35mm, được sử dụng để in ảnh cỡ 5 x 7 in. hoặc bưu thiếp.
4:3	Sử dụng để hiển thị trên các tivi có độ phân giải tiêu chuẩn hoặc những thiết bị hiển thị tương tự. Cũng sử dụng cỡ 3,5 x 5 in. hoặc cỡ sê-ri A để in ảnh.
1:1	Tỷ lệ cỡ ảnh vuông.
4:5	Tỷ lệ cỡ ảnh thường dùng để chụp chân dung.



- Không sử dụng được trong chế độ [📷].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

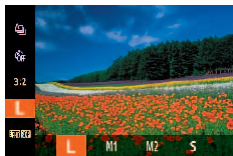


Thay đổi độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh)

Chọn từ 4 mức độ phân giải ảnh như sau. Để tìm hiểu các hướng dẫn về số lượng ảnh có thể lưu trên thẻ nhớ ở mỗi cài đặt độ phân giải, tham khảo phần “Số ảnh chụp ở tỷ lệ 3:2 trên mỗi thẻ nhớ” (📖230).



- Nhấn nút <FUNC. SET>, chọn biểu tượng [L] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [L].



Hướng dẫn chọn độ phân giải dựa trên cỡ giấy (đối với ảnh 3:2)

A2 (16,5 x 23,4 in.)	L
A3 – A5 (11,7 x 16,5 – 5,8 x 8,3 in.)	M1
5 x 7 in. Bưu thiếp 3,5 x 5 in.	M2

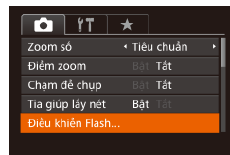
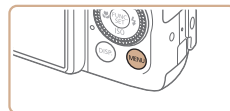
- [S]: Dành cho ảnh dùng để gửi email.



- Không sử dụng được trong chế độ [📷].

Hiệu chỉnh mắt đỏ

Hiện tượng mắt đỏ do sử dụng đèn flash có thể hiệu chỉnh tự động như sau.



1 Truy cập màn hình [Thiết lập Flash tích hợp].

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Điều khiển Flash] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC. SET> (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Chỉnh mắt đỏ], rồi chọn [Bật] (📖27).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [👁] hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].



- Chỉnh mắt đỏ có thể dùng cho các khu vực hình ảnh ngoài mắt (ví dụ: nếu máy ảnh hiểu sai việc trang điểm mắt màu đỏ là con người màu đỏ).



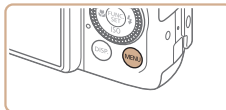
- Bạn cũng có thể hiệu chỉnh ảnh hiện có (📖135).
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình ở bước 2 khi đã bật flash bằng cách nhấn nút <▶> và nhấn ngay nút <MENU>.
- Nhấn giữ nút <▶> ít nhất một giây để truy cập màn hình trong bước 2.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình ở bước 2 khi đã bật flash bằng cách nhấn nút <▶> rồi chạm vào biểu tượng [MENU].

Hiệu chỉnh khu vực ảnh màu xanh lá cây nhạt do đèn thủy ngân

Ở chế độ [AUTO], trong các ảnh chụp cảnh buổi tối được chiếu sáng bằng đèn thủy ngân, chủ thể hoặc hậu cảnh có thể xuất hiện vết màu xanh lá cây nhạt. Khi chụp, sử dụng cân bằng trắng đa điểm có thể tự động chỉnh sửa vết màu xanh lá cây nhạt này.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chuẩn đèn Hg] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [🌞] hiển thị.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].



- Sau khi bạn hoàn tất thao tác chụp dưới đèn thủy ngân, bạn nên đặt [Chuẩn đèn Hg] trở lại [Tắt]. Nếu không, có thể hiệu chỉnh nhầm các sắc màu xanh lá cây không do đèn thủy ngân gây ra.



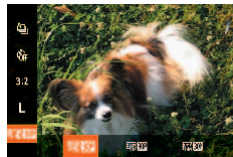
- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả như mong muốn.
- Trong chế độ chụp liên tục (📖42), cài đặt này được đặt thành [Tắt] và không thể thay đổi.

Thay đổi chất lượng ảnh phim

Có thể dùng 3 cài đặt chất lượng ảnh sẵn có. Để tìm hiểu các hướng dẫn về thời lượng phim tối đa có thể lưu trên thẻ nhớ ở mỗi chất lượng ảnh, tham khảo phần “Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ” (📖230).



- Nhấn nút <FUNC. SET>, chọn biểu tượng [FHD 30P] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [FHD 30P].



Chất lượng ảnh	Độ phân giải	T.độ khung hình	Chi tiết
FHD 30P	1920 x 1080	30 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cao (Full HD)
HD 30P	1280 x 720	30 hình/giây	Quay phim với độ phân giải cao (HD)
VGA 30P	640 x 480	30 hình/giây	Quay phim với độ phân giải tiêu chuẩn

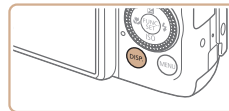


- Thanh màu đen (hiển thị ở trên cùng và dưới cùng trong các chế độ [FHD 30P] và [HD 30P]) và ở bên trái và bên phải trong chế độ [VGA 30P]) biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.

Tính năng chụp hữu ích

Sử dụng chức năng Cân bằng điện tử trực tiếp

Cân bằng điện tử có thể hiển thị để giúp xác định, đảm bảo máy ảnh được cân bằng từ phía trước đến phía sau và từ bên trái sang bên phải.



Bên trái hoặc bên phải

Phía sau hoặc phía trước

1 Hiện thị cân bằng điện tử.

- Nhấn nút <DISP> nhiều lần để hiển thị cân bằng điện tử.

2 Để thẳng máy ảnh.

- Nếu máy ảnh bị nghiêng, di chuyển máy ảnh sao cho vạch màu đỏ chuyển thành màu xanh lá cây.



- Nếu cân bằng điện tử không hiển thị trong bước 1, nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Hiện thị riêng] trên tab [📷]. Thêm dấu [✓] thành [📷] hoặc [📷] để chọn cân bằng điện tử.
- Cân bằng điện tử sẽ không hiển thị trong suốt quá trình ghi phim.
- Nếu bạn giữ máy ảnh theo chiều dọc, cân bằng điện tử sẽ tự động cập nhật hướng để phù hợp với hướng của máy ảnh.
- Cân chỉnh cân bằng điện tử nếu chức năng đó không hiệu quả trong khi giúp bạn cân bằng máy ảnh (📖175).
- Không sử dụng được trong chế độ [📷].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

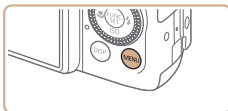
Phụ lục

Chỉ mục



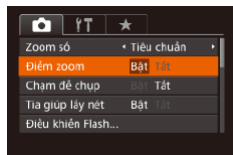
Phóng to khu vực được lấy nét

Bạn có thể kiểm tra lấy nét bằng cách nhấn nửa chừng nút chụp, thao tác này sẽ phóng to phần ảnh được lấy nét trong khung lấy nét.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Điểm zoom] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).



2 Kiểm tra lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Khuôn mặt được nhận diện là chủ thể chính được phóng to.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Tắt] ở bước 1.



- Khi nhấn nửa chừng nút chụp, vùng được lấy nét sẽ không phóng to trong các trường hợp sau.
 - Nếu khuôn mặt không được nhận diện, nếu người ở quá gần máy ảnh và khuôn mặt của người đó quá to so với màn hình, hoặc nếu máy ảnh phát hiện chủ thể di chuyển
 - Zoom số (📖38): Không phóng to với tính năng này
 - Khi sử dụng TV làm màn ảnh hiển thị (📖184)
- Không sử dụng được trong chế độ [📷].

Kiểm tra mắt nhắm

Biểu tượng [👁] hiển thị khi máy ảnh phát hiện có người nhắm mắt.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Nhấn nhảy mắt] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).

2 Chụp.

- Biểu tượng [👁] nhấp sáng khi máy ảnh phát hiện có người nhắm mắt.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, chọn [Tắt] ở bước 1.



- Khi bạn chỉ định nhiều ảnh ở chế độ [📷], chức năng này chỉ có thể sử dụng cho ảnh cuối cùng.
- Khung hiển thị xung quanh người nhắm mắt khi bạn chọn [2 giây], [4 giây], [8 giây] hoặc [Giữ] trong [Th/gian hiển thị] (📖55).
- Không sử dụng được tính năng này khi chụp liên tục trong chế độ [📷] (📖36).
- Không sử dụng được tính năng này trong chế độ chụp liên tục (📖42, 95).



Tùy chỉnh thao tác với máy ảnh

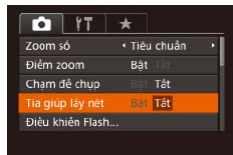
Quy trình tùy chỉnh chức năng chụp trên tab MENU [📷] được trình bày bên dưới.

Để tìm hiểu các hướng dẫn về chức năng của menu, tham khảo phần “Sử dụng các menu” (📖26).

Ảnh

Tắt tia giúp lấy nét

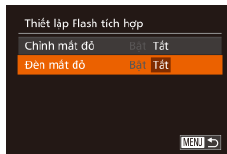
Trong điều kiện ánh sáng yếu, tia giúp lấy nét thường phát ra khi nhấn nửa chừng nút chụp, bạn có thể tắt tia này.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Tia giúp lấy nét] trên tab [📷], rồi chọn [Tắt] (📖26).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Bật].

Tắt đèn giảm mắt đỏ

Đèn giảm mắt đỏ thường được bật khi chụp với flash trong điều kiện ánh sáng yếu, bạn có thể tắt đèn này.



1 Truy cập màn hình [Thiết lập Flash tích hợp].

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Điều khiển Flash] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET> (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Đèn mắt đỏ], rồi chọn [Tắt] (📖27).
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Bật].

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

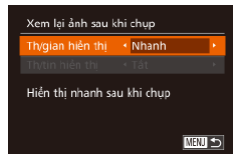
Chỉ mục



Thay đổi kiểu hiển thị ảnh sau khi chụp

Bạn có thể thay đổi thời gian hiển thị ảnh và thông tin hiển thị ngay sau khi chụp.

Thay đổi thời gian hiển thị ảnh sau khi chụp



1 Truy cập màn hình [Xem lại ảnh sau khi chụp].

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Xem lại ảnh sau khi chụp] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC.> (📖26).

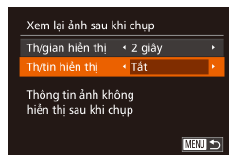
2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn [Th/gian hiển thị]. Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn mong muốn.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Nhanh].

Nhanh	Hiển thị hình ảnh cho đến khi bạn có thể chụp lại.
2 giây, 4 giây, 8 giây	Hiển thị hình ảnh trong thời gian được chỉ định. Ngay cả khi ảnh hiển thị, bạn vẫn có thể chụp ảnh khác bằng cách nhấn lại nửa chừng nút chụp.
Giữ	Hiển thị hình ảnh cho đến khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
Tắt	Không hiển thị hình ảnh sau khi chụp.

Thay đổi màn hình hiển thị sau khi chụp

Thay đổi cách hiển thị ảnh sau khi chụp như sau.



1 Đặt [Th/gian hiển thị] thành [2 giây], [4 giây], [8 giây] hoặc [Giữ] (📖55).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn [Th/tin hiển thị]. Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn mong muốn.
- Để khôi phục cài đặt ban đầu, lặp lại quá trình này nhưng chọn [Tắt].

Tắt	Chỉ hiển thị ảnh.
Chi tiết	Hiển thị thông tin chi tiết chụp (📖215).

- Khi đặt [Th/gian hiển thị] (📖55) thành [Tắt] hoặc [Nhanh], [Th/tin hiển thị] sẽ đặt thành [Tắt] và không thể thay đổi.
- Bằng cách nhấn nút <DISP.> khi ảnh hiển thị sau khi chụp, bạn có thể chuyển kiểu thông tin hiển thị. Lưu ý rằng không thể thay đổi cài đặt của [Th/tin hiển thị]. Bạn cũng có thể xóa ảnh bằng cách nhấn nút <🗑>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

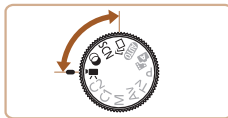
Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ chụp khác

Chụp hiệu quả hơn ở nhiều cảnh khác nhau và chụp với các hiệu ứng ảnh độc đáo hoặc sử dụng các chức năng đặc biệt để hỗ trợ ảnh



Chụp ảnh đa dạng (Ảnh sáng tạo).....	57
Cảnh cụ thể.....	58
Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo).....	61
Chụp cảnh có độ tương phản cao (Dải sáng động cao).....	62
Chụp với hiệu ứng làm mất màu (Hoài cổ).....	63
Chụp với hiệu ứng ống kính mắt cá (Hiệu ứng mắt cá).....	63

Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ)....	64
Chụp với hiệu ứng máy đồ chơi (Hiệu ứng máy đồ chơi)	65
Làm chủ thể nổi bật (Hậu cảnh mờ)	65
Chụp với hiệu ứng nét mềm	66
Chụp ở chế độ đơn sắc	66

Chế độ đặc biệt cho mục đích khác	67
Tự động chụp sau khi nhận diện khuôn mặt (Chụp thông minh)	67
Chụp bầu trời sao (Sao).....	70
Quay các phim khác nhau.....	75
Quay phim ở chế độ [P]	75
Quay phim iFrame.....	76

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp ảnh đa dạng (Ảnh sáng tạo)

Máy ảnh xác định chủ thể và điều kiện chụp, rồi tự động áp dụng các hiệu ứng đặc biệt và bố cục lại ảnh để nhấn mạnh chủ thể. Sáu ảnh được ghi trong mỗi lần chụp. Bạn có thể chụp nhiều ảnh với hiệu ứng sử dụng cài đặt do máy ảnh xác định.

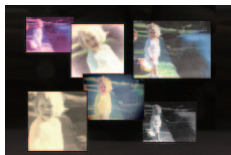


1 Vào chế độ [A].

- Đặt nút xoay chế độ thành [A].

2 Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống. Khi chụp, tiếng màn trập sẽ phát ra 3 lần.
- Sau khi hiển thị lần lượt, 6 ảnh sẽ hiển thị đồng thời trong khoảng 2 giây.
- Nhấn nút <FUNC SET> để giữ ảnh tiếp tục hiển thị cho đến khi nhấn nửa chừng nút chụp. Để hiển thị toàn màn hình trong trạng thái này, chọn một ảnh bằng cách nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <DISP>, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Để trở về hiển thị ban đầu, nhấn nút <MENU>.



- Sáu ảnh sẽ được tập hợp thành nhóm để quản lý (119).
- Sáu ảnh chỉ hiển thị đồng thời như hình minh họa trong bước 2 ngay sau khi chụp.



- Quá trình chụp sẽ kéo dài trong một khoảng thời gian khi đèn flash đánh sáng, giữ vững máy ảnh cho đến khi tiếng màn trập phát ra ba lần.

Chọn hiệu ứng

Bạn có thể chọn hiệu ứng cho ảnh được chụp trong chế độ [A].



- Sau khi chọn chế độ [A], xoay vòng <DISP> để chọn hiệu ứng.

	Tự động	Tất cả hiệu ứng
	Giả cổ	Ảnh giống như những tấm ảnh cũ
	Đơn sắc	Ảnh chỉ có một màu
	Đặc biệt	Ảnh trông rõ nét và độc đáo
	Tự nhiên	Ảnh dịu màu, trông tự nhiên

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Cảnh chụp thể

Chọn chế độ phù hợp với cảnh chụp và máy ảnh sẽ tự động định cấu hình cài đặt để có ảnh tối ưu.



1 Vào chế độ [SCN].

- Đặt nút xoay chế độ thành [SCN] và nhấn nút <FUNC/SET>.

2 Chọn chế độ chụp.

- Xoay vòng <([/])> để chọn chế độ chụp.
- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp khi màn hình bên trái hiển thị bằng cách nhấn các nút <◀><▶>.

3 Chụp.



- Chạm vào chế độ để chọn chế độ chụp trên màn hình ở bước 2.



Ảnh

Phim

Chụp chân dung (Chân dung)

- Chụp ảnh người với hiệu ứng nét mềm.



Ảnh

Chụp cảnh đêm không sử dụng chân máy (Chụp đêm cầm tay)

- Chụp ảnh cảnh đêm hoặc chân dung đẹp với hậu cảnh là cảnh đêm, mà không cần giữ cố định máy ảnh (ví dụ như bằng chân máy).
- Ảnh đơn được tạo bằng cách hợp nhất các ảnh chụp liên tiếp, làm giảm rung máy và nhiễu ảnh.



Ảnh

Phim

Chụp dưới nước (Dưới nước)

- Khi sử dụng vỏ chống nước tùy chọn ([182]), sẽ chụp được các ảnh với màu sắc tự nhiên về sự sống của biển và phong cảnh dưới nước.
- Chế độ này có thể điều chỉnh cân bằng trắng để phù hợp với hiệu ứng khi sử dụng bộ lọc bù màu có bán trên thị trường ([85]).



Ảnh

Phim

Chụp với nền tuyết (Tuyết)

- Chụp ảnh người sáng, có màu sắc tự nhiên trên nền tuyết.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





Ảnh

Phim



Chụp pháo hoa (Pháo hoa)

- Ảnh pháo hoa rực rỡ.



- Các chủ thể trong chế độ [P] xuất hiện lớn hơn so với các chế độ khác.
- Trong các chế độ [P] và [M], ảnh có thể bị nhiễu hạt do tốc độ ISO (80) tăng để phù hợp với các điều kiện chụp.
- Do máy ảnh sẽ chụp liên tục trong chế độ [P], vui lòng giữ vững máy trong khi chụp.
- Trong chế độ [P], hiện tượng nhòe ảnh quá mức do chuyển động hoặc một số điều kiện chụp nhất định có thể khiến ảnh không có được kết quả như mong muốn.
- Ở chế độ [M], gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (99).



- Khi bạn sử dụng chân máy cho cảnh đêm, chụp ở chế độ [AUTO] thay vì chế độ [P] sẽ cho kết quả tốt hơn (31).
- Ở chế độ [M], mặc dù khung lấy nét không hiển thị khi nhấn nửa chừng nút chụp, máy ảnh vẫn lấy được nét tối ưu.

Ảnh



Chụp với phạm vi lấy nét dưới nước

Nếu khó lấy nét trong chế độ [M] (58) với phạm vi lấy nét của [A], sử dụng phạm vi lấy nét được thiết kế cho kiểu chụp dưới nước có thể đảm bảo độ tối ưu cho các ảnh dưới nước.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (58) rồi chọn [M].
- Nhấn nút <A>, chọn phạm vi lấy nét mong muốn (nhấn các nút <A> hoặc xoay nút xoay <A>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Phạm vi lấy nét	Mô tả
 Macro dưới nước	Chụp cận cảnh sự sống của biển, sử dụng zoom số cho các ảnh chụp gần hơn.
 Nhanh	Để không bỏ lỡ cơ hội chụp những ảnh bất ngờ dưới nước khi chụp chủ thể ở khoảng cách khá xa. Đặc biệt hữu hiệu khi chụp chủ thể đang di chuyển.

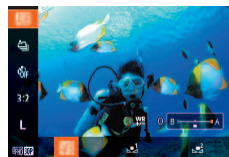
Tham khảo “Phạm vi chụp” (📖231) để tìm hiểu về phạm vi lấy nét.

- Trong chế độ [📷], zoom quang học được đặt thành góc rộng tối đa.
- Trong chế độ [📷], sử dụng zoom số có thể làm ảnh xuất hiện nhiều hạt tại một số độ phân giải (📖50).
- Trong chế độ [📷], không thể lấy nét các chủ thể ở phạm vi gần. Trong trường hợp này, thử đặt phạm vi lấy nét thành [A].

- Bạn cũng có thể định cấu hình cài đặt này bằng cách nhấn nút <M>, chạm vào phạm vi lấy nét mong muốn, rồi chạm lại lần nữa.

Hiệu chỉnh cân bằng trắng

Có thể hiệu chỉnh cân bằng trắng trong chế độ [📷] (📖58). Điều chỉnh này có thể khớp với hiệu ứng của việc sử dụng kính lọc chỉnh sắc có bán trên thị trường.



1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58) rồi chọn [📷].

2 Chọn cân bằng trắng.

- Nhấn nút <FUNC/SET>, rồi chọn [WB] trong menu.

3 Điều chỉnh cài đặt.

- Xoay vòng để điều chỉnh mức hiệu chỉnh cho B và A, rồi nhấn nút <FUNC/SET>.
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [WB] hiển thị.



- Máy ảnh sẽ giữ các mức hiệu chỉnh cân bằng trắng ngay cả khi bạn chuyển sang tùy chọn cân bằng trắng khác trong bước 2, nhưng các mức hiệu chỉnh sẽ được đặt lại nếu bạn ghi dữ liệu cân bằng trắng tùy chỉnh (📖84) trước khi thực hiện các bước trên.



- B là màu xanh da trời, A là màu hổ phách.
- Có thể hiệu chỉnh cân bằng trắng bằng cách ghi lại dữ liệu cân bằng trắng tùy chỉnh (📖84) trước khi thực hiện các bước trên.

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)

Thêm nhiều hiệu ứng khác nhau vào ảnh khi chụp.



1 Vào chế độ [O].

- Đặt nút xoay chế độ thành [O] và nhấn nút <[FUNK SET]>.

2 Chọn chế độ chụp.

- Xoay vòng <[O]> để chọn chế độ chụp.
- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp khi hiển thị màn hình được hiển thị ở bên trái bằng cách nhấn các nút <[◀]>[▶]>.

3 Chụp.



- Chạm vào chế độ để chọn chế độ chụp trên màn hình ở bước 2.



Ảnh

Phim

📷 Chụp với màu sắc rực rỡ (Rất rực rỡ)

- Chụp với nhiều màu rực rỡ.

Ảnh

Phim

📷 Ảnh kiểu poster (Hiệu ứng Poster)

- Ảnh giống như một tấm bưu thiếp hoặc tranh minh họa cũ.



- Ở chế độ [O] và [P], bạn nên thử chụp một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp cảnh có độ tương phản cao (Dải sáng động cao)

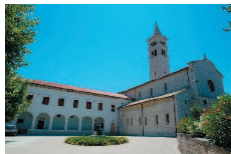
Mỗi lần chụp sẽ có ba ảnh được chụp liên tục với các mức độ sáng khác nhau, sau đó máy ảnh sẽ kết hợp các khu vực ảnh có độ sáng tối ưu để tạo một ảnh đơn. Chế độ này có thể làm giảm thiểu vùng bị lóa và mất nét ảnh tại những vùng tối để quay lại chế độ chụp có độ tương phản cao.

1 Chọn [HDR].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)” (📖61) và chọn [HDR].

2 Chụp.

- Giữ chắc máy ảnh khi chụp. Khi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống, máy ảnh sẽ chụp ba ảnh và ghép lại.



- Hiện tượng nhòe quá mức do chuyển động hoặc một số điều kiện chụp nhất định có thể khiến ảnh không có được kết quả như mong muốn.



- Nếu máy ảnh rung quá mức làm ảnh hưởng đến việc chụp, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖99).
- Chủ thể di chuyển sẽ làm ảnh bị mờ.
- Bạn cần chờ giây lát để máy ảnh xử lý và kết hợp ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.

Thêm các hiệu ứng nghệ thuật



- Sau khi chọn chế độ [HDR], xoay vòng <🔍> để chọn hiệu ứng màu.

Tự nhiên	Ảnh tự nhiên và gần gũi với thiên nhiên.
NT tiêu chuẩn	Ảnh như tranh vẽ với tông màu tương phản dịu hơn.
NT rực rỡ	Ảnh như tranh minh họa rực rỡ.
NT đậm nét	Ảnh như tranh sơn dầu với rìa đậm.
NT dập nổi	Ảnh như ảnh cũ có rìa đậm và khung cảnh tối.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp với hiệu ứng làm mất màu (Hoài cổ)

Hiệu ứng này gây mất màu ảnh và làm ảnh bị phong hóa, nhìn như bức hình cũ. Chọn một trong năm mức hiệu ứng.

1 Chọn [👁️].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)” (📖61) và chọn [👁️].

2 Chọn mức hiệu ứng.

- Xoay vòng <👁️> để chọn mức hiệu ứng.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

3 Chụp.



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.



- Màu bị mất trên màn hình chụp, nhưng hiệu ứng ảnh cũ sẽ không hiển thị. Xem lại ảnh trong chế độ xem lại để tìm hiểu về hiệu ứng (📖112).
- Hiệu ứng ảnh cũ sẽ không hiển thị trong phim.

Chụp với hiệu ứng ống kính mắt cá (Hiệu ứng mắt cá)

Chụp với hiệu ứng méo ảnh của ống kính mắt cá.

1 Chọn [👁️].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)” (📖61) và chọn [👁️].

2 Chọn mức hiệu ứng.

- Xoay vòng <👁️> để chọn mức hiệu ứng.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

3 Chụp.



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Ảnh giống mô hình thu nhỏ (Hiệu ứng thu nhỏ)

Tạo hiệu ứng mô hình thu nhỏ bằng cách làm mờ các khu vực ảnh ngoài khu vực bạn chọn.

Bạn cũng có thể làm phim có cảnh giống như trong mô hình thu nhỏ bằng cách chọn tốc độ xem lại trước khi ghi phim. Người và vật trong cảnh sẽ di chuyển nhanh trong khi xem lại. Lưu ý rằng âm thanh sẽ không được ghi lại.

1 Chọn [A].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)” (61) và chọn [A].
- Khung màu trắng hiển thị, biểu thị khu vực hình ảnh sẽ không bị làm mờ.

2 Chọn khu vực để giữ lấy nét.

- Nhấn nút <V>.
- Di chuyển cần gạt zoom để thay đổi cỡ khung và xoay nút xoay <R> để di chuyển khung.



3 Đối với phim, chọn tốc độ xem lại phim.

- Xoay vòng <R> để chọn tốc độ.

4 Quay trở về màn hình chụp rồi chụp.

- Nhấn nút <FUNC SET> để quay trở về màn hình chụp, rồi chụp.

Tốc độ xem lại và Thời gian xem lại ước chừng (cho clip một phút)

Tốc độ	Thời gian xem lại
5x	Khoảng 12 giây
10x	Khoảng 6 giây
20x	Khoảng 3 giây

- Chức năng zoom không sử dụng được khi quay phim. Đảm bảo đặt zoom trước khi quay.
- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

- Để chuyển khung sang hướng dọc, nhấn các nút <L><R> ở bước 2. Để chuyển khung sang hướng ngang, nhấn các nút <A><V>.
- Để di chuyển khung khi khung ở hướng ngang, nhấn các nút <A><V>, và để di chuyển khung khi khung ở hướng dọc, nhấn các nút <L><R>.
- Giữ máy ảnh theo chiều dọc khi thay đổi hướng của khung.
- Ở tỷ lệ cỡ ảnh [4:3], chất lượng ảnh của phim là [EVC], và ở tỷ lệ cỡ ảnh [16:9], chất lượng ảnh là [E-HD] (49). Không thể thay đổi các cài đặt chất lượng này.

- Bạn cũng có thể chạm hoặc kéo qua màn hình để di chuyển khung.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp với hiệu ứng máy đồ chơi (Hiệu ứng máy đồ chơi)

Hiệu ứng này khiến cho ảnh giống như chụp từ máy đồ chơi bằng cách làm mờ nét ảnh (góc ảnh tối hơn, mờ hơn) và thay đổi màu sắc tổng thể.

1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)” (📖61) và chọn [📷].

2 Chọn tông màu.

- Xoay vòng <🔄> để chọn tông màu.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

3 Chụp.



Tiêu chuẩn	Ảnh giống như ảnh từ máy đồ chơi.
Ấm	Ảnh có tông màu ấm hơn so với [Tiêu chuẩn].
Mát	Ảnh có tông màu mát hơn so với [Tiêu chuẩn].



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Làm chủ thể nổi bật (Hậu cảnh mờ)

Bạn có thể chụp sao cho chủ thể nổi bật so với hậu cảnh. Máy ảnh sẽ chụp hai ảnh liên tiếp với cài đặt được tối ưu hóa cho hậu cảnh mờ. Sau đó hậu cảnh sẽ được làm mờ bởi hiệu ứng ống kính và trình xử lý ảnh.

1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)” (📖61) và chọn [📷].



2 Chụp.

- Giữ chắc máy ảnh khi chụp. Hai ảnh liên tiếp được chụp khi bạn nhấn hoàn toàn nút chụp.
- Biểu tượng [📷] nhấp nháy cho biết không thể xử lý ảnh.



- Hiện tượng nhòe quá mức do chuyển động hoặc một số điều kiện chụp nhất định có thể khiến ảnh không có được kết quả như mong muốn.



- Để đạt hiệu quả tốt nhất với hiệu ứng này, thử chụp gần chủ thể và đảm bảo có nhiều khoảng cách giữa chủ thể và nền.
- Sau khi chụp, máy sẽ ngừng giây lát trước khi bạn có thể chụp lại.
- Để điều chỉnh mức hiệu ứng, xoay vòng <🔄>.

Chụp với hiệu ứng nét mềm

Chức năng này làm ảnh trông như được chụp bằng máy ảnh có bộ lọc nét mềm. Bạn có thể điều chỉnh mức độ hiệu ứng như mong muốn.

1 Chọn [👤].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)” (📖61) và chọn [👤].

2 Chọn mức hiệu ứng.

- Xoay vòng <🔍> để chọn mức hiệu ứng.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

3 Chụp.



- Trước tiên, chụp thử một số ảnh để đảm bảo có được kết quả mong muốn.

Chụp ở chế độ đơn sắc

Chụp ảnh đen trắng, nâu đỏ hoặc xanh da trời và trắng.

1 Chọn [🖼️].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Hiệu ứng ảnh (Bộ lọc sáng tạo)” (📖61) và chọn [🖼️].

2 Chọn tông màu.

- Xoay vòng <🔍> để chọn tông màu.
- Ảnh xem thử sẽ hiển thị với hiệu ứng đã được áp dụng.

3 Chụp.



Trắng đen	Ảnh đen trắng.
Nâu đỏ	Ảnh tông màu nâu đỏ.
Xanh da trời	Ảnh xanh da trời và trắng.

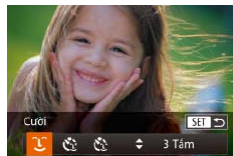
Chế độ đặc biệt cho mục đích khác

Ảnh

Tự động chụp sau khi nhận diện khuôn mặt (Chụp thông minh)

Tự động chụp sau khi nhận diện nụ cười

Ngay cả khi bạn không nhấn nút chụp, máy ảnh vẫn tự động chụp sau khi nhận diện được nụ cười.



1 Chọn [C].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (58) và chọn [C], rồi nhấn nút <V>.
- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <R> để chọn [C], rồi nhấn nút <CHẠM>.
- Máy ảnh vào chế độ chờ chụp và thông báo [Bật nhận diện nụ cười] hiển thị.

2 Hướng máy ảnh về phía người cần chụp.

- Mỗi khi nhận diện được nụ cười, máy ảnh sẽ chụp sau khi đèn phát sáng.
- Để tạm dừng nhận diện nụ cười, nhấn nút <◀>. Nhấn lại nút <◀> để tiếp tục nhận diện.



- Khi chụp xong, chuyển sang chế độ khác để máy ảnh không tiếp tục chụp mỗi khi nhận diện được nụ cười.



- Bạn cũng có thể nhấn nút chụp để chụp như thông thường.
- Máy ảnh có thể nhận diện nụ cười dễ dàng hơn khi chủ thể hướng về máy ảnh với nụ cười hiện rõ để máy ảnh nhận diện được hàm răng.
- Để thay đổi số ảnh chụp, nhấn các nút <▲><▼> sau khi chọn [C] ở bước 1. [Nhận nháy mắt] (53) chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.



- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách chọn [C] ở các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (58), chạm vào [ISO] để truy cập màn hình cài đặt, chạm vào biểu tượng [C], rồi chạm vào tùy chọn tương ứng hoặc biểu tượng [SET].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng Tự hẹn giờ nháy mắt

Hướng máy ảnh về phía người cần chụp và nhấn hoàn toàn nút chụp xuống. Máy ảnh sẽ chụp khoảng 2 giây sau khi nhận diện nháy mắt.



1 Chọn [C].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (58) và chọn [C], rồi nhấn nút <V>.
- Nhấn các nút <L><R> hoặc xoay nút xoay <D> để chọn [C], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.

2 Bố cục ảnh và nhấn nửa chừng nút chụp.

- Trên màn hình, chạm vào khuôn mặt người sẽ nháy mắt để chọn (Chạm lấy nét), rồi nhấn nửa chừng nút chụp.
- Đảm bảo khung màu xanh lá cây hiển thị xung quanh khuôn mặt người sẽ nháy mắt.

3 Nhấn hoàn toàn nút chụp.

- Máy ảnh vào chế độ chờ chụp và thông báo [Nháy mắt để chụp] hiển thị.
- Đèn nháy nháy và máy phát ra âm thanh hẹn giờ.



4 Hướng mặt về phía máy ảnh và nháy mắt.

- Máy ảnh sẽ chụp khoảng 2 giây sau khi nhận diện nháy mắt của người có mặt trong khung.
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, nhấn nút <MENU>.



- Từ từ nháy lại mắt nếu máy ảnh chưa nhận diện được nháy mắt.
- Nháy mắt có thể không được nhận diện nếu mắt bị che khuất bởi tóc, mũ hoặc kính.
- Nhắm rồi mở mắt ngay cũng sẽ được nhận diện là nháy mắt.
- Nếu không nhận diện được nháy mắt, máy ảnh vẫn sẽ chụp sau khoảng 15 giây.
- Để thay đổi số ảnh chụp, nhấn các nút <L><R> sau khi chọn [C] ở bước 1. [Nhận nháy mắt] (53) chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.
- Khi nhấn hoàn toàn nút chụp, nếu không có người trong khu vực chụp, máy ảnh sẽ chụp sau khi có người đi vào khu vực chụp và nháy mắt.



- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách chọn [ISO] ở các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (58), chạm vào [ISO] để truy cập màn hình cài đặt, chạm vào biểu tượng [C], rồi chạm vào tùy chọn tương ứng hoặc biểu tượng tương tự [SET].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng hẹn giờ nhận diện

Máy ảnh sẽ chụp khoảng 2 giây sau khi nhận diện được khuôn mặt mới (chẳng hạn như người chụp) xuất hiện trong khu vực chụp (📖92). Tính năng này hữu ích khi chụp cả bạn trong ảnh nhóm hoặc các ảnh tương tự.



1 Chọn [👤].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58) và chọn [👤], rồi nhấn nút <▼>.
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🔄> để chọn [👤], rồi nhấn nút <🔍>.

2 Bộ cục ảnh và nhấn nửa chừng nút chụp.

- Đảm bảo khung màu xanh lá cây hiển thị xung quanh khuôn mặt bạn lấy nét và khung màu trắng hiển thị xung quanh các khuôn mặt khác.

3 Nhấn hoàn toàn nút chụp.

- Máy ảnh vào chế độ chờ chụp và hiển thị thông báo [Nhìn thẳng vào máy ảnh để bắt đầu đếm lùi].
- Đèn nhấp nháy và máy phát ra âm thanh hẹn giờ.



4 Đi vào khu vực chụp cùng các chủ thể khác và nhìn vào máy ảnh.

- Sau khi máy ảnh nhận diện được khuôn mặt mới, tốc độ đèn nhấp nháy và âm thanh hẹn giờ sẽ nhanh hơn. (Khi đèn flash đánh sáng, đèn vẫn sáng.) Máy ảnh sẽ chụp sau khoảng 2 giây.
- Để hủy chụp sau khi bạn đã kích hoạt hẹn giờ, nhấn nút <MENU>.



- Ngay cả khi bạn đã vào khu vực chụp cùng với những người khác, nhưng máy ảnh không nhận diện được khuôn mặt bạn, máy ảnh vẫn sẽ chụp sau khoảng 15 giây.
- Để thay đổi số ảnh chụp, nhấn các nút <▲><▼> sau khi chọn [👤] ở bước 1. [Nhận nhảy mắt] (📖53) chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.



- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách chọn [📷] ở các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58), chạm vào [ISO] để truy cập màn hình cài đặt, chạm vào biểu tượng [👤], rồi chạm vào tùy chọn tương ứng hoặc biểu tượng [SET].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp bầu trời sao (Sao)

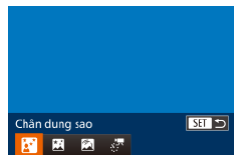
Ảnh

Chụp ảnh người trên nền bầu trời sao (Chân dung sao)

Chụp ảnh đẹp chủ thể người trên nền trời sao.

Sau khi đánh sáng đèn flash lần đầu để chụp người, máy sẽ chụp hai lần không có đèn flash. Ba ảnh được kết hợp thành một ảnh duy nhất và được xử lý để làm cho các ngôi sao nổi bật hơn.

Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần “Phạm vi flash” (📖230).



1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58) và chọn [📷], rồi nhấn nút <▼>.
- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn [📷], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.

2 Nâng đèn flash.

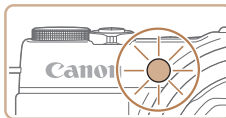
- Di chuyển công tắc <🔍>.

3 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

4 Chụp.

- Nhấn nút chụp. Đèn flash đánh sáng khi máy ảnh chụp ảnh đầu tiên.
- Sau đó, máy sẽ chụp ảnh thứ hai và thứ ba mà không đánh sáng đèn flash.



5 Đảm bảo chủ thể đứng yên cho đến khi đèn nhấp nháy.

- Chủ thể phải đứng yên cho đến khi đèn nhấp nháy ba lần sau lần chụp thứ ba, quá trình này có thể lên đến 2 giây.
- Tất cả các ảnh được kết hợp để tạo thành một ảnh duy nhất.



- Không thể điều chỉnh khi đã đặt zoom quang học ở tiêu cự góc rộng tối đa.
- Trong một số điều kiện chụp, ảnh có thể không như mong muốn.
- Để điều chỉnh độ sáng hậu cảnh, thử thay đổi bù trừ phơi sáng (📖78). Trong một số điều kiện chụp, lần chụp thứ ba có thể mất đến 15 giây và độ sáng có thể không được như mong đợi.
- Để điều chỉnh độ sáng chủ thể, thử thay đổi bù trừ phơi sáng flash (📖97).
- Mọi di chuyển của chủ thể đều sẽ làm ảnh bị mờ.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Lưu ý rằng ảnh có thể không như mong muốn nếu chủ thể cũng được chiếu sáng dưới đèn đường hoặc nguồn sáng khác.
- Bạn cần chờ giây lát để máy ảnh xử lý ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.
- Để nhấn mạnh độ sáng của sao và tăng sự tương phản của bầu trời sao, chọn MENU > tab [📷] > [Sao nổi bật] > [Mềm]. Để tắt chức năng xử lý giúp các ngôi sao nổi bật trong ảnh, chọn [Tắt].
- Để xem dễ dàng hơn, thử chọn MENU > tab [📷] > [Màn hình đêm] > [Bật] (📖100) trước khi chụp.
- Chủ thể người sẽ không được chụp chính xác nếu không nâng đèn flash.
- Không thể điều chỉnh độ sáng ảnh của chủ thể người trong ảnh bằng cách thay đổi mức bù trừ phơi sáng (📖78).

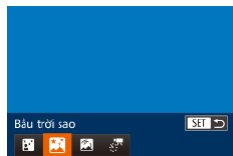


- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách chọn [📷] ở các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58), chạm vào [ISO] để truy cập màn hình cài đặt, chạm vào biểu tượng [📷], rồi chạm vào tùy chọn tương ứng hoặc biểu tượng [SET].

Ảnh

Chụp cảnh đêm dưới bầu trời sao (Bầu trời sao)

Ảnh bầu trời sao cực ấn tượng khi chụp cảnh đêm. Ảnh sáng sao trong ảnh được tự động điều chỉnh để bầu trời sao nhìn đẹp hơn.



1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58) và chọn [📷], rồi nhấn nút <▼>.
- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [📷], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.

2 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững và tránh rung máy.

3 Chụp.



- Không thể điều chỉnh khi đã đặt zoom quang học ở tiêu cự góc rộng tối đa.



- Bạn cần chờ giây lát để máy ảnh xử lý ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.
- Để nhấn mạnh độ sáng của sao và tăng sự tương phản của bầu trời sao, chọn MENU > tab [📷] > [Sao nổi bật] > [Mềm]. Để tắt chức năng xử lý giúp các ngôi sao nổi bật trong ảnh, chọn [Tắt].
- Trong chế độ này (📖100), đặt [Màn hình đêm] thành [Bật].
- Chuyển sang chế độ lấy nét bằng tay (📖87) để chỉ định chính xác vị trí lấy nét trước khi chụp.



- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách chọn [📷] ở các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58), chạm vào [ISO] để truy cập màn hình cài đặt, chạm vào biểu tượng [📷], rồi chạm vào tùy chọn tương ứng hoặc biểu tượng [SET].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

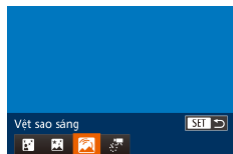
Phụ lục

Chỉ mục



■ Chụp vật sao sáng (Vật sao sáng)

Các ngôi sao di chuyển tạo ra vết sáng trên bầu trời và được ghi lại trong ảnh đơn. Sau khi xác định tốc độ màn trập và số ảnh chụp, máy ảnh sẽ chụp liên tục. Mỗi phiên chụp hình sẽ kéo dài tối đa khoảng hai tiếng. Kiểm tra trước mức pin.



1 Chọn [📷].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58) và chọn [📷], rồi nhấn nút <▼>.
- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn [📷], rồi nhấn nút <FUNC/SET>.

2 Chỉ định khoảng thời gian của phiên chụp hình.

- Xoay vòng <🕒> để chọn thời lượng chụp.

3 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

4 Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống. Thông báo [Bận] hiển thị nhanh trên màn hình, quá trình chụp sẽ bắt đầu.
- Không chạm vào máy ảnh khi đang chụp.
- Để hủy chụp, nhấn lại hoàn toàn nút chụp. Quá trình hủy có thể mất đến một phút.



- Nếu máy ảnh hết pin, quá trình chụp sẽ dừng lại và ảnh ghép từ các ảnh trước đến thời điểm đó sẽ được lưu.
- Không thể điều chỉnh khi đã đặt zoom quang học ở tiêu cự góc rộng tối đa.



- Bạn cần chờ giây lát để máy ảnh xử lý ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.
- Trong chế độ này (📖100), đặt [Màn hình đêm] thành [Bật].
- Chuyển sang chế độ lấy nét bằng tay (📖87) để chỉ định chính xác vị trí lấy nét trước khi chụp.



- Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách chọn [📷] ở các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58), chạm vào [ISO] để truy cập màn hình cài đặt, chạm vào biểu tượng [📷], rồi chạm vào tùy chọn tương ứng hoặc biểu tượng [SET].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

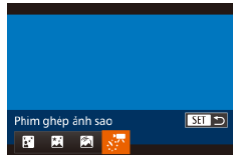
Chỉ mục



■ Quay phim về sự chuyển động của sao (Phim ghép ảnh sao)

Các ảnh chụp liên tục trong một khoảng thời gian nhất định sẽ được kết hợp để tạo thành một phim. Các ngôi sao sẽ di chuyển nhanh trong khi xem lại, do đó bạn có thể xem sự chuyển động của chúng trong một thời gian ngắn. Trước khi chụp, bạn cũng có thể chọn hiệu ứng phim và tốc độ khung hình.

Một phiên chụp hình có thể kéo dài tối đa khoảng 2 tiếng và sẽ chụp nhiều ảnh. Kiểm tra trước mức pin và dung lượng thẻ nhớ.



1 Chọn [].

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (📖58) và chọn [], rồi nhấn nút <▼>.
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [], rồi nhấn nút <CHỌN SET>.

2 Định cấu hình cài đặt phim.

- Nhấn nút <DISP>.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn mục. Chọn tùy chọn mong muốn bằng cách nhấn các nút <◀><▶>, rồi nhấn nút <MENU>.

3 Giữ vững máy ảnh.

- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.



4 Kiểm tra độ sáng.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp một ảnh đơn.
- Chuyển sang Chế độ xem lại (📖111) và kiểm tra độ sáng ảnh.
- Để điều chỉnh độ sáng, nhấn nút <▲> trên màn hình chụp và xoay nút xoay <🌀> để thay đổi mức phơi sáng. Kiểm tra lại độ sáng bằng cách chụp một ảnh khác.

5 Quay phim.

- Nhấn nút quay phim. Thông báo [Bận] hiển thị nhanh trên màn hình, quá trình quay sẽ bắt đầu.
- Không chạm vào máy ảnh khi đang quay.
- Để hủy ghi, nhấn nút quay phim cho đến khi dừng ghi. Quá trình hủy có thể mất đến một phút.
- Máy ảnh hoạt động với chế độ tiết kiệm (📖172) trong khi quay phim.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Khoảng dừng khi chụp, Tốc độ xem lại và Thời gian xem lại ước chừng (cho thời lượng phim 1 tiếng)

Khoảng dừng giữa các tấm ảnh	T.độ khung hình	Thời gian xem lại
15 giây	15	16 giây
15 giây	30	8 giây
30 giây	15	8 giây
30 giây	30	4 giây
1 phút	15	4 giây
1 phút	30	2 giây

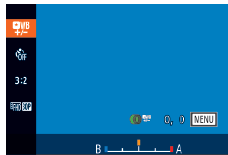
- ! Nếu máy ảnh hết pin hoặc thẻ nhớ đầy, quá trình quay sẽ dừng lại và phim được tạo từ các ảnh trước đến thời điểm hiện tại sẽ được lưu.
- Không thể điều chỉnh khi đã đặt zoom quang học ở tiêu cự góc rộng tối đa.
- Khoảng dừng khi chụp là [1 phút] không thể sử dụng với các hiệu ứng sau: [A], [A], [A], or [A].

- ✎ Lưu ý rằng âm thanh sẽ không được ghi lại.
- Bạn cần chờ giây lát để máy ảnh xử lý ảnh trước khi có thể tiếp tục chụp ảnh.
- Để lưu lại mỗi ảnh trước khi tạo phim, chọn tab MENU > [A] > [Lưu ảnh] > [Bật]. Lưu ý rằng các ảnh riêng lẻ này sẽ được tập hợp thành một nhóm đơn và chỉ ảnh đầu tiên hiển thị trong quá trình xem lại. Biểu tượng [SET] hiển thị ở phía trên bên trái màn hình để biểu thị ảnh thuộc nhóm. Nếu bạn xóa ảnh được nhóm (126), tất cả ảnh trong nhóm cũng bị xóa. Hãy cẩn thận khi xóa ảnh.
- Trong chế độ này (100), đặt [Màn hình đếm] thành [Bật].
- Chuyển sang chế độ lấy nét bằng tay (87) để chỉ định chính xác vị trí lấy nét trước khi chụp.

- ✎ Bạn cũng có thể chọn chế độ chụp bằng cách chọn [A] ở các bước 1 – 2 trong phần “Cảnh cụ thể” (58), chạm vào [ISO] để truy cập màn hình cài đặt, chạm vào biểu tượng [A], rồi chạm vào tùy chọn tương ứng hoặc biểu tượng [SET].

Điều chỉnh màu

Có thể điều chỉnh màu bằng tay trong chế độ [A].



1 Chọn chế độ chụp.

- Chọn [A] (70), [A] (71), [A] (72) hoặc [A] (73).

2 Chọn điều chỉnh màu.

- Nhấn nút <FUNC>, rồi chọn [A] trong menu (25).

3 Điều chỉnh cài đặt.

- Xoay vòng <[A]> hoặc nhấn các nút <[A]> để điều chỉnh mức hiệu chỉnh cho B và A, rồi nhấn nút <[A]>.
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [A] hiển thị.

- ✎ B là màu xanh da trời, A là màu hồng phách.
- Tông màu da vẫn giữ nguyên khi bạn điều chỉnh màu trong chế độ [A].
- Nhấn nút <MENU> để truy cập cài đặt nâng cao khi màn hình ở bước 2 hiển thị (85).

- ✎ Bạn cũng có thể chọn mức hiệu chỉnh bằng cách chạm hoặc kéo thanh ở bước 2.
- Chạm vào [MENU] để truy cập cài đặt nâng cao khi màn hình ở bước 2 hiển thị.

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Quay các phim khác nhau

Quay phim ở chế độ [P]



1 Vào chế độ [P].

- Đặt nút xoay chế độ thành [P].
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to không đáng kể. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.

2 Định cấu hình cài đặt phù hợp với phim (📖 211 – 226).

3 Quay phim.

- Nhấn nút quay phim.
- Để ngừng ghi phim, nhấn lại nút quay phim.

Khóa hoặc thay đổi độ sáng ảnh trước khi quay phim

Trước khi quay, bạn có thể khóa phơi sáng hoặc thay đổi theo các mức tăng 1/3 điểm dừng, trong phạm vi từ -3 đến +3.



1 Khóa phơi sáng.

- Sau khi nhấn nút chụp, nhấn nút <▲> để khóa phơi sáng. Thanh chuyển đổi phơi sáng hiển thị.
- Để mở khóa phơi sáng, nhấn lại nút <▲>.

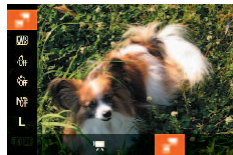
2 Điều chỉnh phơi sáng.

- Xoay nút xoay <🔍> để điều chỉnh phơi sáng như xem màn hình.

3 Quay phim (📖 75).

Quay phim iFrame

Phim có thể chỉnh sửa với phần mềm hoặc thiết bị tương thích iFrame. Bạn có thể chỉnh sửa, lưu và quản lý nhanh chóng các phim iFrame bằng phần mềm (📖195).



1 Chọn [🎥].

- Đặt nút xoay chế độ thành <🎥>.
- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn [🎥] trên menu, rồi chọn [🎥] (📖25).
- Thanh màu đen hiển thị ở rìa trên cùng và dưới cùng của màn hình, chủ thể được phóng to không đáng kể. Thanh màu đen biểu thị các khu vực ảnh không được ghi.

2 Quay phim (📖75).



- Độ phân giải là [FHD 30P] (📖52) và không thể thay đổi.
- iFrame là định dạng video do Apple Inc. phát triển.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ P

Sử dụng kiểu chụp ưa thích để có được những bức ảnh rõ nét hơn



- Các hướng dẫn trong chương này áp dụng cho máy ảnh khi đặt nút xoay chế độ thành **[P]**.
- **[P]**: Lập trình phơi sáng tự động; AE: Tự động phơi sáng
- Đối với các chế độ khác ngoài chế độ **[P]**, trước khi sử dụng bất kỳ chức năng nào được giới thiệu trong chương, đảm bảo chức năng này có thể sử dụng ở chế độ đó (📖217 – 226).

Chụp ở chế độ phơi sáng tự động (Chế độ [P])	78
Độ sáng ảnh (Phơi sáng).....	78
Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng).....	78
Khóa độ sáng ảnh / Phơi sáng (Khóa đo sáng).....	79
Thay đổi phương pháp đo sáng.....	79
Thay đổi tốc độ ISO.....	80
Thay đổi Mức giảm nhiễu (ISO NR cao).....	81
Phơi sáng hỗn hợp tự động (Chụp AEB).....	82
Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast).....	82
Sử dụng bộ lọc ND.....	83

Màu ảnh.....	84
Điều chỉnh cân bằng trắng	84
Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)	85
Phạm vi chụp và lấy nét	87
Chụp cận cảnh (Cận cảnh).....	87
Chụp ở chế độ lấy nét bằng tay	87
Điều chỉnh lấy nét.....	88
Bộ chuyển tele số.....	90
Thay đổi chế độ khung lấy nét	90
Thay đổi cài đặt lấy nét.....	93
Chọn người để lấy nét (Chọn khuôn mặt).....	93
Chọn chủ thể cần lấy nét (Chạm lấy nét tự động)....	94
Chụp với khóa nét.....	95
Chụp liên tục trong khi máy ảnh vẫn giữ lấy nét chủ thể	95

Đèn flash	96
Thay đổi chế độ flash	96
Điều chỉnh bù trừ phơi sáng flash	97
Chụp với khóa căng nét	97
Thay đổi thời điểm đánh flash.....	98
Chụp ảnh RAW	98
Cài đặt khác	99
Thay đổi tỷ lệ nén (Chất lượng ảnh)	99
Thay đổi cài đặt chống rung.....	99
Chuyển màu sắc thông tin màn hình chụp.....	100

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chụp ở chế độ phơi sáng tự động (Chế độ [P])

Bạn có thể tùy chỉnh nhiều cài đặt chức năng để phù hợp với kiểu chụp mong muốn.



1 Vào chế độ [P].

- Đặt nút xoay chế độ thành [P].

2 Tùy chỉnh cài đặt như mong muốn (📖78 – 100), rồi chụp.



- Nếu không có đủ phơi sáng khi nhấn nửa chừng nút chụp, tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ sẽ hiển thị bằng màu cam. Trong trường hợp này, thử điều chỉnh tốc độ ISO (📖80) hoặc bật flash (nếu chủ thể tối, 📖96), khi đó có thể đạt được phơi sáng thích hợp.
- Cũng có thể ghi phim ở chế độ [P] bằng cách nhấn nút quay phim. Tuy nhiên, một số cài đặt trong FUNC. (📖25) và MENU (📖26) có thể được tự động điều chỉnh để ghi phim.
- Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi chụp ở chế độ [P], tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖231).

Độ sáng ảnh (Phơi sáng)

Điều chỉnh độ sáng ảnh (Bù trừ phơi sáng)

Phơi sáng tiêu chuẩn do máy ảnh đặt có thể điều chỉnh theo mức tăng 1/3 điểm dừng, trong phạm vi từ -3 đến +3.



- Nhấn nút <▲>. Nhìn vào màn hình, xoay vòng <⏮> để điều chỉnh độ sáng, rồi nhấn lại nút <▲> khi hoàn tất.
- Mức hiệu chỉnh bạn đã chỉ định được hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

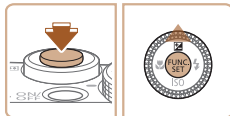
Phụ lục

Chỉ mục



Khóa độ sáng ảnh / Phơi sáng (Khóa đo sáng)

Trước khi chụp, bạn có thể khóa phơi sáng hoặc chỉ định lấy nét và phơi sáng riêng.



1 Khóa phơi sáng.

- Hướng máy ảnh vào chủ thể để chụp với khóa phơi sáng. Nhấn nửa chừng nút chụp, rồi nhấn nút <▲>.
- Biểu tượng [✳] hiển thị và phơi sáng bị khóa.
- Để mở khóa đo sáng, nhấn nút chụp và nhấn lại nút <▲>. Trong trường hợp này, biểu tượng [✳] sẽ không hiển thị nữa.

2 Bố cục ảnh và chụp.

- Sau một lần chụp, khóa đo sáng được mở và biểu tượng [✳] sẽ không hiển thị nữa.



- Không thể sử dụng với chức năng chụp để chụp (📖41).



- AE: Tự động phơi sáng
- Sau khi khóa phơi sáng, có thể điều chỉnh kết hợp giá trị khẩu độ và tốc độ màn trập bằng cách xoay vòng <🔍> (Chuyển đổi chương trình).

Ảnh

Thay đổi phương pháp đo sáng

Điều chỉnh phương pháp đo sáng (cách đo độ sáng) để phù hợp với điều kiện chụp như sau.



- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn biểu tượng [📷] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

[📷] Toàn khung	Dành cho các điều kiện chụp thông thường, bao gồm cả chụp ngược sáng. Tự động điều chỉnh phơi sáng để phù hợp với điều kiện chụp.
[📊] Trung bình trung tâm	Xác định độ sáng trung bình của ảnh sáng trên ảnh, được tính bằng cách lấy độ sáng ở khu vực trung tâm làm trọng tâm.
[📍] Điểm	Chỉ đo sáng trong phạm vi [] (Khung đo sáng điểm). Bạn cũng có thể liên kết khung đo sáng điểm với khung lấy nét (📖80).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

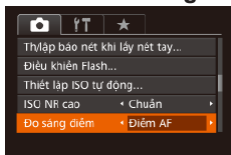
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Liên kết khung đo sáng điểm với khung lấy nét



1 Đặt phương pháp đo sáng thành [C•].

- Thực hiện theo các bước trong phần “Thay đổi phương pháp đo sáng” (📖79) để chọn [C•].

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Đo sáng điểm] trên tab [📷], rồi chọn [Điểm AF] (📖26).
- Khung đo sáng điểm sẽ được liên kết với chuyển động của khung lấy nét (📖91).



- Không thể sử dụng khi đặt [Khung lấy nét] thành [Lấy nét AiAF] (📖92).

Thay đổi tốc độ ISO



- Nhấn nút <▼>, xoay nút xoay <🌀> để chọn tùy chọn, sau đó nhấn nút <FUNC SET>.
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

AUTO	Tự động điều chỉnh tốc độ ISO để phù hợp với chế độ chụp và các điều kiện chụp.	
100, 125, 160, 200	Thấp ↕ Cao	Để chụp ngoài trời trong điều kiện thời tiết tốt.
250, 320, 400, 500, 640, 800		Để chụp trong điều kiện trời nhiều mây hoặc chạng vạng.
1000, 1250, 1600, 2000, 2500, 3200, 4000, 5000, 6400, 8000, 10000, 12800		Để chụp cảnh đêm hoặc trong phòng tối.



- Để xem tốc độ ISO được đặt tự động khi tốc độ ISO được đặt thành [AUTO], nhấn nửa chừng nút chụp.
- Mặc dù việc chọn tốc độ ISO thấp hơn có thể giúp ảnh giảm nhiễu hạt, nhưng trong một số điều kiện chụp, nhiều khả năng chủ thể và máy ảnh sẽ bị rung.
- Việc chọn tốc độ ISO cao hơn sẽ làm tăng tốc độ màn trập, điều này có thể giúp giảm rung chủ thể và máy ảnh, và tăng phạm vi flash. Tuy nhiên, ảnh có thể trông nhiễu hạt.

■ Điều chỉnh thiết lập ISO tự động

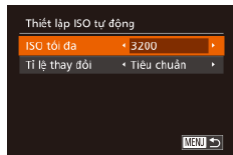
Khi đặt máy ảnh thành [AUTO], có thể chỉ định tốc độ ISO tối đa trong khoảng [400] – [12800] và có thể chỉ định độ nhạy trong phạm vi ba mức.

1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Thiết lập ISO tự động] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET> (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn mục menu để định cấu hình, rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖27).



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Thiết lập ISO tự động] khi màn hình cài đặt tốc độ ISO (📖80) hiển thị, bằng cách nhấn nút <MENU>.



Thay đổi mức giảm nhiễu (ISO NR cao)

Bạn có thể chọn trong số 3 mức giảm nhiễu: [Tiêu chuẩn], [Cao], [Thấp]. Chức năng này đặc biệt hiệu quả khi chụp ở tốc độ ISO cao.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [ISO NR cao] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).



- Không sử dụng được với [RAW] hoặc [RAW+JPEG] (📖98).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

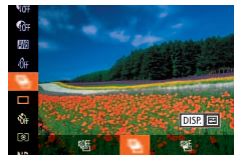
Phụ lục

Chỉ mục



Phơi sáng hỗn hợp tự động (Chụp AEB)

Ba ảnh liên tiếp được chụp ở các mức phơi sáng khác nhau (phơi sáng chuẩn, thiếu sáng, rồi dư sáng) trong mỗi lần chụp. Bạn có thể điều chỉnh lượng thiếu sáng và dư sáng (so với phơi sáng chuẩn) từ -2 đến +2 điểm dừng theo các mức tăng 1/3 điểm dừng.



1 Chọn [AEB].

- Nhấn nút **<FUNC SET>**, chọn **[AEB]** trong menu, rồi chọn **[DISP]** (📖25).



2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút **<DISP>**, rồi điều chỉnh cài đặt bằng cách nhấn các nút **<◀>** hoặc xoay nút xoay **<DISP>**.



- Chụp AEB chỉ có thể sử dụng trong chế độ **[S]** (📖96).
- Chụp liên tục (📖95) không thể sử dụng trong chế độ này.



- Nếu bù trừ phơi sáng đã được sử dụng (📖78), giá trị được chỉ định cho chức năng đó được coi là mức phơi sáng chuẩn cho chức năng này.
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình cài đặt ở bước 2 bằng cách nhấn nút **<DISP>** khi màn hình bù trừ phơi sáng (📖78) hiển thị.
- Máy ảnh sẽ chụp ba ảnh, không phụ thuộc vào số lượng ảnh được chỉ định trong **[C]** (📖40).
- Trong chế độ **[Nhận nhảy mắt]** (📖53), chức năng này chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.



- Để truy cập màn hình cài đặt ở bước 2, bạn có thể chạm vào biểu tượng **[DISP]** trên màn hình ở bước 1 hoặc chạm vào biểu tượng **[DISP]** trên màn hình bù trừ phơi sáng (📖78).
- Bạn cũng có thể định cấu hình cài đặt này bằng cách chạm hoặc kéo thang đo trên màn hình cài đặt ở bước 2 để chỉ định giá trị rồi chạm vào **[DISP]**.

Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast)

Trước khi chụp, các khu vực ảnh quá sáng hoặc quá tối (chẳng hạn như khuôn mặt hoặc nền) có thể được phát hiện và điều chỉnh tự động đến độ sáng tối ưu.

Để tránh những vùng sáng bị lóa, chỉ định Hiệu chỉnh dải tương phản động. Để giữ chi tiết hình ảnh ở vùng tối, chỉ định Hiệu chỉnh bóng.



- Trong một số điều kiện chụp, hiệu chỉnh có thể không chính xác hoặc có thể khiến ảnh bị nhiễu hạt.



- Bạn cũng có thể hiệu chỉnh ảnh hiện có (📖134).

Hiệu chỉnh dải tương phản động (Hiệu chỉnh DR)

Giảm tổng màu các khu vực sáng có thể trông bị lóa của ảnh, như sau.



- Nhấn nút **<FUNC SET>**, chọn biểu tượng **[i-Contrast]** trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tùy chọn	Chi tiết	Tốc độ ISO có thể sử dụng (📖80)
🔒OFF	—	
🔒AUTO	Tự động điều chỉnh để ngăn các vùng sáng bị lóa	[AUTO], [100] – [12800]
🔒700%	Giảm tổng màu các vùng sáng khoảng 200% so với mức độ sáng của [🔒OFF].	[AUTO], [200] – [3200]
🔒400%	Giảm tổng màu các vùng sáng khoảng 400% so với mức độ sáng của [🔒OFF].	[AUTO], [400] – [3200]

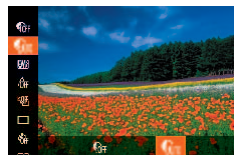


- Tốc độ ISO (📖80) sẽ được điều chỉnh thành tốc độ trong phạm vi được hỗ trợ nếu bạn đã chỉ định giá trị nằm ngoài phạm vi được hỗ trợ hiển thị tại đây.

Ảnh

Hiệu chỉnh bóng

Tự động giữ chi tiết ảnh ở vùng tối như sau.



- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn [🔒OFF] trong menu, rồi chọn [🔒AUTO] (📖25).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [🔒AUTO] hiển thị.

Sử dụng bộ lọc ND

Để chụp ở tốc độ màn trập chậm hơn và giá trị khẩu độ nhỏ hơn, hãy sử dụng bộ lọc ND, giúp giảm cường độ ánh sáng xuống 1/8 mức thực tế (tương đương 3 điểm dừng).



- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn [ND] trong menu, rồi chọn [ND] (📖25).



- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖99).



- ND: Neutral Density (Mật độ trung tính)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Màu ảnh

Ảnh

Phim

Điều chỉnh cân bằng trắng

Bằng cách điều chỉnh cân bằng trắng (WB), bạn có thể làm cho cảnh chụp có màu sắc trông tự nhiên hơn.



- Nhấn nút **<FUNC/SET>**, chọn biểu tượng **[AWB]** trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (**[25]**).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

	Tự động	Tự động đặt cân bằng trắng tối ưu cho đa số các điều kiện chụp.
	Ban ngày	Đề chụp ngoài trời trong điều kiện thời tiết tốt.
	Bóng râm	Đề chụp trong bóng râm.
	Mây	Đề chụp trong điều kiện trời nhiều mây hoặc chạng vạng.
	Đèn tròn	Đề chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn dây tóc thông thường.
	Huỳnh quang	Đề chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang trắng.
	H/quang cao	Đề chụp trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang ban ngày.
	Flash	Đề chụp có flash.
	Dưới nước	Đề chụp dưới nước ([60]).
	Tùy chọn	Đề đặt cân bằng trắng tùy chọn bằng tay.

Ảnh

Phim

Cân bằng trắng tùy chọn

Để màu sắc ảnh trông tự nhiên trong điều kiện ánh sáng khi chụp, điều chỉnh cân bằng trắng cho phù hợp với nguồn sáng. Cài đặt cân bằng trắng với nguồn sáng tương tự như nguồn sáng khi chụp.



- Thực hiện theo các bước trong phần “Điều chỉnh cân bằng trắng” (**[84]**) để chọn **[M1]** hoặc **[M2]**.
- Hướng máy ảnh về phía chủ thể màu trắng, chỉnh sao cho toàn bộ màn hình đều chuyển sang màu trắng. Nhấn nút **<DISP>**.
- Sắc thái của màn hình sẽ thay đổi sau khi dữ liệu cân bằng trắng được ghi lại.



- Nếu bạn thay đổi cài đặt máy ảnh sau khi đã ghi dữ liệu cân bằng trắng, màu sắc ảnh có thể sẽ trông không tự nhiên.



- Bạn cũng có thể ghi lại dữ liệu cân bằng trắng trên màn hình phía trên bằng cách chạm vào **[DISP]**.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

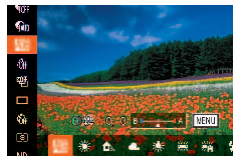
Phụ lục

Chỉ mục



■ Hiệu chỉnh cân bằng trắng bằng tay

Bạn có thể hiệu chỉnh cân bằng trắng bằng tay. Điều chỉnh này có thể khớp với hiệu ứng khi sử dụng kính lọc chuyển đổi nhiệt độ hoặc kính lọc chỉnh sắc có bán trên thị trường.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Thực hiện theo các bước trong phần “Điều chỉnh cân bằng trắng” (84) để chọn tùy chọn cân bằng trắng.
- Xoay vòng <I> để điều chỉnh mức hiệu chỉnh cho B và A.
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [WB] hiển thị.



2 Định cấu hình cài đặt nâng cao.

- Để định cấu hình cài đặt nâng cao hơn, nhấn nút <MENU> và điều chỉnh mức hiệu chỉnh bằng cách xoay vòng <I> hay nút xoay <A> hoặc nhấn các nút <▲><▼><◀><▶>.
- Để đặt lại mức hiệu chỉnh, nhấn nút <DISP.>.
- Nhấn nút <MENU> để hoàn tất cài đặt.



- Máy ảnh sẽ giữ các mức hiệu chỉnh cân bằng trắng ngay cả khi bạn chuyển sang tùy chọn cân bằng trắng khác trong bước 1, nhưng các mức hiệu chỉnh sẽ được đặt lại nếu bạn ghi dữ liệu cân bằng trắng tùy chọn.



- B: xanh da trời; A: hồ phách; M: đỏ tía; G: xanh lá cây
- Một mức hiệu chỉnh xanh da trời/hồ phách tương đương với 7 mired trên kính lọc chuyển đổi nhiệt độ màu. (Mired: Đơn vị nhiệt độ màu đại diện cho mật độ kính lọc chuyển đổi nhiệt độ màu)



- Bạn cũng có thể chọn mức hiệu chỉnh bằng cách chạm hoặc kéo thang đo ở bước 1 hoặc khung ở bước 2.
- Bạn cũng có thể chạm vào biểu tượng [MENU] ở bước 1 để truy cập màn hình ở bước 2.
- Trên màn hình ở bước 2, bạn có thể chạm vào biểu tượng [DISP] để khôi phục mức cài đặt gốc và chạm vào biểu tượng [MENU] để quay trở lại màn hình chụp.

■ Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)

Thay đổi tông màu ảnh theo mong muốn, chẳng hạn như chuyển ảnh sang màu nâu đỏ hoặc đen trắng.



- Nhấn nút <P>, chọn biểu tượng [OFF] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (25).
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.

 Tắt màu riêng	—
 Rực rỡ	Nhấn mạnh vào độ tương phản và bão hòa màu, giúp ảnh thêm sắc nét.
 Trung tính	Giảm độ tương phản và bão hòa màu để ảnh màu dịu hơn.
 Nâu đỏ	Tạo ảnh có tông màu nâu đỏ.
 Trắng đen	Tạo ảnh đen trắng.
 Fim d/ bản	Kết hợp các hiệu ứng xanh trời đậm, xanh lá đậm và đỏ đậm để tăng độ tự nhiên cho ảnh, giúp ảnh có màu sắc trông tự nhiên tương tự như ảnh trên phim dương bản.
 Tông màu da sáng	Làm sáng tông màu da.
 Tông màu da tối	Làm tối tông màu da.
 Xanh trời đậm	Nhấn mạnh màu xanh da trời trong ảnh. Làm cho bầu trời, đại dương và các chủ thể màu xanh da trời khác rực rỡ hơn.
 Xanh lá đậm	Nhấn mạnh màu xanh lá cây trong ảnh. Làm cho ngọn núi, tán lá và các chủ thể màu xanh lá cây khác rực rỡ hơn.
 Đỏ đậm	Nhấn mạnh màu đỏ trong ảnh. Làm cho các chủ thể màu đỏ rực rỡ hơn.
 Màu tùy chọn	Điều chỉnh độ tương phản, độ sắc nét, bão hòa màu và các đặc tính khác như mong muốn (86).



- Không thể sử dụng cân bằng trắng (84) trong các chế độ [Se] hoặc [BW].
- Trong chế độ [L] và [D], các màu sắc ngoài tông màu da người đều có thể chỉnh sửa. Các cài đặt này có thể không tạo kết quả như mong muốn với một số tông màu da.

Ảnh

Phim



Màu tùy chọn

Chọn mức độ tương phản, độ sắc nét, bão hòa màu, tông màu đỏ, xanh lá cây, xanh da trời và màu da theo mong muốn trong phạm vi 1 – 5.



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Thực hiện theo các bước trong phần “Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)” (85) để chọn [Ac], rồi nhấn nút <DISP>.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn tùy chọn, rồi chỉ định giá trị bằng cách nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <●>.
- Để tạo hiệu ứng mạnh hơn/đậm hơn (hoặc tông màu da tối hơn), điều chỉnh giá trị sang phải. Để tạo hiệu ứng yếu hơn/nhạt hơn (hoặc tông màu da sáng hơn), điều chỉnh giá trị sang trái.
- Nhấn nút <DISP> để hoàn tất cài đặt.



- Bạn cũng có thể chỉ định giá trị bằng cách chạm vào hoặc kéo thang đo.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

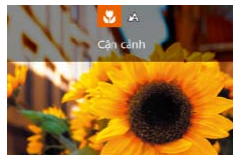


Phạm vi chụp và lấy nét

Ảnh

Chụp cận cảnh (Cận cảnh)

Để lấy nét chủ thể ở phạm vi gần, đặt máy ảnh thành [🌻]. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét, tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖231).



- Nhấn nút <◀>, chọn [🌻] (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [🌻] hiển thị.



- Nếu đèn flash đánh sáng, ảnh có thể bị mờ nét.
- Khi đặt chế độ khung lấy nét thành [Lấy nét AiAF], sử dụng Chạm để chụp sẽ đưa máy ảnh về chế độ [▲].



- Để tránh rung máy, thử gắn máy ảnh lên chân máy và chụp với máy được đặt thành [📷] (📖40).



- Bạn cũng có thể định cấu hình cài đặt này bằng cách nhấn nút <◀>, chạm vào biểu tượng [🌻], rồi chạm lại lần nữa.

Chụp ở chế độ lấy nét bằng tay

Khi không thể lấy nét ở chế độ lấy nét tự động, sử dụng lấy nét bằng tay. Bạn có thể chỉ định vị trí lấy nét chung rồi nhấn nửa chừng nút chụp để máy ảnh xác định vị trí lấy nét tối ưu gần vị trí đã chỉ định. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi lấy nét, tham khảo phần “Phạm vi chụp” (📖231).



Thang đo MF

1 Chọn [MF].

- Nhấn nút <MF>, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- [MF] và thang đo MF sẽ hiển thị.

2 Chỉ định vị trí lấy nét chung.

- Xác định thang đo MF trên màn hình (thể hiện khoảng cách và vị trí lấy nét) và vùng hiển thị phóng to, xoay vòng <⦿> hoặc nút xoay <⦿> để chỉ định điểm lấy nét chung, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Để điều chỉnh mức độ phóng to, nhấn nút <DISP>.
- Bạn cũng có thể di chuyển khung lấy nét bằng cách nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc kéo khung.

Ảnh

Phím

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



3 Điều chỉnh lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để máy ảnh điều chỉnh vị trí lấy nét (Nét tay an toàn).
- Để hủy lấy nét bằng tay, nhấn nút <MF>.



- Khi lấy nét bằng tay, chế độ khung lấy nét (📖90) là [1 điểm] và cỡ khung lấy nét (📖91) là [Bình thường], bạn sẽ không thể thay đổi các cài đặt này.
- Có thể lấy nét khi sử dụng zoom số (📖38) hoặc bộ chuyển tele số (📖90), hay khi sử dụng TV để hiển thị (📖186), tuy nhiên hiển thị phóng to sẽ không xuất hiện.

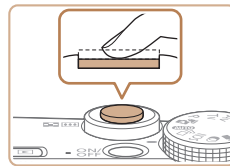


- Để lấy nét chính xác hơn, gắn máy ảnh lên chân máy để ổn định máy khi chụp.
- Bạn có thể phóng to hoặc ẩn vùng hiển thị phóng to bằng cách điều chỉnh MENU (📖26) > tab [📷] > cài đặt [Zoom điểm MF].
- Để tắt điều chỉnh lấy nét tự động khi nhấn nửa chừng nút chụp, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Nét tay an toàn] > [Tắt].
- Để thay đổi hiệu ứng hoặc thời lượng chụp sau bước 2 trong các chế độ [HDR] (📖62), [📷] (📖63), [📷] (📖63), [📷] (📖65), [📷] (📖66), [📷] (📖66) hoặc [📷] (📖72), xoay nút xoay <🔍>.



Điều chỉnh lấy nét

Bạn cũng có thể điều chỉnh lấy nét sau khi lấy nét tự động bằng cách xoay vòng xoay liên.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [AF+MF] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).

2 Lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể, rồi tiếp tục giữ nửa chừng nút chụp.

3 Điều chỉnh lấy nét.

- Xoay vòng <🔍>. Xác định thanh thang đo MF trên màn hình (thể hiện khoảng cách và vị trí lấy nét) và vùng hiển thị phóng to, xoay vòng <🔍> để hiệu chỉnh căng nét.
- Để mở rộng hoặc thu hẹp mức độ phóng to, nhấn nút <DISP.>.
- Để hủy lấy nét, nhấn nút chụp.

4 Chụp.

- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp.

Ảnh

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Không thể dùng với Lấy nét Servo (📖92).

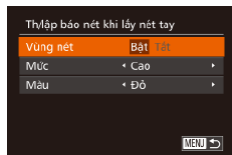


- Bạn cũng có thể điều chỉnh vị trí lấy nét chung bằng cách xoay nút xoay <🔍>, sau khi bạn đã xoay vòng xoay <🔍> ở bước 3.
- Bạn cũng có thể kích hoạt Khóa đo sáng (📖79) và Khóa lấy nét (📖90) trong khi giữ nửa chừng nút chụp.

Ảnh

■ Dễ dàng xác định khu vực lấy nét (Báo nét khi lấy nét tay)

Viền của các chủ thể được lấy nét hiển thị có màu giúp việc lấy nét bằng tay dễ dàng hơn. Bạn có thể điều chỉnh màu sắc và độ nhạy (mức) phát hiện viền nếu cần.



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Th/lập báo nét khi lấy nét tay] trên tab [📷], nhấn nút <FUNC SET>, chọn [Vùng nét], rồi chọn [Bật] (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn mục menu để định cấu hình, rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖27).

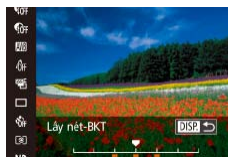


- Màu hiển thị cho báo nét khi lấy nét tay không được ghi trong ảnh.

Ảnh

■ Bù lấy nét (Chế độ Lấy nét-BKT)

Ba ảnh liên tiếp được chụp mỗi lần, với ảnh đầu tiên ở tiêu cự đặt bằng tay và hai ảnh còn lại ở các vị trí lấy nét xa hơn và gần hơn đặt trước. Khoảng cách từ điểm lấy nét bạn chỉ định có thể được đặt ở ba mức.



1 Chọn [🔍].

- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn [🔍] trong menu, rồi chọn [🔍] (📖25).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <DISP>, rồi điều chỉnh cài đặt bằng cách nhấn các nút <◀>> hoặc xoay nút xoay <🔍>.



- Bù lấy nét chỉ có thể sử dụng trong chế độ [📷] (📖96).
- Chụp liên tục (📖95) không thể sử dụng trong chế độ này.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình cài đặt ở bước 2 bằng cách nhấn nút <MENU> ở bước 2 của phần "Chụp ở chế độ lấy nét bằng tay" (📖87).
- Máy ảnh sẽ chụp ba ảnh, không phụ thuộc vào số lượng ảnh được chỉ định trong [📷] (📖40).
- Trong chế độ [Nhận nháy mắt] (📖53), chức năng này chỉ có thể dùng cho ảnh cuối cùng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





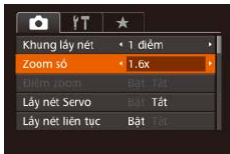
- Để truy cập màn hình ở bước 2, bạn có thể chạm vào biểu tượng [DISP] trên màn hình ở bước 1 hoặc chạm vào biểu tượng [MENU] trên màn hình lấy nét bằng tay (📖87).
- Bạn cũng có thể định cấu hình cài đặt này bằng cách chạm vào hoặc kéo thanh trượt trên màn hình cài đặt ở bước 2 để chọn giá trị rồi chạm vào [DISP].

Ảnh

Phím

Bộ chuyển tele số

Có thể tăng tiêu cự ống kính lên khoảng 1.6x hoặc 2.0x. Khi bạn thu phóng (bao gồm cả sử dụng zoom số) đến hệ số zoom tương đương, có thể giảm rung máy do tốc độ màn trập nhanh hơn so với khi sử dụng zoom tích hợp trong máy.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Zoom số] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).
- Hiện thị xem được phóng to và hệ số zoom hiển thị trên màn hình.



- Không thể sử dụng bộ chuyển tele số với zoom số (📖38) hoặc điểm zoom (📖53).



- Tốc độ màn trập có thể tương đương khi bạn di chuyển cần gạt zoom hoàn toàn về phía <[📷]> để chụp xa tối đa, và khi bạn phóng to chủ thể đến cùng một kích thước theo bước 2 trong phần “Phóng to lại gần chủ thể (Zoom số)” (📖38).

Ảnh

Phím

Thay đổi chế độ khung lấy nét

Thay đổi chế độ khung lấy nét (lấy nét tự động) để phù hợp với điều kiện chụp như sau.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Khung lấy nét] trên tab [📷], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).

Ảnh

Phím

1 điểm

Khung lấy nét hiển thị. Có thể lấy nét chính xác. Bạn cũng có thể di chuyển khung bằng cách chạm vào màn hình (📖91).



- Nếu máy ảnh không thể lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, khung lấy nét màu vàng sẽ hiển thị cùng với biểu tượng [!].



- Để bố cục ảnh với chủ thể nằm ở vị trí bên lề hoặc góc, trước tiên hướng máy ảnh để chủ thể nằm trong khung lấy nét, rồi nhấn nửa chừng nút chụp. Trong khi vẫn tiếp tục nhấn giữ nửa chừng nút chụp, bạn có thể bố cục ảnh lại như mong muốn, rồi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống (Khóa lấy nét).
- Vị trí khung AF được phóng to khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp và đặt [Điểm zoom] (📖53) thành [Bật].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



■ Di chuyển và thay đổi cỡ khung lấy nét (1 điểm)

Khi bạn muốn thay đổi vị trí và cỡ khung lấy nét, đặt chế độ khung lấy nét thành [1 điểm].



1 Di chuyển khung lấy nét.

- Chạm vào màn hình. Khung lấy nét màu cam hiển thị tại vị trí bạn chạm vào (Chạm lấy nét).
- Bạn có thể xoay nút xoay <⬅️> để di chuyển khung lấy nét và nhấn các nút <⬆️><⬇️><⬇️><⬆️> để điều chỉnh vị trí.
- Để đưa khung lấy nét trở về vị trí ban đầu ở trung tâm, nhấn nút <DISP>.

2 Thay đổi cỡ khung lấy nét.

- Để giảm cỡ khung lấy nét, xoay vòng <⌚>. Xoay lại vòng để khôi phục khung lấy nét về kích cỡ ban đầu.

3 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <FUNC/SET>.



- Khung lấy nét hiển thị ở kích cỡ thông thường khi sử dụng zoom số (<⌚>38) hoặc bộ chuyển tele số (<⌚>90) và trong chế độ lấy nét bằng tay (<⌚>87).



- Bạn cũng có thể liên kết khung đo sáng điểm với khung lấy nét (<⌚>80).



- Trên màn hình trong bước 1, bạn cũng có thể di chuyển khung lấy nét bằng cách chạm vào màn hình, khôi phục vị trí ban đầu bằng cách chạm vào [<DISP>] hoặc thoát khỏi cài đặt bằng cách chạm vào [<SET>].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Lấy nét AiAF

- Nhận diện khuôn mặt người, rồi đặt lấy nét, phơi sáng (chỉ dành cho đo sáng toàn ảnh) và cân bằng trắng (chỉ dành cho [RAW]).
- Sau khi bạn hướng máy ảnh về phía chủ thể, khung màu trắng sẽ hiển thị xung quanh khuôn mặt người được máy ảnh xác định là chủ thể chính và có tối đa 2 khung màu xám hiển thị xung quanh khuôn mặt được nhận diện khác.
- Khi máy ảnh phát hiện chủ thể chuyển động, các khung sẽ di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định.
- Sau khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, có tối đa 9 khung màu xanh lá cây hiển thị xung quanh các khuôn mặt được lấy nét.



- Khi không nhận diện được khuôn mặt nào hoặc chỉ hiển thị khung màu xám (không có khung màu trắng), nhấn nửa chừng nút chụp sẽ hiển thị khung màu xanh lá cây trong vùng được lấy nét. Lưu ý rằng số lượng khung tối đa tùy thuộc vào cài đặt tỷ lệ cỡ ảnh (📖49).
 - [3:2] hoặc [4:3]: 31 khung hình
 - [1:1] hoặc [4:5]: 25 khung hình
 - [16:9]: 21 khung hình
- Khi đặt lấy nét Servo (📖92) thành [Bật], nếu máy ảnh không nhận diện được khuôn mặt, khung lấy nét sẽ hiển thị ở trung tâm màn hình khi nhấn nửa chừng nút chụp.
- Ví dụ về khuôn mặt không thể nhận diện được:
 - Chủ thể ở quá xa hoặc quá gần
 - Chủ thể quá tối hoặc quá sáng
 - Khuôn mặt nhìn nghiêng, hơi chếch góc hoặc bị che khuất một phần
- Máy ảnh có thể hiểu sai các chủ thể khác thành khuôn mặt người.
- Nếu máy ảnh không thể lấy nét khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, sẽ không có khung lấy nét nào được hiển thị.

Chụp với lấy nét Servo

Chế độ này giúp bạn không bỏ lỡ chụp ảnh chủ thể chuyển động, bạn chỉ cần nhấn nửa chừng nút chụp, máy ảnh sẽ tiếp tục lấy nét trên chủ thể và điều chỉnh phơi sáng.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Lấy nét Servo] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).

2 Lấy nét.

- Khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, lấy nét và phơi sáng được duy trì tại vị trí hiển thị khung lấy nét màu xanh da trời.

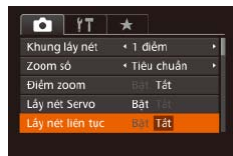


- Lấy nét có thể không thực hiện được trong một số điều kiện chụp.
- Trong điều kiện ánh sáng yếu, khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, lấy nét Servo có thể không kích hoạt được (khung lấy nét có thể không chuyển sang màu xanh da trời). Trong trường hợp này, lấy nét và phơi sáng sẽ đặt theo chế độ khung lấy nét chỉ định.
- Nếu không thể thu được phơi sáng đầy đủ, tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ sẽ hiển thị bằng màu cam. Nhấn nút chụp, rồi nhấn lại nửa chừng nút chụp.
- Không thể chụp với chức năng khóa nét.
- Không thể sử dụng [Điểm zoom] trên tab [📷] (📖26).
- Không thể sử dụng khi chụp hẹn giờ (📖39).



Thay đổi cài đặt lấy nét

Máy ảnh không ngừng lấy nét chủ thể ngay cả khi bạn không nhấn nút chụp. Tuy nhiên, bạn cũng có thể thay đổi thao tác mặc định này bằng cách cài đặt máy lấy nét sau khi nhấn nửa chừng nút chụp.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Lấy nét liên tục] trên tab [📷], rồi chọn [Tắt] (📖26).

Bật	Giúp bạn không bỏ lỡ cơ hội có những bức ảnh bất ngờ, do máy ảnh không ngừng lấy nét chủ thể cho đến khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp.
Tắt	Tiết kiệm nguồn pin, do máy ảnh không thường xuyên lấy nét.

Chọn người để lấy nét (Chọn khuôn mặt)

Bạn có thể chụp sau khi chọn khuôn mặt người cụ thể để lấy nét.



1 Chuẩn bị máy ảnh để chọn khuôn mặt.

- Đặt khung lấy nét thành [Lấy nét AiAF] (📖92).

2 Vào chế độ chọn khuôn mặt.

- Hướng máy ảnh về phía khuôn mặt của người đó và nhấn nút <📷>.
- Sau khi thông báo [Chọn khuôn mặt: Bật] hiển thị, khung khuôn mặt [👤] hiển thị quanh khuôn mặt được nhận diện là chủ thể chính.
- Ngay cả khi chủ thể di chuyển, khung khuôn mặt [👤] vẫn di chuyển theo chủ thể trong phạm vi nhất định.
- Nếu không nhận diện được khuôn mặt, khung [👤] sẽ không hiển thị.

3 Chọn khuôn mặt để lấy nét.

- Để chuyển khung [👤] sang khuôn mặt khác được nhận diện, nhấn nút <📷>.
- Sau khi bạn chuyển khung khuôn mặt giữa tất cả các khuôn mặt được nhận diện, thông báo [Chọn khuôn mặt: tắt] hiển thị và màn hình chế độ khung lấy nét được chỉ định hiển thị lại.



4 Chụp.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Sau khi máy ảnh lấy nét, khung [] sẽ chuyển thành [].
- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp.



- Khi đặt [Face ID] thành [Bật], tên của những người đã đăng ký nhận diện sẽ không hiển thị khi bạn chọn khuôn mặt của người chưa được đăng ký để lấy nét. Tuy nhiên, tên của những người đó vẫn được ghi trên ảnh (43).

Ảnh

Phim

Chọn chủ thể cần lấy nét (Chạm lấy nét tự động)

Bạn có thể chụp sau khi chọn khuôn mặt người hoặc chủ thể khác để lấy nét.



1 Đặt khung lấy nét thành [Lấy nét AI/AF] (42).

2 Chọn khuôn mặt người hoặc chủ thể khác để lấy nét.

- Chạm vào chủ thể hoặc người trên màn hình.
- Khi phát hiện chủ thể, máy ảnh phát ra tiếng bíp và khung [] hiển thị. Máy ảnh duy trì lấy nét ngay cả khi chủ thể di chuyển.
- Để hủy Chạm lấy nét, chạm vào biểu tượng [].



3 Chụp.

- Nhấn nửa chừng nút chụp. Sau khi máy ảnh lấy nét, khung [] chuyển thành [] màu xanh lá cây.
- Nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp.



- Nếu bạn muốn máy ảnh không chụp khi chạm vào màn hình, đảm bảo tắt chế độ [Chạm để chụp]. Nhấn nút <MENU>, chọn [Chạm để chụp] trên tab [], rồi chọn [Tắt] (26).
- Việc theo dõi không thể thực hiện khi chủ thể quá nhỏ hoặc di chuyển quá nhanh, hay khi không có đủ độ tương phản giữa chủ thể và hậu cảnh.
- Ngay cả khi chụp ở chế độ [] (87), máy ảnh sẽ chuyển về chế độ [] nếu bạn chạm vào màn hình để chỉ định vị trí lấy nét.
- Nếu đặt [Face ID] thành [Bật], tên sẽ không hiển thị khi nhận diện được những người đã đăng ký, nhưng sẽ được ghi trong ảnh (43). Tuy nhiên, tên sẽ hiển thị nếu chủ thể được chọn để lấy nét cũng là người được nhận diện bằng Face ID.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

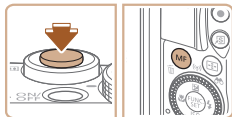
Phụ lục

Chỉ mục



Chụp với khóa nét

Lấy nét bị khóa. Sau khi bạn khóa lấy nét, vị trí lấy nét sẽ không thay đổi ngay cả khi bạn bỏ ngón tay ra khỏi nút chụp.



1 Khóa lấy nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp, rồi nhấn nút <MF>.
- Lấy nét bị khóa, [MF] và thang đo MF sẽ hiển thị.
- Để mở khóa lấy nét, nhấn nút chụp và nhấn lại nút <MF>. Trong trường hợp này, biểu tượng [MF] và thang đo MF sẽ không hiển thị nữa.

2 Bỏ chụp ảnh và chụp.



- Không thể sử dụng với chức năng chậm để chụp (📖41).

Chụp liên tục trong khi máy ảnh vẫn giữ lấy nét chủ thể

Chụp liên tục trong khi máy ảnh vẫn giữ lấy nét. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về tốc độ chụp liên tục, tham khảo phần “Tốc độ chụp liên tục” (📖231).



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <FUNC>, chọn [] trong menu, rồi chọn [AF] (📖25).
- Khi cài đặt hoàn tất, biểu tượng [AF] hiển thị.

2 Chụp.

- Giữ nút chụp nhấn xuống hoàn toàn để chụp liên tục.
- Ảnh được tập hợp thành nhóm để quản lý (📖119).



- Trong chế độ [] (📖59), chế độ lấy nét bằng tay (📖87) hoặc khi bật khóa đo sáng (📖95), biểu tượng [AF] sẽ đổi thành [L].
- Không thể sử dụng với chụp hẹn giờ (📖39).
- Tùy thuộc vào điều kiện chụp, cài đặt máy ảnh và vị trí zoom, quá trình chụp có thể bị dừng trong giây lát hoặc tốc độ chụp liên tục bị chậm lại.
- Khi chụp nhiều ảnh hơn, tốc độ chụp có thể chậm lại.
- Tốc độ chụp có thể chậm lại nếu đèn flash đánh sáng.
- Khi sử dụng Chạm để chụp (📖41), máy ảnh chụp liên tục khi bạn chạm vào màn hình.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Đèn flash

Thay đổi chế độ flash

Bạn có thể thay đổi chế độ flash để phù hợp với cảnh chụp. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về phạm vi flash, tham khảo phần “Phạm vi flash” (📖 230).



1 Nâng đèn flash.

- Di chuyển công tắc <⚡>.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <▶>, chọn chế độ flash (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⚙>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Tùy chọn bạn đã định cấu hình sẽ hiển thị.



- Không thể truy cập màn hình cài đặt bằng cách nhấn nút <▶> khi hạ đèn flash xuống. Di chuyển công tắc <⚡> để nâng đèn flash, rồi định cấu hình cài đặt.
- Nếu đèn flash đánh sáng, ảnh có thể bị mờ nét.

[🔦] Tự động

Tự động đánh sáng trong điều kiện ánh sáng yếu.

[🔦] Bật

Đánh sáng ở mỗi lần chụp.

Ảnh

[🔦] Đồng bộ chậm

Đánh sáng chủ thể chính (ví dụ người) trong khi chụp ở tốc độ màn trập chậm hơn để chiếu sáng hậu cảnh ngoài phạm vi flash.



- Ở chế độ [🔦], gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy và tránh rung máy. Ngoài ra, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] khi sử dụng chân máy hoặc các biện pháp khác để giữ vững máy (📖 99).
- Trong chế độ [🔦], ngay cả sau khi đèn flash đánh sáng, đảm bảo rằng chủ thể chính không di chuyển cho đến khi tiếng màn trập kết thúc.

[🔦] Tắt

Để chụp không có flash.



- Khi rung máy và trong điều kiện ánh sáng yếu, nếu biểu tượng [🔦] nhấp nháy hiển thị khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.



- Cũng có thể điều chỉnh bằng cách nhấn nút <▶>, chạm vào tùy chọn mong muốn, rồi chạm lại vào tùy chọn đó.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Điều chỉnh bù trừ phơi sáng flash

Cũng như bù trừ phơi sáng thông thường (📖78), bạn có thể điều chỉnh phơi sáng flash trong phạm vi -2 đến +2 điểm dừng, với mức tăng 1/3 điểm dừng.



- Mở flash, nhấn nút <▶> và ngay lập tức xoay vòng <⌚> để chọn mức bù trừ phơi sáng, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Mức hiệu chỉnh bạn đã chỉ định được hiển thị.



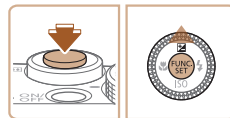
- Khi phát hiện khả năng dư sáng, máy ảnh sẽ tự động điều chỉnh tốc độ màn trập hoặc giá trị khẩu độ trong lúc chụp với flash để giảm thiểu vùng bị lóa và chụp ở mức phơi sáng tối ưu. Tuy nhiên, bạn có thể tắt điều chỉnh tự động tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ bằng cách truy cập MENU (📖26) và chọn tab [📷] > [Điều khiển Flash] > [FE an toàn] > [Tắt].
- Bạn cũng có thể định cấu hình bù trừ phơi sáng flash bằng cách truy cập MENU (📖26) và chọn tab [📷] > [Điều khiển Flash] > [Bù sáng Flash].
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình MENU [Thiết lập Flash tích hợp] như sau (trừ khi lắp đèn flash rời tùy chọn).
 - Nhấn giữ nút <▶> trong ít nhất một giây.
 - Khi đèn flash mở, nhấn nút <▶> và ngay lập tức nhấn nút <MENU>.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình MENU [Điều khiển Flash] (📖26) bằng cách nhấn nút <▶> và chạm vào biểu tượng [MENU].

Chụp với khóa căng nét

Tương tự như khóa đo sáng (📖79), bạn cũng có thể khóa phơi sáng cho ảnh dùng flash.



1 Nâng đèn flash và đặt flash thành [🔧] (📖96).

2 Khóa phơi sáng flash.

- Hướng máy ảnh vào chủ thể để chụp với khóa phơi sáng. Nhấn nửa chừng nút chụp, rồi nhấn nút <▲>.
- Đèn flash đánh sáng và khi biểu tượng [✳] hiển thị, mức công suất flash được lưu lại.
- Để mở khóa căng nét, nhả nút chụp và nhấn lại nút <▲>. Trong trường hợp này, biểu tượng [✳] sẽ không hiển thị nữa.

3 Bố cục ảnh và chụp.

- Sau một lần chụp, khóa căng nét được mở và biểu tượng [✳] sẽ không hiển thị nữa.



- Không thể sử dụng khóa căng nét với Chạm để chụp (📖41) hoặc Chạm lấy nét (📖94), do chạm vào màn hình sẽ hủy khóa căng nét.

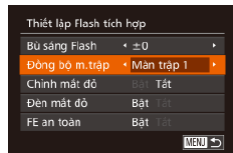


- FE: Phơi sáng flash



Thay đổi thời điểm đánh flash

Thay đổi thời điểm đánh flash và nhả màn trập như sau.



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Điều khiển Flash] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET> (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Đồng bộ m.trập], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖27).

Màn trập 1	Đèn flash đánh sáng ngay sau khi màn trập mở.
Màn trập 2	Đèn flash đánh sáng ngay trước khi màn trập đóng.

Chụp ảnh RAW

Ảnh RAW là dữ liệu “thô” (chưa được xử lý), về cơ bản được ghi mà không giảm chất lượng ảnh do quá trình xử lý ảnh bên trong của máy ảnh. Sử dụng phần mềm Digital Photo Professional (📖195) để điều chỉnh ảnh RAW như mong muốn với mức độ giảm chất lượng ảnh tối thiểu.



- Nhấn nút <FUNC SET>, chọn biểu tượng [JPEG] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).

JPEG	Ghi ảnh JPEG. Ảnh JPEG được xử lý trong máy ảnh để có được chất lượng ảnh tối ưu và được nén để giảm kích thước tập tin. Tuy nhiên, quá trình nén không thể đảo ngược và không thể khôi phục ảnh về trạng thái ban đầu, chưa xử lý. Quá trình xử lý ảnh cũng có thể làm giảm phần nào chất lượng ảnh.
RAW	Ghi ảnh RAW. Ảnh RAW là dữ liệu “thô” (chưa được xử lý), về cơ bản được ghi mà không giảm chất lượng ảnh do quá trình xử lý ảnh của máy ảnh. Bạn không thể sử dụng dữ liệu ở tình trạng này để xem trên máy tính hoặc in. Trước tiên, bạn phải sử dụng phần mềm (Digital Photo Professional) để chuyển ảnh thành tập tin JPEG hoặc TIFF. Ảnh có thể được điều chỉnh với mức giảm chất lượng ảnh tối thiểu. Để tìm hiểu chi tiết về độ phân giải và số lượng ảnh có thể lưu trữ trên thẻ, tham khảo phần “Số ảnh chụp ở tỷ lệ 3:2 trên mỗi thẻ nhớ” (📖230).
RAW+JPEG	Ghi hai ảnh, cả ảnh RAW và ảnh JPEG, cho mỗi lần chụp. Bạn có thể xem ảnh JPEG trên máy tính hoặc in mà không cần sử dụng phần mềm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Khi truyền ảnh RAW (hay ảnh RAW và JPEG được ghi cùng nhau) sang máy tính, luôn sử dụng phần mềm dành riêng (📖195).
- Zoom số (📖38), nhấn ngày (📖41) và giảm mắt đỏ (📖50) được đặt thành [Tắt] trong các chế độ [RAW] và [RAW+JPEG]. Ngoài ra, bạn không thể định cấu hình mức giảm nhiễu (📖81), i-Contrast (📖82) và Màu sắc riêng (📖85).



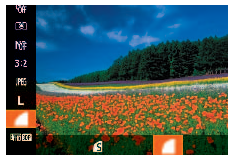
- Đuôi tập tin cho ảnh JPEG là .JPG và đuôi tập tin cho ảnh RAW là .CR2.

Cài đặt khác

Ảnh

Thay đổi tỷ lệ nén (Chất lượng ảnh)

Với hai tỷ lệ nén: [S] (Cực đẹp) và [L] (Đẹp), thực hiện các cách sau để chọn. Để tìm hiểu hướng dẫn về số lượng ảnh ở mỗi tỷ lệ nén có thể lưu trên thẻ nhớ, tham khảo phần "Số ảnh chụp ở tỷ lệ 3:2 trên mỗi thẻ nhớ" (📖230).



- Nhấn nút <FUNC/SET>, chọn biểu tượng [L] trong menu và chọn tùy chọn mong muốn (📖25).

Ảnh

Phim

Thay đổi cài đặt chống rung



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chỉnh IS] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC/SET> (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn [Chống rung], rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖27).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Liên tục	Tự động ổn định hình ảnh tối ưu cho các điều kiện chụp (IS thông minh) (📖37).
Chỉ chụp*	Hệ thống ổn định hình ảnh chỉ hoạt động khi chụp ảnh.
Tắt	Tắt hệ thống ổn định hình ảnh.

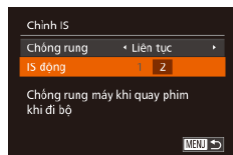
* Thay đổi cài đặt thành [Liên tục] để ghi phim.

- ❗ Nếu hệ thống ổn định hình ảnh không thể chống rung máy, gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Trong trường hợp này, đặt [Chống rung] thành [Tắt].

Phim

Quay chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay

Thông thường, khi bắt đầu quay phim, vùng hiển thị ảnh thay đổi và chủ thể được phóng to để cho phép hiệu chỉnh rung máy đáng kể. Để quay phim chủ thể với kích cỡ không đổi như trước khi quay, bạn có thể chọn không giảm rung máy đáng kể.



- Thực hiện theo các bước trong phần “Thay đổi cài đặt chống rung” (📖99) để truy cập màn hình [Chỉnh IS].
- Chọn [IS động], rồi chọn [2] (📖27).



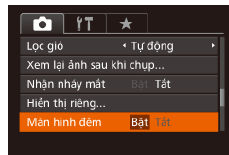
- Bạn cũng có thể đặt [Chống rung] thành [Tắt], để chủ thể được ghi với kích cỡ không đổi như trước khi quay.

Ảnh

Phim

Chuyển màu sắc thông tin màn hình chụp

Thông tin hiển thị trên màn hình chụp và menu có thể được đổi sang màu phù hợp với việc chụp trong điều kiện ánh sáng yếu. Việc bật cài đặt này hữu ích trong các chế độ như [📖] (📖70).



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Màn hình đêm] trên tab [📷], rồi chọn [Bật] (📖26).



- Màu sắc không được điều chỉnh trong chế độ xem lại.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

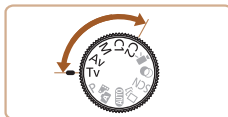
Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chụp ảnh thông minh hơn, tinh tế hơn và tùy chỉnh máy ảnh cho kiểu chụp của bạn



- Các hướng dẫn trong chương này áp dụng cho máy ảnh được thiết lập ở chế độ tương ứng.

Tốc độ màn trập cụ thể (Chế độ [Tv])	102
Giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [Av])	103
Tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [M])	103
Điều chỉnh công suất flash	104
Tùy chỉnh cho kiểu chụp	105
Gán chức năng để điều khiển	105
Tùy chỉnh thông tin hiển thị	106

Tùy chỉnh menu FUNC. (Bố trí menu FUNC.)	107
Chọn mục để đưa vào menu	107
Lưu cài đặt chụp	108
Lưu mục menu chụp thường dùng (Danh mục riêng)	109

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tốc độ màn trập cụ thể (Chế độ [Tv])

Thiết lập tốc độ màn trập trước khi chụp theo quy trình bên dưới.

Máy ảnh tự động điều chỉnh giá trị khẩu độ phù hợp với tốc độ màn trập.

Để tìm hiểu về tốc độ màn trập có thể thiết lập, tham khảo phần “Tốc độ màn trập” (📖231).

1 Vào chế độ [Tv].

- Đặt nút xoay chế độ thành [Tv].

2 Thiết lập tốc độ màn trập.

- Xoay vòng <⏮> để thiết lập tốc độ màn trập.



- Trong các điều kiện yêu cầu tốc độ màn trập chậm hơn, máy sẽ ngừng trong giây lát trước khi bạn có thể chụp lại để xử lý giảm nhiễu hạt.
- Khi chụp tốc độ chậm và sử dụng chân máy, bạn cần đặt [Chống rung] thành [Tắt] (📖99).
- Tốc độ màn trập tối đa với đèn flash được thiết lập là 1/2000 giây. Nếu bạn chỉ định tốc độ nhanh hơn, máy ảnh sẽ tự động thiết lập lại tốc độ thành 1/2000 giây trước khi chụp.
- Hiện thị giá trị khẩu độ màu cam khi nhấn nửa chừng nút chụp cho biết cài đặt lệch so với phơi sáng chuẩn. Điều chỉnh tốc độ màn trập cho đến khi giá trị khẩu độ hiển thị thành màu trắng hoặc sử dụng chuyển chế độ an toàn (📖103).



- [Tv]: Giá trị thời gian

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [Av])

Thiết lập giá trị khẩu độ ưa thích trước khi chụp như sau. Máy ảnh tự động điều chỉnh tốc độ màn trập phù hợp với giá trị khẩu độ.

Để tìm hiểu về giá trị khẩu độ có thể thiết lập, tham khảo phần “Khẩu độ” (📖231).

1 Vào chế độ [Av].

- Đặt nút xoay chế độ thành [Av].

2 Thiết lập giá trị khẩu độ.

- Xoay vòng <ⓘ> để thiết lập giá trị khẩu độ.



- Hiện thị tốc độ màn trập màu cam khi nhấn nửa chừng nút chụp cho biết cài đặt lệch so với phơi sáng chuẩn. Điều chỉnh giá trị khẩu độ cho đến khi tốc độ màn trập hiển thị thành màu trắng hoặc sử dụng mức an toàn (tham khảo bên dưới).



- [Av]: Giá trị khẩu độ (màng ngăn ống kính quyết định kích thước)
- Để tránh các vấn đề trực trực về phơi sáng trong chế độ [Tv] và [Av], bạn có thể cài đặt máy ảnh để tự động điều chỉnh tốc độ màn trập hoặc giá trị khẩu độ, ngay cả khi không đạt được phơi sáng chuẩn. Nhấn nút <MENU> và đặt [Mức an toàn] trên tab [📷] thành [Bật] (📖26). Tuy nhiên, mức an toàn sẽ tắt khi đèn flash đánh sáng.

Tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ cụ thể (Chế độ [M])

Thực hiện theo hướng dẫn bên dưới trước khi chụp để thiết lập tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ để đạt phơi sáng mong muốn.

Để tìm hiểu về tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ có thể thiết lập, tham khảo phần “Tốc độ màn trập” (📖231) và “Khẩu độ” (📖231).

1 Vào chế độ [M].

- Đặt nút xoay chế độ thành [M].

2 Thiết lập tốc độ ISO (📖80).

3 Thiết lập tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ.

- Nhấn nút <▲>, chọn điều chỉnh tốc độ màn trập hoặc giá trị khẩu độ, và xoay nút xoay <ⓘ> để chọn giá trị.
- Kim đo sáng dựa trên giá trị chỉ định sẽ hiển thị trên thang đo sáng để đối chiếu với mức phơi sáng chuẩn.
- Biểu tượng [◀] hoặc [▶] hiển thị khi chênh lệch phơi sáng chuẩn vượt quá 2 điểm dừng.



Giá trị khẩu độ

Tốc độ màn trập

Mức phơi sáng chuẩn

Thang đo sáng

Kim đo sáng



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Sau khi thiết lập tốc độ màn trập hoặc giá trị khẩu độ, mức phơi sáng có thể sẽ thay đổi nếu bạn điều chỉnh zoom hoặc bố cục lại ảnh.
- Độ sáng màn hình có thể thay đổi tùy theo tốc độ màn trập hoặc giá trị khẩu độ được chỉ định. Tuy nhiên, độ sáng màn hình sẽ không thay đổi khi bật đèn flash và đặt thành chế độ [⚡].
- Phơi sáng có thể không được như dự kiến khi tốc độ ISO được đặt thành [ISO], do tốc độ ISO được điều chỉnh để đảm bảo phơi sáng chuẩn tương xứng với tốc độ màn trập và giá trị khẩu độ chỉ định.
- Khóa đo sáng chỉ có thể sử dụng khi đặt tốc độ ISO thành [ISO].

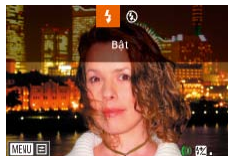


- [M]: Chỉnh tay
- Việc tính toán mức phơi sáng chuẩn dựa trên phương pháp đo sáng chỉ định (79).



Điều chỉnh công suất flash

Bạn có thể chọn ba mức đèn flash trong chế độ [M].



1 Vào chế độ [M].

- Đặt nút xoay chế độ thành [M].

2 Đặt chế độ flash.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Điều khiển Flash] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET> (26).
- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [Chế độ Flash], rồi nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Chỉnh tay], sau đó nhấn nút <MENU>.

3 Định cấu hình cài đặt.

- Mở flash, nhấn nút <▶> và ngay lập tức xoay vòng <⬅> để chọn mức flash, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Khi quy trình cài đặt hoàn tất, mức công suất flash hiển thị. [🔼.] thấp, [🔼.] trung bình, [🔼.] cao

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Bạn cũng có thể thiết lập mức flash bằng cách truy cập MENU (📖26) và chọn tab [📷] > [Điều khiển Flash] > [Công suất Flash].
- Bạn cũng có thể thiết lập mức flash ở chế độ [Tv] hoặc [Av] bằng cách truy cập MENU (📖26) và chọn tab [📷] > [Điều khiển Flash] > [Chế độ Flash] > [Chỉnh tay].
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình MENU [Thiết lập Flash tích hợp] như sau (trừ khi lấp đèn flash rồi tùy chọn).
 - Nhấn giữ nút <▶> trong ít nhất một giây.
 - Khi đèn flash mở, nhấn nút <▶> và ngay lập tức nhấn nút <MENU>.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình MENU [Điều khiển Flash] bằng cách mở flash, nhấn nút <▶> và chạm vào [MENU].

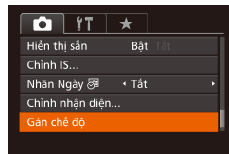
Tùy chỉnh cho kiểu chụp

Ảnh

Phím

Gán chức năng để điều khiển

Gán các chức năng thường dùng cho vòng xoay liên, vòng xoay bậc, nút xoay điều khiển, phím tắt và nút quay phim như mong muốn. Bạn có thể gán các chức năng chỉ định cho vòng xoay liên, vòng xoay bậc và nút xoay điều khiển trong chế độ [P], [Av], [Tv] và [M].



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Gán chế độ] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC/SET> (📖26).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

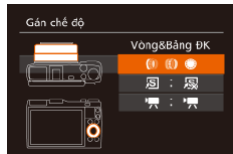
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn vòng hoặc nút để gán chức năng.
- Để gán các chức năng cho vòng hoặc nút xoay, nhấn nút <FUNC SET>, chọn vòng hoặc nút xoay trên màn hình hiển thị (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn các nút <◀><▶> để chọn chức năng.
- Để gán các chức năng cho nút <S> hoặc <P>, nhấn nút <FUNC SET>, chọn chức năng trên màn hình hiển thị (nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Sử dụng chức năng được gán nếu cần.

- Xoay <⦿><⦿><⦿> để định cấu hình các chức năng được gán.
- Khi gán nhiều chức năng cho nút xoay <⦿>, nhấn nút <▲> để chuyển giữa các chức năng.
- Nhấn nút <S> hoặc <P> để kích hoạt chức năng được gán.



- Khi gán [] hoặc [] cho nút <S> hoặc <P>, mỗi lần nhấn nút được gán sẽ ghi dữ liệu cân bằng trắng (84), và cài đặt cân bằng trắng thay đổi thành [] hoặc [].
- Khi gán [AFL] cho nút <S> hoặc <P>, mỗi lần nhấn nút được gán sẽ điều chỉnh và khóa lấy nét. Sau đó, biểu tượng [AFL] hiển thị.
- Khi gán [] cho nút <S> hoặc <P>, nhấn nút được gán sẽ tắt hiển thị màn hình. Để khôi phục hiển thị, thực hiện bất cứ thao tác nào sau đây.
 - Nhấn nút bất kỳ (trừ nút nguồn)
 - Giữ máy ảnh theo hướng khác
 - Mở hoặc đóng màn hình
- Bạn vẫn có thể quay phim trong chế độ [], [] và [] ngay cả khi bạn gán chức năng cho nút <P>.



- Trên màn hình cài đặt, bạn cũng có thể định cấu hình các chức năng được gán cho điều khiển bằng cách chạm vào các chức năng để chuyển rồi chạm vào [MENU].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

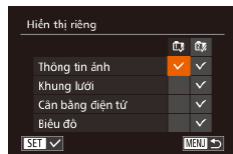
Phụ lục

Chỉ mục



Tùy chỉnh thông tin hiển thị

Thiết lập số lượng hiển thị tùy chỉnh (📖25) và thông tin hiển thị trong mỗi hiển thị khi nhấn nút <DISP.> trong màn hình chụp.



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Hiển thị riêng] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET> (📖26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn mục, rồi nhấn nút <FUNC SET>. Mục bạn chọn để hiển thị được gắn nhãn [✓].
- Mục được chọn (có nhãn [✓]) sẽ được hiển thị trong màn hình.

Thông tin ảnh	Hiển thị thông tin chụp (📖214).
Khung lưới	Hiển thị lưới tham chiếu.
Cân bằng điện tử	Hiển thị cân bằng điện tử (📖52).
Biểu đồ	Hiển thị biểu đồ sắc độ (📖114) trong các chế độ [P], [Tv], [Av] và [M].



- Cài đặt sẽ không được lưu nếu bạn nhấn nửa chừng nút chụp và đưa màn hình chụp ra khỏi màn hình cài đặt hiển thị tùy chỉnh.
- Bạn cũng có thể chỉ định các mục bị làm mờ, nhưng các mục này không thể hiển thị trong một số chế độ chụp.



- Khung lưới không được ghi trong ảnh.



- Bạn cũng có thể chọn mục cần hiển thị bằng thao tác chạm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tùy chỉnh menu FUNC. (Bố trí menu FUNC.)

Bạn có thể tùy chỉnh hiển thị các mục của menu FUNC. Các chức năng không hiển thị trên menu này sẽ không thể sử dụng trên tab [CAM] của màn hình menu.

Ảnh

Phím

Chọn mục để đưa vào menu



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Bố trí menu FUNC.] trên tab [CAM], rồi nhấn nút <FUNC SET> (trang 26).

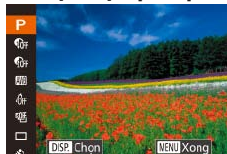
2 Chọn biểu tượng để đưa vào menu.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay vòng <⌚> hay nút xoay <⊙>, rồi nhấn nút <FUNC SET> để chọn các biểu tượng sẽ đưa vào menu FUNC. Biểu tượng được chọn được đánh dấu [✓].
- Mục được chọn (có nhãn [✓]) sẽ được hiển thị trong màn hình.
- Mục không có nhãn [✓] có thể sử dụng trên tab [CAM] của màn hình menu.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình ở bước 2 bằng cách nhấn giữ nút <FUNC SET> khi menu FUNC. hiển thị.
- Các mục bạn xóa khỏi menu FUNC., thêm vào Danh mục riêng (trang 109), rồi thêm lại vào menu FUNC. sẽ được xóa khỏi Danh mục riêng.

Sắp xếp lại mục menu



3 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [OK] (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⊙>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.

1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Trên màn hình ở bước 2 của phần “Chọn mục để đưa vào menu” (trang 108), nhấn nút <DISP>.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay vòng <⌚> hay nút xoay <⊙> để chọn biểu tượng để di chuyển. Nhấn nút <FUNC SET> hoặc <▶>, nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⊙> hay vòng <⌚> để chọn vị trí mới, rồi nhấn nút <FUNC SET> hoặc <◀>.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [OK] (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⊙>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Lưu cài đặt chụp

Lưu các chế độ chụp thường dùng và cài đặt chức năng bạn đã định cấu hình để sử dụng lại. Để truy cập cài đặt đã lưu sau này, chỉ cần xoay nút xoay chế độ đến **[C1]** hoặc **[C2]**. Ngay cả các cài đặt thường bị xóa khi bạn chuyển chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh (chẳng hạn như cài đặt chụp hẹn giờ) cũng được lưu giữ theo cách này.

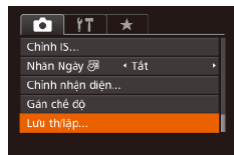
Cài đặt có thể lưu

- Các chế độ chụp (**[P]**, **[Tv]**, **[Av]** và **[M]**)
- Các mục được đặt trong chế độ **[P]**, **[Tv]**, **[Av]** hoặc **[M]** (📖 78 – 104)
- Cài đặt menu chụp
- Vị trí zoom
- Vị trí lấy nét bằng tay (📖 87)
- Cài đặt danh mục riêng (📖 109)

1 Vào chế độ chụp có cài đặt bạn muốn lưu và thay đổi cài đặt như mong muốn.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút **<MENU>**, chọn **[Lưu th/lập]** trên tab **[📷]**, rồi nhấn nút **<FUNC SET>**.



- Để chỉnh sửa cài đặt đã lưu (ngoài trừ chế độ chụp của cài đặt), chọn **[C1]** hoặc **[C2]**, thay đổi cài đặt, rồi lặp lại các bước 2 – 3. Các chi tiết cài đặt này không được áp dụng trong các chế độ chụp khác.



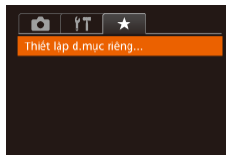
- Để xóa thông tin bạn đã lưu cho **[C1]** hoặc **[C2]** và khôi phục giá trị mặc định, xoay nút xoay chế độ tới **[C1]** hoặc **[C2]** và chọn **[Xác lập lại]** (📖 178).

3 Lưu cài đặt.

- Nhấn các nút **<<>>** hoặc xoay nút xoay **<📷>** để chọn kết nối đích, rồi nhấn nút **<FUNC SET>**.

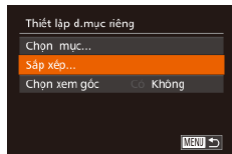
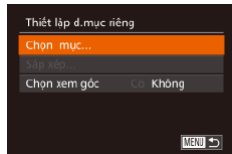
Lưu mục menu chụp thường dùng (Danh mục riêng)

Bạn có thể lưu tối đa 5 mục menu chụp thường dùng trên tab **[★]**. Bằng cách tùy chỉnh tab **[★]**, bạn có thể truy cập các mục này nhanh chóng từ một màn hình.



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút **<MENU>**, chọn **[Thiết lập d.mục riêng]** trên tab **[★]**, rồi nhấn nút **<FUNC SET>** (📖 26).



2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Chọn mục], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn tối đa 5 mục menu sẽ lưu (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Để hủy lưu, nhấn nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Nhấn nút <MENU>.

3 Sắp xếp lại mục menu, nếu cần.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Sắp xếp], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn mục menu sẽ di chuyển (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để thay đổi thứ tự, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn nút <MENU>.



- Bạn cũng có thể chỉ định các mục bị làm mờ ở bước 2, nhưng các mục này không thể sử dụng trong một số chế độ chụp.



- Để truy cập ngay lập tức Danh mục riêng bằng cách nhấn nút <MENU> trong chế độ chụp, chọn [Chọn xem góc] và nhấn các nút <◀><▶> để chọn [OK].



- Trên màn hình [Chọn mục] để lưu hoặc xóa mục, bạn cũng có thể chạm vào các mục để chọn.
- Trên màn hình [Sắp xếp], bạn cũng có thể kéo các mục để thay đổi thứ tự hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ xem lại

Xem lại ảnh, duyệt hoặc chỉnh sửa ảnh bằng nhiều cách thú vị

- Để thực hiện các thao tác này trên máy ảnh, nhấn nút <[▶]> để vào chế độ xem lại.



- Chức năng xem lại hoặc chỉnh sửa có thể không thực hiện được đối với những ảnh bị đổi tên hay chỉnh sửa trên máy tính hoặc được lấy từ máy ảnh khác.

Xem	112
Chuyển chế độ hiển thị	114
Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest)	115
Kiểm tra người được nhận diện trong Face ID ...	115
Duyệt và lọc ảnh	116
Xác định vị trí ảnh trong bảng kê	116
Tìm kiếm ảnh phù hợp với điều kiện được chỉ định.....	116
Sử dụng vòng xoay bậc để nhảy ảnh	118
Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm.....	119
Chỉnh sửa thông tin Face ID	120
Tùy chọn xem ảnh	121
Phóng to ảnh.....	121
Xem trình chiếu	122
Tự động xem lại ảnh liên quan (Chuyển thông minh).....	122

Chống xóa ảnh	123
Chọn phương pháp lựa chọn	123
Chọn ảnh riêng lẻ.....	124
Chọn phạm vi.....	124
Chỉ định tất cả ảnh một lần	125
Xóa ảnh	126
Xóa nhiều ảnh một lần	126
Xoay ảnh	128
Tất xoay ảnh tự động.....	128
Đánh dấu ảnh yêu thích	129
Điều khiển tiện dụng bằng cách sử dụng nút <[S]>	130
Điều khiển tiện dụng: Kiểu cảm ứng	130
Sử dụng chức năng được gán cho [↶]	130
Thay đổi chức năng của Kiểu cảm ứng	131

Chỉnh sửa ảnh	132
Thay đổi cỡ ảnh	132
Cắt ảnh.....	133
Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc cá nhân).....	134
Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast)	134
Hiệu chỉnh mắt đỏ	135
Chỉnh sửa phim	136
Giảm kích thước tập tin.....	137
Chỉnh sửa phim digest	138

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

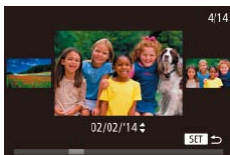
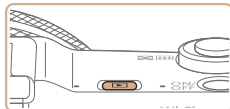


Xem

Ảnh

Phim

Sau khi chụp ảnh hoặc quay phim, bạn có thể xem lại trên màn hình như sau.



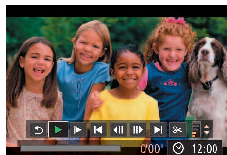
1 Vào chế độ xem lại.

- Nhấn nút .
- Ảnh cuối cùng được hiển thị.

2 Duyệt ảnh.

- Để xem ảnh trước, nhấn nút hoặc xoay nút xoay ngược chiều kim đồng hồ. Để xem ảnh kế tiếp, nhấn nút hoặc xoay nút xoay theo chiều kim đồng hồ.
- Nhấn và giữ các nút để duyệt nhanh ảnh.

- Để truy cập chế độ hiển thị cuộn, xoay nhanh nút xoay . Ở chế độ này, xoay nút xoay để duyệt ảnh.
- Để quay trở lại hiển thị từng ảnh, nhấn nút .
- Để duyệt ảnh được sắp xếp theo ngày chụp, nhấn các nút trong chế độ hiển thị cuộn.



Thang đo âm lượng

- Phim được đánh dấu bằng biểu tượng . Để xem phim, chuyển sang bước 3.

3 Xem phim.

- Để bắt đầu xem lại, nhấn nút để truy cập vào bảng điều khiển phim, chọn (nhấn các nút hoặc xoay nút xoay , rồi nhấn lại nút .

4 Điều chỉnh âm lượng.

- Nhấn các nút để điều chỉnh âm lượng.
- Ngay cả khi thang đo âm lượng không hiển thị, bạn cũng có thể điều chỉnh âm lượng bằng cách nhấn các nút .

5 Tạm dừng xem lại.

- Để tạm dừng hoặc tiếp tục xem lại, nhấn nút .
- Sau khi phim kết thúc, biểu tượng hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





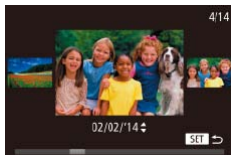
- Để chuyển từ chế độ xem lại sang chế độ chụp, nhấn nửa chừng nút chụp.
- Để tắt Hiển thị cuộn, chọn MENU (📖26) > tab [🔍] > [Hiển thị cuộn] > [Tắt].
- Để hiển thị ảnh gần đây nhất khi vào chế độ xem lại, chọn MENU (📖26) > tab [🔍] > [Tiếp tục lại] > [Ảnh cuối].
- Để thay đổi hiệu ứng chuyển tiếp giữa các ảnh, truy cập MENU (📖26) và chọn hiệu ứng mong muốn trên tab [🔍] > [H/ứng chuyển].



Thao tác với màn hình cảm ứng



- Để xem ảnh sau, kéo sang trái ngang màn hình. Để xem ảnh trước, kéo sang phải.



- Để truy cập chế độ hiển thị cuộn, kéo nhanh sang trái hoặc sang phải nhiều lần.
- Bạn cũng có thể chọn ảnh trong chế độ hiển thị cuộn bằng cách kéo sang trái hoặc sang phải.
- Chạm vào ảnh ở giữa sẽ trở về hiển thị từng ảnh.
- Để duyệt ảnh được nhóm theo ngày chụp trong chế độ hiển thị cuộn, kéo lên hoặc xuống.



- Để bắt đầu xem lại, chạm vào biểu tượng [▶] ở bước 3 trong phần “Xem” (📖112).
- Để điều chỉnh âm lượng trong khi xem lại phim, kéo nhanh lên hoặc xuống qua màn hình.
- Để dừng xem lại, chạm vào màn hình. Màn hình ở bên trái hiển thị và bạn có thể thực hiện các thao tác sau.
- Chạm vào biểu tượng [🔊] để hiển thị thanh âm lượng, rồi chạm vào [▲][▼] để điều chỉnh âm lượng. Khi âm lượng là 0, [🔊] sẽ hiển thị.
- Để chuyển khung, chạm vào thanh cuộn hoặc kéo sang trái hoặc sang phải.
- Để tiếp tục xem lại, chạm vào biểu tượng [▶].
- Chạm vào biểu tượng [↺] để quay trở lại màn hình ở bước 2 trong phần “Xem” (📖112).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Nhấn nút <DISP> để xem thông tin khác trên màn hình hoặc để ẩn thông tin. Để tìm hiểu chi tiết về thông tin được hiển thị, tham khảo phần “Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết)” (📖 215).



Không hiển thị
thông tin

Hiển thị thông tin đơn giản

Hiện thị thôn
chi tiết

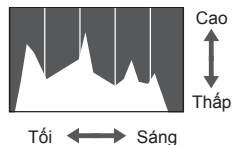
Biểu đồ RGB,
Hiển thị thông tin
GPS



Cảnh báo phơi sáng quá lâu (đối với khu vực sáng trong ảnh)

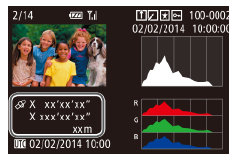
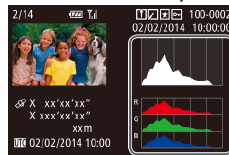
Trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết, các khu vực sáng trong ảnh do phơi sáng quá lâu sẽ nhấp nháy trên màn hình (📖114).

Biểu đồ



- Biểu đồ trong chế độ hiển thị thông tin chi tiết ( 114) là biểu đồ thể hiện phân phối độ sáng trong ảnh. Trục ngang thể hiện mức độ sáng và trục dọc thể hiện phân phối sáng ở từng mức độ. Xem Biểu đồ giúp kiểm tra phơi sáng.
- Bạn cũng có thể truy cập biểu đồ sắc độ trong khi chụp ( 107, 214).

Biểu đồ RGB, Hiển thị thông tin GPS



- Biểu đồ RGB thể hiện phân phối sắc thái của màu đỏ, xanh lá cây và xanh da trời trong ảnh. Trục ngang thể hiện độ sáng R, G hoặc B và trục dọc thể hiện phân phối sáng ở mức độ tương ứng. Khi xem biểu đồ sắc độ này, bạn có thể kiểm tra đặc tính màu ảnh.
- Bằng cách kết nối smartphone với máy ảnh qua Wi-Fi, bạn có thể định vị ảnh trên máy ảnh, thêm thông tin như vĩ độ, kinh độ và độ cao (📖 165). Bạn có thể xem lại các thông tin này trong hiển thị thông tin GPS.
- Vĩ độ, kinh độ, độ cao và UTC (ngày giờ chụp) được liệt kê từ trên xuống dưới.



- Đối với các mục không sẵn có trên smartphone hoặc ghi không chính xác, biểu tượng [---] hiển thị thay cho các giá trị số.



- UTC: Giờ quốc tế phối hợp, tương tự như giờ chuẩn GMT
- Màn hình thông tin GPS sẽ không hiển thị trên ảnh thiếu thông tin này.



- Bạn có thể chuyển giữa biểu đồ RGB (chỉ khả dụng đối với ảnh) và hiển thị thông tin GPS bằng cách kéo nửa dưới màn hình lên trên hoặc xuống dưới trong hiển thị thông tin chi tiết.

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản
về máy ảnh

Chế độ tự động /
Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M,
C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phu luc

Chỉ mục

Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest)

Xem phim digest được ghi tự động trong chế độ [SET] (📖33) vào ngày chụp ảnh như sau.



1 Chọn ảnh.

- Chọn ảnh gắn biểu tượng [SET] và nhấn nút <FUNC SET>.



2 Xem phim.

- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <OK> để chọn [OK].
- Phim được ghi tự động vào ngày chụp ảnh sẽ được xem lại từ đầu.



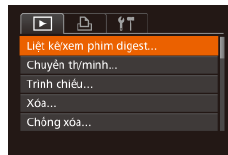
- Khi bạn sử dụng máy ảnh đã tắt hiển thị thông tin, sau một lát, biểu tượng [SET] sẽ không hiển thị nữa (📖114).



- Bạn cũng có thể xem phim digest bằng cách chạm vào biểu tượng [SET] trên màn hình ở bước 1 và chạm vào [OK] trên màn hình ở bước 2.

Xem theo ngày

Có thể xem phim digest theo ngày.



1 Chọn phim.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Liệt kê/xem phim digest] trên tab [▶], rồi chọn ngày (📖26).

2 Xem phim.

- Nhấn nút <FUNC SET> để bắt đầu xem lại.

Kiểm tra người được nhận diện trong Face ID

Nếu bạn chuyển máy ảnh sang chế độ hiển thị thông tin đơn giản (📖114), tên của tối đa 5 người được nhận diện đã đăng ký trong Face ID (📖43) sẽ hiển thị.



- Nhấn nút <DISP.> nhiều lần đến khi màn hình thông tin đơn giản bật, sau đó nhấn các nút <◀> để chọn ảnh.
- Tên sẽ hiển thị trên người được nhận diện.



- Nếu không muốn hiển thị tên trên ảnh chụp sử dụng Face ID, chọn MENU (📖26) > tab [▶] > [Th/tin Face ID] > [Tên hiển thị] > [Tắt].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



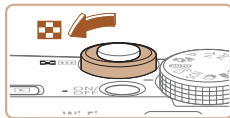
Duyệt và lọc ảnh

Ảnh

Phim

Xác định vị trí ảnh trong bảng kê

Bạn có thể nhanh chóng tìm thấy ảnh bằng cách hiển thị nhiều ảnh trong bảng kê.



1 Hiển thị ảnh trong bảng kê.

- Di chuyển cần gạt zoom về phía để hiển thị ảnh trong bảng kê. Di chuyển lại cần gạt sẽ tăng số lượng ảnh được hiển thị.
- Để hiển thị ít ảnh hơn, di chuyển cần gạt zoom về phía . Mỗi lần bạn di chuyển cần gạt sẽ có ít ảnh được hiển thị hơn.

2 Chọn ảnh.

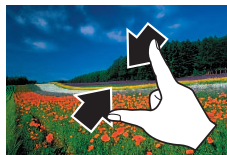
- Xoay nút xoay để cuộn ảnh.
- Nhấn các nút để chọn ảnh.
- Khung màu cam hiển thị xung quanh ảnh đã chọn.
- Nhấn nút để xem ảnh đã chọn ở chế độ hiển thị từng ảnh.



- Để tắt hiệu ứng 3D (hiển thị khi bạn giữ các nút hoặc xoay nhanh nút xoay) , chọn MENU > tab > [H/ứng d/mục] > [Tắt].



Thao tác với màn hình cảm ứng



- Kẹp hai ngón tay lại để chuyển từ hiển thị từng ảnh sang hiển thị bảng kê.
- Để xem nhiều ảnh thu nhỏ hơn, kẹp lại lần nữa.
- Kéo lên hoặc xuống trên màn hình để cuộn giữa các ảnh hiển thị.
- Để xem ít ảnh thu nhỏ hơn, mở rộng ngón tay sang hai bên.
- Chạm vào ảnh để chọn và chạm lại để xem dưới dạng hiển thị từng ảnh.

Ảnh

Phim

Tìm kiếm ảnh phù hợp với điều kiện được chỉ định

Nhanh chóng tìm thấy ảnh mong muốn trên thẻ nhớ bằng cách lọc hiển thị ảnh theo điều kiện chỉ định. Bạn cũng có thể chống xóa hoặc xóa tất cả ảnh này một lần.

Tên	Hiển thị ảnh của người đã đăng ký .
Người	Hiển thị ảnh với khuôn mặt được nhận diện.
Ngày chụp	Hiển thị ảnh chụp theo ngày cụ thể.
Ưu thích	Hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích .
Ảnh/Phim	Hiển thị ảnh, phim hoặc phim được quay trong chế độ .

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Lọc hiển thị với [★], [☺], [🐾] hoặc [🍷]



1 Chọn điều kiện đầu tiên để hiển thị hoặc xác định vị trí ảnh.

- Khi đang hiển thị từng ảnh, nhấn nút <👁>, rồi nhấn các nút <▲><▼> để chọn kiểu lọc hiển thị.
- Khi chọn [★] hoặc [🐾], bạn chỉ có thể xem ảnh phù hợp với điều kiện này bằng cách nhấn các nút <◀><▶>. Để thực hiện một thao tác cho tất cả các ảnh, nhấn nút <⊕> và chuyển sang bước 3.

2 Chọn điều kiện thứ hai và xem ảnh được tìm thấy.

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn điều kiện khác. Khi xoay nút xoay <🌀>, bạn có thể xem ảnh đã được lọc theo điều kiện.
- Để hủy chế độ này, nhấn nút <MENU>.
- Để chuyển sang hiển thị ảnh được lọc, nhấn nút <🔍> và chuyển sang bước 3.



3 Xem ảnh được lọc.

- Ảnh phù hợp với các điều kiện của bạn được hiển thị trong khung màu vàng. Để chỉ xem những ảnh này, nhấn nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀>.
- Để hủy hiển thị lọc, nhấn nút <👁>.



- Khi máy ảnh phát hiện không có ảnh nào tương ứng với một số điều kiện thì những điều kiện đó không dùng được.



- Để hiển thị hoặc ẩn thông tin, nhấn nút <DISP.> ở bước 3.
- Các tùy chọn xem ảnh được tìm thấy (ở bước 3) bao gồm "Xác định vị trí ảnh trong bảng kê" (📖116), "Phóng to ảnh" (📖121) và "Xem trình chiếu" (📖122). Bạn có thể chống xóa, xóa hoặc in tất cả ảnh được tìm thấy hoặc thêm vào sách ảnh bằng cách chọn [Chọn tất cả hình Tìm kiếm] trong phần "Chống xóa ảnh" (📖123), "Xóa nhiều ảnh một lần" (📖126), "Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)" (📖202) hoặc "Thêm ảnh vào sách ảnh" (📖204).
- Nếu chỉnh sửa ảnh và lưu thành ảnh mới (📖132 – 135), thông báo sẽ hiển thị và các ảnh được tìm thấy sẽ không hiển thị nữa.



- Bạn cũng có thể chọn điều kiện bằng cách chạm vào màn hình ở bước 1 và 2.
- Sau khi chọn điều kiện, có thể xem ảnh phù hợp với các điều kiện của bạn bằng cách chạm lại vào điều kiện.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Lọc hiển thị với [⌂]

1 Chọn [⌂].

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Lọc hiển thị với [★], [⊙], [👤] hoặc [📷]” (bộ 117), chọn [⌂] và nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn người.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> để chọn người, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Xem ảnh được lọc.

- Thực hiện theo bước 3 trong phần “Lọc hiển thị với [★], [⊙], [👤] hoặc [📷]” (bộ 117) để xem ảnh.



- Biểu tượng [⌂] không hiển thị nếu không có người được đăng ký (bộ 44).



- Bạn cũng có thể xem ảnh chụp một người cụ thể bằng cách chạm vào người đó ở bước 2 rồi chạm lại lần nữa.

Sử dụng vòng xoay bậc để nhảy ảnh

Sử dụng vòng xoay bậc để tìm và chuyển nhanh giữa các ảnh mong muốn bằng cách lọc hiển thị ảnh theo điều kiện chỉ định.

Đến ưa thích	Hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích (bộ 129).
Đến ngày	Chuyển tới ảnh đầu tiên trong mỗi nhóm ảnh được chụp trong cùng ngày.
Nhảy 10 ảnh	Nhảy 10 ảnh một lần.
Nhảy 100 ảnh	Nhảy 100 ảnh một lần.



1 Chọn điều kiện.

- Chọn điều kiện (hoặc cách chuyển ảnh) trong chế độ hiển thị từng ảnh bằng cách xoay vòng <⌂> rồi nhấn các nút <▲><▼>.

2 Xem các ảnh phù hợp với điều kiện chỉ định hoặc chuyển ảnh theo số lượng đã chỉ định.

- Xoay vòng <⌂> để chỉ xem ảnh phù hợp với điều kiện hoặc chuyển ảnh theo số lượng ảnh cụ thể về phía trước hoặc phía sau.





Thao tác với màn hình cảm ứng



- Bạn cũng có thể chuyển tới ảnh trước hoặc ảnh kế tiếp theo cách chuyển ảnh đã chọn ở bước 1 trong phần “Sử dụng vòng xoay bậc để nhảy ảnh” (📖118) bằng cách dùng hai ngón tay kéo sang trái hoặc sang phải.



- Căn cứ vào cách chuyển ảnh đã chọn trong hiển thị từng ảnh, xoay vòng <⏮> khi duyệt ảnh trong hiển thị danh mục, máy ảnh sẽ chuyển tới ảnh trước hoặc ảnh kế tiếp. Tuy nhiên, nếu bạn chọn [🔍] hoặc [🔍], cách chuyển ảnh sẽ chuyển thành [🔍].

Ảnh

Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm

Chỉ hiển thị ảnh đầu tiên trong các ảnh được nhóm, dù nhóm này là chuỗi ảnh (📖42, 95) từ chế độ [📷] (📖57) hay các ảnh riêng lẻ được lưu làm dữ liệu nguồn trong chế độ [📷] (📖73). Tuy nhiên, bạn cũng có thể xem từng ảnh.



1 Chọn ảnh đã được nhóm.

- Nhấn các nút <⏮><⏭> hoặc xoay nút xoay <⏮> để chọn ảnh gắn biểu tượng [SET], rồi nhấn nút <⏮>.



2 Xem ảnh riêng lẻ trong nhóm.

- Nhấn các nút <⏮><⏭> hoặc xoay nút xoay <⏮> để chỉ hiển thị ảnh trong nhóm.
- Nhấn nút <⏮> sẽ hiển thị [Hiển thị tất cả ảnh]. Nhấn nút <⏮> để hủy xem lại ảnh kiểu nhóm.



- Trong khi xem lại kiểu nhóm (bước 2), bạn có thể duyệt nhanh ảnh “Xác định vị trí ảnh trong bảng kê” (📖116) và phóng to ảnh “Phóng to ảnh” (📖121). Bằng cách chọn [Tất cả ảnh trong nhóm] cho “Chống xóa ảnh” (📖123), “Xóa nhiều ảnh một lần” (📖126), “Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)” (📖202) hoặc “Thêm ảnh vào sách ảnh” (📖204), tất cả ảnh trong nhóm sẽ được xử lý cùng một lúc.
- Để bỏ nhóm các ảnh và hiển thị từng ảnh riêng, chọn MENU (📖26) > tab [▶] > [Nhóm ảnh] > [Tất] (📖26). Tuy nhiên, không thể hủy nhóm các ảnh đã nhóm trong khi xem lại riêng từng ảnh.
- Hiển thị đồng thời trong chế độ [📷] để cập trong bước 2 của phần “Chụp ảnh đa dạng (Ảnh sáng tạo)” (📖57) chỉ xuất hiện ngay sau khi chụp.



- Bạn cũng có thể xem từng ảnh trong nhóm bằng cách chạm vào [SET] trên màn hình ở bước 1.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

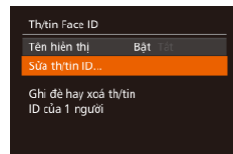


Chỉnh sửa thông tin Face ID

Trong khi xem lại, nếu phát hiện tên không chính xác, bạn có thể thay đổi hoặc xóa tên.

Tuy nhiên, bạn không thể thêm tên cho người không được nhận diện bằng Face ID (tên không hiển thị) và người có tên đã bị xóa.

Thay đổi tên

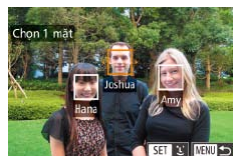


1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU> và chọn [Th/tin Face ID] trên tab [ID] (📖26).
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [Sửa th/tin ID], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo các bước trong phần “Kiểm tra người được nhận diện trong Face ID” (📖115), chọn ảnh và nhấn nút <FUNC SET>.
- Khung màu cam hiển thị quanh khuôn mặt đã chọn. Khi nhiều tên hiển thị trong một ảnh, nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn tên cần đổi, rồi nhấn nút <FUNC SET>.



3 Chọn tùy chọn chỉnh sửa.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [Ghi đề], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

4 Chọn tên người để ghi đề.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Ghi đề và thêm thông tin khuôn mặt” (📖48) để chọn tên của người bạn muốn ghi đề.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Sửa th/tin ID] bằng cách chạm vào ảnh trên màn hình ở bước 2, chạm vào [SET] để hiển thị khung màu cam, rồi chạm vào khuôn mặt để ghi đề tên.
- Bạn cũng có thể chọn tùy chọn chỉnh sửa bằng cách chạm vào tùy chọn ở bước 3.

Xóa tên

- Thực hiện theo bước 3 trong phần “Thay đổi tên” (📖120), chọn [Xóa] và nhấn nút <FUNC SET>.
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Bạn cũng có thể xóa tên bằng cách chạm vào [OK] sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

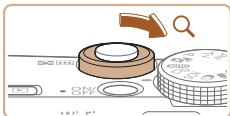
Chỉ mục



Tùy chọn xem ảnh

Phóng to ảnh

Ảnh



Vị trí ước chừng của khu vực được hiển thị

1 Phóng to ảnh.

- Di chuyển cần gạt zoom về phía <Q> sẽ phóng to ảnh. Bạn có thể phóng to ảnh tối đa khoảng 10 lần bằng cách tiếp tục giữ cần gạt zoom.
- Để thu nhỏ, di chuyển cần gạt zoom về phía <Q/□>. Bạn có thể quay lại chế độ hiển thị từng ảnh bằng cách tiếp tục giữ cần gạt zoom.

2 Di chuyển vị trí hiển thị và chuyển các ảnh nếu cần.

- Để di chuyển vị trí hiển thị, nhấn các nút <▲><▼><◀><▶>.
- Để chuyển qua các ảnh khi zoom, xoay nút xoay <Q/□>.



- Bạn có thể quay trở lại chế độ hiển thị từng ảnh từ chế độ hiển thị phóng to bằng cách nhấn nút <MENU>.
- Bạn có thể kiểm tra lấy nét khi biểu tượng [SET] hiển thị bằng cách nhấn nút <Q/□> để phóng to vị trí khung lấy nét (Kiểm tra nét). Nhấn nút <Q/□> nhiều lần để phóng to bất kỳ khung lấy nét nào khác được hiển thị.



Thao tác với màn hình cảm ứng



- Mở rộng hai ngón tay (kéo ra) để phóng to.
- Bạn có thể phóng to ảnh tối đa khoảng 10 lần bằng cách lặp lại thao tác này.
- Để di chuyển vị trí hiển thị, kéo ngang màn hình.
- Kẹp hai ngón tay lại để thu nhỏ.
- Chạm vào biểu tượng [MENU] để khôi phục hiển thị từng ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

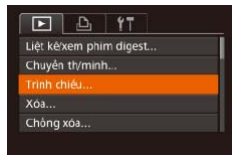
Phụ lục

Chỉ mục



Xem trình chiếu

Tự động xem lại ảnh trong thẻ nhớ theo quy trình bên dưới.



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Trình chiếu] trên tab [📷] (📖26).



2 Định cấu hình cài đặt.

- Chọn mục menu để định cấu hình, rồi chọn tùy chọn mong muốn (📖26).

3 Bắt đầu xem lại tự động.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [Khởi động], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Trình chiếu sẽ bắt đầu sau khi thông báo [Đang tải ảnh] hiển thị.
- Nhấn nút <MENU> để dừng trình chiếu.



- Chức năng tiết kiệm pin của máy ảnh (📖22) tắt trong khi trình chiếu.



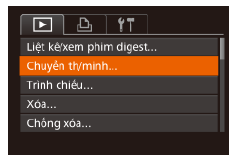
- Để tạm dừng hoặc tiếp tục trình chiếu, nhấn nút <FUNC SET>.
- Bạn có thể chuyển sang ảnh khác trong khi xem lại bằng cách nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀>. Để xem nhanh hoặc tua nhanh, nhấn giữ các nút <◀><▶>.



- Bạn cũng có thể dừng trình chiếu bằng cách chạm vào màn hình.

Tự động xem lại ảnh liên quan (Chuyển thông minh)

Dựa trên ảnh hiện tại, máy ảnh sẽ lựa chọn 4 ảnh mà bạn có thể muốn xem. Sau khi bạn chọn xem một trong các ảnh này, máy ảnh sẽ lựa chọn thêm 4 ảnh khác. Đây là cách thú vị để xem lại ảnh theo thứ tự không xác định. Hãy thử tính năng này sau khi bạn chụp một vài ảnh ở nhiều cảnh khác nhau.



1 Chọn chuyển thông minh.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chuyển từ/minh] trên tab [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET> (📖26).
- 4 ảnh đề xuất sẽ hiển thị.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> để chọn ảnh bạn muốn xem tiếp theo.
- Ảnh được chọn sẽ hiển thị ở trung tâm và 4 ảnh đề xuất tiếp theo sẽ hiển thị ở xung quanh.
- Để ảnh trung tâm hiển thị toàn màn hình, nhấn nút <FUNC SET>. Để khôi phục hiển thị ban đầu, nhấn lại nút <FUNC SET>.
- Nhấn nút <MENU> để khôi phục hiển thị từng ảnh.





- Chuyển thông minh chỉ sử dụng được khi xem lại ảnh chụp trên máy ảnh này.
- Không thể sử dụng chuyển thông minh trong các trường hợp sau:
 - Máy chụp chưa đến 50 ảnh
 - Ảnh hiển thị không được hỗ trợ
 - Ảnh hiển thị trong hiển thị lọc (📖 116)
 - Trong khi xem lại kiểu nhóm (📖 119)



- Trên màn hình trong bước 2, chạm vào ảnh ở trên, ở dưới hoặc hai bên, ảnh được chọn sẽ hiển thị ở trung tâm và 4 ảnh đề xuất tiếp theo sẽ hiển thị ở xung quanh.
- Để ảnh trung tâm hiển thị toàn màn hình ở bước 2, chạm vào ảnh đó. Để khôi phục hiển thị ban đầu, chạm lại vào màn hình.

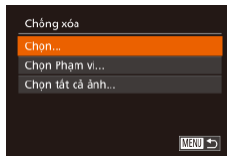


Chống xóa ảnh

Bảo vệ các ảnh quan trọng không bị máy ảnh vô tình xóa (📖 126).



Chọn phương pháp lựa chọn



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU> và chọn [Chống xóa] trên tab [📷] (📖 26).

2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn mục menu và tùy chọn mong muốn (📖 27).
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút <MENU>.



- Ảnh được cài đặt chống xóa trên thẻ nhớ sẽ bị xóa nếu bạn định dạng thẻ (📖 173, 174).



- Ảnh được cài đặt chống xóa sẽ không bị xóa khi dùng chức năng xóa của máy ảnh. Để xóa ảnh bằng cách này, trước tiên hủy chống xóa.

Ảnh

Phím

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chọn ảnh riêng lẻ

1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖123), chọn [Chọn] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>. Biểu tượng [On] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [On] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.

3 Chống xóa ảnh.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Ảnh sẽ không được cài đặt chống xóa nếu bạn chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.



- Bạn cũng có thể chọn hoặc xóa ảnh bằng cách chạm vào màn hình ở bước 2, đồng thời có thể chạm để truy cập màn hình xác nhận [MENU].
- Bạn cũng có thể chống xóa ảnh bằng cách chạm vào [OK] trên màn hình ở bước 3.

Chọn phạm vi

1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖123), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh đầu tiên.

- Nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

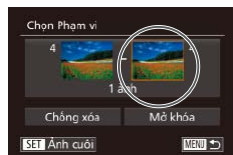
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



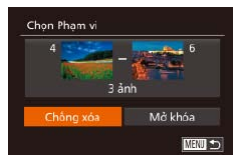


3 Chọn ảnh cuối.

- Nhấn nút <▶> để chọn [Ảnh cuối], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <●> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Không thể chọn ảnh trước ảnh đầu tiên làm ảnh cuối.



4 Chống xóa ảnh.

- Nhấn nút <▼> để chọn [Chống xóa], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Bạn cũng có thể chọn ảnh đầu tiên hoặc ảnh cuối bằng cách xoay nút xoay <●> khi màn hình trên cùng trong bước 2 và bước 3 hiển thị.



- Bạn cũng có thể hiển thị màn hình để chọn ảnh đầu hoặc ảnh cuối bằng cách chạm vào ảnh trên màn hình trên cùng ở bước 2 hoặc bước 3.
- Bạn cũng có thể chống xóa ảnh bằng cách chạm vào [Chống xóa] trên màn hình ở bước 4.



Chỉ định tất cả ảnh một lần

1 Chọn [Chọn tất cả ảnh].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (123), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chống xóa ảnh.

- Nhấn các nút <▲> <▼> hoặc xoay nút xoay <●> để chọn [Chống xóa], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Để hủy chống xóa nhóm ảnh, chọn [Mở khóa] ở bước 4 trong phần “Chọn phạm vi” hoặc ở bước 2 trong phần “Chỉ định tất cả ảnh một lần”.



- Chống xóa hoặc hủy chống xóa cho ảnh bằng cách chạm vào [Chống xóa] hoặc [Mở khóa] trên màn hình trong bước 2.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Xóa ảnh

Bạn có thể chọn và xóa lần lượt những ảnh không cần thiết. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh. Tuy nhiên, không thể xóa ảnh được cài đặt chống xóa (📖123).

1 Chọn ảnh để xóa.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn ảnh.

2 Xóa ảnh.

- Nhấn nút <⏏>.
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Xóa], rồi nhấn nút <⦿>.
- Ảnh hiện tại đã được xóa.
- Để hủy thao tác xóa, nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Hủy], rồi nhấn nút <⦿>.



- Nhấn nút <⏏> khi ảnh [RAW] hiển thị sẽ giúp bạn có thể chọn [Xóa RAW], [Xóa JPEG] hoặc [Xóa RAW+JPEG] để xóa.

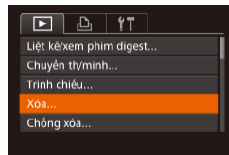


- Bạn cũng có thể chạm vào [Xóa] trên màn hình ở bước 2 để xóa ảnh hiện tại.
- Bạn cũng có thể xóa ảnh bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng (📖130).

Xóa nhiều ảnh một lần

Bạn có thể chọn xóa nhiều ảnh một lần. Do không thể khôi phục ảnh, hãy cẩn thận khi xóa ảnh. Tuy nhiên, không thể xóa ảnh được cài đặt chống xóa (📖123).

Chọn phương pháp lựa chọn



1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Xóa] trên tab [📺] (📖26).

2 Chọn phương pháp lựa chọn.

- Chọn mục menu và tùy chọn mong muốn (📖27).
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút <MENU>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

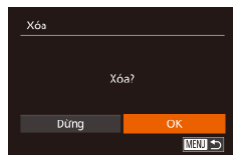
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



■ Chọn ảnh riêng lẻ



1 Chọn [Chọn].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖126), chọn [Chọn] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

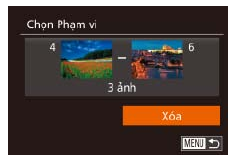
2 Chọn ảnh.

- Khi bạn chọn ảnh theo bước 2 trong phần “Chọn ảnh riêng lẻ” (📖124), biểu tượng [✓] hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.

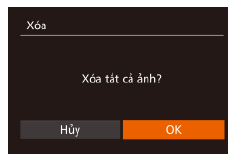
3 Xóa ảnh.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

■ Chọn phạm vi



■ Chỉ định tất cả ảnh một lần



1 Chọn [Chọn Phạm vi].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖126), chọn [Chọn Phạm vi] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Thực hiện theo bước 2 – 3 trong phần “Chọn phạm vi” (📖124 – 125) để chỉ định ảnh.

3 Xóa ảnh.

- Nhấn nút <▼> để chọn [Xóa], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

1 Chọn [Chọn tất cả ảnh].

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (📖126), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Xóa ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

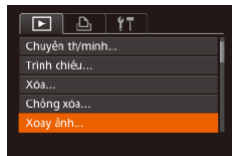
Phụ lục

Chỉ mục



Xoay ảnh

Thay đổi hướng ảnh và lưu ảnh như sau.



1 Chọn [Xoay ảnh].

- Nhấn nút <MENU> và chọn [Xoay ảnh] trên tab [▶] (📖26).



2 Xoay ảnh.

- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn ảnh.
- Ảnh được xoay 90° mỗi lần bạn nhấn nút <⦿>.
- Để quay trở lại màn hình menu, nhấn nút <MENU>.



- Không thể thực hiện xoay khi [Xoay hình] được đặt thành [Tắt] (📖128).

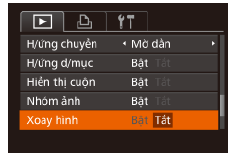


- Trên màn hình ở bước 2, bạn cũng có thể chạm vào biểu tượng [SET] để xoay ảnh hoặc chạm vào biểu tượng [MENU] để quay trở lại màn hình menu.



Tắt xoay ảnh tự động

Thực hiện theo các bước sau để tắt chế độ xoay ảnh tự động dựa theo hướng máy ảnh hiện tại.



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Xoay hình] trên tab [▶], rồi chọn [Tắt] (📖26).



- Không thể xoay ảnh (📖128) khi bạn đặt [Xoay hình] thành [Tắt]. Ngoài ra, ảnh đã được xoay sẽ hiển thị theo hướng ban đầu.
- Trong chế độ chuyển thông minh (📖122), ngay cả khi đặt [Xoay hình] thành [Tắt], ảnh chụp theo hướng dọc sẽ hiển thị theo chiều dọc và ảnh sau khi xoay sẽ hiển thị theo hướng đã xoay.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

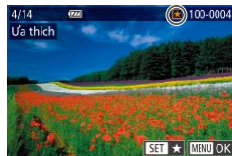
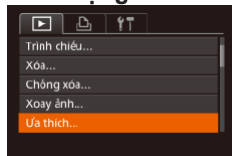


Đánh dấu ảnh yêu thích

Bạn có thể sắp xếp ảnh bằng cách đánh dấu ảnh ưa thích. Bằng cách chọn một kiểu xem lại ảnh đã lọc, bạn có thể thực hiện các thao tác sau cho tất cả ảnh trong kiểu này.

- Xem (📖112), Xem trình chiếu (📖122), Chống xóa ảnh (📖123), Xóa ảnh (📖126), Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF) (📖202), Thêm ảnh vào sách ảnh (📖204)

Sử dụng menu



1 Chọn [Ưu thích].

- Nhấn nút <MENU> và chọn [Ưu thích] trên tab [📺] (📖26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>. Biểu tượng [★] sẽ hiển thị.
- Để hủy đánh dấu ảnh, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [★] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.



3 Hoàn tất quá trình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo xác nhận hiển thị.
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Ảnh sẽ không được đánh dấu ưa thích nếu bạn chuyển sang chế độ chụp hoặc tắt máy ảnh trước khi hoàn tất quá trình cài đặt ở bước 3.



- Ảnh ưa thích sẽ xếp loại ba sao (★★★★☆) khi chuyển đến máy tính sử dụng Windows 8, Windows 7 hoặc Windows Vista. (Không áp dụng cho phim hoặc ảnh RAW.)



- Bạn cũng có thể chọn hoặc xóa ảnh hiện tại bằng cách chạm vào màn hình ở bước 2.
- Cũng có thể đánh dấu ảnh ưa thích bằng cách sử dụng Kiểu cảm ứng (📖130).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

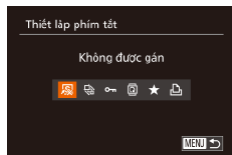
Phụ lục

Chỉ mục



Điều khiển tiện dụng bằng cách sử dụng nút <S>

Bạn có thể nhanh chóng và dễ dàng khởi động các chức năng đã gán với nút <S>.



1 Chọn [Thiết lập phím tắt].

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Thiết lập phím tắt] trên tab [▶] (26).

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn chức năng cần gán, rồi nhấn nút <OK>.

3 Sử dụng chức năng được gán nếu cần.

- Nhấn nút <S> để bật các chức năng đã gán.



- Để khôi phục cài đặt mặc định, chọn [S].
- Khi bạn gán chức năng [▶] và nhấn nút <S> trong khi máy ảnh không kết nối với máy in, ảnh sẽ được chỉ định để in và sẽ in ngay khi máy in kết nối.

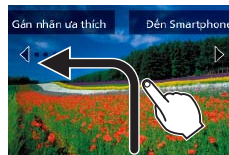
Ảnh

Phim

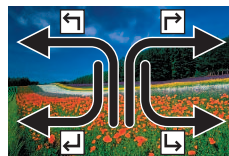
Điều khiển tiện dụng: Kiểu cảm ứng

Bạn có thể nhanh chóng và dễ dàng khởi động các chức năng đã gán cho 4 thao tác với màn hình cảm ứng (Kiểu cảm ứng) trong khi hiển thị từng ảnh.

Sử dụng chức năng được gán cho [↶]



- Kéo ngang màn hình như hình minh họa.
- Chức năng được gán cho [↶] sẽ khởi động.



- Tương tự, bạn cũng có thể khởi động chức năng được gán cho [↷], [↵] và [↶] bằng cách kéo ngang màn hình.
- Tùy chỉnh các chức năng được gán cho kiểu cảm ứng như mong muốn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thay đổi chức năng của kiểu cảm ứng

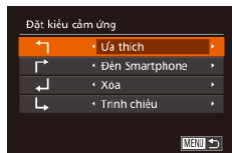
Đơn giản hóa các thao tác máy ảnh hay sử dụng bằng cách gán lại kiểu kéo của các thao tác này như mong muốn.

1 Truy cập màn hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Đặt kiểu cảm ứng] trên tab [📺] (📖26).

2 Gán chức năng cho kiểu cảm ứng.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn kiểu cảm ứng, rồi nhấn các nút <◀><▶> để chọn chức năng sẽ gán.



Chức năng có thể gán

Ưa thích	Đánh dấu ảnh ưa thích hoặc bỏ đánh dấu ảnh.
Ưa thích kế	Chuyển sang hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích kế tiếp.
Ưa thích trước	Chuyển sang hiển thị ảnh được đánh dấu ưa thích phía trước.
Ngày tiếp theo	Chuyển sang hiển thị ảnh đầu tiên được chụp trong ngày kế tiếp.
Ngày trước đó	Chuyển sang hiển thị ảnh đầu tiên được chụp trong ngày trước đó.
Chuyển th/minh	Bắt đầu xem lại chuyển thông minh.
Đến máy ảnh	Truy cập màn hình kết nối Wi-Fi. Để tìm hiểu chi tiết về Wi-Fi, tham khảo phần "Chức năng Wi-Fi" (📖139).
Đến Smartphone	
Đến máy tính	
Đến máy in	
Đến dịch vụ Web	Bắt đầu trình chiếu.
Trình chiếu	
Xóa	
Xóa ảnh	
Chống xóa	Chống xóa ảnh hoặc hủy chống xóa.
Xoay ảnh	Xoay ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chỉnh sửa ảnh



- Chỉ có thể chỉnh sửa ảnh (📖 132 – 136) khi thẻ nhớ đủ dung lượng trống.

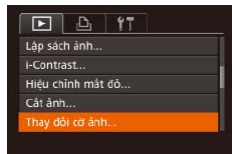


- Bạn có thể truy cập màn hình chỉnh sửa cho các chức năng khác nhau bằng cách chạm vào chức năng trong menu rồi chạm vào ảnh.
- Khi [MENU] hiển thị trên màn hình chỉnh sửa, bạn có thể chạm vào [MENU] thay vì nhấn nút <MENU> nếu muốn.
- Khi [SET] hiển thị trên màn hình chỉnh sửa, bạn có thể chạm vào [SET] thay vì nhấn nút <FUNC SET> nếu muốn.

Ảnh

Thay đổi cỡ ảnh

Lưu bản sao ảnh với độ phân giải thấp hơn.



1 Chọn [Thay đổi cỡ ảnh].

- Nhấn nút <MENU> và chọn [Thay đổi cỡ ảnh] trên tab [📷] (📖 26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Chọn cỡ ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn cỡ rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Thông báo [Lưu ảnh mới?] hiển thị.



4 Lưu ảnh mới.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Ảnh được lưu thành tập tin mới.

5 Xem lại ảnh mới.

- Nhấn nút <MENU>. Thông báo [Hiện thị ảnh mới?] hiển thị.
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Ảnh đã lưu hiển thị.



- Không thể chỉnh sửa ảnh chụp ở độ phân giải [S] (📖 50) hoặc lưu thành [S] ở bước 3.
- Không thể chỉnh sửa ảnh RAW.



- Không thể thay đổi cỡ ảnh lên độ phân giải cao hơn.



- Bạn cũng có thể định cấu hình cài đặt này bằng cách chạm vào cỡ ảnh trên màn hình ở bước 3, chạm lại lần nữa, rồi chạm [OK].
- Bạn cũng có thể xem ảnh đã lưu bằng cách chạm vào [OK] trên màn hình ở bước 5.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

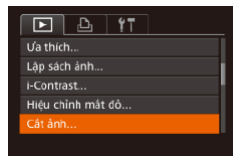
Phụ lục

Chỉ mục



Cắt ảnh

Bạn có thể chỉ định một phần ảnh để lưu thành tập tin ảnh riêng biệt.



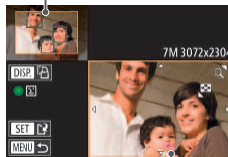
1 Chọn [Cắt ảnh].

- Nhấn nút **<MENU>**, rồi chọn [Cắt ảnh] trên tab **[P]** (📖26).

2 Chọn ảnh.

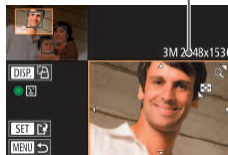
- Nhấn các nút **<◀><▶>** hoặc xoay nút xoay **<⬇️>** để chọn ảnh, rồi nhấn nút **<FUNC SET>**.

Khu vực cắt ảnh



Xem thử ảnh sau khi cắt

Độ phân giải sau khi cắt



3 Điều chỉnh khu vực cắt ảnh.

- Khung hiển thị xung quanh phần ảnh được cắt.
- Ảnh gốc hiển thị ở phía trên bên trái và xem thử ảnh đã cắt hiển thị ở phía dưới bên phải.
- Để thay đổi cỡ khung, di chuyển cần gạt zoom.
- Để di chuyển khung, nhấn các nút **<▲><▼><◀><▶>**.
- Để thay đổi hướng khung, nhấn nút **<DISP>**.
- Các khuôn mặt được phát hiện trong ảnh sẽ hiển thị trong các khung màu xám ở phía trên bên trái của ảnh. Để cắt ảnh bằng khung này, xoay nút xoay **<⬇️>** để chuyển qua khung khác.
- Nhấn nút **<FUNC SET>**.

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo bước 4 – 5 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖132).



- Không thể chỉnh sửa ảnh chụp ở độ phân giải **[S]** (📖50) hoặc thay đổi cỡ ảnh thành **[S]** (📖132).
- Không thể chỉnh sửa ảnh RAW.



- Ảnh được hỗ trợ cắt ảnh sau khi cắt sẽ có tỷ lệ cỡ ảnh tương tự như ảnh ban đầu.
- Ảnh đã cắt sẽ có độ phân giải thấp hơn ảnh chưa cắt.
- Nếu bạn cắt ảnh chụp sử dụng Face ID (📖43), sẽ chỉ lưu tên những người còn lại trong ảnh đã cắt.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



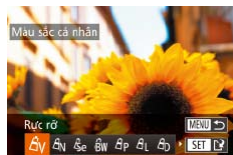
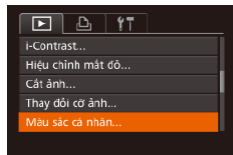


- Để di chuyển khung, kéo ảnh bất kỳ trên màn hình ở bước 3.
- Bạn cũng có thể thay đổi cỡ khung bằng cách dùng 2 ngón tay kẹp lại hoặc kéo ra (📖121) trên màn hình ở bước 3.

Ảnh

Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc cá nhân)

Bạn có thể điều chỉnh tông màu ảnh rồi lưu ảnh được chỉnh sửa thành tập tin riêng. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về mỗi tùy chọn, tham khảo phần “Thay đổi tông màu ảnh (Màu sắc riêng)” (📖85).



1 Chọn [Màu sắc cá nhân].

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Màu sắc cá nhân] trên tab [📺] (📖26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo bước 4 – 5 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖132).



- Chất lượng ảnh mà bạn chỉnh sửa nhiều lần bằng cách này sẽ giảm đi sau mỗi lần chỉnh sửa và ảnh không thể có màu sắc như mong muốn.
- Không thể chỉnh sửa màu sắc ảnh RAW.



- Màu sắc ảnh được chỉnh sửa bằng chức năng này có thể khác đôi chút so với ảnh chụp bằng chế độ màu sắc riêng (📖85).



- Bạn cũng có thể định cấu hình cài đặt này bằng cách chạm vào một tùy chọn để chọn trên màn hình ở bước 3 rồi chạm lại lần nữa.

Ảnh

Hiệu chỉnh độ sáng ảnh (i-Contrast)

Các khu vực ảnh quá tối (chẳng hạn như khuôn mặt hoặc hậu cảnh) có thể được phát hiện và điều chỉnh tự động đến độ sáng tối ưu. Độ tương phản tổng thể của ảnh không đủ cũng có thể được hiệu chỉnh tự động để làm cho chủ thể nổi bật hơn. Chọn một trong 4 mức hiệu chỉnh, rồi lưu ảnh thành tập tin riêng.



1 Chọn [i-Contrast].

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [i-Contrast] trên tab [📺] (📖26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

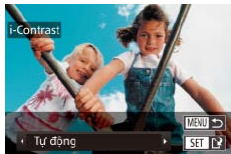
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





3 Chọn tùy chọn.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn tùy chọn, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Thực hiện theo bước 4 – 5 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖132).



- Đối với một số ảnh, hiệu chỉnh có thể không chính xác hoặc có thể khiến ảnh xuất hiện nhiễu hạt.
- Ảnh có thể trông nhiễu hạt sau khi chỉnh sửa nhiều lần bằng chức năng này.
- Không thể chỉnh sửa ảnh RAW theo cách này.



- Nếu cài đặt [Tự động] không tạo được kết quả mong muốn, thử hiệu chỉnh ảnh bằng [Thấp], [Trung bình] hoặc [Cao].



- Bạn cũng có thể định cấu hình cài đặt này bằng cách chạm vào các biểu tượng <◀>[▶] trên màn hình ở bước 3.



Hiệu chỉnh mắt đỏ

Tự động hiệu chỉnh ảnh bị mắt đỏ. Bạn có thể lưu ảnh được hiệu chỉnh thành tập tin riêng.



1 Chọn [Hiệu chỉnh mắt đỏ].

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Hiệu chỉnh mắt đỏ] trên tab <▶> (📖26).

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn ảnh.

3 Hiệu chỉnh ảnh.

- Nhấn nút <FUNC SET>.
- Mắt đỏ máy ảnh phát hiện đã được hiệu chỉnh và khung sẽ hiển thị xung quanh khu vực ảnh được hiệu chỉnh.
- Phóng to hoặc thu nhỏ ảnh khi cần. Thực hiện theo các bước trong phần “Phóng to ảnh” (📖121).

4 Lưu thành ảnh mới và xem lại.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Ảnh được lưu thành tập tin mới.
- Thực hiện theo bước 5 trong phần “Thay đổi cỡ ảnh” (📖132).



Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Một số ảnh có thể không được hiệu chỉnh chính xác.
- Để ghi chồng ảnh đã hiệu chỉnh lên ảnh gốc, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, ảnh gốc sẽ bị xóa.
- Không thể ghi chồng lên ảnh được cài đặt chống xóa.
- Không thể chỉnh sửa ảnh RAW theo cách này.
- Hiệu chỉnh mất đồ có thể áp dụng cho ảnh JPEG chụp trong [RAW+JPEG] nhưng không thể ghi đè lên ảnh gốc.

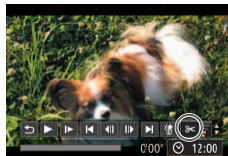


- Bạn có thể lưu ảnh bằng cách chạm vào [Tập tin mới] hoặc [Ghi chồng lên] trên màn hình ở bước 4.

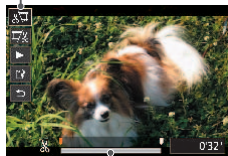


Chỉnh sửa phim

Bạn có thể cắt phim để xóa các đoạn phim không cần thiết ở đầu và cuối.



Bảng điều khiển chỉnh sửa phim



Thanh chỉnh sửa phim

1 Chọn [C].

- Thực hiện theo bước 1 – 5 trong phần “Xem” (📖 112), chọn [C] và nhấn nút <FUNC>.
- Bảng điều khiển và thanh chỉnh sửa phim sẽ hiển thị.

2 Chỉ định phần để cắt.

- Nhấn các nút <▲> <▼> để chọn [C] hoặc [I%].
- Để xem phần bạn có thể cắt (đánh dấu bằng [C] trên màn hình), nhấn các nút <◀> <▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để di chuyển [I]. Chọn [C] để cắt đoạn đầu phim (cắt phần trước [C]) và chọn [I%] để cắt đoạn cuối phim.
- Nếu bạn di chuyển [I] tới một vị trí khác dấu [C], trong phần [C] trước dấu [C] gần nhất sẽ bị cắt, trong khi trong phần [I%] phía sau dấu [C] gần nhất ở bên phải sẽ bị cắt.

Phim

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



3 Xem lại phim đã chỉnh sửa.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [▶], rồi nhấn nút <FUNC SET>. Phim đã chỉnh sửa được phát.
- Để chỉnh sửa lại phim, lặp lại bước 2.
- Để hủy chỉnh sửa, nhấn các nút <▲><▼> để chọn [↶]. Nhấn nút <FUNC SET>, chọn [OK] (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn lại nút <FUNC SET>.



4 Lưu phim đã chỉnh sửa.

- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [L], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Phim được lưu thành tập tin mới.
- Chọn [Lưu không nén], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Để ghi chồng phim sau khi cắt lên phim ban đầu, chọn [Ghi chồng lên] ở bước 4. Trong trường hợp này, phim gốc sẽ bị xóa.
- Nếu thẻ nhớ không đủ dung lượng trống, bạn chỉ có thể chọn [Ghi chồng lên].
- Nếu hết pin trong khi lưu phim, phim có thể không được lưu.
- Khi chỉnh sửa phim, bạn nên dùng pin được sạc đầy hoặc bộ điều hợp AC (bán riêng, 181).

Giảm kích thước tập tin

Bạn có thể giảm kích thước tập tin phim bằng cách nén phim như sau.



- Trên màn hình bước 2 trong phần “Chỉnh sửa phim”, chọn [L]. Chọn [Tập tin mới], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn [Nén và lưu], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Phim nén được lưu dưới định dạng [4K HD 30P].
- Không thể nén phim [4K 60P].
- Không thể lưu phim đã chỉnh sửa dưới định dạng nén khi chọn [Ghi đè].
- Tuy nhiên, bạn có thể nén và lưu phim đã chỉnh sửa dưới dạng tập tin mới bằng cách chọn [Nén và lưu].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

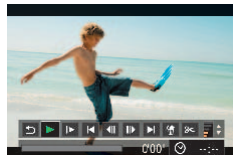
Phụ lục

Chỉ mục



Chỉnh sửa phim digest

Có thể xóa các phần riêng lẻ (các clip) (📖33) được ghi ở chế độ [📷], nếu cần. Do không thể khôi phục được các clip đã xóa, hãy cẩn thận khi xóa.



1 Chọn clip để xóa.

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Xem phim ngắn được tạo khi chụp ảnh (Phim digest)” (📖115) để xem phim được tạo ở chế độ [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET> để truy cập vào bảng điều khiển phim.
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [◀] hoặc [▶], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn [📷].

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Clip đã chọn được xem lại nhiều lần.

3 Xác nhận xóa.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Clip được xóa và đoạn phim ngắn sẽ được ghi đè.



- Biểu tượng [📷] không hiển thị nếu bạn chọn clip khi kết nối máy ảnh với máy in.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chức năng Wi-Fi

Gửi ảnh qua Wi-Fi từ máy ảnh đến các thiết bị tương thích và sử dụng máy ảnh với dịch vụ web

Cách sử dụng Wi-Fi	140
Tải ảnh lên dịch vụ web	140
Gửi ảnh tới smartphone	141
Gửi ảnh tới máy ảnh khác.....	141
Gửi ảnh đến máy tính	141
In ảnh bằng chức năng không dây.....	141
Đăng ký dịch vụ web	142
Đăng ký CANON IMAGE GATEWAY	142
Đăng ký các dịch vụ web khác.....	144
Cài đặt CameraWindow trên smartphone	145
Chuẩn bị đăng ký máy tính	146
Kiểm tra môi trường máy tính	146
Cài đặt phần mềm.....	146
Định cấu hình máy tính để kết nối Wi-Fi (chỉ dành cho Windows).....	148
Truy cập menu Wi-Fi	148
Cài đặt ban đầu qua Wi-Fi	148
Sau khi kết nối Wi-Fi ban đầu	149

Kết nối qua điểm truy cập	149
Xác nhận tương thích với điểm truy cập.....	149
Kết nối điểm truy cập tương thích WPS.....	150
Kết nối điểm truy cập trong danh sách.....	154
Kết nối không có điểm truy cập	155
Điểm truy cập đã sử dụng.....	157
Kết nối với máy ảnh khác	157
Gửi ảnh	158
Gửi từng ảnh.....	158
Gửi nhiều ảnh	159
Thêm nhận xét	160
Lưu ảnh vào máy tính	160
Sử dụng nút 	161
Đăng ký smartphone với nút 	161
Đăng ký đồng bộ ảnh với nút 	162
Xóa tên kết nối đích đã đăng ký.....	163

Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh)	163
Chuẩn bị ban đầu.....	163
Gửi ảnh	164
Định vị ảnh trên máy ảnh	165
Chụp ảnh từ xa	165
Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi	166
Chỉnh sửa thông tin kết nối	166
Trở lại cài đặt Wi-Fi mặc định	168

Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Cài đặt menu
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục



Cách sử dụng Wi-Fi

Máy ảnh này là sản phẩm Wi-Fi® được phê chuẩn. Bạn có thể kết nối mạng không dây và gửi ảnh đến các thiết bị và dịch vụ sau.

Lưu ý rằng trong chương này, các chức năng mạng LAN không dây khác với Wi-Fi cũng có thể được gọi là Wi-Fi.

Bạn cần thực hiện một số chuẩn bị ban đầu trên máy ảnh và thiết bị đích để gửi ảnh qua mạng Wi-Fi. Các thao tác chuẩn bị và phương pháp gửi ảnh sẽ khác nhau tùy thuộc vào thiết bị đích.

Lưu ý rằng trước khi sử dụng Wi-Fi (📖148), bạn cần đăng ký tên cho máy ảnh.



- Trước khi sử dụng chức năng Wi-Fi, đảm bảo tham khảo phần “Những điều cần chú ý về Wi-Fi (Mạng LAN không dây)” (📖236) và “Những điều cần chú ý về bảo mật” (📖237).



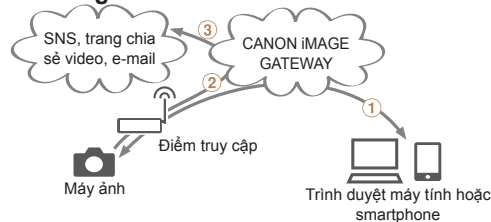
- Wi-Fi là tên thương hiệu chứng nhận khả năng tương tác của các thiết bị mạng LAN không dây.

Tải ảnh lên dịch vụ web

Có thể gửi ảnh đến dịch vụ mạng xã hội và các dịch vụ web khác thông qua CANON IMAGE GATEWAY*. Ảnh chưa được gửi trong máy ảnh cũng có thể tự động gửi đến máy tính hoặc dịch vụ web thông qua CANON iMAGE GATEWAY.

* CANON IMAGE GATEWAY là dịch vụ ảnh trực tuyến cung cấp cho khách hàng đã mua sản phẩm.

Các bước để gửi ảnh



- ① Đăng ký dịch vụ web (📖142)
- ② Kết nối qua điểm truy cập (📖149)
- ③ Gửi ảnh (📖158)*

* Bạn có thể gửi ảnh đến máy tính hoặc dịch vụ web.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

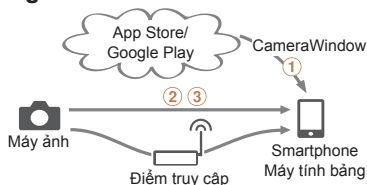
Chỉ mục



Gửi ảnh tới smartphone

Gửi ảnh đến smartphone và máy tính bằng có chức năng Wi-Fi. Bạn cũng có thể chụp ảnh từ xa và định vị ảnh từ smartphone hoặc máy tính bảng. Để thuận tiện, trong hướng dẫn sử dụng này, smartphone, máy tính bảng và các thiết bị tương thích khác được gọi chung là “smartphone”.

Các bước để gửi ảnh



- 1 Cài đặt CameraWindow trên smartphone (📖145)
- 2 Kết nối trực tiếp (📖155) hoặc qua điểm truy cập (📖149)
- 3 Gửi ảnh (📖158)

Gửi ảnh tới máy ảnh khác

Sử dụng chức năng Wi-Fi để gửi ảnh giữa các máy ảnh của Canon.

Các bước để gửi ảnh

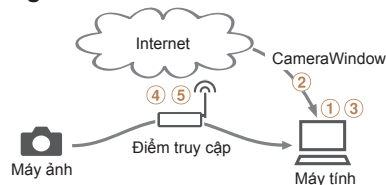


- 1 Kết nối với máy ảnh khác (📖157)
- 2 Gửi ảnh (📖158)

Gửi ảnh đến máy tính

Sử dụng phần mềm để gửi ảnh từ máy ảnh đến máy tính qua Wi-Fi.

Các bước để gửi ảnh

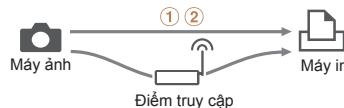


- 1 Kiểm tra môi trường máy tính (📖146)
- 2 Tải và cài đặt phần mềm (📖146)
- 3 Định cấu hình máy tính để kết nối Wi-Fi (chỉ dành cho Windows, 📖148)
- 4 Kết nối qua điểm truy cập (📖149)
- 5 Lưu ảnh vào máy tính (📖160)

In ảnh bằng chức năng không dây

Gửi ảnh đến máy in tương thích PictBridge qua Wi-Fi (hỗ trợ DPS over IP) để in ảnh.

Các bước để in ảnh



- 1 Kết nối trực tiếp (📖155) hoặc qua điểm truy cập (📖149)
- 2 In ảnh (📖198)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Đăng ký dịch vụ web

Sử dụng smartphone hoặc máy tính để thêm dịch vụ web mà bạn muốn sử dụng vào máy ảnh.

- Để hoàn tất cài đặt cho CANON iMAGE GATEWAY và các dịch vụ web khác, smartphone hay máy tính cần có trình duyệt và được kết nối với mạng internet.
- Kiểm tra trang web CANON iMAGE GATEWAY để tìm hiểu chi tiết về các yêu cầu trình duyệt (Microsoft Internet Explorer, v.v...), bao gồm thông tin về cài đặt và phiên bản.
- Để tìm hiểu thông tin về các quốc gia và khu vực có thể sử dụng CANON iMAGE GATEWAY, tham khảo trang web của Canon (<http://www.canon.com/cig/>).
- Nếu muốn sử dụng các dịch vụ web khác ngoài CANON iMAGE GATEWAY, bạn cần có tài khoản của các dịch vụ này. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo trang web của dịch vụ web bạn muốn đăng ký.
- Có thể phải thanh toán thêm phí kết nối ISP và phí điểm truy cập riêng.

Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY

Sau khi liên kết máy ảnh với CANON iMAGE GATEWAY, thiết lập CANON iMAGE GATEWAY là dịch vụ web đích trên máy ảnh.



1 Đăng nhập CANON iMAGE GATEWAY và truy cập trang cài đặt máy ảnh.

- Truy cập địa chỉ <http://www.canon.com/cig/> và trang CANON iMAGE GATEWAY cho khu vực sở hữu tại bằng máy tính hoặc smartphone.
- Khi màn hình đăng nhập hiển thị, nhập tên người dùng và mật mã để đăng nhập. Nếu bạn chưa có tài khoản CANON iMAGE GATEWAY, thực hiện theo hướng dẫn để hoàn tất đăng ký thành viên (miễn phí).
- Truy cập trang cài đặt máy ảnh.

2 Chọn model máy ảnh.

- Trên model máy ảnh này, biểu tượng [☁] sẽ hiển thị trong menu Wi-Fi.
- Khi chọn model, màn hình nhập mã xác thực sẽ hiển thị. Trong bước 9 của trang này, nhập mã xác thực hiển thị trên máy ảnh sau khi hoàn tất các bước 3 – 8.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

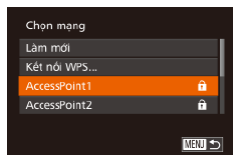
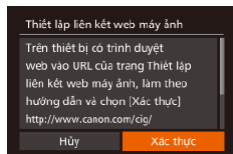
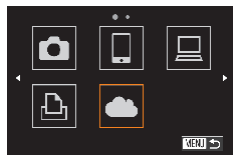
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





3 Truy cập menu Wi-Fi.

- Trên máy ảnh, truy cập menu Wi-Fi (📖148).

4 Chọn [☁️].

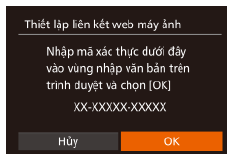
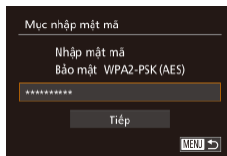
- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [☁️] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

5 Thiết lập kết nối với điểm truy cập.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Xác thực], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

6 Chọn điểm truy cập.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn mạng (điểm truy cập), rồi nhấn nút <FUNC SET>.



7 Nhập mật mã điểm truy cập.

- Nhấn nút <FUNC SET> để mở bàn phím, rồi nhập mật mã (📖150).
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Tiếp], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

8 Chọn [Tự động] và thiết lập kết nối.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Tự động], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Mã xác thực sẽ hiển thị khi máy ảnh kết nối với CANON iMAGE GATEWAY thông qua điểm truy cập.

9 Nhập mã xác thực.

- Trên smartphone hoặc máy tính, nhập mã xác thực hiển thị trên máy ảnh và chuyển sang bước tiếp theo.
- Mã số xác nhận gồm sáu chữ số sẽ hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

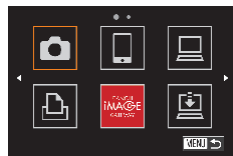
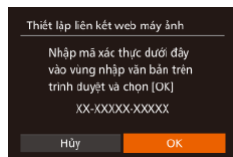
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





10 Kiểm tra số xác nhận và hoàn tất quy trình thiết lập.

- Đảm bảo số xác nhận trên máy ảnh khớp với số xác nhận trên máy tính hoặc smartphone.
- Nhấn các nút <◀>>> hoặc xoay nút xoay <⬤> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Hoàn tất quy trình thiết lập trên smartphone hoặc máy tính.

- Biểu tượng [📶] (📖163) và CANON iMAGE GATEWAY đã được thêm vào kết nối đích, và biểu tượng [☁️] sẽ chuyển thành [📶].
- Thông báo sẽ hiển thị trên smartphone hoặc máy tính cho biết quá trình thiết lập đã hoàn tất. Để thêm các dịch vụ web khác, làm theo quy trình trong phần “Đăng ký các dịch vụ web khác” từ bước 2 (📖144).

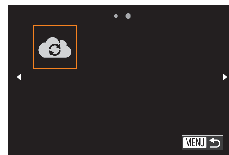


- Bạn có thể kết nối điểm truy cập tương thích WPS bằng cách chọn [Kết nối WPS] trong bước 6. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo bước 5 – 7 trong phần “Kết nối điểm truy cập tương thích WPS” (📖151).



Đăng ký các dịch vụ web khác

Ngoài dịch vụ CANON iMAGE GATEWAY, bạn cũng có thể thêm các dịch vụ web khác vào máy ảnh. Lưu ý rằng trước tiên bạn cần đăng ký CANON iMAGE GATEWAY trên máy ảnh (📖142).



1 Truy cập màn hình cài đặt dịch vụ web.

- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Đăng ký CANON iMAGE GATEWAY” (📖142) để đăng nhập vào CANON iMAGE GATEWAY, sau đó truy cập màn hình cài đặt dịch vụ web.

2 Định cấu hình dịch vụ web mong muốn.

- Thực hiện theo hướng dẫn trên smartphone hoặc máy tính để thiết lập dịch vụ web.

3 Chọn [☁️].

- Truy cập menu Wi-Fi (📖148), chọn [☁️] (nhấn các nút <▲>>><▼>><◀>>> hoặc xoay nút xoay <⬤>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Cài đặt dịch vụ web đã được cập nhật.



- Nếu các cài đặt đã định cấu hình thay đổi, lặp lại các bước sau để cập nhật cài đặt cho máy ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

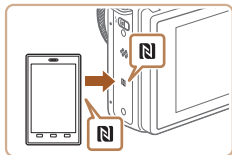


Cài đặt CameraWindow trên smartphone

Trước khi kết nối máy ảnh với smartphone, trước tiên cài đặt ứng dụng riêng miễn phí CameraWindow trên smartphone.



1 Kết nối smartphone với mạng.



2 Cài đặt CameraWindow.

- Đối với smartphone Android tương thích NFC (phiên bản hệ điều hành 4.0 hoặc mới hơn), kích hoạt NFC và chạm smartphone vào Dấu N của máy ảnh (N) sẽ khởi động Google Play trên smartphone. Khi trang tải CameraWindow hiển thị, hãy tải và cài đặt ứng dụng.
- Đối với các smartphone Android khác, tải xuống và cài đặt CameraWindow từ Google Play.
- Đối với iPhone, iPad hoặc iPod touch, tìm CameraWindow trên App Store rồi tải xuống và cài đặt.
- Sau khi cài đặt, sử dụng máy ảnh để thiết lập kết nối với smartphone (📖149, 155).



• Khi sử dụng NFC, lưu ý những điểm sau.

- Tránh va đập mạnh giữa máy ảnh và smartphone. Làm vậy có thể gây hỏng thiết bị.
- Các thiết bị có thể không nhận diện được nhau ngay lập tức tùy thuộc vào smartphone. Trong trường hợp này, thử để thiết bị gần nhau ở vị trí khác đôi chút.
- Không đặt các vật khác vào giữa máy ảnh và smartphone. Lưu ý rằng nắp máy ảnh hoặc smartphone hay các phụ kiện tương tự có thể gây cản trở kết nối.



- Để tìm hiểu chi tiết về ứng dụng này (smartphone được hỗ trợ và chức năng đi kèm), tham khảo trang web của Canon.
- Không phải tất cả smartphone tương thích NFC đều có Dấu N (N). Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng smartphone.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chuẩn bị đăng ký máy tính

Chuẩn bị đăng ký máy tính. Để lưu ảnh vào máy tính bằng chức năng không dây, bạn cần cài đặt CameraWindow.

Kiểm tra môi trường máy tính

Máy ảnh có thể kết nối qua Wi-Fi với máy tính sử dụng các hệ điều hành sau đây. Để tìm hiểu thông tin tương thích và các yêu cầu hệ thống, bao gồm hỗ trợ trong các hệ điều hành mới, truy cập trang web của Canon.

	Windows	Mac OS
Hệ điều hành	Windows 8/8.1 Windows 7 SP1	Mac OS X 10.9 Mac OS X 10.8.2 hoặc phiên bản mới hơn Mac OS X 10.7



- Không hỗ trợ phiên bản Windows 7 Starter và Home Basic.
 - Phiên bản Windows 7 N (phiên bản Châu Âu) và KN (phiên bản Hàn Quốc) yêu cầu tải xuống và cài đặt Windows Media Feature Pack.
- Để tìm hiểu chi tiết, truy cập trang web sau.
<http://go.microsoft.com/fwlink/?LinkId=159730>

Cài đặt phần mềm

Windows 7 và Mac OS X 10.8 được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa.

Những gì bạn cần:

- Máy tính
- Cáp USB (đầu cắm máy ảnh: Mini-B)*

* Không bao gồm cáp USB. Mặc dù bạn có thể cài đặt phần mềm mà không cần sử dụng cáp, nhưng sẽ không có thêm một số tính năng.

1 Tải phần mềm.

- Sử dụng máy tính có kết nối Internet để truy cập <http://www.canon.com/icpd/>.
- Truy cập trang dành cho quốc gia hoặc khu vực sở tại.
- Tải về phần mềm.

2 Bắt đầu cài đặt.

- Nhấp vào [Easy Installation] và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cài đặt.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

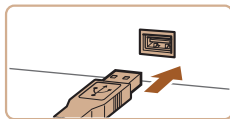
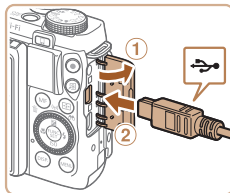
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





3 Khi hiển thị thông báo nhắc bạn kết nối máy ảnh, lựa chọn có kết nối hay không.

Khi kết nối máy ảnh với máy tính

- Khi máy ảnh đã tắt, mở nắp (①). Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp USB vào cổng máy ảnh theo hướng minh họa (②).

- Cắm phích cắm lớn hơn của cáp USB vào cổng USB của máy tính.
Để tìm hiểu chi tiết về kết nối USB trên máy tính, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.
- Bật máy ảnh và thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cài đặt.

Không kết nối máy ảnh

- Chọn [Install without connecting the device] và thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình để hoàn tất quá trình cài đặt.



- Do nội dung và chức năng phần mềm thay đổi theo model máy ảnh, nếu bạn có nhiều máy ảnh khác nhau, bạn phải cập nhật phiên bản phần mềm mới nhất cho mỗi máy ảnh.

4 Cài đặt tập tin.

- Quá trình cài đặt có thể kéo dài trong một khoảng thời gian tùy thuộc vào hiệu suất máy tính và kết nối Internet.
- Nhấp vào [Finish] hoặc [Restart] trên màn hình sau khi cài đặt.
- Khi máy ảnh kết nối với máy tính, sau khi cài đặt, tắt máy ảnh trước khi ngắt kết nối cáp.



Định cấu hình máy tính để kết nối Wi-Fi (chỉ dành cho Windows)

Trên máy tính chạy Windows, trước khi kết nối máy ảnh với máy tính qua Wi-Fi, bạn phải định cấu hình cài đặt sau.



1 Xác nhận máy tính đã kết nối với điểm truy cập.

- Để tìm hiểu về cách kiểm tra kết nối mạng, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.

2 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấp theo thứ tự sau: menu [Start] ► [All Programs] ► [Canon Utilities] ► [CameraWindow] ► [Wi-Fi connection setup].
- Trong trình ứng dụng đã mở, thực hiện theo các hướng dẫn trên màn hình và định cấu hình cài đặt.



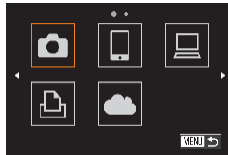
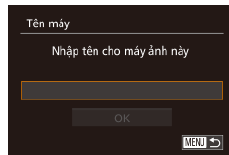
- Các cài đặt Windows sau đây sẽ được định cấu hình khi bạn chạy tiện ích ở bước 2.
 - Turn on media streaming.
Tính năng này cho phép máy ảnh tìm thấy (phát hiện) máy tính để truy cập qua Wi-Fi.
 - Turn on network discovery.
Tính năng này cho phép máy tính tìm thấy (phát hiện) máy ảnh.
 - Turn on ICMP (Internet Control Message Protocol).
Tính năng này cho phép kiểm tra trạng thái kết nối mạng.
 - Enable Universal Plug & Play (UPnP).
Tính năng này cho phép thiết bị mạng tự động phát hiện từng thiết bị khác.
- Một số phần mềm bảo mật có thể không cho phép bạn hoàn tất các cài đặt trên. Hãy kiểm tra cài đặt của phần mềm bảo mật.

Truy cập menu Wi-Fi

Cài đặt ban đầu qua Wi-Fi

Trước tiên, đăng ký tên máy ảnh.

Tên máy ảnh sẽ hiển thị trên màn hình của thiết bị đích khi kết nối với các thiết bị khác qua Wi-Fi.



1 Truy cập menu Wi-Fi.

- Nhấn nút <▶> để bật máy ảnh.
- Nhấn nút <▲>.

2 Nhập tên.

- Nhấn nút <FUNC SET> để truy cập bàn phím rồi nhập tên (📖28).
- Tên máy ảnh có thể bao gồm tối đa 16 ký tự.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <DISP> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Menu Wi-Fi hiển thị.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Khi kết nối Wi-Fi với các thiết bị khác ngoài máy tính, bạn cần phải cắm thẻ nhớ vào máy ảnh. Ngoài ra, thẻ nhớ phải chứa ảnh trước khi bạn có thể truy cập dịch vụ web hoặc kết nối không dây với máy in.
- Để thay đổi tên máy ảnh, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Đổi tên thiết bị].
- Thông báo sẽ hiển thị nếu ở bước 2 bạn nhập tên bắt đầu với biểu tượng hoặc dấu cách. Nhấn nút <FUNC SET> và nhập tên khác.

Sau khi kết nối Wi-Fi ban đầu

- Khi máy ảnh đã kết nối với thiết bị qua Wi-Fi, menu Wi-Fi sẽ liệt kê các kết nối đích gần đây khi nhấn nút <▲>. Bạn có thể dễ dàng kết nối lại bằng cách nhấn các nút <▲><▼> để chọn tên thiết bị rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Để thêm một thiết bị mới, nhấn các nút <◀><▶> để hiển thị màn hình lựa chọn, rồi định cấu hình cài đặt.



- Nếu bạn không muốn hiển thị thiết bị đích đã kết nối gần đây, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Nhập ký đích] > [Tắt].

Kết nối qua điểm truy cập

Kết nối với điểm truy cập qua mạng Wi-Fi như quy trình dưới đây. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập.

Xác nhận tương thích với điểm truy cập

Xác nhận rằng bộ định tuyến Wi-Fi hoặc trạm cơ sở phù hợp với các chuẩn Wi-Fi trong "Wi-Fi" (📖229).

Nếu bạn đang sử dụng Wi-Fi, xác nhận các mục sau. Để tìm hiểu về kiểm tra cài đặt mạng, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập.



- Nếu yêu cầu sử dụng tài khoản quản trị viên hệ thống để điều chỉnh cài đặt mạng, liên hệ với quản trị viên hệ thống để biết chi tiết.
- Những cài đặt này rất quan trọng cho việc bảo mật mạng. Cần đặc biệt thận trọng khi thay đổi những cài đặt này.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Danh mục kiểm tra

Tên mạng (SSID/ESSID)

SSID hoặc ESSID của điểm truy cập được sử dụng.

Còn được gọi là “tên điểm truy cập” hoặc “tên mạng”.

Xác thực mạng / mã hóa dữ liệu (phương pháp mã hóa / chế độ mã hóa)

Phương pháp mã hóa dữ liệu trong lúc truyền bằng chức năng không dây.

- Không
- WEP (xác thực hệ thống mở)
- WPA-PSK (TKIP)
- WPA-PSK (AES)
- WPA2-PSK (TKIP)
- WPA2-PSK (AES)

Mật mã (khóa mã hóa / khóa mạng)

Khóa được sử dụng khi mã hóa dữ liệu trong lúc truyền bằng chức năng không dây. Còn được gọi là “khóa mã hóa” hoặc “khóa mạng”.

Danh mục khóa (khóa truyền)

Khóa được đặt khi sử dụng phương pháp WEP để xác thực mạng / mã hóa dữ liệu.

- 1

Các phương pháp kết nối thay đổi tùy theo điểm truy cập có hỗ trợ Wi-Fi Protected Setup (WPS) hay không. Tham khảo hướng dẫn sử dụng của điểm truy cập để xác nhận điểm truy cập có hỗ trợ WPS.



- Bộ định tuyến là thiết bị tạo cấu trúc mạng (LAN) để kết nối nhiều máy tính. Bộ định tuyến có trang bị chức năng Wi-Fi gọi là “bộ định tuyến Wi-Fi”.
- Tất cả bộ định tuyến Wi-Fi và trạm cơ sở trong hướng dẫn này được gọi là “điểm truy cập”.
- Nếu bạn sử dụng chức năng lọc địa chỉ MAC trên mạng Wi-Fi, đảm bảo đã thêm địa chỉ MAC của máy ảnh vào điểm truy cập. Bạn có thể kiểm tra địa chỉ MAC của máy ảnh bằng cách chọn MENU (📖26) > tab [🔧] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Kiểm tra địa chỉ MAC].

Kết nối điểm truy cập tương thích WPS

WPS giúp hoàn tất cài đặt kết nối các thiết bị qua mạng Wi-Fi một cách dễ dàng. Bạn có thể sử dụng phương pháp PBC hoặc phương pháp PIN để cài đặt thiết bị được hỗ trợ WPS.

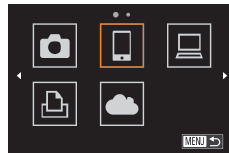
1 Xác nhận thiết bị đích đã kết nối với điểm truy cập.

- Bỏ qua bước này khi kết nối với dịch vụ web.
- Để tìm hiểu về cách kiểm tra kết nối, tham khảo hướng dẫn sử dụng điểm truy cập và thiết bị.

2 Truy cập menu Wi-Fi (📖148).

3 Chọn thiết bị đích.

- Chọn thiết bị đích (nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀>), rồi nhấn nút <📶>.
- Để kết nối với smartphone, chọn [📱].
- Để kết nối với máy tính, chọn [💻].
- Để kết nối với máy in, chọn [🖨️].



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

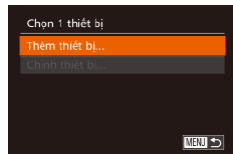
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





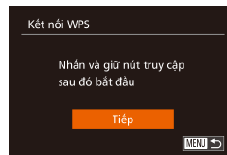
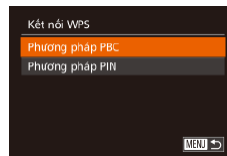
- Để kết nối với một dịch vụ web, chọn biểu tượng dịch vụ. Nếu có nhiều người nhận hoặc nhiều tùy chọn chia sẻ sẽ được sử dụng với cùng một dịch vụ web, chọn mục mong muốn trên màn hình [Chọn Người nhận] (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.

4 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Để kết nối với smartphone hoặc máy in, khi màn hình [Đang chờ kết nối] (📖 155) hiển thị, chọn [Đổi mạng] (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Danh sách các điểm truy cập được xác định sẽ hiển thị.

5 Chọn [Kết nối WPS].

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Kết nối WPS], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



6 Chọn [Phương pháp PBC].

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Phương pháp PBC], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

7 Thiết lập kết nối.

- Trên điểm truy cập, nhấn giữ nút kết nối WPS trong vài giây.
- Nhấn nút <FUNC SET> trên máy ảnh để chuyển đến bước tiếp theo.
- Máy ảnh sẽ kết nối với điểm truy cập.
- Nếu bạn đã chọn [📺], [📺] hoặc [📺] trong bước 3, các thiết bị kết nối với điểm truy cập sẽ được liệt kê trên màn hình hiển thị [Chọn 1 thiết bị] tiếp theo.
- Nếu bạn đã chọn dịch vụ web ở bước 3, chuyển sang bước 12.

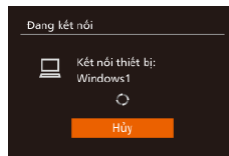
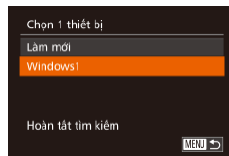
Trước khi sử dụng
Hướng dẫn cơ bản
Hướng dẫn chuyên sâu
Thông tin cơ bản về máy ảnh
Chế độ tự động / Chế độ bán tự động
Chế độ chụp khác
Chế độ P
Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2
Chế độ xem lại
Chức năng Wi-Fi
Cài đặt menu
Phụ kiện
Phụ lục
Chỉ mục





8 Để kết nối smartphone: Khởi động CameraWindow.

- Đối với smartphone Android tương thích NFC (phiên bản hệ điều hành 4.0 hoặc mới hơn), kích hoạt NFC và chạm smartphone vào Dấu N của máy ảnh (N, ) sẽ khởi động CameraWindow trên smartphone.
- Đối với các smartphone khác, khởi động CameraWindow trên smartphone.
- Khi CameraWindow khởi động lần đầu tiên, hãy đăng ký tên smartphone sẽ hiển thị trên máy ảnh.
- Khi smartphone được nhận diện trên máy ảnh, màn hình kết nối thiết bị sẽ hiển thị trên máy ảnh.



9 Để kết nối với smartphone, máy in hoặc máy tính: Chọn thiết bị đích.

- Chọn tên thiết bị đích (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nếu bạn đã chọn smartphone, chuyển sang bước 11.
- Nếu bạn đã chọn máy in hoặc máy tính Macintosh, chuyển sang bước 12.

10 Nếu bạn chọn máy tính chạy hệ điều hành Windows ở bước 9 trong lần đầu tiên: Cài đặt trình điều khiển.

- Khi màn hình bên trái hiển thị trên máy ảnh, nhấp vào menu Start trên máy tính, rồi nhấp vào [Control Panel], sau đó nhấp vào [Add a device].
- Nhấp đúp vào biểu tượng máy ảnh được kết nối.
- Cài đặt trình điều khiển sẽ bắt đầu.
- Sau khi hoàn tất cài đặt trình điều khiển và khởi động kết nối giữa máy ảnh với máy tính, màn hình AutoPlay sẽ hiển thị. Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

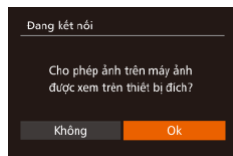
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





11 Để kết nối smartphone: Điều chỉnh cài đặt riêng.

- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <⬅> để chọn [Ok], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Bạn có thể sử dụng smartphone để duyệt, nhập hoặc định vị (📖165) ảnh trên máy ảnh hoặc chụp ảnh từ xa (📖165).

12 Gửi hoặc in ảnh.

- Màn hình hiển thị khi thiết bị được kết nối sẽ thay đổi tùy theo thiết bị đích.
- Khi máy ảnh kết nối với smartphone hoặc dịch vụ web, màn hình truyền ảnh sẽ hiển thị.
- Để tìm hiểu về cách gửi ảnh, tham khảo phần "Gửi ảnh" (📖158).
- Khi máy ảnh kết nối với máy tính, màn hình máy ảnh sẽ không hiển thị thông tin. Thực hiện các bước trong phần "Lưu ảnh vào máy tính" (📖160) để lưu ảnh vào máy tính.
- Khi máy ảnh kết nối với máy in, bạn có thể thực hiện in ảnh giống như in ảnh qua USB. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo phần "In ảnh" (📖198).



- Có thể xem ảnh trên máy ảnh từ smartphone đã kết nối bằng cách chọn [Ok] trong bước 11. Để đặt bảo mật ảnh trên máy ảnh, không cho phép xem ảnh từ smartphone, chọn [Không] trong bước 11.
- Để thay đổi cài đặt bảo mật cho smartphone được thêm vào danh sách, chọn smartphone có cài đặt bạn muốn thay đổi từ [Chỉnh thiết bị] trong bước 4, rồi chọn [Xem thiết lập].



- Nếu bạn chọn [Phương pháp PIN] trong bước 6, mã PIN sẽ hiển thị trên màn hình. Đảm bảo đặt mã này cho điểm truy cập. Chọn thiết bị trên màn hình [Chọn 1 thiết bị]. Để tìm hiểu thông tin chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng của điểm truy cập.
- Để thêm nhiều kết nối đích, lặp lại quy trình này từ bước đầu tiên.
- Một khi đã gán kết nối đích cho Kiểu cảm ứng (📖130), bạn có thể kết nối lại máy ảnh với điểm đến đơn giản bằng cách kéo ngang màn hình theo thao tác đã gán.



Điểm truy cập đã sử dụng

Bạn có thể tự động kết nối lại với điểm truy cập đã sử dụng trước đó bằng cách thực hiện theo bước 4 trong phần "Kết nối với điểm truy cập tương thích WPS" (📖151).

- Để kết nối lại với điểm truy cập, xác nhận rằng thiết bị đích đã được kết nối với máy ảnh, rồi thực hiện theo quy trình từ bước 9. Bạn có thể bỏ qua bước này khi kết nối với dịch vụ web.
- Để đổi điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi thiết lập kết nối, rồi thực hiện theo quy trình từ bước 5.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Kết nối điểm truy cập trong danh sách

1 Xem điểm truy cập đã liệt kê.

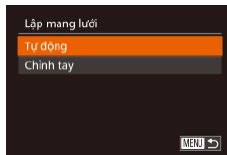
- Xem danh sách mạng (điểm truy cập) như mô tả trong các bước 1 – 4 của phần “Kết nối điểm truy cập tương thích WPS” (📖 150 – 151).

2 Chọn điểm truy cập.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn mạng (điểm truy cập), rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Nhập mật mã điểm truy cập.

- Nhấn nút <FUNC SET> để mở bàn phím, rồi nhập mật mã (📖 150).
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [Tiếp], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

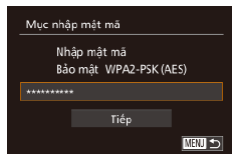
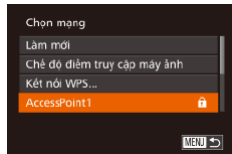


4 Chọn [Tự động].

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [Tự động], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nếu bạn chọn [📶], [📶] hoặc [📶] là thiết bị đích, tham khảo phần “Kết nối điểm truy cập tương thích WPS”, bắt đầu từ bước 9 (📖 152).
- Nếu bạn chọn dịch vụ web là kết nối đích, tham khảo phần “Kết nối điểm truy cập tương thích WPS”, bắt đầu từ bước 12 (📖 153).



- Để xác định mật mã điểm truy cập, kiểm tra điểm truy cập đó hoặc tham khảo hướng dẫn sử dụng.
- Máy ảnh hiển thị tối đa 16 điểm truy cập. Nếu không phát hiện điểm truy cập nào, chọn [Chính thủ công] trong bước 2 để đặt điểm truy cập bằng tay. Thực hiện theo hướng dẫn trên màn hình và nhập SSID, cài đặt bảo mật và mật mã.
- Khi kết nối thiết bị khác thông qua điểm truy cập mà bạn đã kết nối, mật mã ở bước 3 sẽ hiển thị [*]. Để sử dụng cùng một mật mã, chọn [Tiếp] (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀>) và nhấn nút <FUNC SET>.



Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

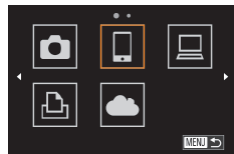
Chỉ mục



Kết nối không có điểm truy cập

Khi kết nối với smartphone hoặc máy in qua Wi-Fi, bạn có thể sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập (Chế độ điểm truy cập máy ảnh) thay vì sử dụng một điểm truy cập khác.

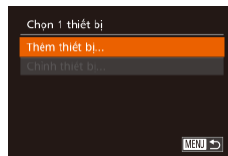
Tương tự, không cần sử dụng điểm truy cập nào trong kết nối máy ảnh với máy ảnh (157).



1 Truy cập menu Wi-Fi (148).

2 Chọn thiết bị đích.

- Chọn thiết bị đích (nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Để kết nối với smartphone, chọn [📱].
- Để kết nối với máy in, chọn [🖨️].



3 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- SSID của máy ảnh sẽ hiển thị.

4 Kết nối thiết bị đích với mạng.

- Trong menu cài đặt Wi-Fi của máy in hoặc smartphone, chọn SSID (tên mạng) hiển thị trên máy ảnh để kết nối.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



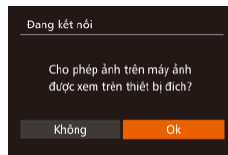
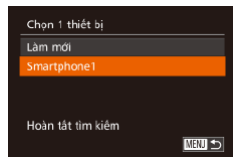


5 Để kết nối smartphone: Khởi động CameraWindow.

- Đối với smartphone Android tương thích NFC (phiên bản hệ điều hành 4.0 hoặc mới hơn), kích hoạt NFC và chạm smartphone vào Dấu N của máy ảnh (N, 145) sẽ khởi động CameraWindow trên smartphone.
- Đối với các smartphone khác, khởi động CameraWindow trên smartphone.
- Khi CameraWindow khởi động lần đầu tiên, hãy đăng ký tên smartphone sẽ hiển thị trên máy ảnh.
- Khi smartphone được nhận diện trên máy ảnh, màn hình kết nối thiết bị sẽ hiển thị trên máy ảnh.

6 Chọn thiết bị đích.

- Chọn tên thiết bị đích (nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <●>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.



7 Để kết nối smartphone: Điều chỉnh cài đặt riêng.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <●> để chọn [Ok], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Bạn có thể sử dụng smartphone để duyệt, nhập hoặc định vị (165) ảnh trên máy ảnh hoặc chụp ảnh từ xa (165).

8 Gửi hoặc in ảnh.

- Màn hình hiển thị khi thiết bị được kết nối sẽ thay đổi tùy theo thiết bị đích.
- Khi máy ảnh kết nối với smartphone, màn hình truyền ảnh sẽ hiển thị.
- Để tìm hiểu về cách gửi ảnh, tham khảo phần "Gửi ảnh" (158).
- Khi máy ảnh kết nối với máy in, bạn có thể thực hiện in ảnh giống như in ảnh qua USB. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo phần "In ảnh" (198).

- ! Có thể xem ảnh trên máy ảnh từ smartphone đã kết nối bằng cách chọn [Ok] trong bước 7. Để đặt bảo mật ảnh trên máy ảnh, không cho phép xem ảnh từ smartphone, chọn [Không] trong bước 7.
- Để thay đổi cài đặt bảo mật cho smartphone được thêm vào danh sách, chọn smartphone có cài đặt bạn muốn thay đổi từ [Chỉnh thiết bị] trong bước 3, rồi chọn [Xem thiết lập].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Để thêm nhiều thiết bị, lặp lại quy trình này từ bước đầu tiên.
- Để tăng tính bảo mật, bạn có thể yêu cầu nhập mật mã trên màn hình bước 3 bằng cách truy cập MENU (📖 26) và chọn tab [🔒] > [Cài đặt Wi-Fi] > [Mật mã] > [Bật]. Trong trường hợp này, trong ô nhập mật mã trên thiết bị ở bước 4, nhập mật mã hiển thị trên máy ảnh.
- Một khi đã gán kết nối đích cho Kiểu cảm ứng (📖 130), bạn có thể kết nối lại máy ảnh với điểm đến đơn giản bằng cách kéo ngang màn hình theo thao tác đã gán.

Điểm truy cập đã sử dụng

Bạn có thể tự động kết nối lại với điểm truy cập đã sử dụng trước đó bằng cách thực hiện theo bước 3 trong phần “Kết nối không có điểm truy cập” (📖 155).

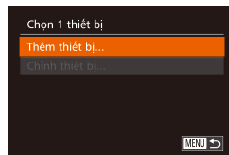
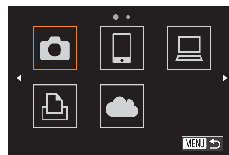
- Để sử dụng máy ảnh làm điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi bạn thiết lập kết nối, rồi chọn [Chế độ điểm truy cập máy ảnh].
- Khi kết nối lại qua điểm truy cập đã sử dụng trước đó, kết nối thiết bị đích với điểm truy cập ở bước 4.
- Để đổi điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi thiết lập kết nối, rồi làm theo quy trình trong phần “Kết nối điểm truy cập tương thích WPS” từ bước 5 (📖 151).

Kết nối với máy ảnh khác

Kết nối hai máy ảnh qua Wi-Fi và gửi ảnh giữa các máy ảnh như sau.



- Chỉ máy ảnh của Canon được trang bị chức năng Wi-Fi mới có thể kết nối với Wi-Fi. Ngay cả máy ảnh hỗ trợ thẻ Eye-Fi của Canon cũng không thể kết nối nếu không có chức năng Wi-Fi. Bạn không thể kết nối các máy ảnh PowerShot SD430 DIGITAL ELPH WIRELESS/DIGITAL IXUS WIRELESS với máy ảnh này.



1 Truy cập menu Wi-Fi (📖 148).

2 Chọn máy ảnh.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [📷], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Chọn [Thêm thiết bị].

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [Thêm thiết bị], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Thực hiện theo bước 1 – 3 trên máy ảnh đã chọn.
- Thông tin kết nối máy ảnh sẽ được thêm khi thông báo [Bắt đầu kết nối máy ảnh đã chọn] hiển thị trên cả hai màn hình máy ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Khi thêm thành công máy ảnh đã chọn, màn hình truyền ảnh sẽ hiển thị. Tiếp tục với phần “Gửi ảnh” (📖158).



- Để thêm nhiều máy ảnh, lặp lại quy trình này từ bước đầu tiên.
- Nếu máy ảnh được thêm vào, tên máy ảnh sẽ hiển thị trong màn hình ở bước 3. Để kết nối lại máy ảnh, chỉ cần chọn tên máy ảnh từ danh sách.
- Một khi đã gán kết nối đích cho Kiểu cảm ứng (📖131), bạn có thể kết nối lại máy ảnh với điểm đến đơn giản bằng cách kéo ngang màn hình theo thao tác đã gán.

Gửi ảnh

Gửi ảnh qua Wi-Fi đến kết nối đích được đăng ký trên máy ảnh theo các bước sau.

Lưu ý rằng khi gửi ảnh tới máy tính, máy tính sẽ được sử dụng thay cho máy ảnh (📖160).

Gửi từng ảnh



1 Chọn ảnh.

- Xoay nút xoay <⬅><➡> để chọn ảnh cần gửi.

2 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút <⬅><➡> để chọn [Gửi hình này], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Khi tải lên YouTube, vui lòng đọc điều khoản dịch vụ, chọn [Đồng ý], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Quá trình truyền ảnh sẽ bắt đầu. Màn hình tối đi trong khi truyền ảnh.
- Sau khi ảnh được tải lên dịch vụ web, thông báo [OK] hiển thị. Nhấn nút <FUNC SET> để quay trở lại màn hình xem lại.
- Sau khi gửi ảnh đến máy ảnh hoặc smartphone, thông báo [Hoàn tất truyền dữ liệu] sẽ hiển thị và màn hình sẽ trở về màn hình truyền ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Đối với phim không nén (137), một tập tin nén riêng biệt được gửi đi thay cho tập tin gốc. Lưu ý rằng điều này có thể trì hoãn việc truyền phim và tập tin sẽ không thể gửi đi nếu không đủ dung lượng trong thẻ nhớ.



- Tránh để ngón tay hoặc các vật khác che khu vực ăng-ten Wi-Fi (3). Điều này có thể làm giảm tốc độ truyền ảnh.
- Tùy thuộc vào điều kiện của mạng bạn đang sử dụng, thời gian để gửi phim có thể kéo dài hơn. Đảm bảo lưu ý đến lượng pin trong máy ảnh.
- Khi gửi phim tới smartphones, lưu ý rằng chất lượng ảnh được hỗ trợ thay đổi tùy theo smartphone. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng smartphone.
- Để ngắt kết nối với máy ảnh, nhấn nút <MENU>, chọn [OK] trên màn hình xác nhận (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⬤>), rồi nhấn nút <FUNC SET>. Bạn cũng có thể sử dụng smartphone để dừng kết nối.
- Trên màn hình, cường độ tín hiệu Wi-Fi được biểu thị bằng các biểu tượng sau. [Tín hiệu] cao, [Tín hiệu] trung bình, [Tín hiệu] thấp, [Tín hiệu] yếu
- Gửi ảnh đến dịch vụ web sẽ mất ít thời gian hơn khi gửi lại ảnh đã gửi trên máy chủ CANON IMAGE GATEWAY.

Chọn độ phân giải ảnh (Cỡ ảnh)

Trên màn hình truyền ảnh, chọn [F] bằng cách nhấn các nút <▲><▼>, rồi nhấn nút <FUNC SET>. Trên màn hình tiếp theo, chọn độ phân giải bằng cách nhấn các nút <▲><▼>, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

- Để gửi ảnh gốc, chọn [Không] là tùy chọn thay đổi cỡ ảnh.
- Chọn [M2] hoặc [S] sẽ thay đổi cỡ ảnh lớn hơn cỡ đã chọn trước khi gửi.



- Không thể thay đổi cỡ phim.

Gửi nhiều ảnh



1 Chọn [Chọn và gửi].

- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Chọn và gửi], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> để chọn ảnh cần gửi rồi nhấn nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Để hủy chọn, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chọn thêm ảnh.
- Sau khi bạn chọn xong ảnh, nhấn nút <MENU>.

3 Gửi ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⬤> để chọn [Gửi], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Có thể gửi tối đa 50 ảnh trong một lần. Có thể gửi phim có thời lượng tối đa 5 phút (hoặc phim digest có thời lượng tối đa 13 phút). Tuy nhiên, số lượng ảnh hoặc thời lượng phim gửi tới dịch vụ web có thể sẽ bị giới hạn. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo dịch vụ web bạn đang sử dụng.
- Bạn cũng có thể chọn ảnh ở bước 2 bằng cách di chuyển cần gạt zoom hai lần tới <Q> để truy cập chế độ hiển thị từng ảnh, rồi nhấn các nút <◀>><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿>.
- Ở bước 3, bạn có thể chọn độ phân giải (cỡ ảnh) mong muốn trước khi gửi (📖50).

Thêm nhận xét

Bạn có thể sử dụng máy ảnh để thêm nhận xét cho ảnh sẽ được gửi đến các địa chỉ email, dịch vụ mạng xã hội, v.v... Số lượng ký tự và ký hiệu có thể nhập khác nhau tùy theo dịch vụ web.



1 Truy cập màn hình để thêm nhận xét.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> để chọn [🗨️], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Thêm nhận xét (📖28).

3 Gửi ảnh.

- Thực hiện theo các bước trong phần “Gửi từng ảnh” (📖158) để gửi ảnh.

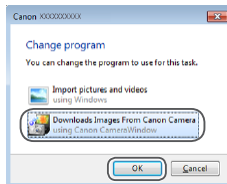


- Khi ảnh không có nhận xét, nhận xét đặt ở CANON iMAGE GATEWAY sẽ tự động được gửi.

Lưu ảnh vào máy tính

Khi gửi ảnh đến máy tính, sử dụng máy tính để thao tác thay cho máy ảnh. Windows 7 và Mac OS X 10.8 được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa.

Để tìm hiểu về các chức năng khác, tham khảo hệ thống hỗ trợ của phần mềm liên quan (trừ một số phần mềm).



1 Hiện thị CameraWindow.

- Windows: Truy cập CameraWindow bằng cách nhấp [Downloads Images From Canon Camera].
- Mac OS: CameraWindow tự động hiển thị khi thiết lập kết nối Wi-Fi giữa máy ảnh và máy tính.

2 Nhập ảnh.

- Nhấp vào [Import Images from Camera], rồi nhấp vào [Import Untransferred Images].
- Ảnh được lưu vào thư mục Pictures trên máy tính trong các thư mục riêng biệt được đặt tên theo ngày.
- Sau khi nhập ảnh xong, nhấp [OK] hiển thị trên màn hình. Để tìm hiểu về cách xem ảnh trên máy tính, tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (📖195).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Thời gian nhập phim sẽ lâu hơn do kích thước tập tin lớn hơn ảnh.
- Tắt máy ảnh để ngắt kết nối máy ảnh.
- Bạn cũng có thể chỉ định lưu tất cả ảnh hoặc chỉ những ảnh được chọn vào máy tính và cũng có thể thay đổi thư mục nhận. Tham khảo phần “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (195) để tìm hiểu chi tiết.
- Windows 7: Nếu màn hình ở bước 2 không hiển thị, nhấp vào biểu tượng [] trên thanh tác vụ.
- Mac OS: Nếu CameraWindow không hiển thị, nhấp vào biểu tượng [CameraWindow] trong Dock.
- Mặc dù bạn có thể lưu ảnh vào máy tính bằng cách kết nối máy ảnh với máy tính mà không cần sử dụng phần mềm, nhưng sẽ có các hạn chế sau.
 - Có thể mất vài phút từ khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính cho đến khi máy ảnh truy cập được ảnh.
 - Ảnh chụp theo hướng dọc có thể được lưu theo hướng ngang.
 - Ảnh RAW (hoặc ảnh JPEG được ghi với ảnh RAW) có thể không được lưu.
 - Ảnh đã lưu vào máy tính có thể bị xóa cài đặt chống xóa.
 - Một số vấn đề có thể xảy ra khi lưu ảnh hoặc thông tin ảnh, tùy thuộc vào phiên bản hệ điều hành, phần mềm đang sử dụng hoặc kích thước tập tin ảnh.
 - Một số chức năng được cung cấp bởi phần mềm có thể không dùng được, chẳng hạn như chỉnh sửa phim.

Sử dụng nút < >

Sau khi đăng ký smartphone hoặc đồng bộ ảnh (163) với nút < >, bạn có thể kết nối với kết nối đích được đăng ký bằng cách nhấn nút < >.

Đăng ký smartphone với nút < >

Trước tiên, kết nối với smartphone qua Wi-Fi bằng cách nhấn nút < >. Sau đó, đơn giản nhấn nút < > để thực hiện kết nối lại để xem và lưu ảnh trên máy ảnh vào thiết bị được kết nối.



1 Nhấn nút < >.

2 Chọn kết nối đích.

- Nhấn các nút < > hoặc xoay nút xoay < > để chọn [], rồi nhấn nút < >.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



3 Thiết lập kết nối.

- Thực hiện kết nối với smartphone theo hướng dẫn trong bước 5 – 9 của phần “Kết nối qua điểm truy cập tương thích WPS” (📖151) hoặc bước 4 – 6 của phần “Kết nối không qua điểm truy cập” (📖155).
- Tên của smartphone sẽ hiển thị trên máy ảnh sau khi thiết lập kết nối tới smartphone. (Màn hình hiển thị sẽ tắt trong khoảng một phút.)
- Bạn có thể sử dụng smartphone để nhập ảnh từ máy ảnh. (Không thể sử dụng máy ảnh để gửi ảnh đến smartphone.)
- Sử dụng smartphone để ngừng kết nối; máy ảnh sẽ tự động tắt.
- Trong các lần sử dụng sau, bạn chỉ cần nhấn nút <📱> để kết nối với smartphone được đăng ký.



- Khi bạn đang ở gần một điểm truy cập đã kết nối trước đó, máy ảnh sẽ tự động kết nối trong bước 2. Để thay đổi điểm truy cập, chọn [Đổi mạng] trên màn hình hiển thị khi thiết lập kết nối, và thực hiện theo các bước 5 – 9 trong phần “Kết nối qua điểm truy cập tương thích WPS” (📖151).
- Có thể xem ảnh trên máy ảnh từ smartphone đã kết nối. Lưu ý rằng nếu gán nút <📱>, bạn sẽ không thể sử dụng được [Xem thiết lập] (📖156).

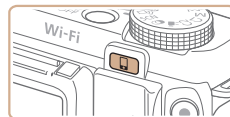


- Chỉ có thể đăng ký một smartphone cho nút <📱>. Nếu bạn muốn đăng ký smartphone khác, trước tiên hãy xóa smartphone đã đăng ký (📖163).



Đăng ký đồng bộ ảnh với nút <📱>

Sau khi đăng ký đồng bộ ảnh với nút <📱>, đơn giản chỉ cần nhấn nút <📱> để gửi các ảnh chưa gửi trên thẻ nhớ đến máy tính qua CANON IMAGE GATEWAY. Để tìm hiểu thông tin chi tiết về đồng bộ ảnh, tham khảo phần “Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh)” (📖163).



1 Chuẩn bị máy ảnh.

- Đăng ký [📱] làm kết nối đích (📖142 – 144).
- Cài đặt phần mềm trên máy tính đích, và định cấu hình cài đặt cho máy ảnh (📖161).

2 Nhấn nút <📱>.

3 Chọn kết nối đích.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn [📱], rồi nhấn nút <📱>.
- Máy ảnh sẽ tự động kết nối lại với các điểm truy cập trước đó và gửi ảnh (📖163).
- Sau đó, đơn giản nhấn nút <📱> để gửi ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

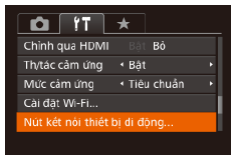
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Xóa tên kết nối đích đã đăng ký



- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Nút kết nối thiết bị di động] trên tab [YT] (126).
- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay <◀> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Sau khi màn hình hiển thị thông báo xác nhận, nhấn nút <FUNC SET>.



- Tên kết nối đích được đăng ký cũng sẽ bị xóa nếu bạn thiết lập lại cài đặt Wi-Fi (168).

Tự động gửi ảnh (Đồng bộ ảnh)

Có thể gửi ảnh chưa được truyền trên thẻ nhớ tới máy tính hoặc dịch vụ web qua CANON IMAGE GATEWAY.

Lưu ý rằng không thể chỉ gửi ảnh đến các dịch vụ web.

Chuẩn bị ban đầu

Cài đặt và định cấu hình phần mềm trên máy tính đích.



1 Cài đặt phần mềm.

- Cài đặt phần mềm trên máy tính kết nối với internet (146).

2 Đăng ký máy ảnh.

- Windows: Trong thanh tác vụ, nhấp chuột phải vào [🖨️], rồi nhấp [Add new camera].
- Mac OS: Trong thanh menu, nhấp [🖨️], rồi nhấp [Add new camera].
- Một danh sách các máy ảnh kết nối với CANON IMAGE GATEWAY (142) được hiển thị. Chọn máy ảnh có chứa ảnh được gửi.
- Khi máy ảnh được đăng ký xong và máy tính sẵn sàng nhận ảnh, biểu tượng sẽ đổi thành [🖨️].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



3 Chọn kiểu ảnh gửi (chỉ khi gửi phim cùng với ảnh).

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Cài đặt Wi-Fi] trên tab [📶] (📖26).
- Nhấn các nút <▲><▼> để chọn [Đồng bộ ảnh], rồi nhấn các nút <◀><▶> để chọn [Ảnh/Phim].



- Để chọn dịch vụ web là kết nối đích, thực hiện các bước sau trong phần “Đăng ký các dịch vụ web khác” (📖144) để cập nhật cài đặt cho máy ảnh.



Gửi ảnh

Ảnh gửi từ máy ảnh sẽ tự động được lưu vào máy tính. Nếu máy tính bạn định gửi ảnh đến bị tắt, ảnh sẽ được lưu tạm thời trên máy chủ CANON iMAGE GATEWAY. Ảnh lưu trữ sẽ định kỳ bị xóa, do đó cần đảm bảo bật máy tính và ảnh đã được lưu lại.

- Thực hiện theo các bước trong phần “Kết nối điểm truy cập tương thích WPS” (📖150) để chọn [📶].
- Ảnh sẽ gửi khi kết nối được thiết lập.
- Khi đã gửi ảnh đến máy chủ CANON iMAGE GATEWAY thành công, biểu tượng [📶] hiển thị trên màn hình.
- Khi bạn bật máy tính, ảnh sẽ tự động lưu vào máy tính.
- Ảnh sẽ tự động gửi đến các dịch vụ web từ máy chủ CANON iMAGE GATEWAY ngay cả khi máy tính tắt.



- Khi gửi ảnh, bạn nên sử dụng pin sạc đầy hoặc bộ điều hợp AC (bán riêng, 📖181).



- Ngay cả khi nhập ảnh vào máy tính bằng phương pháp khác, những ảnh không gửi đến máy tính qua CANON iMAGE GATEWAY sẽ được gửi đến máy tính.
- Tốc độ gửi ảnh từ máy ảnh tới máy tính sẽ nhanh hơn khi thao tác trên cùng một mạng, vì ảnh sẽ được gửi qua điểm truy cập mà không cần qua CANON iMAGE GATEWAY. Lưu ý rằng ảnh lưu trữ trên máy tính sẽ gửi tới CANON iMAGE GATEWAY, do đó máy tính phải luôn được kết nối với internet.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Định vị ảnh trên máy ảnh

Dữ liệu GPS ghi trên smartphone dùng trong ứng dụng CameraWindow dành riêng (📖 145) có thể được thêm vào ảnh trên máy ảnh. Ảnh đã ghi các thông tin bao gồm vĩ độ, kinh độ và độ cao.



- Trước khi chụp, đảm bảo đặt chính xác ngày giờ và múi giờ địa phương. (Tham khảo “Đặt ngày và giờ” (📖 15).) Ngoài ra, trong [Múi giờ] (📖 171), chỉ định các địa điểm chụp ở múi giờ khác.
- Smartphone sử dụng để định vị phải được phép xem ảnh trên máy ảnh (📖 153, 156).
- Người khác có thể định vị hoặc nhận diện bạn bằng cách sử dụng dữ liệu vị trí trong ảnh hoặc phim đã định vị. Cần thận khi chia sẻ ảnh với người khác, chẳng hạn như đăng ảnh trực tuyến ở nơi có nhiều người xem.

Chụp ảnh từ xa

Khi kiểm tra màn hình chụp trên smartphone, bạn có thể sử dụng smartphone để chụp ảnh từ xa.

1 Giữ vững máy ảnh.

- Ống kính sẽ được phóng ra khi bắt đầu chụp ảnh từ xa. Chuyển động của ống kính khi phóng có thể khiến máy ảnh lệch khỏi vị trí. Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy.

2 Kết nối máy ảnh với smartphone (📖 141).

- Chọn [OK] trong cài đặt riêng (📖 153, 156).

3 Chọn chụp ảnh từ xa.

- Chọn chụp ảnh từ xa trong CameraWindow (📖 145) trên smartphone.
- Ống kính sẽ được phóng ra. Không dùng tay nhấn xung quanh khu vực gần ống kính, và đảm bảo không có vật nào chắn ống kính.
- Sau khi máy ảnh đã sẵn sàng để chụp ảnh từ xa, một ảnh truyền trực tiếp từ máy ảnh sẽ hiển thị trên smartphone.
- Một thông báo sẽ hiển thị trên máy ảnh, và tất cả các thao tác trừ thao tác nhấn nút nguồn đều vô hiệu.

4 Chụp.

- Dùng smartphone để chụp ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





- Máy ảnh hoạt động ở chế độ **[P]** trong suốt quá trình chụp ảnh từ xa. Tuy nhiên, một số cài đặt FUNC. và MENU được định cấu hình từ trước có thể sẽ tự động thay đổi.
- Không sử dụng được chức năng quay phim.
- Cần cài đặt máy ảnh để cho phép smartphone có thể xem ảnh trên máy ảnh (📖153, 156).



- Bất cứ mọi chuyển động nhanh của chủ thể trên màn hình smartphone xảy ra do môi trường kết nối đều sẽ không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Khung lấy nét sẽ không hiển thị. Chụp thử ảnh để kiểm tra lấy nét.
- Ảnh được chụp sẽ không được truyền đến smartphone. Dùng smartphone để duyệt và nhập ảnh từ camera.
- Bạn cũng có thể điều khiển từ xa bằng smartphone được gán với nút <📱> (📖161).

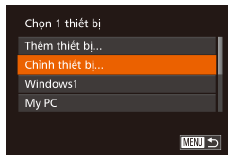
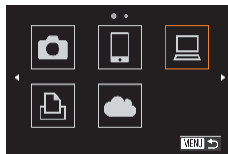


Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi

Chỉnh sửa hoặc xóa cài đặt Wi-Fi như sau.



Chỉnh sửa thông tin kết nối



1 Truy cập menu Wi-Fi (📖148).

2 Chọn thiết bị để chỉnh sửa.

- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn biểu tượng của thiết bị cần chỉnh sửa rồi nhấn nút <FUNC SET>.

3 Chọn [Chỉnh thiết bị].

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [Chỉnh thiết bị], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

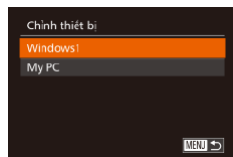
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





4 Chọn thiết bị để chỉnh sửa.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn thiết bị cần chỉnh sửa, rồi nhấn nút <FUNC SET>.

5 Chọn mục để chỉnh sửa.

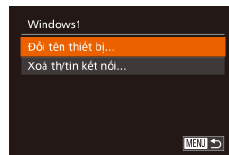
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn mục cần chỉnh sửa rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Các mục có thể thay đổi tùy thuộc vào thiết bị hoặc dịch vụ mà máy ảnh truy cập.

Các mục có thể định cấu hình	Kết nối				
					Dịch vụ web
[Đổi tên thiết bị] (📖167)	O	O	O	O	–
[Xem thiết lập] (📖153, 156)	–	O	–	–	–
[Xóa th/tin kết nối] (📖167)	O	O	O	O	–

O : Có thể định cấu hình – : Không thể định cấu hình

Đổi tên thiết bị

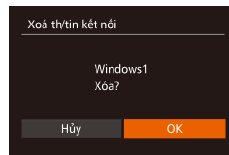
Bạn có thể thay đổi tên thiết bị (tên hiển thị) hiển thị trên máy ảnh.



- Thực hiện theo bước 5 trong phần “Chỉnh sửa thông tin kết nối” (📖167), chọn [Đổi tên thiết bị] rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn khung nhập và nhấn nút <FUNC SET>. Sử dụng bàn phím hiển thị để nhập tên mới (📖28).

Xóa thông tin kết nối

Xóa thông tin kết nối (thông tin thiết bị đã kết nối tới) như sau.



- Thực hiện theo bước 5 trong phần “Chỉnh sửa thông tin kết nối” (📖167), chọn [Xóa th/tin kết nối] rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Sau khi thông báo [Xóa?] hiển thị, nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⦿> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Thông tin kết nối sẽ bị xóa.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Trở lại cài đặt Wi-Fi mặc định

Trở lại cài đặt Wi-Fi mặc định nếu bạn chuyển quyền sở hữu máy ảnh cho người khác hoặc vứt bỏ máy ảnh.



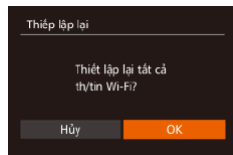
1 Chọn [Cài đặt Wi-Fi].

- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Cài đặt Wi-Fi] trên tab [📶] (📖26).



2 Chọn [Thiết lập lại].

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [Thiết lập lại], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



3 Khôi phục cài đặt mặc định.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Cài đặt Wi-Fi đã được thiết lập lại.



- Thiết lập lại cài đặt Wi-Fi cũng sẽ xóa tất cả các cài đặt dịch vụ web. Trước khi chọn tùy chọn này, đảm bảo rằng bạn muốn thiết lập lại cài đặt Wi-Fi.
- Để thiết lập lại các cài đặt khác (trừ mạng Wi-Fi) về mặc định, chọn [Xác lập lại] trong tab [📶] (📖178).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Cài đặt menu

Tùy chỉnh hoặc điều chỉnh các chức năng cơ bản của máy ảnh để thuận tiện hơn cho bạn

Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh ... 170

Tắt tiếng thao tác với máy ảnh.....	170
Điều chỉnh âm lượng.....	170
Tùy chỉnh âm thanh.....	170
Ân gợi ý.....	171
Ngày và giờ.....	171
Giờ quốc tế.....	171
Hẹn giờ thu ống kính.....	172
Sử dụng chế độ tiết kiệm.....	172
Điều chỉnh tính năng tiết kiệm pin.....	172
Độ sáng màn hình.....	173

Màn hình khởi động.....	173
Định dạng thẻ nhớ.....	173
Số thứ tự tập tin.....	174
Lưu ảnh theo ngày.....	175
Hiện thị đơn vị mét / feet.....	175
Cân chỉnh cân bằng điện tử.....	175
Tắt thao tác với màn hình cảm ứng.....	176
Tăng độ nhạy của màn hình cảm ứng.....	176
Cài đặt thông tin bản quyền để ghi trên ảnh.....	176
Kiểm tra logo chứng nhận.....	177

Ngôn ngữ hiển thị.....	177
Điều chỉnh cài đặt khác.....	177
Khôi phục mặc định.....	178

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Điều chỉnh chức năng cơ bản của máy ảnh

Có thể định cấu hình các chức năng MENU (📖26) trên tab [F1]. Tùy chỉnh các chức năng thường dùng như mong muốn để thuận tiện hơn khi thao tác.

Tắt tiếng thao tác với máy ảnh

Tắt âm thanh của máy ảnh và phim như sau.



- Chọn [Im lặng], rồi chọn [Bật].



- Bạn cũng có thể tắt tiếng thao tác bằng cách nhấn giữ nút <DISP> khi bật máy ảnh.
- Âm thanh của phim (📖112) sẽ không được phát nếu bạn tắt tiếng máy ảnh. Để khôi phục âm thanh trong khi xem phim, nhấn nút <▲>. Điều chỉnh âm lượng bằng các nút <▲><▼> khi cần.

Điều chỉnh âm lượng

Điều chỉnh âm lượng của máy ảnh như sau.



- Chọn [Tiếng], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn một mục, rồi nhấn các nút <◀><▶> để điều chỉnh âm lượng.

Tùy chỉnh âm thanh

Tùy chỉnh âm thanh thao tác máy ảnh như quy trình dưới đây.



- Chọn [Tùy chọn âm], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn một mục, rồi nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn.



- Không thể thay đổi tiếng màn trập trong phim digest ghi ở chế độ [📖33].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Ân gợi ý

Gợi ý thường được hiển thị khi chọn các mục FUNC. (📖25) hoặc MENU (📖26). Bạn có thể tắt thông tin này nếu muốn.

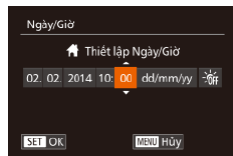
Hiển thị gợi ý cho các chức năng của máy ảnh có thể không được kích hoạt, nhưng giải thích menu (📖26) vẫn sẽ được hiển thị.



- Chọn [Gợi ý], rồi chọn [Tắt].

Ngày và giờ

Điều chỉnh ngày và giờ như sau.



- Chọn [Ngày/Giờ], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn, rồi điều chỉnh cài đặt bằng cách nhấn nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀>.

Giờ quốc tế

Để đảm bảo ảnh có ngày và giờ địa phương chính xác khi bạn đi du lịch nước ngoài, chỉ cần đăng ký trước điểm đến và chuyển sang múi giờ đó. Tính năng tiện dụng này giúp bạn không cần phải thay đổi cài đặt Ngày/Giờ bằng tay.

Trước khi dùng giờ quốc tế, đảm bảo đặt ngày giờ cũng như múi giờ địa phương, theo hướng dẫn trong phần “Đặt ngày và giờ” (📖15).



1 Chỉ định điểm đến của bạn.

- Chọn [Múi giờ], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [✈ Giờ q/té], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀><▶> để chọn điểm đến.
- Để đặt giờ mùa hè (trước 1 giờ), chọn biểu tượng [☀] bằng cách nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀>, rồi chọn [☀] bằng cách nhấn các nút <◀><▶>.
- Nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chuyển sang múi giờ điểm đến.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [✈ Giờ q/té], rồi nhấn nút <MENU>.
- Biểu tượng [✈] hiển thị trên màn hình chụp (📖214).



- Điều chỉnh ngày hoặc giờ khi đang ở chế độ [✈] (📖16) sẽ tự động cập nhật ngày và giờ [🏠 Giờ địa/p] của bạn.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Hẹn giờ thu ống kính

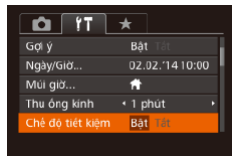
Để bảo vệ an toàn, ống kính thường được thu lại trong khoảng 1 phút sau khi nhấn nút <▶> trong chế độ chụp (📖22). Để thu ống kính về ngay lập tức sau khi nhấn nút <▶>, đặt thời gian thu lại thành [0 giây].



- Chọn [Thu ống kính], rồi chọn [0 giây].

Sử dụng chế độ tiết kiệm

Chức năng này cho phép bạn tiết kiệm nguồn pin ở chế độ chụp. Khi không dùng máy ảnh, màn hình nhanh chóng tối đi để giảm tiêu thụ pin.



1 Định cấu hình cài đặt.

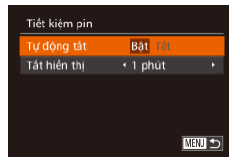
- Chọn [Chế độ tiết kiệm], rồi chọn [Bật].
- Biểu tượng [ECO] hiển thị trên màn hình chụp (📖214).
- Màn hình tối đi khi không dùng máy ảnh trong khoảng 2 giây; khoảng 10 giây sau khi tối đi, màn hình sẽ tắt. Máy ảnh tắt sau khoảng 3 phút không hoạt động.

2 Chụp.

- Để bật màn hình và chuẩn bị chụp khi màn hình tắt nhưng ống kính vẫn ở ngoài, nhấn nửa chừng nút chụp.

Điều chỉnh tính năng tiết kiệm pin

Điều chỉnh hẹn giờ tắt máy ảnh và màn hình tự động (tương ứng với tự động tắt và tắt hiển thị) khi cần (📖22).



- Chọn [Tiết kiệm pin], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Sau khi chọn một mục, nhấn các nút <◀><▶> để điều chỉnh mục đó nếu cần.



- Để tiết kiệm pin, bạn nên chọn [Bật] cho [Tự động tắt] và [1 phút] trở xuống cho [Tắt hiển thị].



- Cài đặt [Tắt hiển thị] được áp dụng ngay cả khi bạn đặt [Tự động tắt] thành [Tắt].
- Chức năng tiết kiệm pin không sử dụng được khi đặt chế độ tiết kiệm (📖172) thành [Bật].

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

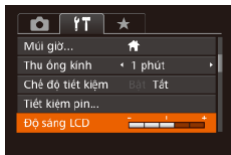
Phụ lục

Chỉ mục



Độ sáng màn hình

Điều chỉnh độ sáng màn hình như sau.



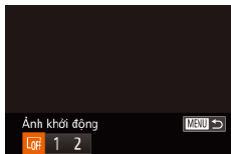
- Chọn [Độ sáng LCD], rồi chọn các nút <◀>>> để điều chỉnh độ sáng.



- Để có độ sáng tối đa, nhấn giữ nút <DISP.> ít nhất một giây khi màn hình chụp hiển thị hoặc khi đang ở chế độ hiển thị từng ảnh. (Điều chỉnh sẽ ghi đè lên cài đặt [Độ sáng LCD] trên tab [YT].) Để khôi phục độ sáng ban đầu, nhấn giữ lại nút <DISP.> ít nhất một giây hoặc khởi động lại máy ảnh.

Màn hình khởi động

Tùy chỉnh màn hình khởi động hiển thị sau khi bật máy ảnh như sau.



- Chọn [Ảnh khởi động], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀>>> hoặc xoay nút xoay <⬤> để chọn tùy chọn.

Định dạng thẻ nhớ

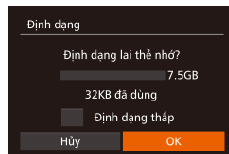
Trước khi sử dụng thẻ nhớ mới hoặc thẻ nhớ đã định dạng trên thiết bị khác, bạn nên định dạng lại thẻ nhớ với máy ảnh này. Việc định dạng sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.

1 Truy cập màn hình [Định dạng].

- Chọn [Định dạng], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn [OK].

- Nhấn các nút <▲>>> để chọn [Hủy], chọn [OK] (nhấn các nút <◀>>> hoặc xoay nút xoay <⬤>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.



3 Định dạng thẻ nhớ.

- Để bắt đầu quá trình định dạng, nhấn các nút <▲>>> hoặc xoay nút xoay <⬤> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Khi hoàn tất định dạng, thông báo [Format thẻ nhớ hoàn thành] hiển thị. Nhấn nút <FUNC SET>.



- Việc định dạng hoặc xóa dữ liệu trên thẻ nhớ chỉ thay đổi thông tin quản lý tập tin trên thẻ mà không xóa hoàn toàn dữ liệu. Khi chuyển giao hoặc vứt bỏ thẻ nhớ, thực hiện những biện pháp để bảo vệ thông tin cá nhân nếu cần, chẳng hạn như hủy thẻ theo cách vật lý.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

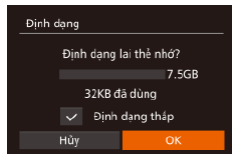




- Tổng dung lượng thẻ nhớ hiển thị trên màn hình định dạng có thể ít hơn dung lượng được ghi trên thẻ.

Định dạng mức độ thấp

Thực hiện định dạng mức độ thấp trong các trường hợp sau: thông báo [Lỗi thẻ nhớ] hiển thị, máy ảnh không hoạt động chính xác, việc đọc/ghi ảnh của thẻ chậm đi, tốc độ chụp liên tục chậm đi hoặc ghi phim bị dừng đột ngột. Việc định dạng mức độ thấp sẽ xóa tất cả dữ liệu trên thẻ nhớ. Trước khi định dạng mức độ thấp, hãy sao chép ảnh trên thẻ nhớ vào máy tính hoặc thực hiện những biện pháp khác để sao lưu ảnh.



- Trên màn hình trong bước 1 “Định dạng thẻ nhớ” (📖173), nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <⌚> để chọn [Định dạng thấp], rồi nhấn nút <◀><▶> để chọn tùy chọn này. Dấu [✓] hiển thị.
- Thực hiện theo bước 2 – 3 trong phần “Định dạng thẻ nhớ” (📖173) để tiếp tục quá trình định dạng.



- Định dạng mức độ thấp sẽ lâu hơn “Định dạng thẻ nhớ” (📖173), do dữ liệu được xóa khỏi tất cả các khu vực lưu trữ của thẻ nhớ.
- Bạn có thể hủy định dạng mức độ thấp đang thực hiện bằng cách chọn [Dừng]. Trong trường hợp này, tất cả dữ liệu sẽ bị xóa, nhưng thẻ nhớ vẫn có thể sử dụng bình thường.



Số thứ tự tập tin

Ảnh của bạn tự động được đánh số theo thứ tự liên tiếp (0001 – 9999) và được lưu trong các thư mục lưu trữ tối đa với 2.000 ảnh mỗi thư mục. Bạn có thể thay đổi cách đánh số tập tin của máy ảnh.



- Chọn [Số TT tập tin], rồi chọn tùy chọn.

Liên tục	Ảnh được đánh số liên tiếp (cho đến ảnh thứ 9999 được chụp/lưu) ngay cả khi bạn chuyển thẻ nhớ.
Th/lập gốc	Số ảnh được thiết lập lại về 0001 nếu bạn chuyển thẻ nhớ hoặc tạo thư mục mới.



- Nếu cắm thẻ nhớ mới vào, ảnh chụp mới được đánh tiếp theo số sau cùng của ảnh hiện có trên thẻ nhớ không phụ thuộc vào tùy chọn trong cài đặt này. Để bắt đầu lưu ảnh từ 0001, hãy sử dụng thẻ nhớ trống (hoặc được định dạng (📖173)).
- Tham khảo phần “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (📖195) để tìm hiểu các thông tin về cấu trúc thư mục thẻ và định dạng ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

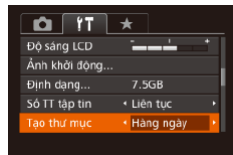
Phụ lục

Chỉ mục



Lưu ảnh theo ngày

Thay vì lưu ảnh trong thư mục được tạo theo mỗi tháng, bạn có thể tạo các thư mục theo mỗi ngày để lưu trữ ảnh chụp hôm đó.



- Chọn [Tạo thư mục], rồi chọn [Hàng ngày].
- Ảnh sẽ được lưu trong thư mục tạo theo ngày chụp.

Hiện thị đơn vị mét / feet

Thay đổi đơn vị đo độ cao (📖165) hiển thị trên thanh zoom (📖31), thang đo MF (📖87), thông tin GPS và các nơi khác từ m/cm sang ft/in nếu cần.

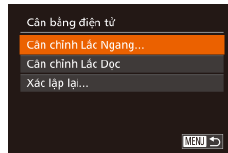


- Chọn [Đơn vị], rồi chọn [ft/in].

Cân chỉnh cân bằng điện tử

Cân chỉnh cân bằng điện tử nếu chức năng này không giúp ích cho bạn trong việc cân bằng máy ảnh.

Đề cân chỉnh đạt độ chính xác cao hơn, hiển thị khung lưới (📖107) để cân bằng trước máy ảnh.



1 Đảm bảo máy ảnh được đặt cân bằng.

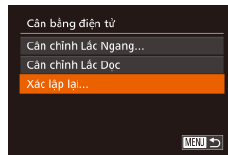
- Đặt máy ảnh trên bề mặt bằng phẳng, ví dụ như bề mặt của một chiếc bàn.

2 Cân chỉnh cân bằng điện tử.

- Chọn [Cân bằng điện tử], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Để điều chỉnh nghiêng sang trái/phải, chọn [Cân chỉnh Lắc Ngang] và để điều chỉnh nghiêng về trước/sau, chọn [Cân chỉnh Lắc Dọc], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Thông báo xác nhận hiển thị.
- Chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Thiết lập lại cân bằng điện tử

Khôi phục cân bằng điện tử về trạng thái ban đầu theo quy trình sau. Lưu ý rằng thao tác này không thể thực hiện nếu bạn chưa cân chỉnh cân bằng điện tử.



- Chọn [Cân bằng điện tử], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chọn [Xác lập lại], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Khi thiết lập lại cân bằng điện tử, màn hình menu sẽ hiển thị lại.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

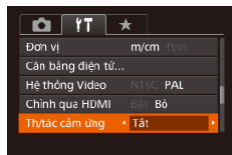
Phụ lục

Chỉ mục



Tắt thao tác với màn hình cảm ứng

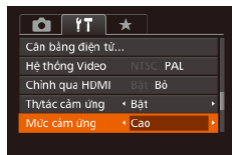
Có thể tắt màn hình cảm ứng để tránh thao tác chạm vô tình.



- Chọn [Th/tác cảm ứng], rồi chọn [Tắt].

Tăng độ nhạy của màn hình cảm ứng

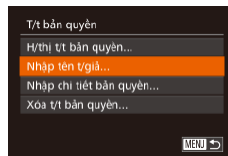
Có thể tăng độ nhạy của màn hình cảm ứng, giúp máy ảnh phản ứng với thao tác chạm nhẹ hơn.



- Chọn [Mức cảm ứng], rồi chọn [Cao].

Cài đặt thông tin bản quyền để ghi trên ảnh

Để ghi tên tác giả và chi tiết bản quyền trên ảnh, cài đặt thông tin trước như sau.



- Chọn [T/t bản quyền], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <DISP> để chọn [Nhập tên t/giả] hoặc [Nhập chi tiết bản quyền]. Nhấn nút <FUNC SET> để truy cập bàn phím, rồi nhập tên (195).
- Nhấn nút <MENU>. Khi màn hình [Chấp nhận thay đổi?] hiển thị, chọn [Ok] (nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <DISP>), rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Thông tin đã cài đặt sẽ được ghi trên ảnh.



- Để kiểm tra thông tin nhập, chọn [H/thị t/t bản quyền] trên màn hình ở trên, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Bạn cũng có thể sử dụng phần mềm (195) để nhập, thay đổi hoặc xóa thông tin bản quyền. Một số ký tự đã nhập bằng phần mềm có thể không hiển thị trên máy ảnh, nhưng sẽ được ghi chính xác trong ảnh.
- Bạn có thể kiểm tra thông tin bản quyền ghi trên ảnh bằng cách sử dụng phần mềm khi đã lưu ảnh vào máy tính.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

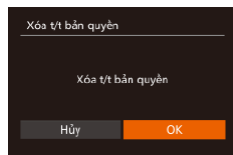
Phụ lục

Chỉ mục



Xóa tất cả thông tin bản quyền

Bạn có thể xóa tên tác giả và chi tiết bản quyền cùng lúc như sau.



- Thực hiện theo các bước trong phần “Cài đặt thông tin bản quyền để ghi trên ảnh” (📖 176) và chọn [Xóa t/t bản quyền].
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⬤> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Thông tin bản quyền đã ghi trên ảnh sẽ bị xóa.

Kiểm tra logo chứng nhận

Một số logo của các yêu cầu chứng nhận mà máy ảnh đáp ứng có thể xem trên màn hình. Các logo chứng nhận khác được in trong hướng dẫn này, trên bao bì máy ảnh hoặc trên thân máy ảnh.



- Chọn [Hiện Logo Chứng Nhận], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Ngôn ngữ hiển thị

Thay đổi ngôn ngữ hiển thị khi cần.



- Chọn [Ngôn ngữ <📖>], rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <▲><▼><◀><▶> hoặc xoay nút xoay <⬤> để chọn ngôn ngữ, rồi nhấn nút <FUNC SET>.



- Bạn cũng có thể truy cập màn hình [Ngôn ngữ] trong chế độ xem lại bằng cách nhấn giữ nút <⬤> rồi lập tức nhấn nút <MENU>.

Điều chỉnh cài đặt khác

Các cài đặt sau cũng có thể điều chỉnh trên tab [🔧].

- [Hệ thống Video] (📖 186)
- [Chỉnh qua HDMI] (📖 185)
- [Cài đặt Wi-Fi] (📖 139)
- [Nút kết nối thiết bị di động] (📖 163)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

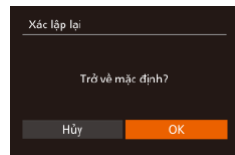
Phụ lục

Chỉ mục



Khôi phục mặc định

Nếu vô tình thay đổi cài đặt, bạn có thể khôi phục cài đặt mặc định của máy ảnh.



1 Truy cập màn hình [Xác lập lại].

- Chọn [Xác lập lại], rồi nhấn nút .

2 Khôi phục cài đặt mặc định.

- Nhấn các nút <◀> hoặc xoay nút xoay  để chọn [OK], rồi nhấn nút .
- Cài đặt mặc định được khôi phục.



- Các chức năng sau không được khôi phục về cài đặt mặc định.
 - Thông tin được đăng ký bằng Face ID [\(43\)](#)
 - Những cài đặt trên tab [f] [Ngày/Giờ] [\(171\)](#), [Mùi giò] [\(171\)](#), [Ngôn ngữ] [\(177\)](#) và [Hệ thống Video] [\(186\)](#)
 - Dữ liệu cân bằng trắng tùy chọn bạn đã ghi lại [\(84\)](#)
 - Chế độ chụp được chọn trong chế độ [SCN] [\(58\)](#) hoặc  [\(61\)](#)
 - Chế độ phim [\(75\)](#)
 - Cài đặt Wi-Fi [\(139\)](#)
 - Giá trị cân chỉnh cho cân bằng điện tử [\(175\)](#)
 - Thông tin bản quyền [\(176\)](#)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Phụ kiện

Với các phụ kiện tùy chọn của Canon và phụ kiện tương thích được bán riêng khác, bạn sẽ được sử dụng máy ảnh với nhiều cách hơn

Sơ đồ hệ thống.....	180
Phụ kiện tùy chọn	181
Phụ kiện nguồn	181
Thiết bị flash.....	182
Phụ kiện khác.....	182
Máy in.....	183
Sử dụng phụ kiện tùy chọn.....	184
Xem lại trên TV	184
Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới.....	186
Sử dụng loa che nắng (bán riêng)	188

Sử dụng kính lọc ống kính (Bán riêng)	188
Sử dụng công tắc từ xa (bán riêng)	189
Sử dụng ngàm gắn	190
Sử dụng khung ngàm điện tử (bán riêng)	190
Sử dụng đèn flash ngoài (bán riêng).....	192
Thay bảng cảm	194
Sử dụng phần mềm	195
Phần mềm.....	195
Kết nối với máy tính bằng cáp	196
Lưu ảnh vào máy tính	196

In ảnh.....	198
In dễ dàng	198
Định cấu hình cài đặt in.....	199
In cảnh phim.....	201
Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)	202
Thêm ảnh vào sách ảnh.....	204

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ
bản

Hướng dẫn
chuyên sâu

Thông tin cơ bản
về máy ảnh

Chế độ tự động /
Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M,
C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

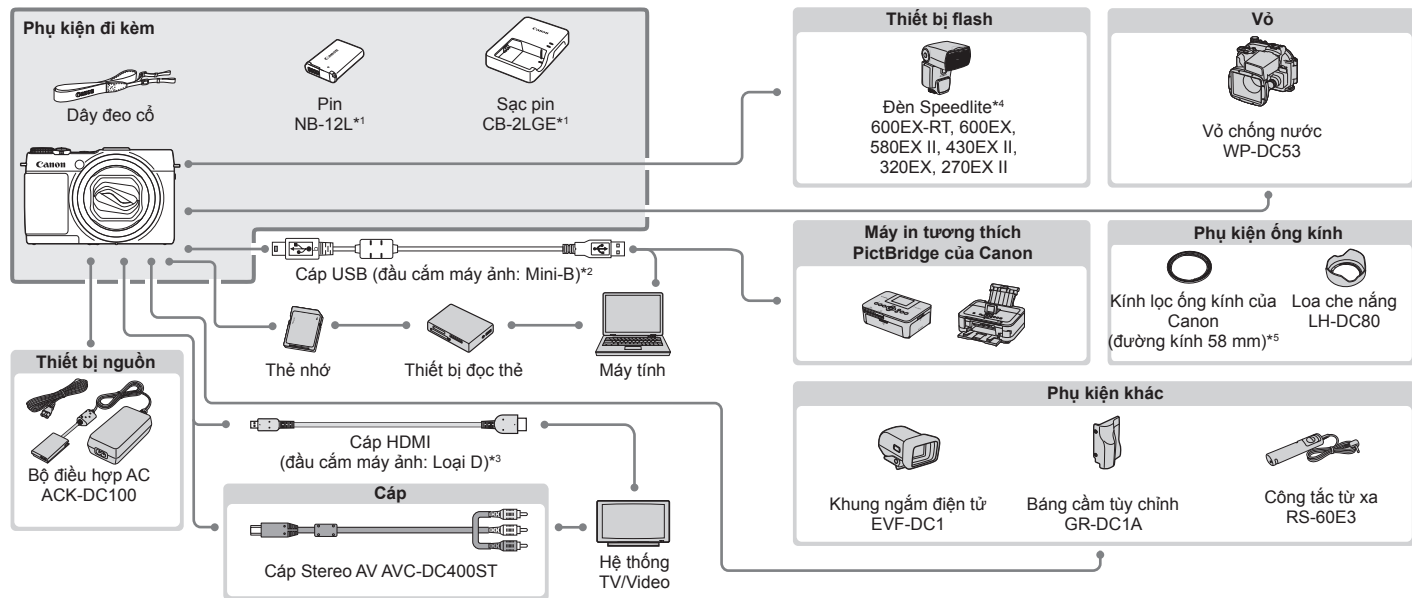
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sơ đồ hệ thống



*1 Cũng có thể mua riêng.

*2 Cũng có sẵn phụ kiện chính hãng của Canon (Cáp nối IFC-400PCU).

*3 Sử dụng cáp bán sẵn trên thị trường không dài quá 2,5 m.

*4 Các phụ kiện sau cũng được hỗ trợ: Đèn Speedlite 580EX, 430EX, 270EX và 220EX, Bộ kích đèn flash Speedlite ST-E2, Thước ngắm đèn Speedlite SB-E2 và Dây nối dài ngàm gắn OC-E3.

*5 Yêu cầu sử dụng Ngàm kính lọc FA-DC58E.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Bạn nên sử dụng các phụ kiện chính hãng của Canon.

Sản phẩm này được thiết kế để đạt hiệu quả tối ưu khi sử dụng với các phụ kiện chính hãng của Canon.

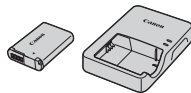
Canon sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào đối với sản phẩm và/hoặc tai nạn, chẳng hạn như cháy, v.v... do trục trặc của các phụ kiện không chính hãng Canon (ví dụ như rò rỉ và/hoặc nổ pin). Lưu ý rằng bảo hành không áp dụng đối với cầu sửa chữa và chấp nhận thanh toán chi phí.

Lưu ý rằng phụ kiện sẵn có khác nhau theo khu vực và một số phụ kiện có thể không còn trên thị trường.

Phụ kiện tùy chọn

Các phụ kiện sau của máy ảnh được bán riêng. Lưu ý rằng phụ kiện sẵn có khác nhau theo khu vực và một số phụ kiện có thể không còn trên thị trường.

Phụ kiện nguồn



Pin NB-12L

- Pin lithium-ion có thể sạc lại

Sạc pin CB-2LGE

- Sạc cho Pin NB-12L



- Thông báo [Lỗi khi liên lạc với pin] hiển thị nếu bạn sử dụng pin không chính hãng Canon và phản hồi của người dùng là bắt buộc. Lưu ý rằng Canon sẽ không chịu trách nhiệm cho bất kỳ hư hỏng nào khi có tai nạn, như trục trặc hoặc cháy, xảy ra do sử dụng pin không chính hãng Canon.



- Pin đi kèm nắp tiện lợi có thể gắn theo hai cách khác nhau để bạn nhanh chóng biết được tình trạng pin. Gắn nắp để dấu ▲ có thể nhìn thấy trên pin đã sạc và gắn nắp để dấu ▲ không thể nhìn thấy trên pin chưa sạc.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

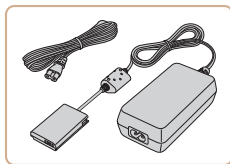
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





Bộ điều hợp AC ACK-DC100

- Để cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới. Đề nghị dùng khi sử dụng máy ảnh trong khoảng thời gian dài hoặc khi kết nối máy ảnh với máy in hoặc máy tính. Không thể sử dụng để sạc pin máy ảnh.



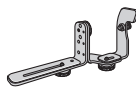
- Có thể sử dụng sạc pin và bộ điều hợp AC tại những khu vực có nguồn điện xoay chiều 100 – 240 V (50/60 Hz).
- Đối với ổ cắm điện có dạng khác, sử dụng bộ chuyển đổi phích cắm bán sẵn trên thị trường. Tuyệt đối không sử dụng bộ biến áp điện tử được thiết kế cho việc đi du lịch, vì có thể làm hỏng pin.

Thiết bị flash



Đèn Speedlite 600EX-RT/600EX/580EX II/430EX II/320EX/270EX II

- Thiết bị flash được lắp vào ngàm gắn cho phép chụp ảnh với flash theo nhiều kiểu chụp. Đèn Speedlite 580EX, 430EX, 270EX và 220EX cũng được hỗ trợ.



Thước ngắm đèn Speedlite SB-E2

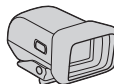
- Ngăn những vùng tối không tự nhiên bên cạnh chủ thể trong khi chụp dọc. Bao gồm cả Dây nối dài ngàm gắn OC-E3.



Bộ kích đèn flash Speedlite ST-E2

- Cho phép điều khiển không dây thiết bị flash Speedlite phụ (ngoại trừ đèn Speedlite 220EX/270EX).

Phụ kiện khác



Khung ngắm điện tử EVF-DC1

- Làm cho việc chụp ảnh trở nên dễ dàng hơn bằng cách giúp bạn tập trung lấy nét chủ thể liên tục.



Vỏ chống nước WP-DC53

- Để chụp ảnh dưới nước ở độ sâu tối đa 40 mét (130 ft.). Cũng hữu ích để chụp khi trời mưa, trên bãi biển hoặc khu trượt tuyết.



Báng cầm tùy chọn GR-DC1A

- Cho phép bạn thay đổi báng cầm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

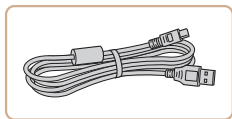
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

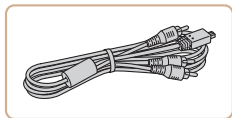
Chỉ mục





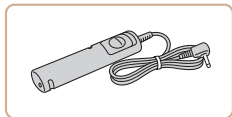
Cáp nối IFC-400PCU

- Kết nối máy ảnh với máy tính hoặc máy in.



Cáp Stereo AV AVC-DC400ST

- Kết nối máy ảnh với TV để xem lại trên màn hình TV lớn.



Công tắc từ xa RS-60E3

- Cho phép thao tác với nút chụp từ xa (nhấn nửa chừng nút chụp hoặc nhấn hoàn toàn nút chụp).



Loa che nắng LH-DC80

- Ngăn các nguồn sáng từ ngoài góc ngắm lọt vào ống kính gây ra vết lóe sáng hoặc quang ảnh, làm giảm chất lượng ảnh.



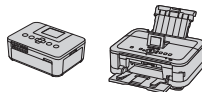
Ngàm kính lọc FA-DC58E

- Yêu cầu sử dụng ngàm khi lắp kính lọc 58 mm.

Kính lọc ống kính Canon (đường kính 58 mm)

- Bảo vệ ống kính và cho phép tạo nhiều hiệu ứng chụp khác nhau.

Máy in



Máy in tương thích PictBridge của Canon

- Bằng cách kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge của Canon, bạn có thể thực hiện in ảnh mà không cần đến máy tính.

Để tìm hiểu chi tiết, liên hệ đại lý Canon gần nhất.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng phụ kiện tùy chọn

Xem lại trên TV

Bằng cách kết nối máy ảnh với TV, bạn có thể xem ảnh trên màn hình lớn của TV.

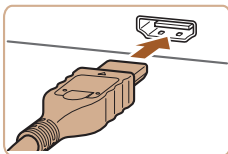
Để tìm hiểu chi tiết về cách kết nối hoặc chuyển đầu vào, tham khảo hướng dẫn sử dụng TV.



- Một số thông tin có thể không hiển thị trên TV (215).

Xem lại trên TV có độ nét cao

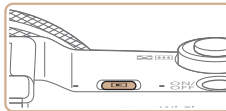
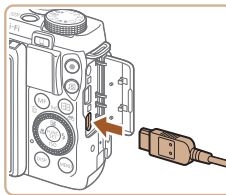
Bạn có thể xem ảnh trên TV bằng cách kết nối máy ảnh với HDTV qua cáp HDMI có bán trên thị trường (không dài quá 2,5 m, có cổng Loại D trên đầu cắm máy ảnh). Bạn có thể xem phim được quay ở độ phân giải [FHD 30P] hoặc [HD 30P] với độ nét cao.



1 Đảm bảo máy ảnh và TV đều tắt.

2 Kết nối máy ảnh với TV.

- Trên TV, cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào ngõ vào HDMI như hình minh họa.



- Mở nắp cổng trên máy ảnh và cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào cổng.

3 Bật TV và chuyển sang ngõ vào video.

- Chuyển đầu vào TV sang ngõ vào video mà bạn đã kết nối với cáp ở bước 2.

4 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút <▶> để bật máy ảnh.
- Ảnh trong máy ảnh hiển thị trên TV. (Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.)
- Khi hoàn tất, tắt máy ảnh và TV trước khi ngắt kết nối cáp.



- Các thao tác với màn hình cảm ứng không được hỗ trợ khi máy ảnh kết nối với TV.



- Âm thanh vận hành máy ảnh không phát ra khi kết nối máy ảnh với TV độ nét cao.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Điều khiển máy ảnh bằng điều khiển TV

Khi kết nối máy ảnh với TV tương thích HDMI CEC, bạn có thể xem lại (bao gồm cả xem lại trình chiếu) bằng cách sử dụng điều khiển TV.

Có thể cần điều chỉnh một số cài đặt cho TV tùy thuộc vào loại TV được sử dụng. Để tìm hiểu chi tiết, tham khảo hướng dẫn sử dụng TV.



1 Định cấu hình cài đặt.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chỉnh qua HDMI] trên tab [T], rồi chọn [Bật] (📖26).

2 Kết nối máy ảnh với TV.

- Thực hiện theo bước 1 – 2 trong phần “Xem lại trên TV độ nét cao” (📖184) để kết nối máy ảnh với TV.

3 Hiện thị ảnh.

- Bật TV. Nhấn nút <▶> trên máy ảnh.
- Ảnh trong máy ảnh hiển thị trên TV. (Màn hình máy ảnh không hiển thị thông tin.)

4 Điều khiển máy ảnh bằng điều khiển TV.

- Nhấn các nút <◀><▶> trên điều khiển để duyệt ảnh.
- Để hiển thị bảng điều khiển máy ảnh, nhấn nút OK/Select. Để chọn các tùy chọn trên bảng điều khiển, nhấn các nút <◀><▶> để chọn tùy chọn, rồi nhấn lại nút OK/Select.

Hiện thị tùy chọn bảng điều khiển máy ảnh trên TV

Quay lại	Đóng menu.
Xem kiểu nhóm	Hiện thị các tập hợp ảnh, dù nhóm này là chuỗi ảnh (📖42, 95) từ chế độ [📷] (📖42, 57) hay các ảnh riêng lẻ được lưu làm dữ liệu nguồn trong chế độ [📷] (📖73). (Chỉ hiển thị khi chọn xem kiểu nhóm.)
Xem phim	Bắt đầu xem lại phim. (Chỉ hiển thị khi chọn phim.)
Trình chiếu	Bắt đầu xem lại trình chiếu. Để chuyển ảnh trong khi xem lại, nhấn các nút <◀><▶> trên điều khiển.
Xem kiểu d/mục	Hiện thị nhiều ảnh dưới dạng bảng kê.
DISP. Hiện thị thay đổi	Chuyển chế độ hiển thị (📖114).



- Nhấn các nút, chẳng hạn như nút <MENU> trên máy ảnh để chuyển điều khiển từ TV sang máy ảnh, sau khi trở lại hiển thị từng ảnh, bạn mới có thể tiếp tục sử dụng điều khiển TV.
- Di chuyển cần gạt zoom trên máy ảnh sẽ chuyển điều khiển từ TV sang máy ảnh, sau khi trở lại hiển thị từng ảnh, bạn mới có thể tiếp tục sử dụng điều khiển TV.
- Máy ảnh có thể phản ứng không chính xác, ngay cả khi sử dụng điều khiển TV tương thích HDMI CEC.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

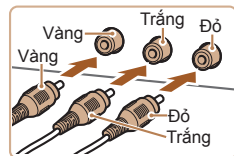
Phụ lục

Chỉ mục



Xem lại trên TV có độ nét tiêu chuẩn

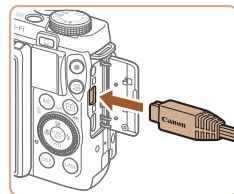
Khi kết nối máy ảnh với TV bằng Cáp Stereo AV AVC-DC400ST (bán riêng), bạn có thể xem ảnh trên màn hình TV lớn thông qua điều khiển máy ảnh.



1 Đảm bảo máy ảnh và TV đều tắt.

2 Kết nối máy ảnh với TV.

- Trên TV, cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào ngõ vào video như hình minh họa.



- Mở nắp cổng trên máy ảnh và cắm hoàn toàn phích cắm của cáp vào cổng.

3 Hiển thị ảnh.

- Thực hiện theo bước 3 – 4 trong phần “Xem lại trên TV độ nét cao” (184) để hiển thị ảnh.



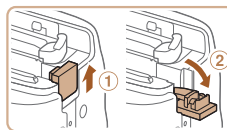
- Không thể hiệu chỉnh hiển thị trừ khi định dạng ngõ ra video của máy ảnh (NTSC hoặc PAL) phù hợp với định dạng của TV. Để thay đổi định dạng ngõ ra video, nhấn nút <MENU> và chọn [Hệ thống Video] trên tab [T].
- Các thao tác với màn hình cảm ứng không được hỗ trợ khi máy ảnh kết nối với TV.



- Khi máy ảnh kết nối với TV, bạn cũng có thể chụp khi xem thử ảnh trên màn hình lớn của TV. Để chụp ảnh, thực hiện các bước tương tự như khi sử dụng màn hình máy ảnh. Tuy nhiên, Điểm zoom (53), Zoom điểm MF (88), Báo nét khi lấy nét tay (89) và Màn hình đêm (100) không thể sử dụng.

Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng nguồn điện lưới

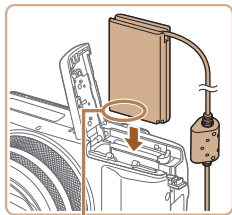
Cung cấp nguồn cho máy ảnh bằng Bộ điều hợp AC ACK-DC100 (bán riêng), giúp bạn không cần phải quan tâm đến mức pin còn lại.



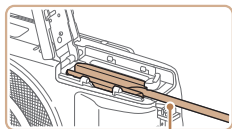
1 Đảm bảo tắt máy ảnh.

2 Mở nắp.

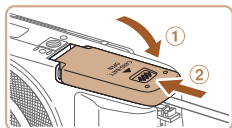
- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Lắp pin” (13) để mở nắp thẻ nhớ/pin, rồi mở lỗ thông dây của bộ nối nguồn như hình minh họa.



Các cực



Lỗ thông dây của bộ nối nguồn



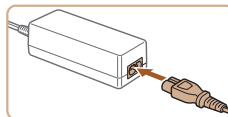
3 Cắm bộ nối nguồn.

- Cắm bộ nối nguồn theo hướng như hình minh họa, giống như thao tác với pin (thực hiện theo bước 2 trong phần “Lắp pin” (📖 13)).

- Đảm bảo cáp của bộ nối nguồn được luồn qua lỗ thông dây.

4 Đóng nắp.

- Hạ nắp xuống (①) và tiếp tục giữ nắp trong khi trượt, cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí đóng (②).



5 Kết nối dây nguồn.

- Cắm một đầu của dây nguồn vào bộ điều hợp nguồn nhỏ gọn, rồi cắm đầu kia vào ổ điện.
- Bật máy ảnh và sử dụng theo mong muốn.
- Khi dùng xong, tắt máy ảnh và rút dây nguồn ra khỏi ổ điện.



- Không ngắt kết nối bộ điều hợp hoặc rút dây nguồn ra khi máy ảnh vẫn đang bật. Làm vậy có thể khiến ảnh bị xóa hoặc gây hỏng máy ảnh.
- Không gắn bộ điều hợp hoặc dây của bộ điều hợp vào vật khác. Làm vậy có thể dẫn đến trượt hoặc gây hỏng sản phẩm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

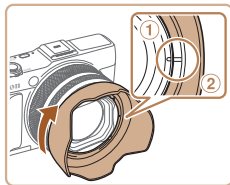
Phụ lục

Chỉ mục

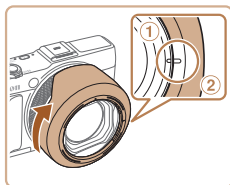
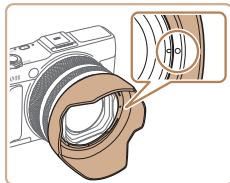


Sử dụng loa che nắng (bán riêng)

Để chụp ảnh góc rộng của chủ thể ngược sáng không sử dụng flash, gắn Loa che nắng LH-DC80 tùy chọn để ngăn ánh sáng từ ngoài góc ngắm lọt vào ống kính.



- Đảm bảo tắt máy ảnh.
- Chỉnh dấu (②) trên loa che nắng trùng với dấu (①) trên máy ảnh, rồi xoay loa che nắng theo hướng mũi tên cho đến khi vào vị trí khóa.
- Để tháo loa che nắng, xoay theo hướng ngược lại.



- Để lắp ngược loa che nắng (như hình minh họa) khi không sử dụng, chỉnh dấu (②) trên loa che nắng trùng với dấu (①) trên máy ảnh, rồi xoay loa che nắng theo hướng mũi tên cho đến khi vào vị trí khóa.



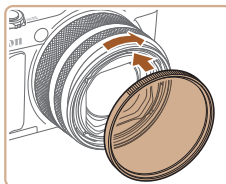
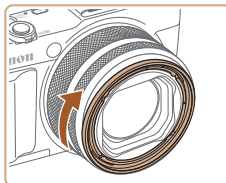
- Mờ nét ảnh có thể xảy ra nếu bạn sử dụng đèn flash tích hợp khi lắp loa che nắng cho ống kính.



- Không thể lắp đồng thời loa che nắng và ngàm kính lọc vào máy ảnh.

Sử dụng kính lọc ống kính (Bán riêng)

Lắp kính lọc ống kính vào máy ảnh giúp bảo vệ ống kính và cho phép bạn chụp với nhiều hiệu ứng khác nhau. Để lắp kính lọc ống kính, bạn cần sử dụng Ngàm kính lọc FA-DC58E (bán riêng).



1 Lắp ngàm kính lọc.

- Đảm bảo tắt máy ảnh.
- Chỉnh các nấc trên máy ảnh và ngàm kính lọc trùng nhau và xoay theo hướng mũi tên cho đến khi vào vị trí khóa.
- Để tháo ngàm kính lọc, xoay theo hướng ngược lại.

2 Lắp kính lọc.

- Xoay kính lọc theo hướng mũi tên để lắp chặt kính lọc vào máy ảnh.
- Đảm bảo không lắp kính lọc quá chặt. Làm vậy sẽ khó tháo kính lọc và gây hỏng hóc cho máy ảnh.



- Chúng tôi khuyên bạn nên sử dụng kính lọc Canon chính hãng (đường kính 58 mm).
- Khi không sử dụng tự động lấy nét để chụp, đặt tùy chọn lấy nét bằng tay [Nét tay an toàn] thành [Bật].
- Nếu bạn sử dụng đèn flash tích hợp khi lắp ngàm kính lọc, một phần ảnh có thể tối hơn.
- Khi sử dụng ngàm kính lọc, đảm bảo chỉ sử dụng từng kính lọc một. Lắp nhiều kính lọc hoặc phụ kiện, chẳng hạn như ống kính nặng, có thể khiến các phụ kiện lắp thêm rơi ra và bị hỏng.
- Không cầm quá chặt ngàm kính lọc.
- Tháo ngàm kính lọc khi không sử dụng kính lọc.

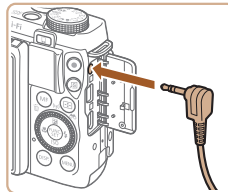


- Không thể lắp đồng thời ngàm kính lọc và loa che nắng cho ống kính vào máy ảnh.



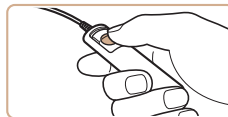
Sử dụng công tắc từ xa (bán riêng)

Công tắc từ xa RS-60E3 tùy chọn có thể được sử dụng để tránh rung máy, thông thường rung máy có thể xảy ra khi nhấn trực tiếp nút chụp. Phụ kiện tùy chọn này thuận tiện khi chụp ở tốc độ màn trập chậm.



1 Kết nối công tắc từ xa.

- Đảm bảo tắt máy ảnh.
- Mở nắp cực và cắm chân cắm của công tắc từ xa.



2 Chụp.

- Để chụp, nhấn nút nhà trên công tắc từ xa.



- Chụp phơi sáng bulb (phơi sáng lâu) không được hỗ trợ.

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

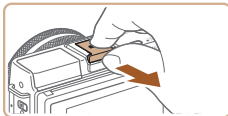
Phụ lục

Chỉ mục



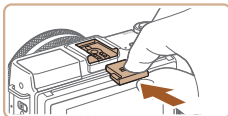
Sử dụng ngàm gắn

Sử dụng ngàm gắn để lắp khung ngắm điện tử tùy chọn hoặc đèn flash ngoài.



1 Tháo nắp ngàm gắn.

- Kéo nắp ra như hình minh họa.
- Để tránh mất nắp sau khi tháo, cất nắp vào túi đựng khung ngắm hoặc đèn flash.



2 Đậy nắp ngàm gắn.

- Sau khi tháo khung ngắm hoặc đèn flash, đậy lại nắp ngàm gắn để bảo vệ ngàm gắn.
- Đậy nắp như hình minh họa.

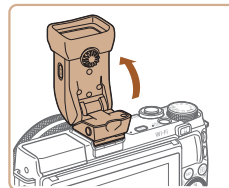
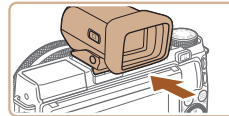
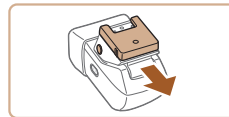


- Để tránh tiếp xúc giữa màn hình và khung ngắm hoặc flash trên ngàm gắn, không lật màn hình lên khi lắp những phụ kiện này.

Sử dụng khung ngắm điện tử (bán riêng)

Chụp ảnh trở nên dễ dàng hơn với khung ngắm điện tử tùy chọn giúp bạn tập trung lấy nét chủ thể liên tục.

Lưu ý rằng số ảnh chụp và thời lượng quay phim sẽ ít hơn khi sử dụng màn hình (màn hình LCD) ở phía sau máy ảnh. Để tìm hiểu hướng dẫn về số ảnh chụp và thời lượng quay phim, tham khảo phần “Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại” (📖229).



1 Đảm bảo tắt máy ảnh.

2 Lắp khung ngắm điện tử vào ngàm gắn.

- Tháo nắp khung ngắm.
- Cài bộ phận nối của khung ngắm vào ngàm gắn (📖190) như hình minh họa cho đến khi phát ra tiếng tách vào vị trí.

3 Điều chỉnh khung ngắm điện tử với góc độ mong muốn.

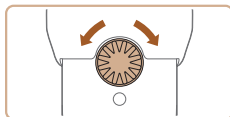
- Bạn có thể điều chỉnh góc khung ngắm lên đến 90° cho phù hợp với cảnh hoặc cách chụp.

4 Bật máy ảnh và chuyển giữa màn hình và khung ngắm nếu cần.

- Đưa khung ngắm về phía gần mắt bạn sẽ kích hoạt hiển thị khung ngắm và tắt màn hình máy ảnh.
- Đưa khung ngắm cách xa mắt bạn sẽ tắt hiển thị khung ngắm và bật màn hình máy ảnh.

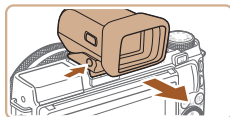
5 Điều chỉnh độ khúc xạ của ống kính (điốp).

- Xoay nút xoay để điều chỉnh ảnh trông sắc nét.



6 Khi kết thúc tháo khung ngắm điện tử ra.

- Để tháo khung ngắm điện tử ra khỏi máy ảnh, tắt máy ảnh và nhấn giữ nút <Mở khóa> trên khung ngắm trong khi tháo.
- Tháo và cất khung ngắm khi không sử dụng.



- Hiển thị khung ngắm và màn hình máy ảnh không thể kích hoạt được cùng lúc.
- Không được chạm vào các nút thao tác trên màn hình máy ảnh khi khung ngắm đang được hiển thị.



- Mặc dù khung ngắm được sản xuất trong các điều kiện có độ chính xác cực kỳ cao và hơn 99,99% điểm ảnh đáp ứng được thông số kỹ thuật thiết kế, nhưng trong một số ít trường hợp, một số điểm ảnh có thể bị khiếm khuyết hoặc có thể xuất hiện dưới dạng chấm đỏ hoặc đen. Hiện tượng này không phải do khung ngắm bị hỏng và không ảnh hưởng đến ảnh được ghi.
- Một vài cài đặt tỷ lệ cơ ảnh (📖49) sẽ tạo ra dải đen hiển thị ở phía trên, phía dưới, bên trái và bên phải của màn hình. Các khu vực này không được ghi.
- Bạn có thể chuyển giữa hiển thị khung ngắm và hiển thị màn hình máy ảnh bằng cách nhấn nút <O> trên khung ngắm.
- Nếu đã chọn MENU (📖26) > [f] tab > [Đ.khiển h.thị] > [Chỉnh tay], màn hình sẽ không được kích hoạt khi bạn đưa khung ngắm cách xa mắt. Để kích hoạt màn hình, nhấn nút <O> trên khung ngắm.
- Chuyển động sẽ hiển thị mượt hơn (trên cả khung ngắm và màn hình máy ảnh) trong chế độ [AUTO], [P], [Av], [Tv] hoặc [M] khi khung ngắm được lắp. Để chọn hiển thị thông thường với thời gian sử dụng pin lâu hơn, chọn MENU (📖26) > tab [📷] > [Chế độ hiển thị] > [Tiết kiệm pin].
- Màn hình hiển thị sẽ chuyển về màn hình máy ảnh trong khi đang kết nối Wi-Fi (📖140) hoặc khi bàn phím ảo hiển thị (📖28).
- Bạn có thể định cấu hình độ sáng hiển thị (📖173) riêng cho khung ngắm và màn hình máy ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Sử dụng đèn flash ngoài (bán riêng)

Có thể chụp ảnh với flash tinh tế hơn với đèn flash Speedlite sê-ri EX tùy chọn. Để quay phim bằng đèn LED, có thể sử dụng đèn flash Speedlite 320EX tùy chọn.



- Máy ảnh này không hỗ trợ một số chức năng của đèn Speedlite sê-ri EX.
- Hoạt động không dây của đèn Speedlite 600EX-RT không được hỗ trợ.
- Thiết bị flash không phải sê-ri EX của Canon không thể đánh sáng chính xác hoặc không đánh sáng, trong một số trường hợp.
- Sử dụng thiết bị flash (đặc biệt là đèn flash điện áp cao) hoặc phụ kiện đèn flash không phải của Canon có thể ảnh hưởng đến hoạt động bình thường của máy ảnh và có thể làm hỏng máy ảnh.



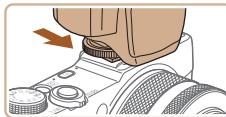
- Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng đèn Speedlite sê-ri EX để tìm hiểu thêm thông tin.

Đèn Speedlite sê-ri EX

Thiết bị flash tùy chọn này có thể cung cấp chiếu sáng công suất cao và đáp ứng nhiều nhu cầu chụp ảnh với flash khác nhau.

1 Hạ đèn flash tích hợp.

- Nếu đèn flash tích hợp đang dựng, hạ đèn xuống.
- Để tránh hỏng hóc, không nâng đèn flash tích hợp lên khi lắp đèn flash ngoài.



2 Lắp đèn flash.

- Đảm bảo máy ảnh tắt và lắp thiết bị flash vào ngàm gắn (📖 190).

3 Bật đèn flash, rồi bật máy ảnh.

- Biểu tượng [⚡] màu đỏ sẽ hiển thị.
- Đèn báo flash sẽ sáng lên khi đèn flash sẵn sàng.

4 Chọn chế độ chụp [P], [Tv], [Av] hoặc [M].

- Bạn chỉ có thể định cấu hình cài đặt flash trong các chế độ này. Trong các chế độ khác, flash được điều chỉnh và đánh sáng tự động, nếu cần.

5 Đặt cân bằng trắng thành [⚡] (📖 84).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

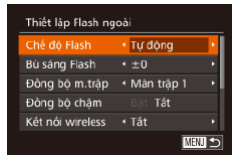
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





6 Định cấu hình đèn flash ngoài.

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Điều khiển Flash] trên tab , rồi nhấn nút <PHIM SET>.
- Tùy chọn đã được đặt trên chính đèn flash hiển thị.
- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <DISP> để chọn mục, rồi điều chỉnh cài đặt bằng cách nhấn các nút <◀><▶>.
- Các mục có sẵn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp và đèn flash được lắp (📖193).

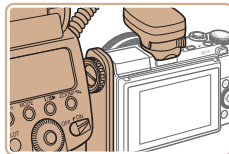


- Bạn không thể định cấu hình cài đặt cho đèn flash tích hợp khi lắp đèn flash Speedlite sê-ri EX, do không thể truy cập màn hình cài đặt.
- Bạn cũng có thể truy cập màn hình cài đặt bằng cách nhấn nút <▶> trong ít nhất 1 giây.
- Chi 600EX-RT/580EX II: [Điều khiển Flash] không thể sử dụng nếu đã thiết lập đèn flash ngoài cho flash hoạt nghiệm.
- Chi 320EX: Chiếu sáng tự động bằng đèn LED chỉ có thể sử dụng khi quay phim hoặc trong chế độ Phím. Trong trường hợp này, biểu tượng  hiển thị.

Ảnh

Phím

■ Sử dụng Thước ngắm đèn Speedlite SB-E2 (Bán riêng)



- Sử dụng Thước ngắm đèn Speedlite SB-E2 tùy chọn có thể giúp ngăn những vùng tối không tự nhiên bên cạnh chủ thể trong khi chụp dọc.

Ảnh

■ Cài đặt máy ảnh có thể sử dụng với đèn flash ngoài (Bán riêng)

Các mục sau có thể sử dụng trong chế độ **[P]**, **[Tv]**, **[Av]** hoặc **[M]**. Trong các chế độ chụp khác, bạn chỉ có thể định cấu hình [Chỉnh mắt đỏ] và [Đèn mắt đỏ]. (Với điều khiển flash tự động, đèn flash luôn đánh sáng.) Tuy nhiên, thiết bị flash ngoài không đánh sáng trong các chế độ mà đèn flash tích hợp không đánh sáng (📖217).

Mục	Tùy chọn	Chế độ chụp			
		P	Tv	Av	M
Chế độ Flash	Tự động*1	☐	☐	☐	☐
	Chỉnh tay*2	☐	☐	☐	☐
Bù sáng Flash*3	-3 đến +3	☐	☐	☐	☐
Công suất Flash*4	1/128*5 đến 1/1 (theo các mức tăng 1/3 điểm dừng)	☐	☐	☐	☐
Đồng bộ m.trập	Màn trập 1/Màn trập 2/Tốc độ cao	☐	☐	☐	☐
Đồng bộ chậm	Bật	☐	☐	☐	☐
	Tắt	☐	☐	☐	☐
Kết nối wireless*6	Bật/Tắt	☐	☐	☐	☐
Chỉnh mắt đỏ	Bật/Tắt	☐	☐	☐	☐
Đèn mắt đỏ	Bật/Tắt	☐	☐	☐	☐
FE an toàn*7	Bật	☐	☐	☐	☐
	Tắt	☐	☐	☐	☐
Xóa thiết lập Flash*8		☐	☐	☐	☐

*1 Chế độ E-TTL được sử dụng cho flash.

*2 Chế độ M được sử dụng cho flash. Trong chế độ chụp **[M]**, chế độ E-TTL cũng có thể sử dụng cho flash. Trong trường hợp này, khi flash đánh sáng, bù trừ phơi sáng flash đã đặt trên flash được áp dụng cho mức công suất flash được đặt trên máy ảnh.

*3 Chỉ có thể định cấu hình khi [Chế độ Flash] là [Tự động] và bù trừ phơi sáng flash được đặt là [+0]. Khi bạn điều chỉnh bù trừ phơi sáng flash trên đèn Speedlite 600EX-RT, 600EX, 580EX II hoặc 430EX II, màn hình máy ảnh sẽ được cập nhật tương ứng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



- *4 Có thể định cấu hình khi [Chế độ Flash] là [Chỉnh tay]. Liên kết với cài đặt trên thiết bị flash.
- *5 1/64 đối với đèn Speedlite 430EX II/430EX/320EX/270EX II/270EX.
- *6 Đối với các tùy chọn khác ngoài Bật/Tắt, định cấu hình cài đặt trên chính thiết bị flash. Không khả dụng với Đèn Speedlite 430EX II/320EX/270EX II/270EX. Khi đặt mục này thành [Bật], bạn không thể đặt [Đồng bộ m.trập] thành [Màn trập 2]. (Nếu đặt [Đồng bộ m.trập] thành [Màn trập 2], cài đặt sẽ được thay đổi thành [Màn trập 1].)
- *7 Có thể định cấu hình khi [Chế độ Flash] là [Tự động].
- *8 Khôi phục tất cả các cài đặt mặc định. Bạn có thể khôi phục chế độ mặc định cho [Đồng bộ chậm], [FE an toàn], [Chỉnh mắt đỏ] và [Đèn mắt đỏ] bằng cách sử dụng [Xác lập lại] tại tab [F1] trên máy ảnh (📖178).

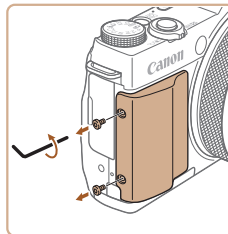


- Trong chế độ chụp [AUTO], biểu tượng đại diện cho cảnh chụp Cười, Ngủ, Em bé (Cười), Em bé (Ngủ) và Trẻ em do máy ảnh xác định sẽ không hiển thị và máy ảnh không chụp liên tục (📖36).



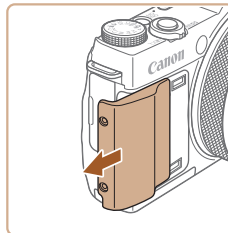
Thay báng cảm

Bạn có thể thay báng cảm chuẩn bằng báng cảm tùy chỉnh (bán riêng).



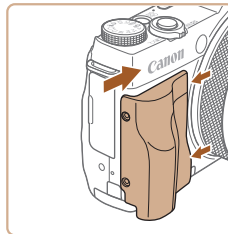
1 Tháo vít của báng cảm chuẩn.

- Sử dụng dụng cụ đi kèm với báng cảm tùy chỉnh để tháo cả hai vít.
- Giữ vít ở nơi thuận tiện để tránh làm mất. Nếu làm mất vít, bạn có thể sử dụng vít dự phòng đi kèm với phụ kiện.



2 Tháo báng cảm.

- Trượt báng cảm theo chiều ngang để tháo ra.



3 Lắp báng cảm tùy chỉnh.

- Trượt mẫu báng cảm vào rãnh trên máy ảnh khi bạn lắp báng cảm.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

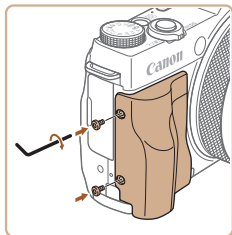
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





4 Vặn vít báng cầm vào.

- Sử dụng các vít đã tháo ra ở bước 1 để gắn chắc báng cầm.



- Không tháo vít nào khác ngoại trừ vít báng cầm.

Sử dụng phần mềm

Phần mềm có thể tải từ trang web của Canon được giới thiệu bên dưới cùng với hướng dẫn cách cài đặt và lưu ảnh vào máy tính.

Phần mềm

Sau khi tải phần mềm từ trang web của Canon và cài đặt, bạn có thể thực hiện những thao tác sau trên máy tính.

CameraWindow

- Nhập ảnh và thay đổi cài đặt máy ảnh

ImageBrowser EX

- Quản lý ảnh: xem, tìm kiếm và tổ chức
- In và chỉnh sửa ảnh

Digital Photo Professional

- Duyệt, xử lý và chỉnh sửa ảnh RAW



- Bạn phải truy cập Internet và thanh toán riêng mọi khoản phí tài khoản ISP và phí truy cập.

Hướng dẫn sử dụng phần mềm

Tham khảo hướng dẫn sử dụng khi sử dụng phần mềm. Hướng dẫn sử dụng này có thể được truy cập từ hệ thống trợ giúp của phần mềm (trừ một số phần mềm).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Kết nối với máy tính bằng cáp

Kiểm tra môi trường máy tính

Phần mềm có thể dùng trên các máy tính sau. Để tìm hiểu thông tin tương thích và các yêu cầu hệ thống, bao gồm hỗ trợ trong các hệ điều hành mới, truy cập trang web của Canon.

	Windows	Mac OS
Hệ điều hành*	Windows 8/8.1 Windows 7 SP1 Windows Vista SP2 Windows XP SP3	Mac OS X 10.9 Mac OS X 10.8 Mac OS X 10.7

* Kiểm tra yêu cầu hệ thống khi gửi ảnh đến máy tính qua Wi-Fi trong "Kiểm tra môi trường máy tính" (📖146).



- Kiểm tra trang web của Canon để biết các yêu cầu hệ thống mới nhất, bao gồm cả phiên bản hệ điều hành được hỗ trợ.

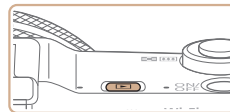
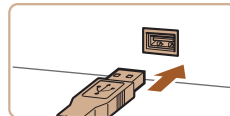
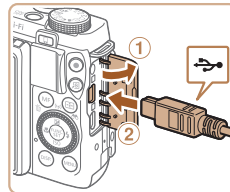
Cài đặt phần mềm

Để tìm hiểu về hướng dẫn cài đặt phần mềm, tham khảo phần "Cài đặt phần mềm" (📖146).

Lưu ảnh vào máy tính

Windows 7 và Mac OS X 10.8 được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa.

Để tìm hiểu về các chức năng khác, tham khảo hệ thống hỗ trợ của phần mềm liên quan (trừ một số phần mềm).



1 Kết nối máy ảnh với máy tính.

- Khi máy ảnh đã tắt, mở nắp (①). Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp USB vào cổng máy ảnh theo hướng minh họa (②).

- Cắm phích cắm lớn hơn của cáp USB vào cổng USB của máy tính. Để tìm hiểu chi tiết về kết nối USB trên máy tính, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy tính.

2 Bật máy ảnh để truy cập CameraWindow.

- Nhấn nút <▶> để bật máy ảnh.
- Mac OS: CameraWindow hiển thị khi thiết lập kết nối giữa máy ảnh và máy tính.
- Windows: Thực hiện theo các bước được giới thiệu bên dưới.
- Trên màn hình hiển thị, nhấp vào liên kết [🖨️] để sửa đổi chương trình.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

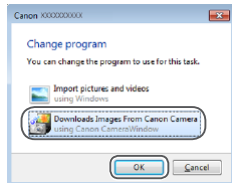
Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





CameraWindow



- Chọn [Downloads Images From Canon Camera] rồi nhấn [OK].

- Nhấp đúp .

3 Lưu ảnh vào máy tính.

- Nhấp vào [Import Images from Camera], rồi nhấp vào [Import Untransferred Images].
- Ảnh được lưu vào thư mục Pictures trên máy tính trong các thư mục riêng biệt được đặt tên theo ngày.
- Sau khi ảnh được lưu, đóng CameraWindow, nhấn nút <▶> để tắt máy ảnh và rút cáp ra.
- Để tìm hiểu về cách xem ảnh trên máy tính, tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (📖195).



- Windows 7: Nếu màn hình ở bước 2 không hiển thị, nhấp vào biểu tượng [📁] trên thanh tác vụ.
- Windows Vista hoặc XP: Để khởi động CameraWindow, nhấp vào [Downloads Images From Canon Camera] trên màn hình hiển thị khi bật máy ảnh ở bước 2. Nếu CameraWindow không hiển thị, nhấp vào menu [Start] và chọn [All Programs] ► [Canon Utilities] ► [CameraWindow] ► [CameraWindow].
- Mac OS: Nếu CameraWindow không hiển thị sau bước 2, nhấp vào biểu tượng [CameraWindow] trong Dock.
- Mặc dù bạn có thể lưu ảnh vào máy tính bằng cách kết nối máy ảnh với máy tính mà không cần sử dụng phần mềm, nhưng sẽ có các hạn chế sau.
 - Có thể mất vài phút từ khi bạn kết nối máy ảnh với máy tính cho đến khi máy ảnh truy cập được ảnh.
 - Ảnh chụp theo hướng dọc có thể được lưu theo hướng ngang.
 - Ảnh RAW (hoặc ảnh JPEG được ghi với ảnh RAW) có thể không được lưu.
 - Ảnh đã lưu vào máy tính có thể bị xóa cài đặt chống xóa.
 - Một số vấn đề có thể xảy ra khi lưu ảnh hoặc thông tin ảnh, tùy thuộc vào phiên bản hệ điều hành, phần mềm đang sử dụng hoặc kích thước tập tin ảnh.
 - Một số chức năng được cung cấp bởi phần mềm có thể không dùng được, chẳng hạn như chỉnh sửa phim.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

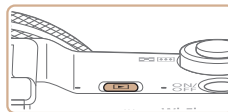
Chỉ mục



In ảnh

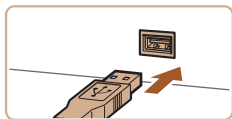
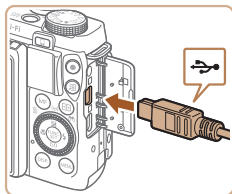
Bạn có thể dễ dàng in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh với máy in. Bạn có thể thực hiện các thao tác trên máy ảnh, chẳng hạn như chỉ định ảnh để in theo đợt, đặt lệnh in cho dịch vụ rửa ảnh, chuẩn bị ảnh in hoặc đặt lệnh in cho sách ảnh.

Máy in ảnh Canon sê-ri SELPHY CP nhỏ gọn được sử dụng ở đây nhằm mục đích minh họa. Màn hình hiển thị và chức năng sẵn có khác nhau theo máy in. Ngoài ra, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in để tìm hiểu thêm thông tin.



In dễ dàng

Dễ dàng in ảnh bằng cách kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge (bản riêng) bằng cáp USB.



1 Đảm bảo tắt máy ảnh và máy in.

2 Kết nối máy ảnh với máy in.

- Mở nắp. Cắm hoàn toàn phích cắm nhỏ hơn của cáp vào cổng máy ảnh như hình minh họa.
- Kết nối phích cắm to hơn của cáp với máy in. Để tìm hiểu chi tiết khác về kết nối, tham khảo hướng dẫn sử dụng máy in.



3 Bật máy in.

4 Bật máy ảnh.

- Nhấn nút để bật máy ảnh.

5 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút hoặc xoay nút xoay để chọn ảnh.

6 Truy cập màn hình in.

- Nhấn nút .

7 In ảnh.

- Nhấn các nút hoặc xoay nút xoay để chọn [In], rồi nhấn nút .
- Quá trình in bắt đầu.
- Đổi in các ảnh khác, lặp lại các quy trình bên trên bắt đầu từ bước 5 sau khi in xong.
- Khi hoàn tất in, tắt máy ảnh và máy in, ngắt kết nối cáp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

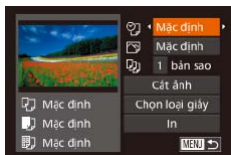




- Để tìm hiểu về máy in tương thích PictBridge của Canon (bán riêng), tham khảo phần “Máy in” (📖183).
- Bạn không thể in ảnh RAW.

Ảnh

Định cấu hình cài đặt in



1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo bước 1 – 6 trong phần “In dễ dàng” (📖198) để truy cập màn hình ở bên trái.

2 Định cấu hình cài đặt.

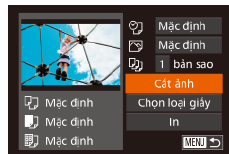
- Nhấn nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🔍> để chọn mục, rồi chọn tùy chọn bằng cách nhấn nút <◀><▶>.

	Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
	Ngày tháng	In ảnh có thêm ngày tháng.
	Số tập tin	In ảnh có thêm số.
	Cả hai	In ảnh có thêm cả ngày tháng và số ảnh.
	Tắt	–
	Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
	Tắt	–
	Bật	Sử dụng thông tin từ thời gian chụp để in trong cài đặt tối ưu.
	Red-Eye1	Hiệu chỉnh mắt đỏ.
	Số bản sao	Chọn số lượng bản sao để in.
Cắt ảnh	–	Chỉ định khu vực hình ảnh bạn muốn in (📖199).
Chọn loại giấy	–	Chỉ định cỡ giấy, bố cục và các chi tiết khác (📖200).

Ảnh

Cắt ảnh trước khi in

Bằng cách cắt ảnh trước khi in, bạn có thể in khu vực ảnh mong muốn thay vì cả bức ảnh.



1 Chọn [Cắt ảnh].

- Sau khi thực hiện theo bước 1 trong phần “Định cấu hình cài đặt in” (📖199) để truy cập màn hình in, chọn [Cắt ảnh] rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Khung cắt ảnh hiển thị cho biết khu vực ảnh sẽ in.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục





2 Điều chỉnh khung cắt ảnh nếu cần.

- Để thay đổi cỡ khung, di chuyển cần gạt zoom hoặc xoay nút xoay <FUNC SET>.
- Để di chuyển khung, nhấn các nút <▲><▼><◀><▶>.
- Để xoay khung, nhấn nút <DISP.>.
- Khi hoàn tất, nhấn nút <FUNC SET>.

3 In ảnh.

- Thực hiện theo bước 7 trong phần “In để dàng” (📖198) để in.



- Đối với một số tỷ lệ ảnh hoặc khi cỡ ảnh quá nhỏ, có thể không thực hiện được cắt ảnh.
- Thông tin ngày có thể không được in chính xác nếu bạn cắt ảnh chụp khi chọn [Nhân Ngày 📅].

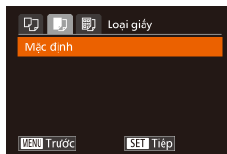
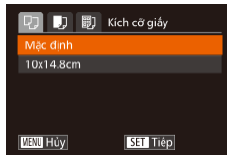
Ảnh

■ Chọn cỡ giấy và bố cục trước khi in



1 Chọn [Chọn loại giấy].

- Sau khi thực hiện theo bước 1 trong phần “Định cấu hình cài đặt in” (📖199) để truy cập màn hình in, chọn [Chọn loại giấy] rồi nhấn nút <FUNC SET>.



2 Chọn cỡ giấy.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <FUNC SET> để chọn tùy chọn, sau đó nhấn nút <FUNC SET>.

3 Chọn loại giấy.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <FUNC SET> để chọn tùy chọn, sau đó nhấn nút <FUNC SET>.

4 Chọn bố cục.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <FUNC SET> để chọn tùy chọn.
- Khi chọn [N ảnh/tờ], nhấn các nút <◀><▶> để chỉ định số lượng ảnh trên mỗi tờ.
- Nhấn nút <FUNC SET>.

5 In ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

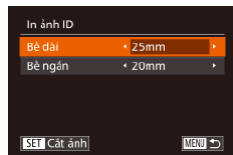


Tùy chọn bố cục sẵn có

Mặc định	Phù hợp với cài đặt máy in hiện hành.
Có viền	In có khoảng trống xung quanh ảnh.
Không viền	In không viền, in hết lề.
N ảnh/tờ	Chọn số lượng ảnh để in trên mỗi tờ.
In ảnh ID	In ảnh thẻ. Chỉ có thể sử dụng cho những ảnh có độ phân giải là L và tỷ lệ cỡ ảnh là 3:2.
Cỡ có định	Chọn kích thước bản in. Chọn từ các bản in 3,5 x 5 in., bưu thiếp hoặc khổ rộng.

Ảnh

In ảnh ID



1 Chọn [In ảnh ID].

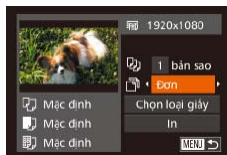
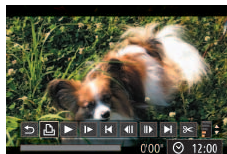
- Thực hiện theo bước 1 – 4 trong phần “Chọn kích cỡ giấy và bố cục trước khi in” (📖200), chọn [In ảnh ID] rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn độ dài của bề dài và bề ngắn.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn mục. Chọn độ dài bằng cách nhấn các nút <◀><▶>, rồi nhấn nút <FUNC SET>.



In cảnh phim



3 Chọn khu vực in.

- Thực hiện theo bước 2 trong phần “Cắt ảnh trước khi in” (📖200) để chọn khu vực in.

4 In ảnh.

Phim

1 Truy cập màn hình in.

- Thực hiện theo bước 1 – 6 trong phần “In dễ dàng” (📖198) để chọn phim. Màn hình ở bên trái hiển thị.
- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [🖨️], rồi nhấn nút <FUNC SET>. Màn hình ở bên trái hiển thị.

2 Chọn phương pháp in.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn [🖨️], rồi nhấn nút <◀><▶> để chọn phương pháp in.

3 In ảnh.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tùy chọn in phim

Đơn	In cảnh hiện tại thành ảnh.
Chuỗi	In một chuỗi cảnh trong khoảng thời gian nhất định trên một tờ giấy. Bạn cũng có thể in số thư mục, số ảnh và quảng thời gian đã phát bằng cách đặt [Chú thích] thành [Bật].



- Để hủy in khi đang thực hiện, nhấn nút .
- Không thể chọn [In ảnh ID] và [Chuỗi] trên máy in tương thích PictBridge của Canon từ model CP720/CP730 hoặc cũ hơn.

Ảnh

Thêm ảnh vào danh sách in (DPOF)

In theo đợt (📖 204) và lệnh in cho dịch vụ rửa ảnh có thể được cài đặt trên máy ảnh. Có thể chọn tối đa 998 ảnh trên thẻ nhớ và định cấu hình cài đặt có liên quan, chẳng hạn như số lượng bản sao. Thông tin in đặt theo cách này sẽ tuân thủ các tiêu chuẩn DPOF (Định dạng lệnh in kỹ thuật số).



- Bạn không thể đưa ảnh RAW vào danh sách in.

Định cấu hình cài đặt in

Chỉ định định dạng in, nếu cần thêm ngày tháng hoặc số tập tin và các cài đặt khác như sau. Các cài đặt này áp dụng cho tất cả ảnh trong danh sách in.



- Nhấn nút <MENU>, rồi chọn [Thiết lập in] trên tab . Chọn và định cấu hình mục mong muốn (📖 26).

Kiểu in	Tiêu chuẩn	Một ảnh được in trên mỗi tờ.
	Bảng kê	Phiên bản nhỏ của nhiều ảnh được in trên mỗi tờ.
Ngày tháng	Cả hai	Cả định dạng tiêu chuẩn và định dạng bảng kê đều được in.
	Bật	Ảnh được in có ngày chụp.
Số tập tin	Tắt	—
	Bật	Ảnh được in có số tập tin.
Xóa dữ liệu DPOF	Tắt	—
	Bật	Tất cả cài đặt danh sách in ảnh được xóa sau khi in.



- Trong một số trường hợp, không phải tất cả các cài đặt DPOF đều có thể được áp dụng khi in bằng máy in hay dịch vụ rửa ảnh.
- Biểu tượng có thể hiển thị trên máy ảnh để cảnh báo rằng thẻ nhớ có cài đặt in đã được định cấu hình trên máy ảnh khác. Thay đổi cài đặt in bằng máy ảnh này có thể ghi chồng lên tất cả cài đặt trước đó.
- Đặt [Ngày tháng] thành [Bật] có thể khiến một số máy in in ngày tháng hai lần.



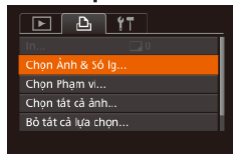


- Chỉ định [Bảng kê] không cho phép bạn đặt [Ngày tháng] và [Số tập tin] thành [Bật] cùng một lúc.
- In dạng bảng kê không thể sử dụng trên một số máy in tương thích PictBridge của Canon (bản riêng).
- Ngày được in theo định dạng cài đặt trong [Ngày/Giờ] trên tab [🔧] (📖 15).

Ảnh



■ Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ



1 Chọn [Chọn Ảnh & Số lq].

- Nhấn nút <MENU>, chọn [Chọn Ảnh & Số lq] trên tab [🔧], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Chỉ định số lượng bản sao.
- Nếu bạn chỉ định in dạng bảng kê cho ảnh, ảnh sẽ được gắn biểu tượng [✓]. Để hủy in dạng bảng kê cho ảnh, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.

■ Cài đặt in cho một loạt ảnh



3 Chỉ định số lượng bản in.

- Nhấn các nút <▲><▼> hoặc xoay nút xoay <🌀> để chỉ định số lượng bản in (tối đa 99).
- Để cài đặt in cho các ảnh khác và chỉ định số lượng bản in, lặp lại các bước 2 – 3.
- Số lượng in không thể chỉ định cho in dạng bảng kê. Bạn chỉ có thể chọn ảnh để in theo hướng dẫn ở bước 2.
- Khi hoàn tất, nhấn nút <MENU> để quay trở lại màn hình menu.

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

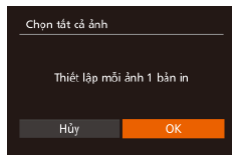
Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

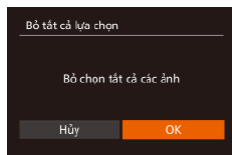


Cài đặt in cho tất cả ảnh



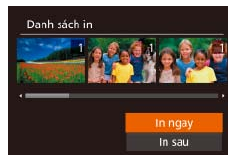
- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ” (📖203), chọn [Chọn tất cả ảnh] rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀>> hoặc xoay nút xoay <DISP> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Xóa tất cả ảnh khỏi danh sách in



- Thực hiện theo bước 1 trong phần “Cài đặt in cho ảnh riêng lẻ” (📖203), chọn [Bỏ tất cả lựa chọn] rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀>> hoặc xoay nút xoay <DISP> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

In ảnh được thêm vào danh sách in (DPOF)



- Khi thêm ảnh vào danh sách in (📖202 – 204), màn hình ở bên trái sẽ hiển thị sau khi bạn kết nối máy ảnh với máy in tương thích PictBridge. Nhấn các nút <▲>><▼> để chọn [In ngay], rồi nhấn nút <FUNC SET> để in ảnh trong danh sách in.
- In DPOF mà bạn tạm dừng sẽ được tiếp tục từ ảnh tiếp theo.

Thêm ảnh vào sách ảnh

Sách ảnh có thể được cài đặt trên máy ảnh bằng cách chọn tối đa 998 ảnh trên thẻ nhớ và nhập vào phần mềm trên máy tính. Ảnh được lưu trữ trong thư mục riêng trên máy tính, thuận tiện cho việc đặt mua sách ảnh in trực tuyến hoặc in sách ảnh với máy in.

Chọn phương pháp lựa chọn



- Nhấn nút <MENU>, chọn [Lập sách ảnh] trên tab [📖], rồi chọn cách thức chọn ảnh (📖26).



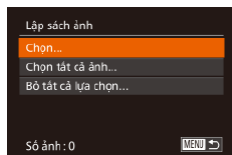
- Biểu tượng [!] có thể hiển thị trên máy ảnh để cảnh báo rằng thẻ nhớ có cài đặt in đã được định cấu hình trên máy ảnh khác. Thay đổi cài đặt in bằng máy ảnh này có thể ghi chồng lên tất cả cài đặt trước đó.



- Sau khi nhập ảnh vào máy tính, tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (195) và hướng dẫn sử dụng máy in để tìm hiểu thêm thông tin.

Ảnh

Thêm ảnh riêng lẻ



1 Chọn [Chọn].

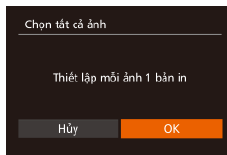
- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (204), chọn [Chọn] và nhấn nút <FUNC SET>.

2 Chọn ảnh.

- Nhấn các nút <◀>> hoặc xoay nút xoay <DISP> để chọn ảnh, rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Biểu tượng [✓] sẽ hiển thị.
- Để xóa ảnh khỏi sách ảnh, nhấn lại nút <FUNC SET>. Biểu tượng [✓] sẽ không hiển thị nữa.
- Lặp lại quy trình này để chỉ định các ảnh khác.
- Khi hoàn tất, nhấn nút <MENU> để quay trở lại màn hình menu.



Thêm tất cả ảnh vào sách ảnh

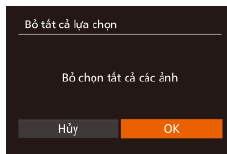


- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (204), chọn [Chọn tất cả ảnh] và nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀>> hoặc xoay nút xoay <DISP> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Ảnh



Xóa tất cả ảnh khỏi sách ảnh



- Thực hiện theo quy trình trong phần “Chọn phương pháp lựa chọn” (204), chọn [Bỏ tất cả lựa chọn] rồi nhấn nút <FUNC SET>.
- Nhấn các nút <◀>> hoặc xoay nút xoay <DISP> để chọn [OK], rồi nhấn nút <FUNC SET>.

Ảnh

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Phụ lục

Thông tin hữu ích khi sử dụng máy ảnh

Giải quyết các vấn đề trực trực	207
Thông báo trên màn hình	211
Thông tin trên màn hình	214
Chụp (Hiển thị thông tin).....	214
Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết).....	215

Bảng chức năng và menu	217
Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp.....	217
Menu FUNC.....	219
📷 Menu tab chụp.....	222
⚙️ Menu tab thiết lập.....	227
★ Menu tab danh mục riêng.....	227
📺 Menu tab xem lại.....	227
📄 Menu tab in.....	227

Những điều cần chú ý khi thao tác	228
Thông số kỹ thuật	228

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Giải quyết các vấn đề trực trực

Nếu phát hiện máy ảnh có trục trặc, trước tiên kiểm tra những điều sau. Nếu vẫn chưa giải quyết được, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Thiết bị nguồn

Máy ảnh không phản ứng khi nhấn nút nguồn.

- Xác nhận rằng đã sạc pin (📖12).
- Xác nhận rằng pin được cắm vào đúng hướng (📖13).
- Xác nhận rằng nắp thẻ nhớ/pin được đóng hoàn toàn (📖14).
- Các cực của pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi cắm pin lại vài lần.

Dung lượng pin nhanh hết.

- Hiệu suất của pin giảm ở nhiệt độ thấp. Thử làm ấm pin, ví dụ đặt pin vào túi, đảm bảo rằng các cực không tiếp xúc với bất kỳ vật kim loại nào.
- Nếu các biện pháp này không có hiệu quả và dung lượng pin vẫn nhanh hết sau khi sạc, nguyên nhân là do tuổi thọ của pin đã hết. Hãy mua pin mới.
- Các cực của pin bị bẩn làm giảm hiệu suất của pin. Thử làm sạch cực pin với miếng vải bông rồi cắm pin lại vài lần.

Ống kính không thu lại.

- Không mở nắp thẻ nhớ/pin khi máy ảnh đang bật. Đóng nắp, bật máy ảnh rồi tắt máy lại (📖14).

Pin bị phồng.

- Phồng pin là hiện tượng bình thường và không có vấn đề gì về an toàn. Tuy nhiên, nếu pin không thể lắp vừa máy do bị phồng, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Hiện thị trên TV

Ảnh trong máy ảnh trông bị méo hoặc không hiển thị được trên TV (📖186).

Chụp

Không thể chụp.

- Đặt chế độ chụp cho nút xoay chế độ (📖23).
- Trong chế độ xem lại (📖111), nhấn nửa chừng nút chụp (📖23).

Không có thông tin hiển thị (📖34).

Hiện thị lạ trên màn hình trong ánh sáng yếu (📖25).

Hiện thị lạ trên màn hình khi chụp.

- Lưu ý rằng các vấn đề hiển thị sau sẽ không ghi trong ảnh mà ghi trong phim.
- Màn hình có thể nhấp nháy và có dải nằm ngang trong điều kiện chiếu sáng bằng đèn huỳnh quang hoặc đèn LED.

Hiện thị toàn màn hình không khả dụng trong khi chụp (📖49).

Không có nhãn ngày được thêm vào ảnh.

- Định cấu hình cài đặt [Nhãn Ngày] (📖15). Lưu ý rằng nhãn ngày không tự động thêm vào ảnh, trừ khi bạn đã định cấu hình cài đặt [Ngày/Giờ] (📖41).
- Đối với chế độ chụp không thể cài đặt nhãn ngày (📖23), bạn không thể thêm nhãn ngày vào (📖41).

Biểu tượng [📷] nhấp nháy trên màn hình khi nhấn nút chụp và không thể chụp (📖34).

Biểu tượng [📷] hiển thị khi nhấn nửa chừng nút chụp (📖34).

- Đặt [Chống rung] thành [Liên tục] (📖99).
- Mở flash và đặt thành chế độ [📷] (📖96).
- Tăng tốc độ ISO (📖80).
- Gắn máy ảnh lên chân máy hoặc thực hiện các biện pháp khác để giữ vững máy. Trong trường hợp này, bạn nên đặt [Chống rung] thành [Tắt] (📖99).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Ảnh bị mất nét.

- Nhấn nửa chừng nút chụp để lấy nét chủ thể trước khi nhấn hoàn toàn nút chụp xuống để chụp (📖23).
- Đảm bảo chủ thể nằm trong phạm vi lấy nét (📖231).
- Đặt [Tia giúp lấy nét] thành [Bật] (📖54).
- Xác nhận đã tắt những chức năng không cần thiết như chụp cận cảnh.
- Thử chụp với khóa lấy nét hoặc khóa nét (📖90, 95).

Ảnh bị nhòe.

- Hiện tượng nhòe ảnh có thể xảy ra thường xuyên hơn khi sử dụng thao tác Chạm để chụp, tùy thuộc vào điều kiện chụp. Hãy giữ chắc máy ảnh khi chụp.

Không hiển thị khung lấy nét và máy ảnh không lấy nét khi nhấn nửa chừng nút chụp.

- Để hiển thị khung lấy nét và máy ảnh lấy nét chính xác, trước khi bạn nhấn nửa chừng nút chụp, hãy bố cục ảnh với khu vực có độ tương phản cao trên chủ thể làm trung tâm. Hoặc nhấn nửa chừng nút chụp nhiều lần.

Chủ thể trong ảnh trông quá tối.

- Mở flash và đặt thành chế độ [🔆] (📖96).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖78).
- Điều chỉnh độ tương phản bằng cách sử dụng i-Contrast (📖82, 134).
- Sử dụng khóa đo sáng hoặc đo sáng điểm (📖79).

Chủ thể trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa do phơi sáng quá lâu.

- Hạ đèn flash xuống và đặt thành chế độ [🔆] (📖32).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng (📖78).
- Sử dụng khóa đo sáng hoặc đo sáng điểm (📖79).
- Giảm độ chiếu sáng trên chủ thể.

Ảnh trông quá tối mặc dù đèn flash có đánh sáng (📖34).

- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖230).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng hoặc thay đổi mức công suất flash (📖97, 104).
- Tăng tốc độ ISO (📖80).

Chủ thể trong ảnh chụp với đèn flash trông quá sáng, khu vực sáng sẽ bị lóa do phơi sáng quá lâu.

- Chụp trong phạm vi đèn flash (📖230).
- Hạ đèn flash xuống và đặt thành chế độ [🔆] (📖32).
- Điều chỉnh độ sáng bằng cách sử dụng bù trừ phơi sáng hoặc thay đổi mức công suất flash (📖97, 104).

Đốm trắng hoặc các nhiễu ảnh tương tự xuất hiện trong ảnh chụp với đèn flash.

- Đây là do ánh sáng của đèn flash phản chiếu bụi hoặc các hạt trong không khí.

Ảnh trông nhiễu hạt.

- Giảm tốc độ ISO (📖80).
- Tốc độ ISO cao trong một số chế độ chụp có thể gây ra các ảnh nhiễu hạt (📖59).

Chủ thể bị ảnh hưởng bởi hiện tượng mắt đỏ (📖50).

- Đặt [Đèn mắt đỏ] thành [Bật] (📖54). Đèn giảm mắt đỏ (📖3) sẽ bật trong ảnh chụp với flash. Để có kết quả tốt nhất, các chủ thể nên nhìn vào đèn giảm mắt đỏ. Ngoài ra, hãy thử tăng độ chiếu sáng với cảnh trong nhà và chụp ở phạm vi gần hơn.
- Chỉnh sửa ảnh bằng hiệu chỉnh mắt đỏ (📖135).

Ghi thẻ nhớ tốn nhiều thời gian hoặc chụp liên tục chậm hơn.

- Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thẻ nhớ ở mức độ thấp (📖174).

Cài đặt chụp hoặc cài đặt menu FUNC. không sử dụng được.

- Các mục có thể cài đặt khác nhau theo chế độ chụp. Tham khảo "Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp", "Menu FUNC." và "Menu tab chụp" (📖217 – 226).

Biểu tượng Em bé hoặc Trẻ em không hiển thị.

- Nếu không đặt ngày sinh trong thông tin khuôn mặt (📖43), biểu tượng Em bé và Trẻ em sẽ không hiển thị. Nếu biểu tượng vẫn không hiển thị ngay cả khi bạn đặt ngày sinh, đăng ký lại thông tin khuôn mặt (📖44) hoặc đảm bảo ngày/giờ được đặt chính xác (📖171).

Chế độ Chạm lấy nét hoặc Chạm để chụp không hoạt động.

- Chế độ Chạm lấy nét và Chạm để chụp sẽ không hoạt động nếu bạn chạm vào rìa màn hình. Hãy chạm vào gần trung tâm màn hình.

Không thể chụp ảnh thiên văn đẹp cho các vì sao trong chế độ [🌌].

- Thay vào đó, chụp bầu trời sao bên ngoài.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Quay phim

Thời gian đã quay hiển thị không chính xác hoặc việc ghi bị gián đoạn.

- Sử dụng máy ảnh để định dạng thẻ nhớ hoặc chuyển sang thẻ hỗ trợ ghi tốc độ cao. Lưu ý rằng ngay cả khi thời gian đã quay hiển thị không chính xác, thời lượng phim trên thẻ nhớ vẫn tương ứng với thời gian ghi thực tế (📖173, 230).

Biểu tượng [🔍] hiển thị và máy tự động dừng quay.

Bộ nhớ đệm bên trong của máy ảnh sẽ đầy khi máy ảnh không thể ghi vào thẻ nhớ đủ nhanh. Hãy thử một trong những biện pháp sau.

- Sử dụng máy ảnh để thực hiện định dạng thẻ nhớ ở mức độ thấp (📖174).
- Giảm chất lượng ảnh (📖52).
- Chuyển sang thẻ nhớ hỗ trợ ghi tốc độ cao (📖230).

Không thể thu phóng.

- Không thể zoom trong chế độ [📷] (📖70).
- Không thể thu phóng khi quay phim ở chế độ [📹] (📖64).

Chủ thể trông bị méo.

- Chủ thể đi nhanh qua trước máy ảnh có thể trông bị méo. Đây không phải là vấn đề trực trực.

Xem lại

Không thể xem lại.

- Không thể xem lại ảnh hoặc phim nếu sử dụng máy tính để đổi tên tập tin hoặc thay đổi cấu trúc thư mục. Tham khảo “Hướng dẫn sử dụng phần mềm” (📖195) để tìm hiểu chi tiết về cấu trúc thư mục và tên tập tin.

Xem lại dừng hoặc âm thanh bị mất.

- Chuyển sang thẻ nhớ mà bạn đã thực hiện định dạng mức độ thấp bằng máy ảnh (📖174).
- Có thể có những gián đoạn ngắn khi xem phim được sao chép sang thẻ nhớ có tốc độ đọc chậm.
- Khi xem phim trên máy tính, phim có thể bị nhảy đoạn và âm thanh có thể bị mất do hiệu suất máy tính kém.

Âm thanh không được phát trong khi xem phim.

- Điều chỉnh âm lượng (📖112) nếu bạn đã bật [Im lặng] (📖170) hoặc âm thanh trong phim quá nhỏ.
- Do chế độ [📷] (📖64) hoặc [📹] (📖73) không ghi âm thanh nên phim quay ở chế độ này sẽ không có âm thanh.

Thẻ nhớ

Thẻ nhớ không được nhận dạng.

- Khởi động lại máy ảnh với thẻ nhớ ở bên trong (📖22).

Máy tính

Không thể truyền ảnh vào máy tính.

Khi truyền ảnh sang máy tính qua cáp, hãy thử giảm tốc độ truyền như sau.

- Nhấn nút <▶> để vào chế độ xem lại. Giữ nút <MENU> khi bạn nhấn các nút <▲> và <⏮> cùng lúc. Trên màn hình tiếp theo, nhấn các nút <◀><▶> để chọn [B], rồi nhấn nút <⏮>.

Wi-Fi

Không thể truy cập menu Wi-Fi bằng cách nhấn nút <▲>.

- Menu Wi-Fi không dùng được trong chế độ chụp. Chuyển sang chế độ xem lại rồi thử lại.
- Trong chế độ xem lại, không thể truy cập menu Wi-Fi trong khi đang hiển thị thông tin chi tiết, hiển thị phóng to hoặc hiển thị bảng kê. Chuyển sang hiển thị từng ảnh và chế độ xem khác ngoại trừ hiển thị thông tin chi tiết. Tương tự, không thể truy cập menu Wi-Fi khi xem kiểu nhóm hoặc hiển thị ảnh được lọc theo điều kiện chỉ định. Hủy xem kiểu nhóm hoặc xem lại ảnh được lọc.
- Không thể truy cập menu Wi-Fi trong khi máy ảnh kết nối với máy in, máy tính hoặc TV qua cáp. Ngắt kết nối cáp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Không thể thêm thiết bị/kết nối đích.

- Bạn có thể thêm tổng cộng 20 mục thông tin kết nối vào máy ảnh. Xóa thông tin kết nối không cần thiết từ máy ảnh trước, rồi thêm thiết bị/kết nối đích mới (📖166).
- Sử dụng máy tính hoặc smartphone để đăng ký dịch vụ web (📖142).
- Để thêm smartphone, trước tiên cài đặt ứng dụng riêng CameraWindow trên smartphone (📖145).
- Để thêm máy tính, trước tiên cài đặt ứng dụng CameraWindow trên máy tính. Đồng thời, kiểm tra môi trường cũng như cài đặt của máy tính và Wi-Fi (📖146, 149).
- Không sử dụng máy ảnh gần nguồn gây nhiễu tín hiệu Wi-Fi như lò vi sóng, thiết bị Bluetooth hoặc thiết bị khác hoạt động ở tần số 2,4 GHz.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.

Không thể kết nối với điểm truy cập.

- Xác nhận rằng kênh điểm truy cập đã được đặt thành kênh được máy ảnh hỗ trợ (📖229). Lưu ý rằng thay vì gán kênh tự động, bạn nên chỉ định kênh được hỗ trợ bằng tay.

Không thể gửi ảnh.

- Thiết bị đích không đủ dung lượng để lưu trữ. Tăng dung lượng lưu trữ trên thiết bị đích rồi gửi lại ảnh.
- Mẫu chống ghi của thẻ nhớ trong máy ảnh đích đặt ở vị trí khóa. Trượt mẫu chống ghi đến vị trí mở khóa.
- Bạn không thể gửi ảnh RAW. Trong chế độ [RAW], bạn chỉ có thể gửi ảnh JPEG. Tuy nhiên, ảnh RAW có thể được gửi bằng tính năng Đồng bộ ảnh.
- Bạn không thể gửi ảnh đến BANG CÁN IMAGE GATEWAY hoặc các dịch vụ web khác nếu đã di chuyển hoặc đổi tên tập tin hoặc thư mục ảnh trên máy tính nhận ảnh được gửi bằng tính năng Đồng bộ ảnh qua điểm truy cập (📖163). Trước khi di chuyển hoặc đổi tên các tập tin hoặc thư mục ảnh này trên máy tính, đảm bảo ảnh được gửi đến CANON IMAGE GATEWAY hoặc dịch vụ web khác.

Không thể thay đổi cỡ ảnh để gửi.

- Không thể thay đổi cỡ ảnh để có độ phân giải lớn hơn ảnh gốc.
- Không thể thay đổi cỡ phim.

Mất nhiều thời gian để gửi ảnh./Kết nối không dây bị ngắt.

- Gửi nhiều ảnh có thể mất nhiều thời gian. Thử thay đổi cỡ ảnh thành [M2] hoặc [S] để giảm thời gian gửi (📖159).
- Gửi phim có thể mất nhiều thời gian.
- Không sử dụng máy ảnh gần nguồn gây nhiễu tín hiệu Wi-Fi như lò vi sóng, thiết bị Bluetooth hoặc thiết bị khác hoạt động ở tần số 2,4 GHz. Lưu ý rằng sẽ mất nhiều thời gian để gửi ảnh ngay cả khi biểu tượng [Tx] hiển thị.
- Để máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.

Muốn xóa thông tin kết nối Wi-Fi trước khi vứt bỏ hoặc đưa máy ảnh cho người khác.

- Thiết lập lại cài đặt Wi-Fi (📖168).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thông báo trên màn hình

Nếu hiển thị thông báo lỗi, có thể xử lý như sau.

Không có thẻ nhớ

- Thẻ nhớ có thể bị cắm sai hướng. Cắm lại thẻ nhớ vào đúng hướng (📖14).

Thẻ nhớ bị khóa

- Mấu chống ghi của thẻ nhớ đặt ở vị trí khóa. Gạt mấu chống ghi đến vị trí mở khóa (📖14).

Không thể ghi lại!

- Chụp mà không có thẻ nhớ trong máy ảnh. Để chụp, cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖14).

Lỗi thẻ nhớ (📖174)

- Nếu thông báo lỗi tương tự vẫn hiển thị ngay cả khi bạn đã định dạng thẻ nhớ được hỗ trợ (📖2) và cắm thẻ nhớ vào đúng hướng (📖14), hãy liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Thẻ không đủ trống

- Thẻ nhớ không đủ dung lượng để chụp (📖31, 56, 77, 101) hoặc chỉnh sửa ảnh (📖132 – 136). Xóa các ảnh không cần thiết (📖126) hoặc cắm thẻ nhớ có đủ dung lượng trống (📖13).

Không thể chạm lấy nét

- Chạm để lấy nét không khả dụng tại chế độ chụp hiện tại (📖218).

Bỏ chạm lấy nét tự động

- Chủ thể được chọn cho thao tác chạm lấy nét sẽ không được nhận diện nữa (📖94).

Sạc pin (📖12)

Không có ảnh.

- Thẻ nhớ không chứa bất kỳ ảnh nào có thể hiển thị.

Khoá! (📖123)

Ảnh không nhận/Không thích JPEG/Ảnh quá lớn./Không thể xem MOV

- Không thể hiển thị ảnh không được hỗ trợ hoặc ảnh lỗi.
- Có thể không hiển thị được ảnh đã đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay ảnh được chụp bằng máy ảnh khác.

Không thể phóng to!/Không thể xem nội dung ở c/độ đổi tự động/ Không thể xoay/Không thể chỉnh sửa ảnh/Không thể chỉnh sửa/Không thể phân theo thẻ loại/Ảnh không thể chọn/Không nhận ra th/tin

- Đối với ảnh được đổi tên hoặc chỉnh sửa trên máy tính, hay được chụp bằng máy ảnh khác, những chức năng sau có thể không sử dụng được. Lưu ý rằng chức năng có gắn dấu sao (*) không sử dụng được cho phim. Sửa th/tin ID* (📖120), Phóng to* (📖121), Chuyển th/minh* (📖122), Xoay ảnh* (📖128), Ưu thích (📖129), Chỉnh sửa* (📖132 – 136), Danh sách in* (📖202) và Lập sách ảnh* (📖204).
- Không thể xử lý ảnh được nhóm (📖42).

Vùng lựa chọn vô hiệu

- Khi chỉ định vùng lựa chọn ảnh (📖124, 127, 203), bạn chọn thử ảnh sau tám ảnh cuối cùng làm ảnh ban đầu, hoặc ngược lại.

Vượt giới hạn lựa chọn

- Hơn 998 ảnh được chọn cho Danh sách in (📖202) hoặc Lập sách ảnh (📖204). Chọn 998 ảnh trở xuống.
- Không thể lưu chính xác cài đặt Danh sách in (📖202) hoặc Lập sách ảnh (📖204). Giảm số lượng ảnh được chọn rồi thử lại.
- Bạn đặt Chống xóa (📖123), Xóa (📖126), Ưu thích (📖129), Danh sách in (📖202) hoặc Lập sách ảnh (📖204) cho hơn 500 ảnh.

Lỗi đặt tên!

- Không thể tạo thư mục hoặc không thể ghi ảnh, do đã đạt đến số thư mục cao nhất được hỗ trợ (999) để lưu trữ ảnh trên thẻ và đã đạt đến số ảnh cao nhất được lưu trữ (9999) cho ảnh trong thư mục. Trên tab [T], thay đổi [Số TT tập tin] thành [Th/lập gốc] (📖174) hoặc định dạng thẻ nhớ (📖173).

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Lỗi ống kính

- Có thể xảy ra lỗi này nếu giữ ống kính trong khi di chuyển hoặc khi sử dụng máy ảnh ở những nơi có bụi hoặc cát.
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị máy ảnh bị hỏng. Trong trường hợp này, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Một lỗi máy ảnh được phát hiện (số lỗi)

- Nếu thông báo lỗi này hiển thị ngay sau khi chụp, ảnh có thể không được lưu. Chuyển sang chế độ xem lại để kiểm tra ảnh.
- Việc thông báo lỗi này thường xuyên xuất hiện có thể biểu thị máy ảnh bị hỏng. Trong trường hợp này, hãy ghi lại số lỗi (Exx) và liên hệ với Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Lỗi File

- Có thể không thực hiện được in chính xác (📖198) đối với các ảnh chụp từ máy ảnh khác hoặc ảnh được chỉnh bằng phần mềm máy tính, ngay cả khi máy ảnh kết nối với máy in.

Lỗi in

- Kiểm tra cài đặt kích cỡ giấy (📖200). Nếu thông báo lỗi này hiển thị khi cài đặt chính xác, khởi động lại máy in và hoàn tất lại cài đặt trên máy ảnh.

Thiết bị hút mực đầy

- Liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon để yêu cầu hỗ trợ thay thế thiết bị hút mực.

Wi-Fi

Lỗi kết nối

- Không có điểm truy cập nào được phát hiện. Kiểm tra cài đặt điểm truy cập (📖149).
- Không thể tìm thấy thiết bị. Tắt và bật lại máy ảnh, rồi thử kết nối lại.
- Kiểm tra thiết bị bạn muốn kết nối và đảm bảo rằng thiết bị đã sẵn sàng để kết nối.

Không thể nhận điểm kết nối

- Nút WPS trên nhiều điểm truy cập được nhấn đồng thời. Thử kết nối lại.

Không tìm thấy điểm truy xuất

- Kiểm tra để đảm bảo đã bật điểm truy cập.
- Khi kết nối điểm truy cập bằng tay, đảm bảo rằng đã nhập SSID chính xác.

Mật mã sai/Thiết lập bảo mật Wi-Fi sai

- Kiểm tra cài đặt bảo mật của điểm truy cập (📖149).

Xung đột IP

- Đặt lại địa chỉ IP để không xung đột với địa chỉ khác.

Đã ngắt/Không thể nhận dữ liệu/Lỗi gửi

- Có thể bạn đang ở khu vực chặn tín hiệu Wi-Fi.
- Tránh sử dụng chức năng Wi-Fi của máy ảnh gần lò vi sóng, thiết bị Bluetooth hoặc các thiết bị hoạt động ở tần số 2,4 GHz khác.
- Đề máy ảnh gần thiết bị bạn muốn kết nối (chẳng hạn như điểm truy cập) và đảm bảo không có vật cản giữa các thiết bị.
- Kiểm tra thiết bị được kết nối để đảm bảo thiết bị không gặp phải lỗi.

Lỗi gửi

Lỗi thẻ nhớ

- Nếu thông báo lỗi tương tự vẫn hiển thị ngay cả khi bạn đã cắm thẻ nhớ được định dạng vào đúng hướng, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Không thể nhận dữ liệu

Thẻ không đủ trống

- Dung lượng thẻ nhớ trong máy ảnh gốc không đủ để nhận ảnh. Xóa ảnh để tăng dung lượng trên thẻ nhớ hoặc cắm thẻ nhớ có đủ dung lượng vào.

Không thể nhận dữ liệu

Thẻ nhớ bị khóa

- Mẫu chống ghi của thẻ nhớ trong máy được đặt ở vị trí khóa để nhận ảnh. Trượt mẫu chống ghi đến vị trí mở khóa.

Không thể nhận dữ liệu

Lỗi đặt tên!

- Khi đã đạt đến số thư mục cao nhất (999) và số ảnh cao nhất (9999) trên máy ảnh đang nhận, sẽ không thể nhận ảnh nữa.

Server không đủ trống

- Xóa ảnh không cần thiết được tải lên CANON iMAGE GATEWAY để tăng dung lượng.
- Lưu ảnh đã gửi qua đồng bộ ảnh ( 163) đến máy tính.

Kiểm thiết lập mạng

- Kiểm tra để đảm bảo máy tính của bạn có thể kết nối Internet với cài đặt mạng hiện tại.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

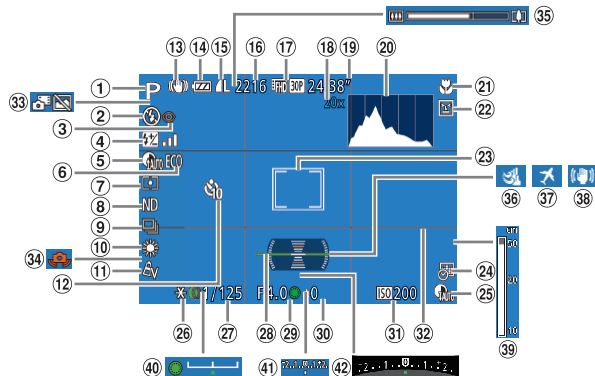
Phụ lục

Chỉ mục



Thông tin trên màn hình

Chụp (Hiển thị thông tin)



- ① Chế độ chụp (📖217), Biểu tượng cảnh (📖35)
- ② Chế độ flash (📖96), đèn LED (📖193)
- ③ Hiệu chỉnh mắt đỏ (📖50)
- ④ Bù trừ phơi sáng flash / Mức công suất flash (📖97, 104), Sao nổi bật (📖70), Điều chỉnh màu sắc (📖74)
- ⑤ Hiệu chỉnh bóng (📖83), i-Contrast (📖82)
- ⑥ Chế độ tiết kiệm (📖172)
- ⑦ Phương pháp đo sáng (📖79)
- ⑧ Bộ lọc ND (📖83)
- ⑨ Kiểu chụp (📖95), Chụp AEB (📖82), Bù lấy nét (📖89)
- ⑩ Hiệu chỉnh đèn thủy ngân (📖51), Cân bằng trắng (📖84)
- ⑪ Màu sắc riêng (📖85)
- ⑫ Hẹn giờ (📖39)
- ⑬ Biểu tượng chống rung (📖37)

- ⑭ Mức pin (📖215)
- ⑮ Nén ảnh (📖99), Độ phân giải (📖50)
- ⑯ Số ảnh có thể ghi (📖230)*
- ⑰ Chất lượng phim (📖52)
- ⑱ Zoom số (📖38), Bộ chuyển tele số (📖90)
- ⑲ Thời gian còn lại (📖230)
- ⑳ Biểu đồ (📖114)
- ㉑ Phạm vi lấy nét (📖87), Khóa nét (📖95)
- ㉒ Nhận nhảy mắt (📖53)
- ㉓ Khung AF (📖90), Khung đo sáng điểm (📖79)
- ㉔ Nhấn ngày (📖41)
- ㉕ Hiệu chỉnh DR (📖82)
- ㉖ Khóa đo sáng (📖79), Khóa căng nét (📖97)
- ㉗ Tốc độ màn trập (📖102, 103)
- ㉘ Cân bằng điện tử (📖52)
- ㉙ Giá trị khẩu độ (📖103)
- ㉚ Mức bù trừ phơi sáng (📖78)
- ㉛ Tốc độ ISO (📖80)
- ㉜ Khung lưới (📖107)
- ㉝ Chế độ bán tự động (📖33)
- ㉞ Cảnh báo rung máy (📖34)
- ㉟ Thanh zoom (📖31)
- ㊱ Lọc gió (📖35)
- ㊲ Múi giờ (📖171)
- ㊳ Ổn định hình ảnh (📖99)
- ㊴ Thang đo MF (📖87)
- ㊵ Thanh chuyển đổi phơi sáng (📖75)
- ㊶ Mức phơi sáng (📖103)
- ㊷ Thang đo sáng (📖78)

* Trong chế độ [📷], biểu thị số ảnh có thể chụp.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

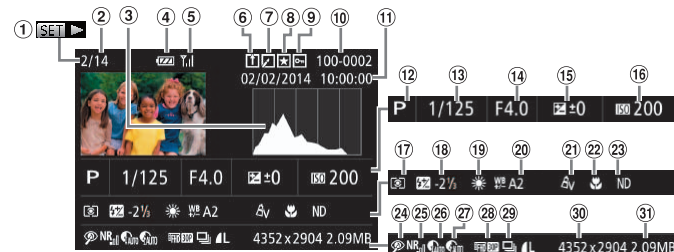


Mức pin

Biểu tượng hoặc thông báo trên màn hình cho biết mức pin sạc.

Hiển thị	Chi tiết
	Sạc pin đủ
	Đã dùng một phần nhưng vẫn đủ dùng
 (Nhấp nhảy đỏ)	Gần hết—cần nhanh chóng sạc pin
[Sạc pin]	Đã hết—cần sạc pin ngay lập tức

Xem lại (Hiển thị thông tin chi tiết)



- ① Phim ([31](#), [112](#))
- ② Số ảnh hiện tại / Tổng số ảnh
- ③ Biểu đồ ([114](#))
- ④ Mức pin ([215](#))
- ⑤ Cường độ tín hiệu Wi-Fi ([159](#))
- ⑥ Đồng bộ ảnh ([163](#))
- ⑦ Chỉnh sửa ảnh ([132 – 136](#)), Nén phim ([137](#))
- ⑧ Ưu thích ([129](#))
- ⑨ Chống xóa ([123](#))
- ⑩ Số thư mục - Số tập tin ([174](#))
- ⑪ Ngày/giờ chụp ([15](#))
- ⑫ Chế độ chụp ([217](#))
- ⑬ Tốc độ màn trập (ảnh) ([102](#), [103](#)), Chất lượng ảnh / Tốc độ khung hình (phim) ([50](#), [52](#))
- ⑭ Giá trị khẩu độ ([103](#)), Chất lượng ảnh (phim) ([50](#), [52](#))
- ⑮ Mức bù trừ phơi sáng ([78](#)), Mức chuyển đổi phơi sáng ([75](#))
- ⑯ Tốc độ ISO ([80](#)), Tốc độ xem lại ([64](#))
- ⑰ Phương pháp đo sáng ([79](#)), Tốc độ khung hình phim ghép ảnh sao ([73](#))
- ⑱ Flash ([96](#)), Bù trừ phơi sáng flash ([97](#))
- ⑲ Cân bằng trắng ([84](#))
- ⑳ Hiệu chỉnh cân bằng trắng ([85](#))
- ㉑ Màu sắc riêng ([85](#), [134](#))
- ㉒ Hiệu chỉnh đèn thủy ngân ([51](#)), Hiệu ứng ảnh sáng tạo ([57](#)), Hiệu ứng phim ghép ảnh sao ([73](#))
- ㉓ Phạm vi lấy nét ([87](#))

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



23 Bộ lọc ND (📖83)

24 Hiệu chỉnh mắt đỏ (📖50, 135)

25 ISO NR cao (📖81)

26 Hiệu chỉnh DR (📖82)

27 Hiệu chỉnh bóng (📖83), i-Contrast (📖82, 134),

Khoảng dừng khi quay phim ghép ảnh sao

28 Nén (chất lượng ảnh) (📖99) / Độ phân giải (📖50), Phim digest (📖33), RAW (📖98), MP4 (phim)

29 Xem kiểu nhóm (📖119)

30 Ảnh: Độ phân giải (📖230) Phim: Thời gian xem lại (📖230)

31 Kích thước tập tin



- Một số thông tin có thể không hiển thị khi xem ảnh trên TV (📖184).

■ Tóm tắt bảng điều khiển phim trong phần “Xem” (📖112)

↶	Thoát
🔊	Chạm để hiển thị thanh âm lượng, rồi chạm vào [▲][▼] để điều chỉnh âm lượng. Khi âm lượng là 0, [🔊] sẽ hiển thị.
▶	Xem
▶	Chuyển động chậm (Để điều chỉnh tốc độ xem lại, nhấn các nút <◀><▶> hoặc xoay nút xoay 🌀. Âm thanh không được phát.)
⏮	Tua về trước* hoặc clip trước (📖138) (Để tiếp tục tua về trước, nhấn giữ nút <⏮>.)
⏪	Cảnh trước (Để tua lại nhanh, nhấn giữ nút <⏮>.)
⏩	Cảnh tiếp (Để tua đi nhanh, nhấn giữ nút <⏭>.)
⏭	Tua về sau* hoặc Clip kế tiếp (📖138) (Để tiếp tục tua về sau, giữ nút <⏭>.)
⌂	Chỉnh sửa (📖136)
🗑	Xóa clip (hiển thị khi chọn phim digest (📖138))
📄	Hiển thị khi máy ảnh kết nối với máy in tương thích PictBridge (📖198).

* Hiển thị khung hình khoảng 4 giây trước hoặc sau khung hình hiện tại.



- Khi xem lại phim, bạn có thể tua về trước hoặc về sau (hoặc đoạn phim trước hay đoạn phim kế tiếp) bằng cách nhấn các nút <◀><▶>.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Bảng chức năng và menu

Chức năng khả dụng trong mỗi chế độ chụp

Chức năng	Chế độ chụp									SCN																				
	C1	C2	M	Av	Tv	P		AUTO																						
Bù trừ phơi sáng (📖78)	*1	*1	—	O	O	O	—	—	—	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	—	—	
Tốc độ ISO (📖80)																														
AUTO	*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	
100 – 12800	*1	*1	O	O	O	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	
Phạm vi lấy nét (📖87, 95)																														
📷	*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	
📷🔦	*1	*1	O	O	O	O	—	—	—	O	—	—	—	—	—	—	O	—	O	—	O	O	O	O	O	O	O	O	O	
📷🔦🔦	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	
Flash (📖96)																														
📷	*1	*1	—	—	—	O	O	O	O	O	O	O	O	—	—	—	O	O	—	—	O	O	O	O	—	O	O	O	—	
📷🔦	*1	*1	O	O	O	O	—	—	—	O	O	O	O	O	—	—	O	O	O	—	O	O	O	O	—	O	O	O	—	
📷🔦*	*1	*1	—	O	—	O	*2	*2	—	—	—	—	—	—	—	—	*2	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—		
📷🔦🔦	*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	—	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	
Giá trị khẩu độ (📖103)	*1	*1	O	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—		
Tốc độ màn trập (📖102)	*1	*1	O	—	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—		
Chuyển đổi chương trình (📖79)	O	O	—	O	O	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—		
Khóa đo sáng (📖79)/Khóa căng nét (📖97)*3	O	O	—	O	O	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—		
Khóa đo sáng (Phim)/Chuyển đổi phơi sáng (📖75)	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	O	O		

*1 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

*2 Không sử dụng được trong một số trường hợp có thể chuyển sang

*3 Khóa căng nét không sử dụng được trong chế độ flash

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chức năng	Chế độ chụp									SCN																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																			
	C1	C2	M	Av	Tv	P		AUTO																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																					

*1 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

*2 Chỉ có thể di chuyển khung hình trong chế độ lấy nét bằng tay.

*3 Chỉ sử dụng được khi nhận diện được khuôn mặt.

*4 Chỉ sử dụng được khi chụp. Không có tên gọi của chủ thể.

○ Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. — Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Menu FUNC.

Chức năng	Chế độ chụp	C1	C2	M	Av	Tv	P		AUTO		SCN																																																																																																																																																																																																																																																																																																																											

*1 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

*2 Cài đặt nâng cao không thể sử dụng.

*3 Cân bằng trắng không sử dụng được.

*4 Đặt trong phạm vi 1 – 5: độ tương phản, độ sắc nét, bão hòa màu, tông màu đỏ, xanh lá cây, xanh da trời và màu da.

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. — Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ chụp		SCN																											
		C1	C2	M	Av	Tv	P		AUTO																				
Chức năng																													
Gộp ảnh (📖89)																													
		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
		*1	*1	—	O	O	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
		*1	*1	O	O	O	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
Kiểu chụp (📖95)																													
		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
		—	—	—	—	—	—	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
		*1	*1	O	O	O	O	—	O	—	O	—	—	—	—	—	—	—	O	O	O	—	O	O	O	—	O	O	O
	*2	*1	*1	O	O	O	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	O	O	O	—	O	O	O	—	O	O	O
Hẹn giờ (📖39)																													
		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	—	—	—	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Cài đặt hẹn giờ (📖40)																													
Tri hoãn*3		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	—	—	—	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Tám*4		*1	*1	O	O	O	O	—	O	—	O	—	—	—	—	—	—	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	—
Phương pháp đo sáng (📖79)																													
		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
		*1	*1	O	O	O	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—
Bộ lọc ND (📖83)																													
ND		*1	*1	O	O	O	O	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	—	O	O
NR		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O

*1 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

*2 [MF] được đặt với [MF]. Khóa nét hoặc [MF].

*3 Với các chế độ không thể lựa chọn số ảnh chụp, không thể đặt thành 0 giây.

*4 Trong các chế độ không thể lựa chọn số ảnh chụp, sẽ được đặt thành một ảnh (không thể chỉnh sửa).

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. — Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ chụp		SCN																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																						
		C1	C2	M	Av	Tv	P		AUTO																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															

*1 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

*2 Đồng bộ với cài đặt tỷ lệ cỡ ảnh và được đặt tự động .

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Menu tab chụp

Chế độ chụp		SCN																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
		C1	C2	M	Av	Tv	P		AUTO																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																

*1 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

*2 Thao tác khi không có khuôn mặt nào được nhận diện thay đổi tùy theo chế độ chụp.

*3 [Bật] khi phát hiện chủ thể di chuyển.

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. — Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ chụp		SCN																											
		C1	C2	M	Av	Tv	P		AUTO																				
Chức năng																													
Tia giúp lấy nét (854)																													
Bật		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Tắt		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
AF+MF (88)	Bật/Tắt	*1	*1	O	O	O	O	–	–	–	O	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Zoom điểm MF (88)																													
Tắt		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
2x/4x		*1	*1	O	O	O	O	–	–	–	O	–	–	–	O	O	O	–	O	O	–	O	–	–	O	–	–	O	O
Nét tay an toàn (87)																													
Bật		*1	*1	O	O	O	O	–	–	–	O	–	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Tắt		*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Th/lập báo nét khi lấy nét tay (89)																													
Vùng nét	Bật/Tắt	*1	*1	O	O	O	O	–	–	–	O	–	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Mức	Thấp/Cao	*1	*1	O	O	O	O	–	–	–	O	–	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Màu sắc	Đỏ/Xanh da trời/Vàng	*1	*1	O	O	O	O	–	–	–	O	–	–	–	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O
Điều khiển Flash (50, 54, 97, 98, 104)																													
Chế độ Flash	Tự động	*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	–	–	O	O	O	–	–	O	O	O	O	–	–
	Chỉnh tay	*1	*1	O	O	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
Bù sáng Flash		*1	*1	O	O	O	O	–	–	–	–	–	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
Công suất Flash		*1	*1	O	O	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
Đồng bộ m.trập	Màn trập 1	*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	–	O	O	O	–	O	O	O	–	O	O	O	O	–	–
	Màn trập 2	*1	*1	O	O	O	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
Chỉnh mắt đỏ	Bật	*1	*1	O	O	O	O	O	–	O	O	O	O	O	–	–	O	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
	Tắt	*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	–	O	O	O	–	O	O	O	–	O	O	O	O	–
Đèn mắt đỏ	Bật	*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	–	O	–	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–
	Tắt	*1	*1	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	–	O	O	O	–	O	O	O	–	O	O	O	O	–
FE an toàn	Bật	*1	*1	–	O	O	O	O	O	O	O	O	O	O	–	–	O	O	O	–	O	O	O	–	O	O	O	O	–
	Tắt	*1	*1	O	O	O	O	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–	–

*1 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ chụp		SCN																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																							
		C1	C2	M	Av	Tv	P		AUTO																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																

*1 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chế độ chụp		C1C2M Av Tv P AUTO										SCN																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																																															

*1 Không thể sử dụng khoảng dừng khi chụp [1 phút].

*2 Tùy chọn khác nhau tùy thuộc vào chế độ chụp được gán.

- Tên người trong ảnh chụp bằng Face ID (43) có thể không hiển thị trong một số chế độ hoặc với một số cài đặt, nhưng tên vẫn được ghi trong ảnh.

O Có thể sử dụng hoặc đặt tự động. – Không thể sử dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



📖 Menu tab thiết lập

Mục	Trang tham khảo	Mục	Trang tham khảo
Im lặng	170	Tạo thư mục	175
Tiếng	170	Đơn vị	175
Tùy chọn âm	170	Cân bằng điện tử	175
Gợi ý	171	Hệ thống Video	186
Ngày/Giờ	15	Chỉnh qua HDMI	185
Mùi giờ	171	Th/tác cảm ứng	176
Thu ống kính	172	Mức cảm ứng	176
Chế độ tiết kiệm	172	Cài đặt Wi-Fi	139
Tiết kiệm pin	22, 172	Nút kết nối thiết bị di động	161
Độ sáng LCD	173	T/t bản quyền	176
Ảnh khởi động	173	Hiện Logo Chứng Nhận	177
Định dạng	173, 174	Ngôn ngữ	16
Số TT tập tin	174	Xác lập lại	178

★ Menu tab danh mục riêng

Mục	Trang tham khảo
Thiết lập d.mục riêng	109

📺 Menu tab xem lại

Mục	Trang tham khảo	Mục	Trang tham khảo
Liệt kê/xem phim digest	115	Thay đổi cỡ ảnh	132
Chuyển th/minh	122	Màu sắc cá nhân	134
Trình chiếu	122	Th/tin Face ID	115
Xóa	126	H/ứng chuyển	113
Chống xóa	123	H/ứng d/mục	117
Xoay ảnh	128	Hiện thị cuộn	113
Ưu thích	129	Nhóm ảnh	119
Lập sách ảnh	204	Xoay hình	128
i-Contrast	134	Tiếp tục lại	113
Hiệu chỉnh mắt đỏ	135	Đặt kiểu cảm ứng	130
Cắt ảnh	133	Thiết lập phím tắt	105

📺 Menu tab in

Mục	Trang tham khảo	Mục	Trang tham khảo
In	—	Chọn tất cả ảnh	204
Chọn Ảnh & Số lg	203	Bỏ tất cả lựa chọn	204
Chọn Phạm vi	203	Thiết lập in	202

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Những điều cần chú ý khi thao tác

- Máy ảnh là thiết bị điện tử có độ chính xác cao. Tránh làm rơi máy ảnh hoặc để máy ảnh chịu tác động mạnh.
- Tuyệt đối không để máy ảnh gần nam châm, động cơ hoặc các thiết bị tạo từ trường mạnh khác. Điều này có thể gây trục trặc hoặc xóa dữ liệu ảnh.
- Nếu nước hay bụi bẩn rơi vào máy ảnh hoặc màn hình, dùng vải khô mềm, chẳng hạn như vải lau mắt kính để lau. Không chà mạnh vào máy ảnh và màn hình.
- Tuyệt đối không sử dụng chất tẩy rửa có chứa dung môi hữu cơ để vệ sinh máy ảnh hoặc màn hình.
- Sử dụng chổi thổi quét bụi để loại bỏ bụi khỏi ống kính. Nếu gặp khó khăn khi vệ sinh máy, vui lòng liên hệ Bộ phận hỗ trợ khách hàng của Canon.
- Để tránh đọng hơi trên máy ảnh do nhiệt độ thay đổi đột ngột (khi máy ảnh được chuyển từ môi trường lạnh sang môi trường ấm), đặt máy ảnh trong túi nhựa kín có nắp kéo và để máy dần dần thích nghi với nhiệt độ trước khi lấy ra khỏi túi.
- Nếu đọng hơi trên máy ảnh, dừng sử dụng máy ảnh ngay lập tức. Tiếp tục sử dụng máy ảnh trong tình trạng này có thể gây hư hỏng máy. Tháo pin và thẻ nhớ. Chỉ tiếp tục sử dụng máy khi hơi ẩm bay hơi hết.
- Trước khi lưu giữ pin trong thời gian dài, dùng hết lượng pin sạc còn lại, rồi lấy pin ra khỏi máy và cất trong túi nhựa hoặc hộp đựng. Lưu giữ pin đã sạc trong một thời gian dài (khoảng một năm) có thể làm giảm tuổi thọ hoặc ảnh hưởng đến hiệu suất của pin.

Thông số kỹ thuật

Số điểm ảnh hiệu dụng của máy ảnh (Tối đa)	Khoảng 12,8 triệu điểm ảnh với tỷ lệ cỡ ảnh 3:2 Khoảng 13,1 triệu điểm ảnh với tỷ lệ cỡ ảnh 4:3
Tiêu cự ống kính	Thu phóng 5 lần: 12,5 (W) – 62,5 (T) mm (quy đổi theo phim 35mm: 24 (W) – 120 (T) mm)
Màn hình LCD	Màn hình cảm ứng màu TFT LCD loại 3,0 in. Số điểm ảnh hiệu dụng: Khoảng 1.040.000 điểm
Định dạng tập tin	Quy tắc thiết kế cho hệ thống Tập tin máy ảnh, tuân thủ DPOF (phiên bản 1.1)
Kiểu dữ liệu	Ảnh: Exif 2.3 (JPEG), RAW (CR2 (Canon nguyên bản)) Phim: MP4 (Video: MPEG-4 AVC/H.264; Âm thanh: MPEG-4 AAC-LC (âm thanh stereo))
Giao diện	USB tốc độ cao Ngõ ra HDMI Ngõ ra tiếng analog (âm thanh stereo) Ngõ ra video analog (NTSC/PAL)
Nguồn pin	Pin NB-12L Bộ điều hợp AC ACK-DC100
Kích thước (Dựa trên Hướng dẫn của CIPA)	116,3 x 74,0 x 66,2 mm (4,58 x 2,91 x 2,61 in.)
Trọng lượng (Dựa trên Hướng dẫn của CIPA)	Khoảng 553 g (khoảng 19,51 oz.; bao gồm pin và thẻ nhớ) Khoảng 516 g (khoảng 18,20 oz.; chỉ riêng thân máy ảnh)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Wi-Fi

Tiêu chuẩn	IEEE 802.11b/g/n* * Chỉ dành cho băng tần 2,4 GHz
Phương thức truyền	Điều biến OFDM (IEEE 802.11g/n) Điều biến DSSS (IEEE 802.11b)
Chế độ giao tiếp	Chế độ cơ sở hạ tầng* ¹ , chế độ phi thể thức* ² * ¹ Hỗ trợ Wi-Fi Protected Setup * ² Wi-Fi CERTIFIED IBSS
Kênh hỗ trợ	1 – 11 (PC2158/PC2159) hoặc 1 – 13 (PC2049) Số model được biểu thị trong dấu ngoặc đơn (📖236)
Bảo mật	WEP, WPA-PSK (AES/TKIP), WPA2-PSK (AES/TKIP)

Tiêu cự zoom số (quy đổi theo phim 35mm)

Zoom số [Tiêu chuẩn]	24 – 480 mm (Thể hiện tiêu cự kết hợp của zoom quang học và zoom số.)
Bộ chuyển tele số 1,6x	38,4 – 192,0 mm
Bộ chuyển tele số 2,0x	48,0 – 240,0 mm

Số ảnh chụp/Thời lượng quay phim, Thời gian xem lại

Số ảnh chụp	Màn hình bật	Khoảng 240
	Chế độ tiết kiệm bật	Khoảng 300
	Khung ngắm điện tử (Bán riêng) bật	Khoảng 200
Thời lượng quay phim* ¹	Màn hình bật	Khoảng 50 phút
	Khung ngắm điện tử (Bán riêng) bật	Khoảng 50 phút
	Quay liên tục* ²	
	Màn hình bật	Khoảng 1 giờ 30 phút
	Khung ngắm điện tử (Bán riêng) bật	Khoảng 1 giờ 30 phút
Thời gian xem lại		Khoảng 5 giờ

*¹ Thời gian trong cài đặt mặc định của máy ảnh khi thực hiện các thao tác thông thường, ví dụ như chụp, tạm dừng, bật và tắt máy ảnh hay phóng to.

*² Thời gian có thể sử dụng khi quay phim nhiều lần với dung lượng lớn nhất (đến khi quá trình ghi tự động dừng lại).

- Số ảnh có thể chụp dựa trên hướng dẫn đo lường của Camera & Imaging Products Association (CIPA).
- Trong một số điều kiện chụp, số ảnh chụp và thời lượng quay phim có thể ít hơn so với số liệu được đề cập ở trên.
- Số ảnh chụp/thời lượng quay phim khi pin được sạc đầy.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Số ảnh chụp ở tỷ lệ 3:2 trên mỗi thẻ nhớ

Độ phân giải ảnh	Tỷ lệ nén	Số ảnh chụp trên mỗi thẻ nhớ (Số ảnh ước chừng)	
		8 GB	32 GB
L (Rộng) 13M/4352x2904		1299	5244
		2063	8330
M1 (Trung bình 1) 6M/3072x2048		2384	9624
		3508	14161
M2 (Trung bình 2) 3M/2048x1368		5339	21550
		9446	38128
S (Nhỏ) 0,3M/640x424		30703	123919
		40937	165225
Ảnh RAW 4352x2904	—	408	1651

- Các giá trị trong bảng dựa trên điều kiện đo lường của Canon và có thể thay đổi tùy thuộc vào chủ thể, thẻ nhớ và cài đặt máy ảnh.
- Giá trị trong bảng dựa trên tỷ lệ cỡ ảnh 3:2. Số ảnh có thể chụp khác nhau tùy thuộc vào tỷ lệ cỡ ảnh (49).

Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ

Chất lượng ảnh	Thời lượng quay phim trên mỗi thẻ nhớ	
	8 GB	32 GB
	43 phút 29 giây*1	2 giờ 55 phút 43 giây*2
	2 giờ 3 phút 55 giây	8 giờ 20 phút 32 giây
	5 giờ 14 phút 34 giây	21 giờ 10 phút 38 giây

- *1 26 phút 22 giây đối với phim iFrame (76).
- *2 1 giờ 46 phút 33 giây đối với phim iFrame (76).
- Các giá trị trong bảng dựa trên điều kiện đo lường của Canon và có thể thay đổi tùy thuộc vào chủ thể, thẻ nhớ và cài đặt máy ảnh.
 - Quá trình ghi sẽ tự động dừng khi tập tin clip đạt tới dung lượng 4 GB hoặc khi thời gian ghi đạt khoảng 29 phút 59 giây khi quay ở chế độ [FHD 30P] hoặc [HD 30P], hay khoảng 1 giờ khi quay ở chế độ [VGA 30P].
 - Ở một số thẻ nhớ, quá trình ghi có thể sẽ dừng ngay cả khi clip chưa đạt tới dung lượng lớn nhất. Nên sử dụng thẻ nhớ SD Speed Class 6 hoặc cao hơn.

Phạm vi flash

Góc rộng tối đa (111)	50 cm – 6,8 m (1,6 – 22 ft.)
Chụp xa tối đa (111)	1,4 – 3,5 m (4.6 – 11 ft.)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Phạm vi chụp

Chế độ chụp	Phạm vi lấy nét	Góc rộng tối đa (mm)	Chụp xa tối đa (ft.)
AUTO	—	5 cm (2,0 in.) – vô cực	40 cm (1,3 ft.) – vô cực
Chế độ khác		5 – 50 cm (2,0 in. – 1,6 ft.)	—
		5 – 50 cm (2,0 in. – 1,6 ft.)	—
		5 cm (2,0 in.) – vô cực	40 cm (1,3 ft.) – vô cực
		1,5 - 20 m (4,9 - 66 ft.)	1,5 - 20 m (4,9 - 66 ft.)
	MF	5 cm (2,0 in.) – vô cực	40 cm (1,3 ft.) – vô cực

* Không sử dụng được trong một số chế độ chụp.

Tốc độ chụp liên tục

Chế độ chụp	Chế độ chụp liên tục	Tốc độ
P		Khoảng 5,2 ảnh/giây
		Khoảng 3,0 ảnh/giây
		Khoảng 3,1 ảnh/giây

• Dựa trên tiêu chuẩn thử nghiệm của Canon, với thẻ nhớ UHS-I 8GB. Số ảnh có thể chụp có thể khác nhau tùy thuộc vào chủ thể, loại thẻ nhớ và các yếu tố khác.

Tốc độ màn trập

Phạm vi được thiết lập tự động trong chế độ [AUTO]	1 – 1/4000 giây
Giá trị có thể thiết lập trong chế độ [Tv] hoặc chế độ [M] (giây)*	60, 50, 40, 30, 25, 20, 15, 13, 10, 8, 6, 5, 4, 3,2, 2,5, 2, 1,6, 1,3, 1, 0,8, 0,6, 0,5, 0,4, 0,3, 1/4, 1/5, 1/6, 1/8, 1/10, 1/13, 1/15, 1/20, 1/25, 1/30, 1/40, 1/50, 1/60, 1/80, 1/100, 1/125, 1/160, 1/200, 1/250, 1/320, 1/400, 1/500, 1/640, 1/800, 1/1000, 1/1250, 1/1600, 1/2000, 1/2500, 1/3200, 1/4000

* Trong chế độ **[Tv]**, không thể thiết lập tốc độ màn trập chậm hơn hoặc bằng 20 giây.

Khẩu độ

Chỉ số khẩu độ f	f/2.0 - f/16 (W), f/3.9 - f/16 (T)
Giá trị có thể thiết lập trong chế độ [Av] *	f/2.0, f/2.2, f/2.5, f/2.8, f/3.2, f/3.5, f/3.9, f/4.0, f/4.5, f/5.0, f/5.6, f/6.3, f/7.1, f/8.0, f/9.0, f/10, f/11, f/13, f/14, f/16

* Tùy thuộc vào vị trí zoom, một số giá trị khẩu độ có thể không khả dụng.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Pin NB-12L

Loại:	Pin lithium-ion có thể sạc lại
Điện áp định mức:	3,6 V DC
Dung lượng định mức:	1910 mAh
Số lần có thể sạc:	Khoảng 300 lần
Nhiệt độ vận hành:	0 – 40 °C (32 – 104 °F)
Kích thước:	34,4 x 48,5 x 10,4 mm (1,35 x 1,91 x 0,41 in.)
Trọng lượng:	Khoảng 35 g (khoảng 1,23 oz.)

Sạc pin CB-2LGE

Ngõ vào định mức:	100 – 240 V AC (50/60 Hz) 9,5 VA (100 V) – 13,5 VA (240 V), 0,09 A (100 V) – 0,06 A (240 V)
Ngõ ra định mức:	4,2 V DC, 0,7 A
Thời gian sạc:	Khoảng 3 giờ 5 phút (khi sử dụng pin NB-12L)
Đèn báo sạc:	Đang sạc: màu cam / Đã sạc đầy: màu xanh lá cây (hệ thống hai đèn báo)
Nhiệt độ vận hành:	5 – 40 °C (41 – 104 °F)

Khung ngắm điện tử EVF-DC1 (Bán riêng)

Số điểm ảnh hiệu dụng:	Khoảng 2.360.000 điểm
Kích thước khung ngắm:	Loại 0,48 in.
Tầm tác dụng:	Khoảng 100%
Nhãn điểm:	Khoảng 22 mm
Phạm vi điều chỉnh độ khúc xạ:	–3 to +1 m ⁻¹ (dpt)
Phạm vi chuyển động:	Khoảng 90° lên trên
Chuyển đổi hiển thị (EVF/LCD):	Hỗ trợ (tự động với cảm biến mắt nhìn, nút chỉnh tay)
Kích thước:	33,4 x 40,4 x 56,0 mm (1,32 x 1,58 x 0,20 in.)
Trọng lượng:	Khoảng 43 g (1,52 oz.)

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ
bản

Hướng dẫn
chuyên sâu

Thông tin cơ bản
về máy ảnh

Chế độ tự động /
Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M,
C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Chỉ mục

Số

1 điểm (chế độ khung lấy nét)..... 90

A

Av (chế độ chụp)..... 103

Ảnh

Chống xóa..... 123

Thời gian hiển thị..... 55

Xem lại → Xem

Xóa..... 126

Ảnh đen trắng..... 86

Ảnh sáng tạo (chế độ chụp)..... 57

Ảnh tông màu nâu đỏ..... 86

Â

Âm thanh..... 170

B

Bán tự động (chế độ chụp)..... 33

Bố trí menu FUNC..... 108

Bộ chuyển tele số..... 90

Bộ điều hợp AC..... 182, 186

Bộ lọc ND..... 83

Bộ lọc sáng tạo (chế độ chụp)..... 61

Bộ nổi nguồn DC..... 186

Bù lấy nét..... 89

C

C1/C2 (chế độ chụp)..... 109

CameraWindow (máy tính)..... 146, 195

CameraWindow (smartphone)..... 145

CANON IMAGE GATEWAY..... 140, 142

Cáp AV..... 186

Cáp HDMI..... 184

Cáp stereo AV..... 183, 184, 186

Cắt ảnh..... 133, 199

Cân bằng điện tử..... 52

Cân bằng trắng (màu sắc)..... 84

Cân bằng trắng đa điểm..... 51

Cân bằng trắng tùy chọn..... 84

Cận cảnh (phạm vi lấy nét)..... 87

Chạm để chụp..... 41

Chạm lấy nét..... 94

Chân dung (chế độ chụp)..... 58

Chất lượng ảnh → Tỷ lệ nén (chất lượng ảnh)

Chế độ AUTO (chế độ chụp)..... 17, 31

Chế độ điểm truy cập máy ảnh..... 155

Chế độ tiết kiệm..... 172

Chỉnh sửa

Cắt ảnh..... 133

Hiệu chỉnh mắt đỏ..... 135

i-Contrast..... 134

Màu sắc cá nhân..... 134

Thay đổi cỡ ảnh..... 132

Chỉnh sửa hoặc xóa thông tin

kết nối..... 166

Chọn khuôn mặt..... 93

Chống xóa..... 123

Chụp

Ngày/giờ chụp → Ngày/giờ

Thông tin chụp..... 107, 214

Chụp AEB..... 82

Chụp ảnh từ xa..... 165

Chụp đêm cầm tay (chế độ chụp)..... 58

Chụp thông minh (chế độ chụp)..... 67

Chuyển thông minh..... 122

Chức năng Wi-Fi..... 139

Cực nguồn..... 184, 186, 198

Cười (chế độ chụp)..... 67

D

Dải sáng động cao (chế độ chụp)..... 62

Dây đeo..... 2, 12

Dây đeo cổ → Dây đeo

DPOF..... 202

Dưới nước (chế độ chụp)..... 58

Đ

Đèn..... 54

Đèn báo..... 29

Đi du lịch cùng với máy ảnh..... 171

Độ phân giải (kích thước ảnh)..... 50

Độ phơi sáng

Bù..... 78

Khóa căng nét..... 97

Khóa đo sáng..... 79

Đồng bộ ảnh..... 163

Đồng hồ..... 29

Đơn sắc (chế độ chụp)..... 66

F

Face ID..... 43

Flash

Bật..... 96

Bù trừ phơi sáng flash..... 97

Đồng bộ chậm..... 96

Tắt flash..... 96

G

Giải quyết các vấn đề trực trặc..... 207

Giờ quốc tế..... 171

Gửi ảnh..... 158

Gửi ảnh đến dịch vụ web..... 140

Gửi ảnh đến máy in..... 141

Gửi ảnh đến máy tính..... 141

Gửi ảnh đến smartphone..... 141

Gửi ảnh tới máy ảnh khác..... 141

H

Hậu cảnh mờ (chế độ chụp)..... 65

Hẹn giờ..... 39

Chụp hẹn giờ 2 giây..... 40

Hẹn giờ nhận diện (chế độ chụp)..... 69

Tự hẹn giờ nháy mắt

(chế độ chụp)..... 68

Tùy chỉnh chụp hẹn giờ..... 40

Hẹn giờ nhận diện (chế độ chụp)..... 69

Hiển thị phóng to..... 121

Hiển thị thông tin GPS..... 114

Hiệu chỉnh bóng..... 83

Hiệu chỉnh dải nhạy sáng động..... 82

Hiệu chỉnh đèn thủy ngân..... 51

Hiệu chỉnh mắt đỏ..... 50, 135

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Hiệu ứng mất cá (chế độ chụp).....	63
Hiệu ứng máy đồ chơi (chế độ chụp) ..	65
Hiệu ứng Poster (chế độ chụp)	61
Hiệu ứng thu nhỏ (chế độ chụp).....	64
Hoài cổ (chế độ chụp)	63

I

i-Contrast	82, 134
In.....	198

K

Kết nối không qua điểm truy cập	155
Kết nối qua điểm truy cập.....	149
Khóa căng nét	97
Khóa đo sáng	79
Khóa lấy nét.....	90
Khóa nét.....	95
Khung lấy nét.....	90
Kiểm tra nét	121
Kiểu cảm ứng	130

L

Lập sách ảnh	204
Lập trình phơi sáng tự động.....	78
Lấy nét	
Bảo nét khi lấy nét tay.....	89
Chạm lấy nét	94
Chọn khuôn mặt.....	93
Điểm zoom	53
Khóa nét.....	95
Khung lấy nét	90
Lấy nét Servo	92
Lấy nét AiAF (chế độ khung lấy nét)....	92

Lấy nét bằng tay (phạm vi lấy nét)	87
Lấy nét Servo	92
Lưu ảnh vào máy tính.....	160, 196

M

M (chế độ chụp).....	103
Macro dưới nước (phạm vi lấy nét).....	60
Màn hình	
Biểu tượng	214, 215
Menu → Menu FUNC., Menu	
Ngôn ngữ hiển thị	16
Màn hình rộng (độ phân giải)	50
Màn hình TV	184
Màu sắc (cân bằng trắng).....	84
Màu sắc riêng	85, 134
Máy ảnh	
Xác lập lại.....	178
Mặc định → Xác lập lại	
Menu	
Bảng	217
Thao tác cơ bản	26
Menu FUNC.	
Bảng.....	219, 222
Thao tác cơ bản	25
Menu Wi-Fi	148

N

Nét mềm (chế độ chụp).....	66
Ngày/giờ	
Giờ quốc tế.....	171
Pin lưu trữ ngày/giờ	16
Thay đổi	16
Thêm nhãn ngày	41
Thiết lập	15

Ngôn ngữ hiển thị.....	16
Nguồn điện lưới.....	186
Nhanh (phạm vi lấy nét)	60
Nút kết nối thiết bị di động.....	161

Ô

Ổn định hình ảnh.....	99
-----------------------	----

P

P (chế độ chụp)	78
Phạm vi lấy nét	
Cận cảnh.....	87
Lấy nét bằng tay.....	87
Macro dưới nước	60
Nhanh.....	60
Pháo hoa (chế độ chụp)	59
Phát hiện nháy mắt.....	53
Phần mềm	
Cài đặt.....	146
Lưu ảnh vào máy tính	160, 196
Phim	
Chất lượng ảnh (độ phân giải/t.độ	
khung hình)	50, 52
Chỉnh sửa	136
Thời gian ghi	230
Phim iFrame (chế độ quay phim)	76
Phụ kiện.....	181
Phương pháp đo sáng.....	79
PictBridge	183, 198
Pin → Ngày/giờ (pin lưu trữ ngày/giờ)	
Chế độ tiết kiệm	172
Mức	215
Sạc.....	12
Tiết kiệm pin	22

R

RAW	98
Rất rục rờ (chế độ chụp)	61

S

Sạc pin.....	2, 181
Sao (chế độ chụp)	70
Bầu trời sao (chế độ chụp).....	71
Chân dung sao (chế độ chụp).....	70
Phim ghép ảnh sao	
(chế độ chụp)	73
Vệt sao sáng (chế độ chụp)	72
Số thứ tự tập tin.....	174

T

Thành phần của bộ sản phẩm.....	2
Thay đổi cỡ ảnh.....	132
Thẻ nhớ	2
Thời gian ghi	230
Thẻ nhớ SD/SDHC/SDXC → Thẻ nhớ	
Thiết bị nguồn.....	181
→ Bộ điều hợp AC	
→ Pin	
→ Sạc pin	
Thông báo lỗi.....	211
Thu phóng	18, 31, 38
Tiết kiệm pin	22
Tìm kiếm	116
Tốc độ ISO	80
Trình chiếu.....	122
Tuyết (chế độ chụp).....	58
Tự hẹn giờ nháy mắt (chế độ chụp)....	68
Tv (chế độ chụp).....	102

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Tỷ lệ cỡ ảnh.....	49
Tỷ lệ nén (chất lượng ảnh).....	99

U

Ưua thích.....	129
----------------	-----

X

Xác lập lại	178
Xem	19
Chuyển thông minh	122
Hiển thị chỉ mục.....	116
Hiển thị phóng to	121
Hiển thị từng ảnh.....	19
Màn hình TV.....	184
Tìm ảnh.....	116
Trình chiếu	122
Xem lại → Xem	
Xóa	126
Xoay	128

Z

Zoom số.....	38
--------------	----

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

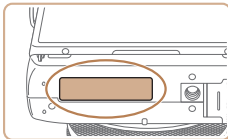
Phụ lục

Chỉ mục



Những điều cần chú ý về Wi-Fi (Mạng LAN không dây)

- Số model của máy ảnh là PC2158/PC2159/PC2049. Để xác định model, vui lòng xem số bắt đầu với *PC* trên nhãn ở mặt dưới máy ảnh. Model của các mô-đun WLAN tích hợp như sau.



Quốc gia/khu vực mua hàng	Model của mô-đun WLAN
Hoa Kỳ, Canada	WM224
Khu vực khác	WM223

- Các quốc gia và khu vực cho phép sử dụng WLAN
 - Một số quốc gia và khu vực hạn chế sử dụng WLAN và việc sử dụng trái phép WLAN có thể sẽ bị phạt theo luật quốc gia và địa phương. Để tránh vi phạm luật về WLAN, truy cập trang web của Canon để xem các khu vực được phép sử dụng.
 - Lưu ý rằng Canon không chịu trách nhiệm cho bất kỳ vấn đề nào phát sinh do sử dụng WLAN tại các quốc gia và khu vực khác.
- Những hành vi sau có thể bị phạt:
 - Thay đổi hoặc điều chỉnh sản phẩm
 - Tháo nhãn chứng nhận khỏi sản phẩm
- Căn cứ vào luật ngoại hối và thương mại quốc tế, khi xuất khẩu tài nguyên hoặc dịch vụ chiến lược (bao gồm sản phẩm này) sang các quốc gia hoặc khu vực khác ngoài Nhật Bản, cần phải được chính phủ Nhật Bản cấp phép xuất khẩu (hoặc giấy phép giao dịch dịch vụ).
- Do sản phẩm sử dụng phần mềm mã hóa được sản xuất tại Hoa Kỳ, vì vậy cần tuân thủ Quy định quản lý xuất khẩu của Hoa Kỳ, đồng thời không được xuất khẩu hoặc vận chuyển sang các quốc gia bị Hoa Kỳ cấm vận thương mại.

- Đảm bảo ghi nhớ cài đặt mạng LAN không dây mà bạn sử dụng.
Cài đặt mạng LAN không dây lưu trên sản phẩm này có thể bị thay đổi hoặc bị xóa do thao tác sản phẩm không đúng cách, chịu ảnh hưởng của sóng vô tuyến hoặc tĩnh điện, hay xảy ra sự cố hoặc trục trặc. Vì vậy để đề phòng, đảm bảo ghi nhớ cài đặt mạng LAN không dây. Lưu ý rằng Canon không chịu bất kỳ trách nhiệm nào cho các tổn thất hoặc hỏng hóc trực tiếp hoặc gián tiếp do nội dung bị thiếu hụt hoặc biến mất.
- Khi chuyển giao sản phẩm cho người khác cũng như vứt bỏ hoặc gửi sản phẩm để sửa chữa, đảm bảo ghi nhớ cài đặt mạng LAN không dây và cài đặt lại thành mặc định (xóa cài đặt hiện hành) nếu cần.
- Canon không đền bù tổn thất khi sản phẩm của bạn bị mất hoặc bị trộm.
Canon không chịu bất kỳ trách nhiệm nào với mọi thiệt hại hoặc tổn thất do truy cập hoặc sử dụng trái phép thiết bị đích đăng ký trên sản phẩm này do bị mất hoặc bị trộm.
- Đảm bảo sử dụng sản phẩm theo hướng dẫn.
Đảm bảo sử dụng chức năng mạng LAN không dây của sản phẩm trong phạm vi hướng dẫn. Canon không chịu trách nhiệm đối với bất kỳ thiệt hại hoặc tổn thất nào do sử dụng chức năng và sản phẩm không đúng hướng dẫn.
- Không sử dụng chức năng mạng LAN không dây của thiết bị này gần thiết bị y tế hoặc thiết bị điện tử khác.
Sử dụng chức năng mạng LAN không dây gần thiết bị y tế hoặc thiết bị điện tử khác sẽ làm ảnh hưởng đến hoạt động của các thiết bị đó.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Những điều cần chú ý về nhiễu sóng vô tuyến

- Sản phẩm này có thể bị nhiễu do sóng vô tuyến phát ra từ các thiết bị khác. Để tránh bị ảnh hưởng, khi sử dụng sản phẩm, đảm bảo tránh xa các thiết bị trên, hoặc tránh sử dụng thiết bị cùng lúc với sản phẩm này.

Complies with
IDA Standards
DB00671

Sản phẩm này có cài đặt mô-đun WLAN được chứng nhận theo tiêu chuẩn của IDA Singapore.

Những điều cần chú ý về bảo mật

Do Wi-Fi sử dụng sóng vô tuyến để truyền tín hiệu, nên khi sử dụng cáp mạng LAN phải đặc biệt chú ý đến vấn đề bảo mật. Khi sử dụng Wi-Fi, cần chú ý những điều sau.

- Chỉ sử dụng mạng được phép truy cập.
Sản phẩm này dò tìm mạng Wi-Fi trong vùng lân cận và hiển thị kết quả trên màn hình. Những mạng không được phép dùng (mạng không xác định) cũng có thể được hiển thị. Tuy nhiên, thử kết nối hoặc sử dụng những mạng này có thể bị coi là truy cập trái phép. Đảm bảo chỉ sử dụng mạng mà bạn được phép truy cập và không gắng kết nối các mạng không xác định khác.

Nếu cài đặt bảo mật chưa được đặt chính xác, có thể xảy ra các vấn đề sau.

- Đường truyền bị giám sát
Bên thứ ba với mục đích xấu có thể giám sát đường truyền Wi-Fi và lấy dữ liệu bạn đang gửi.

- Truy cập mạng trái phép
Bên thứ ba với mục đích xấu có thể truy cập trái phép mạng bạn đang dùng để đánh cắp, sửa đổi hoặc phá hoại thông tin. Ngoài ra, bạn có thể trở thành nạn nhân của những hành vi truy cập trái phép khác, chẳng hạn như mạo danh (người khác mạo danh bạn để truy cập thông tin trái phép) hoặc làm bản đẹp tấn công (người khác truy cập trái phép mạng của bạn để xâm nhập vào hệ thống khác).

Để tránh xảy ra những vấn đề này, cần thiết lập bảo mật triệt để mạng Wi-Fi của bạn.

Chỉ sử dụng chức năng Wi-Fi của máy ảnh khi đã hiểu rõ về bảo mật Wi-Fi, đồng thời cần cân nhắc giữa rủi ro và tiện lợi khi điều chỉnh cài đặt bảo mật.



Máy ảnh có thể in bằng máy in tương thích PictBridge qua Wi-Fi. Tiêu chuẩn kỹ thuật PictBridge giúp dễ dàng kết nối trực tiếp máy ảnh kỹ thuật số, máy in và các thiết bị khác. Ngoài ra, tiêu chuẩn mới DPS over IP giúp kết nối PictBridge trong môi trường mạng và máy ảnh cũng tương thích với tiêu chuẩn này.

THẬN TRỌNG

CÓ NGUY CƠ CHÁY NỔ NẾU THAY PIN BẰNG LOẠI PIN KHÔNG ĐÚNG.
VỪT BỎ PIN ĐÃ SỬ DỤNG THEO QUY ĐỊNH CỦA ĐỊA PHƯƠNG.

Để đảm bảo thiết bị vận hành chính xác, bạn nên sử dụng phụ kiện chính hãng của Canon.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục



Thương hiệu và giấy phép

- Microsoft và Windows là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của Microsoft Corporation tại Hoa Kỳ và/hoặc các quốc gia khác.
- Macintosh và Mac OS là thương hiệu của Apple Inc., đã đăng ký tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- App Store, iPhone và iPad là thương hiệu của Apple Inc.
- Logo SDXC là thương hiệu của SD-3C, LLC.
- HDMI, logo HDMI và High-Definition Multimedia Interface là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của HDMI Licensing, LLC.
- Logo iFrame và biểu tượng iFrame là thương hiệu của Apple Inc.
- Wi-Fi®, Wi-Fi Alliance®, WPA™, WPA2™ và Wi-Fi Protected Setup™ là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của Wi-Fi Alliance.
- Dấu N là thương hiệu hoặc thương hiệu đã đăng ký của NFC Forum, Inc. tại Hoa Kỳ và các quốc gia khác.
- Tất cả các thương hiệu khác là tài sản của chủ sở hữu tương ứng.
- Thiết bị này kết hợp với công nghệ exFAT được Microsoft cấp phép.
- This product is licensed under AT&T patents for the MPEG-4 standard and may be used for encoding MPEG-4 compliant video and/or decoding MPEG-4 compliant video that was encoded only (1) for a personal and non-commercial purpose or (2) by a video provider licensed under the AT&T patents to provide MPEG-4 compliant video. No license is granted or implied for any other use for MPEG-4 standard.
Sản phẩm này được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T đối với tiêu chuẩn MPEG-4 và có thể được sử dụng để mã hóa video tương thích MPEG-4 và/hoặc giải mã video tương thích MPEG-4 được mã hóa chỉ (1) nhằm mục đích cá nhân và phi thương mại hoặc (2) bởi nhà cung cấp video được cấp phép theo bằng sáng chế AT&T để cung cấp video tương thích MPEG-4. Không giấy phép nào được cấp hay ngụ ý cho bất kỳ việc sử dụng nào khác đối với tiêu chuẩn MPEG-4.

Tuyên bố miễn trách nhiệm

- Nghiêm cấm tái bản trái phép hướng dẫn này.
- Các kết quả được đo dựa trên tiêu chuẩn thử nghiệm của Canon.
- Một số thông tin như thông số kỹ thuật hoặc kiểu dáng của máy ảnh có thể thay đổi mà không thông báo thêm.
- Hình minh họa và ảnh chụp màn hình trong hướng dẫn này có thể khác đôi chút so với thiết bị thực tế.
- Canon sẽ không chịu trách nhiệm đối với các tổn thất do sử dụng sản phẩm tại bất kỳ khu vực nào ở trên.

Trước khi sử dụng

Hướng dẫn cơ bản

Hướng dẫn chuyên sâu

Thông tin cơ bản về máy ảnh

Chế độ tự động / Chế độ bán tự động

Chế độ chụp khác

Chế độ P

Chế độ Tv, Av, M, C1 và C2

Chế độ xem lại

Chức năng Wi-Fi

Cài đặt menu

Phụ kiện

Phụ lục

Chỉ mục

